

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho người phải điều trị Covid-19, cách ly y tế trên địa bàn huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 142/TTr-SYT ngày 30/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách do Sở Y tế lập kèm theo Tờ trình số 142/TTr-SYT ngày 30/3/2022 và kinh phí hỗ trợ cho người phải điều trị Covid-19, cách ly y tế trên địa bàn huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

Stt	Loại đối tượng	Số lượng	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền/người /ngày	Thành tiền
1	- Chính sách hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em (chính sách số 07 - mức 1.000.000 đồng/người)	1.161		1.000.000	1.161.000.000

2	- Chính sách hỗ trợ cho người phải điều trị Covid-19, cách ly y tế (chính sách số 08 - mức 80.000 đồng/người/ngày)	4.715	55.688	80.000	4.455.040.000
	Tổng cộng:				5.616.040.000
	Bằng chữ:	Năm tỷ sáu trăm mười sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng			

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Căn cứ danh sách đối tượng và kinh phí được phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Biên chịu trách nhiệm triển khai hỗ trợ kịp thời cho đối tượng; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về các cơ quan chuyên môn theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Biên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về đối tượng nhận hỗ trợ trên địa bàn phụ trách và chỉ đạo lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2. Giao Giám đốc các Sở, ngành: Y tế, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan hướng dẫn đơn vị về quy trình, thủ tục thực hiện các nội dung có liên quan và thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định; tổ chức giám sát, theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện các nội dung tại Điều 1 của Quyết định này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện UBND tỉnh (thông qua Sở Y tế).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Y tế, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang, Chủ tịch UBND huyện An Biên và Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Lao động - TBXH;
- Chánh, Phó CVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KGVX, CVNC;
- Lưu: VT, pthtran, "HT".

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung



UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

Mẫu số 08c
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH F0, F1, TRẺ EM, NGƯỜI KHUYẾT TẬT, NGƯỜI CAO TUỔI NHẬN HỖ TRỢ

(Kèm theo Tờ trình: *Mt 2 Tr*-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2022 Sở Y tế tỉnh Kiên Giang)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ký nhận	Ghi chú
		Nam	Nữ					
I	F1, FO NHẬN HỖ TRỢ							
A	xã Nam Yên	884				906.880.000		
1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		01/01/1991	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	01/12/2021	1.680.000		F0
2	Trần Văn Tèo	18/11/1985		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	01/12/2021	1.120.000		F1
3	Nguyễn Danh Danh	25/05/2015		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	01/12/2021	1.120.000		F1 TE
4	Huỳnh Thị Xá		01/01/1958	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
5	Lê Thị Gồm		09/08/1992	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
6	Nguyễn Tuấn Khang	20/10/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F0 TE
7	Nguyễn Anh Kiệt	01/08/2017		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F0 TE
8	Nguyễn Thị Nén		21/09/1981	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	960.000		F0
9	Đào Minh Tân	01/01/1971		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	01/12/2021	1.680.000		F0
10	Trần Thị Xương		01/01/1972	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	01/12/2021	1.680.000		F0
11	Đào Trung Duy	13/09/2002		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	01/12/2021	1.120.000		F1
12	Trần Thị Ngọc Hằng		05/05/1986	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F0
13	Võ Chí Thiện	17/08/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F0 TE
14	Võ Thị Hân		28/02/2011	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F0 TE
15	Võ Thị Nhân		12/08/2006	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F0 TE
16	Võ Văn Vũ	01/01/1983		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F0
17	Võ Văn Be	01/01/1954		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F1
18	Kim Thị Ven		01/01/1956	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F1
19	Ca Minh Thơ		10/07/1987	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	08/12/2021	1.120.000		F0
20	Trần Ca Tuấn Anh	18/06/2012		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	08/12/2021	1.120.000		F0 TE
21	Trần Văn Nguyên	19/04/1987		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	08/12/2021	1.120.000		F0
22	Trần Thị Mến		01/01/1964	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	08/12/2021	1.120.000		F0
23	Nguyễn Thị Cà Đen		12/06/1976	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	21/12/2021	1.040.000		F0

24	Nguyễn Mỹ Anh		02/09/2014	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	21/12/2021	1.040.000		F1 TE
25	Nguyễn Văn Phát	01/01/1949		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	21/02/2021	1.040.000		F1
26	Nguyễn Văn Út	01/01/1986		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	31/08/2021	1.120.000		F1
27	Võ Thị Điệp		01/01/1950	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	21/12/2021	1.040.000		F1
28	Trương Văn Khanh	25/04/1974		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/12/2021	880.000		F0
29	Trương Huỳnh Thạnh	01/01/1994		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/12/2021	560.000		F1
30	Huỳnh Thị Nho		01/01/1975	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/12/2021	560.000		F1
31	Trương Huỳnh Phát	26/02/2021		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/12/2021	560.000		F1 TE
32	Trần Thị Thúy Quyên		21/02/1994	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/12/2021	560.000		F1
33	Trần Ngọc Là	01/01/1973		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	22/11/2021	560.000		F1
34	Trần Quốc Thịnh	04/08/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
35	Huỳnh Ngọc Điệp		10/09/1979	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	560.000		F1
36	Trần Diễm My		07/11/2013	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1 TE
37	Nguyễn Thị Mười		01/01/1971	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/11/2021	560.000		F1
38	Nguyễn Thị Tuyết Giao		18/01/1992	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/11/2021	560.000		F1
39	Nguyễn Thành Trí	28/08/1990		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/11/2021	560.000		F1
40	Nguyễn Hoàng Luân	01/01/1971		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/11/2021	560.000		F1
41	Nguyễn Thị Thúy		28/09/1974	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
42	Phan Thị Kim Như		27/04/2003	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
43	Lê Alil	12/03/2011		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1 TE
44	Nguyễn Khôi Nguyên	17/10/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1 TE
45	Võ Nguyễn Tiểu Nhã		25/09/1997	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
46	Nguyễn Thị Chuyền		01/01/1975	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
47	Nguyễn Thiện Toàn	13/11/1988		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F0
48	Nguyễn Thị Thanh Nhi		01/01/1988	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F1
49	Nguyễn Trọng Khang	20/01/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F1 TE
50	Nguyễn Hoàng Bách	24/08/2021		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F1 TE
51	Võ Văn Chợ	02/08/1968		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F1
52	Võ Thị Nương		24/10/1967	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F0
53	Võ Tấn Thanh	29/12/1991		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F0
54	Võ Hoàng Phúc	26/12/1994		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F1
55	Đoàn Thảo Như		18/02/1995	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F0
56	Võ Thị Huyền Trân		07/10/2000	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F1
57	Trần Thanh Nhã	05/12/1993		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	29/12/2021	960.000		F0
58	Huỳnh Văn Lân	21/08/1983		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	15/12/2021	1.280.000		F0

59	Lê Thị Linh	01/0/1985		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	15/12/2021	1.200.000		f1
60	Huỳnh Quốc Luận	14/07/2007		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	15/12/2021	1.200.000		F1 TE
61	Huỳnh Ngọc Bảo Loan		01/12/2014	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	15/12/2021	1.200.000		F1 TE
62	Lê Tấn Tài	10/04/1982		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	05/12/2021	1.360.000		F0
63	Phan Minh Khan	8/20/1989		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.680.000		F1
64	Phan Văn Nhờ	1/1/1960		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.680.000		F1
65	Huỳnh Thị Huyện		1/1/1958	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.680.000		F1
66	Nguyễn Ngọc Lợi		25/03/1994	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.680.000		F0
67	Phan Thị Hồng Loan		3/21/1988	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
68	Nguyễn Minh Chò	11/2/1990		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
69	Phan Quốc Tuấn	10/10/1962		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
70	Phan Văn Pha	1/1/1970		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
71	Nguyễn Thị Sơn		1/1/1973	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
72	Phan Thái Học	3/13/1993		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
73	Phan Thị Mỹ Thúc		2/1/1994	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
74	Phạm Thị Chúc Phương		1/1/1983	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
75	Phạm Văn Hoàng	3/14/1988		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
76	Nguyễn Thị Mỹ Nhi		10/10/1987	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
77	Phan Thị Yến Ly		16/11/1989	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
78	Phạm Bé Tặng	01/01/1986		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
79	Lê Huỳnh Như		1/14/1991	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
80	Huỳnh Thị Kía		1/1/1965	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
81	Phan Văn Dân	1/1/1970		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
82	Võ Văn Nhí	11/12/1993		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
83	Lê Văn Út	1/1/1963		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
84	Nguyễn Thị Đình		1/1/1957	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
85	Nguyễn Thị Liễu		1/1/1967	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
86	Nguyễn Văn Trường	1/1/1980		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
87	Nguyễn Thị Thúy Huỳnh		1/1/1988	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
88	Nguyễn Phú Ry	01/01/1962		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
89	Nguyễn Dân Đen	5/12/1989		ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
90	Võ Thị Thu		1/1/1960	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
91	Nguyễn Thị Ánh		1/1/1989	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
92	Phan Lệ Hằng		1/1/1956	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.680.000		F1
93	Nguyễn Thu Thủy		7/26/1991	ấp Hải Trong, xã Nam Yên	09/11/2021	1.120.000		F1

94	Lưu Văn Tâm	20/02/1974		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
95	Phạm Thị Trúc Linh		06/08/1981	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
96	Nguyễn Hồng Sơn	25/09/1961		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
97	Lương Thị Châu		27/12/1966	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
98	Trần Thị Loan		1/1/1978	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
99	Trương Thị Út Lớn		1/1/1976	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
100	Võ Văn Thuận	1/1/1976		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
101	Đoàn Thị Mai		01/01/1978	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1
102	Nguyễn Văn Nhuận	01/01/1974		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.680.000		F1
103	Nguyễn Thị Lân		16/09/1998	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.680.000		F0
104	Nguyễn Văn Đen	25/12/1989		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.680.000		F0
105	Hồ Nguyễn Phú Quý	14/10/2014		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	21/11/2021	1.680.000		F0 TE
106	Nguyễn Hoàng Huy	26/10/2011		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.680.000		F0 TE
107	Phan Ngọc Minh Anh		01/10/2014	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.680.000		F1 TE
108	Phan Ngọc Bích Thảo		14/08/2016	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.680.000		F1 TE
109	Phan Ngọc Kỳ Duyên		05/11/2015	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
110	Nguyễn Minh Khôi	23/07/2020		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
111	Nguyễn Trần Sang		28/08/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.680.000		F1 TE
112	Nguyễn Thiên Hiếu	22/04/2019		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
113	Nguyễn Thiên Vân	09/03/2021		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
114	Phạm Ngọc Nhã Đan		24/04/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
115	Nguyễn Thị Ngọc Ngà		04/04/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
116	Nguyễn Thị Ngọc Em		30/09/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
117	Phạm Nguyễn Bảo Anh		16/11/2020	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
118	Lưu Minh Vy		22/08/2012	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
119	Nguyễn Hoàng Đình	21/06/2017		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1 TE
120	Nguyễn Ngọc Linh		28/04/2019	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1 TE
121	Nguyễn Thị Nhanh		16/11/1994	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	720.000		F1
122	Phạm Văn Ga	11/01/1990		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
123	Phạm Ngọc Vy		07/08/2015	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	720.000		F1 TE
124	Mai Thị Huệ		01/01/1954	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	720.000		F1
125	Phạm Cui	01/01/1950		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	720.000		F1
126	Nguyễn Thanh Tùng	01/01/1974		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	23/12/2021	960.000		F0
127	Nguyễn Thị Xuân Yên		16/01/1993	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	11/12/2021	960.000		F0
128	Nguyễn Phương Hồng	01/01/1950		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	19/12/2021	960.000		F0

129	Quách Thị Trinh		09/04/1983	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
130	Trần Thị Nga		18/02/1950	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
131	Nguyễn Văn Thắng	01/01/1950		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1
132	Nguyễn Văn Nhân	01/01/1982		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1
133	Nguyễn Hoàng Nam Á	04/08/2018		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
134	Nguyễn Hoàng Gia Lát	27/03/2011		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
135	Nguyễn Thúy Đào		30/01/2003	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
136	Nguyễn Văn Yên	01/01/1977		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1
137	Huỳnh Thị Náo		01/01/1977	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1
138	Nguyễn Thị Diễm My		07/04/1999	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1
139	Nguyễn Ngọc Duyên		30/11/2005	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1
140	Nguyễn Ngọc Vàng		27/08/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
141	Nguyễn Khánh Ngọc		27/06/2013	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
142	Nguyễn Văn Vũ	09/10/1979		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
143	Phạm Thị Mắt		19/09/1979	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1
144	Nguyễn Dĩ Khang	09/03/2001		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F1
145	Danh Kim Phở		01/01/1969	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/11/2021	560.000		F0
146	Nguyễn Minh Luân	11/12/2004		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/11/2021	560.000		F0
147	Nguyễn Thanh Mười	01/01/1962		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/11/2021	560.000		F1
148	Nguyễn Khánh Đoan		29/07/2018	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/11/2021	560.000		F1 TE
149	Viên Thế Khải	12/12/2020		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	640.000		F1 TE
150	Phan Thị Ga Băng		13/01/2010	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	880.000		F0 TE
151	Danh Khánh An	18/06/2016		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	640.000		F1 TE
152	Nguyễn Thành Lộc	09/01/2021		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F0 TE
153	Nguyễn Tuyết Nhung		04/07/2013	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F0 TE
154	Nguyễn Thị Út		17/02/1992	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F0
155	Trần Minh Cảnh	03/06/1988		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F0
156	Ngô Văn Bảo	01/01/1991		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.120.000		F0
157	Ngô Thanh Toàn	01/01/1971		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	14/12/2021	880.000		F1
158	Ngô Thị Bảo Duy		16/01/1998	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	14/12/2021	880.000		F1
159	Nguyễn Thị Vui		01/01/1972	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	14/12/2021	880.000		F0
160	Trương Văn Thái	01/01/1997		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.120.000		F1
161	Mai Triệu Vĩ	01/01/1993		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.120.000		F1
162	Nguyễn Thị Thủy		01/01/1977	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F0
163	Nguyễn Thị Biết		01/01/1953	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	23/11/2021	560.000		F1

164	Nguyễn Văn Liêm Nhỏ	01/01/1984		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	23/11/2021	560.000		F1
165	Huỳnh Văn Le	01/01/1946		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	14/11/2021	880.000		F0
166	Huỳnh Văn Nhu	01/01/1977		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.680.000		F0
167	Phan Thị Thơm		01/01/1965	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
168	Châu Cẩm Hằng		01/01/1979	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
169	Huỳnh Hoàng Lịch	20/03/2000		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
170	Huỳnh Hoàng Lâm	21/04/2008		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
171	Nguyễn Minh Thuộc	01/01/2001		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	960.000		F0
172	Nguyễn Minh Quen	06/12/1997		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	560.000		F1
173	Nguyễn Văn Việt	01/01/1975		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	560.000		F1
174	Nguyễn Thị Truyền		04/02/1978	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	560.000		F1
175	Danh Thị Thu Ngoan		28/03/2001	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	560.000		F1
176	Nguyễn Danh Khánh An	25/11/2020		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	560.000		F1 TE
177	Nguyễn Minh Khang	11/04/2004		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	560.000		F1
178	Phạm Lý Đa	04/01/2010		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	560.000		F1 TE
179	Viên Văn Tha	01/01/1981		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	07/12/2021	880.000		F0
180	Viên Văn Đà	01/01/1981		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	07/12/2021	880.000		F0
181	Viên Văn Thời	01/01/1943		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	640.000		F1
182	Dương Thị Mỹ Ngân		19/09/1988	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	640.000		F1
183	Viên Phước Nhiên	01/01/1975		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	640.000		F1
184	Viên Thái Ngọc	19/10/1999		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	640.000		F1
185	Viên Văn Ngà	07/1/2002		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	640.000		F1
186	Lê Thị Mai		01/01/1977	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	640.000		F1
187	Viên Ngọc Bảo Trâm		08/10/2017	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	640.000		F1 TE
188	Viên Ngọc Tú Anh		20/03/2011	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	800.000		F0 TE
189	Viên Ngọc Nhật Anh	16/10/2015		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	800.000		F0 TE
190	Nguyễn Thị Mỹ Chung		08/10/1986	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	800.000		F0
191	Viên Ngọc Tỷ	23/07/2017		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	800.000		F0 TE
192	Viên Ngọc Phú	30/08/2009		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	800.000		F0 TE
193	Nguyễn Văn Sum		01/01/1966	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	22/11/2021	1.040.000		F1
194	Phan Thị Ánh Nguyệt		01/01/1969	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	22/11/2021	1.040.000		F1
195	Nguyễn Minh Nhật	09/4/1998		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	22/11/2021	1.040.000		F0
196	Võ Thị Phụng		01/01/1958	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.040.000		F0
197	Nguyễn Thanh Hùng	20/12/1964		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.040.000		F1
198	Nguyễn Minh Tâm	01/01/1979		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.040.000		F1

199	Nguyễn Thị Ngọc Hào		17/02/1988	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.040.000		F1
200	Phan Văn Chứng	01/01/1969		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	640.000		F1
201	Phạm Thị Hằng		01/01/1974	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	640.000		F1
202	Phạm Văn Tuấn	16/10/2013		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	640.000		F1 TE
203	Phan Trần Nhã Hân		08/03/2018	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	640.000		F1 TE
204	Trương Văn Đạm	01/01/1986		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F0
205	Trần Thị Kiều Chúc		01/01/1987	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F0
206	Trương Minh Siêu	10/11/2011		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F0 TE
207	Trần Hữu Đức	13/06/1987		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	31/08/2021	1.120.000		F1
208	Trương Văn Diễn	01/01/1978		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F0
209	Huỳnh Ngọc Phi		01/01/1980	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F0
210	Trương Thị Mỹ Duyên		02/12/1999	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F0
211	Trần Ngọc Xứng		01/01/1960	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F1
212	Nguyễn Văn Hón	01/01/1992		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.040.000		F0
213	Nguyễn Văn Khởi	01/01/1965		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1
214	Ngô Thị Tú		01/01/1966	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1
215	Nguyễn Thị Huyền Mơ		01/01/1989	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1
216	Trương Thị Huỳnh Như		09/11/1998	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1
217	Nguyễn Minh Khởi	26/0/2018		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1 TE
218	Nguyễn Thị Thảo Nguyên		08/01/2014	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1 TE
219	Nguyễn Quốc Thịnh	21/11/2015		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1 TE
220	Nguyễn Thành Hạo	28/08/2008		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1 TE
221	Nguyễn Văn Chon	01/01/1985		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.200.000		F1
222	Nguyễn Thị Thảo		01/1/1978	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1
223	Trương Quang Lương	24/04/1972		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1
224	Phạm Hoàng Hân	01/01/1980		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1
225	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		01/01/1981	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1
226	Nguyễn Văn Vũ	01/01/1979		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1
227	Nguyễn Văn Mỹ	10/08/1987		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1
228	Lê Thị Trúc Ly		01/01/1990	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1
229	Nguyễn Thanh Xuân	11/11/1983		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	800.000		F0
230	Võ Thị Hồng Nhung		20/03/1984	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	800.000		F0
231	Trần Thị Lâm		01/01/1947	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	560.000		F1
232	Nguyễn Văn Phát	01/01/1945		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	560.000		F1

233	Nguyễn Gia Thịnh	21/07/2008		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	1.120.000		F1 TE
234	Nguyễn Thị Khả Ái		08/08/2014	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	1.120.000		F1 TE
235	Võ Thanh Việt	01/01/1982		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1
236	Nguyễn Thị Cẩm Tú		01/01/1983	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1
237	Võ Quang Vinh	16/06/2007		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1 TE
238	Võ Quang Đô	28/08/2009		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1 TE
239	Võ Như Ý		27/06/2015	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1 TE
240	Lê Thị Thu Đoan		25/06/1999	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.120.000		F1
241	Nguyễn Thị Phương		08/08/1994	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.120.000		F1
242	Phạm Văn Giáp	01/01/1992		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	1.040.000		F0
243	Nguyễn Văn Tơ	01/01/1946		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	640.000		F1
244	Phạm Văn Chí	01/01/1965		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	640.000		F1
245	Nguyễn Thị Nga		01/01/1968	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	640.000		F1
246	Phạm Anh Khôi	29/08/2014		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	640.000		F1 TE
247	Nguyễn Thanh Vũ	01/01/1974		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1
248	Lê Thị Trừ		01/01/1974	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1
249	Nguyễn Phúc Hào	03/04/2014		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1 TE
250	Nguyễn Thị Hằng Ni		19/03/1994	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1
251	Nguyễn Phương Hồng	01/01/1951		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F0
252	Lê Thị Lệ		01/01/1951	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1
253	Nguyễn Thị Quyền		01/01/1985	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1
254	Trần Nguyễn Quỳnh Như		05/09/2017	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1 TE
255	Trần Nguyễn Như Quỳnh		24/10/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	560.000		F1 TE
256	Nguyễn Thị Diễm Trâm		16/10/1995	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	1.040.000		F0
257	Ngô Thị Thúy		07/08/1972	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	1.040.000		F0
258	Cao Mộng Cầm	06/02/1995		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	1.040.000		F0
259	Cao Nguyễn Minh Triết	18/06/2020		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	1.040.000		F0 TE
260	Nguyễn Thị Ngoan		01/01/1974	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	800.000		F0
261	Võ Thị Yến Nhi		21/07/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	1.120.000		F1 TE
262	Nguyễn Văn Dề	01/01/1964		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
263	Trương Thị My		01/01/1964	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
264	Nguyễn Thị Mỹ Ngân		21/07/2002	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	07/12/2021	560.000		F1
265	Lê Văn Khen	01/01/1994		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F0
266	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		01/01/1994	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1

267	Đặng Anh Vỹ	21/12/2011		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1 TE
268	Lê Nguyễn Ngọc Gia Hân		19/12/2020	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1 TE
269	Kim Thị Mãi		01/01/1986	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.040.000		F0
270	Kim Thị Côi		14/12/1991	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
271	Nguyễn Lê Tuấn Kiệt	08/12/2007		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
272	Hà Gia Hào	21/10/2009		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
273	Trần Gia Nguyễn	05/11/2016		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
274	Trần Kim Mộc Trà		11/10/2020	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
275	Trần Minh Nhựt	23/07/1991		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
276	Kim Trọng Ôn	11/11/1995		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
277	Lê Thị Tươi		01/01/1959	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
278	Nguyễn Thị Mười		01/01/1974	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	18/11/2021	1.200.000		F0
279	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		06/06/2002	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	18/11/2021	1.200.000		F1
280	Nguyễn Thanh Phong	09/10/1976		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1
281	Nguyễn Thị Tuyết Băng		07/08/1996	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1
282	Nguyễn Nhã Vy		25/11/2020	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1 TE
283	Nguyễn Quốc Hùng	01/01/1980		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1
284	Võ Thị Kim Duyên		01/01/1984	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1
285	Nguyễn Quốc Việt	24/12/2004		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1
286	Nguyễn Thị Nhã Quyên		08/12/2013	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1 TE
287	Nguyễn Mạnh Vũ	01/01/1976		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1
288	Nguyễn Văn Cường	01/01/1977		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.280.000		F1
289	Đặng Văn Dện	01/01/1981		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F0
290	Đặng Văn Chính	01/01/1955		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F1
291	Đặng Văn Mạnh	15/11/1993		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F1
292	Đặng Thị Kim Liên		20/09/2006	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F1 TE
293	Đặng Thị Tuyết		27/02/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.120.000		F1 TE
294	Trương Văn Cúa	20/05/1981		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.040.000		F0
295	Trần Thị Tùng		01/01/1950	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.040.000		F0
296	Trương Thị Hạt		01/01/1984	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.280.000		F1
297	Trương Sỹ Bel	01/09/2009		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.280.000		F1 TE
298	Trương Sỹ Hưng	29/10/2012		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.280.000		F1 TE
299	Ngô Thị Phấn		01/01/1956	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	30/12/2021	1.200.000		F0
300	Lê Thị Thu Giang		9/20/2004	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	10/7/2021	560.000		F0

301	Lê Thị Thu Ngoan		10/16/2006	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	10/7/2021	560.000		F0 TE
302	Lê Thúy Ngân		1/1/1978	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	10/7/2021	560.000		F0
303	Lê Văn Sơn	1/1/1976		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	10/7/2021	560.000		F0
304	Nguyễn Văn Tuyền	01/01/1981		ẤP Hai Trong, xã Nam Yên	04/09/2021	1.120.000		F1
305	Viên Phước Tuấn Dương	02/01/1987		ẤP Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0
306	Nguyễn Văn Nghiệm	15/08/1985		ẤP Hai Trong, xã Nam Yên	05/12/2021	1.680.000		F0
307	Quách Vũ Linh		10/01/1985	ẤP Hai Trong, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
308	Nguyễn Hồng Mãi	23/10/2012		ẤP Hai Trong, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1 TE
309	Phạm Kim Lil		01/01/1990	ẤP Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	880.000		F0
310	Phan Ngọc Nhã Kỳ		28/08/2008	ẤP Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	880.000		F0 TE
311	Nguyễn Hồng Duyên		08/01/1989	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	560.000		F1
312	Nguyễn Thanh Phong	02/07/1986		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	560.000		F1
313	Nguyễn Nhật Phương	07/01/2019		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	560.000		F1 TE
314	Huỳnh Thanh Phong	01/01/1970		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	28/11/2021	1.280.000		F0
315	Nguyễn Thị Thắm		01/01/1973	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	28/11/2021	1.280.000		F0
316	Lư Hoàng Mạnh	25/04/2014		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	27/11/2021	1.360.000		F0 TE
317	Lư Hoàng Anh	16/10/1981		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	27/11/2021	1.360.000		F1
318	Nguyễn Văn Quẹo	01/01/1955		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
319	Nguyễn Thị Nâu		24/11/1976	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
320	Nguyễn Văn Còn	01/01/1983		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
321	Võ Thị Kiều Ngân		01/01/1982	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
322	Mai Hữu Trí	01/01/1967		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
323	Nguyễn Phúc Hưng	08/07/2017		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	1.280.000		F1 TE
324	Võ Tiến minh	15/0/2019		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	1.280.000		F1 TE
325	Nguyễn Thành Luân	18/12/2009		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	1.280.000		F1 TE
326	Trương Thị Ngọc Hân		01/01/1985	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	560.000		F1
327	Huỳnh Văn Út	29/10/1981		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	560.000		F1
328	Lý Trần Trung Hữu	01/04/1989		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
329	Nguyễn Văn Linh	01/01/1980		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
330	Trang Hồng Loan		10/10/1979	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
331	Ngô Huỳnh Nhã Phương		12/5/2015	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.040.000		F0 TE
332	Huỳnh Thị Tuyết Băng		12/9/1987	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.040.000		F0
333	Phan Hiền Lam		4/10/2008	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.200.000		F1 TE
334	Phan Tất Long	12/6/1972		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	640.000		F1
335	Danh Trương Quỳnh Trâm		3/11/2014	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.120.000		F1 TE

336	Trương Mỹ Hạnh		1/23/2010	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.120.000		F1 TE
337	Huỳnh Thiên Kim		2/20/2013	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.120.000		F1 TE
338	Huỳnh Thị Minh Thi		11/8/2011	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.120.000		F1 TE
339	Huỳnh Thị Kim Yến		2/20/1988	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	640.000		F1
340	Nguyễn Thị Thu Hiền		03/06/1991	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
341	Võ Bá Đạt	14/11/1985		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
342	Huỳnh Thị Bé Lớn		01/01/1953	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	29/12/2021	240.000		F0
343	Nguyễn Văn Đang	01/01/1951		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	29/12/2021	800.000		F0
344	Lê Hồng Gấm		06/10/2007	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	18/12/2021	800.000		F0 TE
345	Trần Ngọc Trân		19/07/2000	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	06/12/2021	800.000		F0
346	Lý Bảo	22/06/1958		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	04/12/2021	800.000		F0
347	Nguyễn Hữu Bằng	01/01/1990		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	20/11/2021	800.000		F0
348	Nguyễn Văn Thuận	01/01/1977		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	29/12/2021	560.000		F1
349	Trần Bé Lù		01/01/1980	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	29/12/2021	560.000		F1
350	Nguyễn Văn Hòa	08/12/2011		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	29/12/2021	560.000		F0 TE
351	Nguyễn Tường Duy	15/09/2006		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F1 TE
352	Nguyễn Văn Vũ Cường	01/01/1989		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	11/12/2021	1.120.000		F1
353	Huỳnh Thị Bé Em		01/01/1957	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	12/12/2021	560.000		F1
354	Nguyễn Văn Tuấn	01/01/1953		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	12/12/2021	560.000		F1
355	Nguyễn Thị Thành		22/08/1977	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	18/12/2021	560.000		F1
356	Trần Ngọc Liễu		09/07/1990	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	18/11/2021	960.000		F0
357	Nguyễn Trọng Khiêm	12/12/2013		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	23/12/2021	1.280.000		F1 TE
358	Nguyễn Y Ca	10/10/1989		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	23/12/2021	560.000		F1
359	Huỳnh Thị Đê		01/01/1967	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	23/12/2021	560.000		F1
360	Nguyễn Văn Mun Em	01/01/1968		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	23/12/2021	560.000		F1
361	Huỳnh Thị Út Em		01/01/1985	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
362	Huỳnh Văn Học	01/01/2009		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0 TE
363	Nguyễn Thị Gương		01/01/1946	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
364	Nguyễn Thành Bích	01/01/1976		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
365	Lê Thị Bích Trâm		01/01/1983	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
366	Nguyễn Đức Hậu	15/12/2007		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0 TE
367	Huỳnh Duy Khang	10/05/2017		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0 TE
368	Huỳnh Văn Khá	05/12/2013		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0 TE
369	Huỳnh Văn Đức	01/0/1977		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
370	Nguyễn Việt Thắng	01/01/1990		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1

371	Trương Văn Bền	01/01/1995		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	13/11/2021	560.000		F1
372	Ngô Văn Sĩ	01/01/1986		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	02/12/2021	1.120.000		F0
373	Ngô Thị Lài		16/07/1992	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	15/12/2021	880.000		F0
374	Nguyễn Văn Út	01/01/1971		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	25/12/2021	640.000		F0
375	Nguyễn Huy tường	24/08/2010		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F0 TE
376	Đỗ Thị Tươi		01/01/1988	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F0
377	Thị Luót		01/0/1950	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	17/12/2021	1.120.000		F0
378	Nguyễn Văn Hồ	01/01/1951		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	17/12/2021	1.120.000		F0
379	Nguyễn Nhật Linh	29/01/2001		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	10/10/2021	1.120.000		F1
380	Nguyễn Trần Trí Công	9/8/2014		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	11/15/2021	1.200.000		F1 TE
381	Nguyễn Văn Rõ	1/1/1986		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	11/15/2021	1.200.000		F1
382	Nguyễn Văn Hòm	7/20/1949		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	11/15/2021	1.200.000		F1
383	Nguyễn Thị Thía		1/1/1989	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	9/14/2021	1.120.000		F0
384	Ngô Ngọc Bảo	10/18/2015		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	12/29/2021	960.000		F1 TE
385	Ngô Kiên Văn	2/6/1984		ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	12/29/2021	960.000		F1
386	Nguyễn Thị Mai Đình		6/1/1987	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	12/29/2021	960.000		F0
387	Cái Diễm Thoa		27/09/1977	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	800.000		F0
388	Lê Minh Tèo	04/04/1991		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	22/12/2021	800.000		F0
389	Nguyễn Văn Thỏ	01/01/1982		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	27/11/2021	1.120.000		F0
390	Danh Sum	01/01/1965		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/12/2021	800.000		F0
391	Danh Hạnh	19/02/1999		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/12/2021	800.000		F0
392	Thị Kim Hòa		01/01/1976	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/12/2021	800.000		F0
393	Thị Hiện		01/01/1940	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/12/2021	800.000		F0 NCT
394	Võ Thị Xương		01/01/1966	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	880.000		F0
395	Nguyễn Thị Tiểu Yên		01/01/2003	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.120.000		F0
396	Trần Quốc Thịnh	18/09/2012		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.120.000		F0 TE
397	Nguyễn Liễu Yên		19/08/1998	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.120.000		F0
398	Danh Sum Pô		01/01/1987	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.120.000		F0
399	Thị Kim Hương		01/01/1989	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.120.000		F0
400	Thị Huệ		01/01/1950	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.120.000		F0
401	Nguyễn An Nhiên		12/05/2021	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.120.000		F0 TE
402	Võ Văn Tèo	01/01/1968		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/12/2021	960.000		F0
403	Triệu Văn Bắp	01/01/1988		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	17/11/2021	880.000		F0
404	Danh Xuân Thành	28/04/1984		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
405	Danh Xuyên	01/01/1958		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1

406	Danh Hoàng Linh	26/04/2003		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
407	Thị Dương		09/12/1983	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
408	Trang Thị Lùng		01/01/1960	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
409	Danh Hoàng Duy	04/05/2014		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1 TE
410	Danh Hoàng Huy	21/08/2008		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1 TE
411	Danh Xuân Khánh	28/04/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1 TE
412	Danh Thị Xuân Lan		14/11/2008	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1 TE
413	Danh Hoàng Bách	02/08/2019		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1 TE
414	Thị Hiền		01/01/1954	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/11/2021	880.000		F1
415	Danh Hoàng Quân	26/03/2017		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/11/2021	880.000		F1 TE
416	Danh Linh	01/01/1990		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/11/2021	880.000		F1
417	Danh Thị Chúc Quỳnh		18/11/2012	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/11/2021	880.000		F1 TE
418	Thị Ngọc		01/01/1990	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/11/2021	880.000		F1
419	Thị Siệu		01/01/1951	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.120.000		F1
420	Thị Huỳnh Như		01/01/2001	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.120.000		F1
421	Danh Hồng	01/01/1970		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.120.000		F1
422	Thị Huỳnh Ni		03/06/2014	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.120.000		F1 TE
423	Danh Gia Bảo	22/04/2016		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.120.000		F1 TE
424	Danh Vệ	01/01/1975		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F1
425	Thị Tú Thùy		15/07/1997	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F1
426	Kim Thị Khiêm		01/01/1975	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F1
427	Danh Minh Khang	05/12/2004		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F1
428	Danh Điều	08/10/1997		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F1
429	Thị Kim Cương		02/2/2004	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F1
430	Danh Đèo	01/01/1974		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F1
431	Thị Hương		01/01/1976	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F1
432	Thị Trang Thúy		01/01/1978	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.520.000		F0
433	Danh Thà	01/07/1976		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.520.000		F0
434	Thị Chanh Tha		01/01/1989	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0
435	Danh Được	01/01/1991		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0
436	Danh Thị Anh Thư		16/01/2012	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0 TE
437	Danh Thiên Phúc	18/10/2016		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0 TE
438	Nguyễn Thị Ánh		17/02/1989	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	17/11/2021	800.000		F1
439	Nguyễn Thị Ánh Vy		25/08/2009	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	17/11/2021	800.000		F0 TE
440	Danh Pol La	01/01/198		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	800.000		F0

441	Lê Thị Thúy		08/02/1988	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	800.000		F0
442	Danh Kha	24/11/2006		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	800.000		F0 TE
443	Danh Khá	12/12/2007		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	800.000		F0 TE
444	Thị Sơn		01/01/1989	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0
445	Danh Chành Đa	01/01/1990		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0
446	Thị Bé Liễu		23/02/2012	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0 TE
447	Danh So Ny	04/09/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0 TE
448	Danh Nấp	01/01/1941		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.680.000		F0 NCT
449	Thị Lan Anh		28/08/2005	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	21/11/2021	1.040.000		F1
450	Thị Vui		27/07/2001	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	21/11/2021	1.040.000		F1
451	Quách Ru By	01/01/1995		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	21/11/2021	1.040.000		F1
452	Danh Tấn	07/08/2003		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	21/11/2021	1.040.000		F1
453	Trần Thị Mộng Dung		30/04/1982	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	27/11/2021	1.120.000		
454	Đinh Quang Kỳ	22/03/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
455	Trương Ngọc Ánh		25/01/2019	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
456	Trương Ngọc Khanh	30/10/1983		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	27/11/2021	1.120.000		F1
457	Đoàn Thị Nhiên		01/01/1975	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.680.000		F0
458	Phạm Lam Kiều		03/05/2002	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.680.000		F0
459	Nguyễn Phạm Lam Anh		09/02/2020	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.680.000		F0 TE
460	Danh Mỹ	01/01/1966		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/11/2021	1.200.000		F1
461	Danh Hậu	02/09/2000		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/11/2021	1.040.000		F0
462	Thị Ánh		11/12/2003	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/11/2021	1.200.000		F1
463	Thị Diễm		09/07/2006	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/11/2021	1.200.000		F1 TE
464	Thị Kim Yến		01/01/1985	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	1.280.000		F1
465	Nguyễn Hữu Nghị	19/12/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	1.280.000		F1 TE
466	Nguyễn Thị Kim Ngân		22/08/2013	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	1.280.000		F1 TE
467	Trần Thanh Bạch	01/01/1966		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/01/2021	880.000		F1
468	Trần Thị Chúc Ly		22/12/1988	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/01/2021	880.000		F1
469	Cao Gia Thịnh	17/06/2019		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/01/2021	880.000		F1 TE
470	Lê Minh Chiến	19/06/1990		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F0
471	Thị Chèm		01/01/1967	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F0
472	Danh Hoài Nam	30/04/2021		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F0 TE
473	Danh Bình	01/01/1999		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	14/11/2021	1.120.000		F0
474	Lâm Thương	01/01/1983		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	14/11/2021	1.280.000		F0
475	Thị Rĩ		01/01/1982	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	14/11/2021	1.280.000		F1

476	Lâm Thiên Tường	04/01/2002		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	14/11/2021	1.280.000		F1
477	Lâm Thị Như Ý		14/03/2006	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	14/11/2021	1.280.000		F1 TE
478	Danh Bình	01/01/1984		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	11/11/2021	1.120.000		F1
479	Danh Bằng	26/03/2011		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	11/11/2021	1.120.000		F1 TE
480	Danh Phong	08/12/2011		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	11/11/2021	1.120.000		F1 TE
481	Thị Oanh Ni		01/01/1990	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	11/11/2021	1.120.000		F0
482	Nguyễn Văn Y	01/01/1947		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/12/2021	960.000		F0
483	Ngô Tứ Chương		01/01/1953	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F0
484	Nguyễn Thị Kiều Trang		16/04/1972	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/12/2021	960.000		F0
485	Nguyễn Thiện Duy	16/03/1992		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/12/2021	960.000		F1
486	Nguyễn Hồ Tuấn Kiệt	24/08/2011		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/12/2021	960.000		F1 TE
487	Nguyễn Thanh Nhã	28/03/2005		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/22/2021	800.000		F0
488	Phạm Thị Kim Âu		01/01/1982	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/26/2021	560.000		F1
489	Bùi Thị Đẹp		1/1/1988	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/26/2021	560.000		F1
490	Võ Thị Bé Năm		01/01/1956	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/26/2021	880.000		F0
491	Nguyễn Văn Nuôi	8/20/1978		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/26/2021	560.000		F1
492	Nguyễn Thị Thanh Thúy		1/1/1977	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/26/2021	560.000		F1
493	Nguyễn Hoàn Vũ	0/01/1956		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/26/2021	560.000		F1
494	Phạm Hữu Đoàn	19/03/1980		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/23/2021	640.000		F1
495	Thị Thanh Nhân		10/4/2001	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/23/2021	800.000		F0
496	Lâm Tiên Sến	1/1/1956		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/23/2021	640.000		F1
497	Danh Hoàng Nhã	11/11/2005		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/23/2021	800.000		F0
498	Thị Phụng		1/1/1962	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/23/2021	800.000		F0
499	Lâm Tấn Hào	6/12/1984		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/23/2021	800.000		F0
500	Danh Thi	1/1/1980		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/20/2021	640.000		F1
501	Thị Sóc Phiệp		01/01/1980	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/20/2021	1.040.000		F0
502	Danh Thị Mỹ An		12/4/2007	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/20/2021	640.000		F1 TE
503	Danh Thị Khánh Vy		10/30/2013	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/20/2021	1.040.000		F1 TE
504	Danh Phúc	1/9/2004		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/23/2021	640.000		F1
505	Võ Quốc Cường	1/1/1970		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/7/2021	1.200.000		F1
506	Võ Ngọc Như Ý		7/6/2013	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/7/2021	1.200.000		F1 TE
507	Võ Quốc Khang	9/16/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/7/2021	1.200.000		F1 TE
508	Thạch Huỳnh	1/1/1976		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/20/2021	960.000		F1
509	Thị Nguyệt		1/1/1977	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/20/2021	960.000		F0
510	Vương Thị Minh Ngọc		12/03/2010	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.680.000		F0 TE

511	Trần Thị Thủy		10/08/1978	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.680.000		F0
512	Lê Thị Thủy Linh		19/11/2006	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.680.000		F0 TE
513	Vương Thị Diễm Hương		08/04/2013	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.680.000		F0 TE
514	Danh Ngọc Đăng Khoa	16/03/2012		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.680.000		F0 TE
515	Nguyễn Thị Bền		07/03/1981	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.680.000		F0
516	Nguyễn Hoàng Nhật Hiếu	21/04/2014		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.680.000		F0 TE
517	Nguyễn Nhật Phi	21/01/2011		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.680.000		F0 TE
518	Nguyễn Nhật Trung	23/01/2010		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.680.000		F0 TE
519	Nguyễn Thị Dung		01/01/1990	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.680.000		F0
520	Nguyễn Thị Lệ		01/01/1956	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.680.000		F0
521	Nguyễn Văn Vĩ	01/01/1983		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.680.000		F0
522	Mai Thị Ngọc	09/08/2001		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	10/10/2021	1.120.000		F1
523	Trang Ái Như		24/11/2021	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	23/12/2021	1.280.000		F1 TE
524	An Thị Bích Huyền		26/08/1977	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	23/12/2021	640.000		F1
525	Dương Ngọc Vân		01/01/1978	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F1
526	Quách Gia Hân		14/04/2007	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	30/12/2021	960.000		F0 TE
527	Trang An Khang	0/12/2000		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	23/12/2021	960.000		F0
528	Mã Ái Tria		08/01/2001	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	23/12/2021	960.000		F0
529	Trang An Thịnh	16/05/2003		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	31/12/2021	880.000		F0
530	Trịnh Duy Dao	20/10/1989		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1
531	Vương Văn long	05/01/1980		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1
532	Đỗ Thị Út Nhỏ		01/01/1973	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1
533	Võ Thị Bích Phượng		01/01/1971	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1
534	Danh Thị Huyền		13/10/1984	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1
535	Danh Sánh Nan	30/06/1986		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.120.000		F1
536	Nguyễn Thị Diễm Sương		11/07/1996	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	19/11/2021	560.000		F1
537	Nguyễn Văn Hoàng	01/01/1951		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.040.000		F0
538	Quách Thanh Phụng	12/25/1981		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	800.000		F0
539	Huỳnh Bé Tâm		6/1/1998	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/26/2021	800.000		F0
540	Cái Văn An	5/20/1964		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	480.000		F1
541	Nguyễn Thị Nghiêm		4/12/1966	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	480.000		F1
542	Cái Quốc Thái	6/25/1987		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	480.000		F1
543	Đinh Thị Bích Tuyền		4/26/1988	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	480.000		F1
544	Cái Ngọc Thảo Nguyên		3/1/2016	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.040.000		F1 TE
545	Cái Khôi Nguyên	4/13/2021		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.040.000		F1 TE

546	Lê Thị Lệ		1/1/1956	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/26/2021	1.200.000	F0
547	Thái Thị Ai Ly		07/08/2008	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000	F1 TE
548	Nguyễn Nhật Khang	25/05/2015		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/26/2021	1.120.000	F1 TE
549	Trương Hồng Quân	02/10/1956		P. Vĩnh Bảo - TP Rạch Giá	20/12/2021	960.000	F1
550	Phan Thị Ngọc Yến		08/08/1963	P. Vĩnh Bảo - TP Rạch Giá	20/12/2021	960.000	F1
551	Trương Hoàng Ân	26/10/1992		P. Vĩnh Bảo - TP Rạch Giá	20/12/2021	960.000	F0
552	Tiêu Hòn	28/11/1995		P. Vĩnh Bảo - TP Rạch Giá	20/12/2021	960.000	F0
553	Thái Minh Đạt	26/02/2011		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000	F1 TE
554	Nguyễn Văn Bửu	01/01/1986		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/26/2021	1.120.000	F1
555	Võ Thị Hoa		1/1/1948	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/2/2021	1.680.000	F0
556	Quách Văn Chên	01/01/1944		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.680.000	F0
557	Quách Thị Văn		01/01/1987	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.680.000	F1
558	Quách Văn Võ Thành Tài	8/4/1990		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.680.000	F1
559	Nguyễn Thị Màu		1/9/1990	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.680.000	F1
560	Quách Bảo Ngọc		8/14/2013	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.680.000	F1 TE
561	Quách Gia Huệ		7/24/2008	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.680.000	F0 TE
562	Huỳnh Thị Bích Liên		4/6/1985	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.680.000	F0
563	Quách Huỳnh Thịnh	11/14/2008		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/2/2021	1.680.000	F0 TE
564	Quách Huỳnh Gia Bảo	11/2/2020		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.120.000	F1 TE
565	Đoàn Thị Tiếng		1/1/1969	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.120.000	F0
566	Võ Thị Chúc Lành		4/24/1992	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.120.000	F0
567	Võ Hồng Đức	1/1/1965		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.120.000	F1
568	Trần Ber Na	10/16/1991		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.120.000	F1
569	Trần Võ Việt Thắng	11/17/2016		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.120.000	F0 TE
570	Lê Văn Can	10/30/1992		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/20/2021	800.000	F0
571	Trần Thị Thùy		1/1/1978	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.120.000	F1
572	Trần Thị Mau		01/01/1949	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.120.000	F1
573	Trần Văn Trà	01/01/1952		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.120.000	F1
574	Nguyễn Thái Xương	01/01/1975		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.120.000	F1
575	Hồ Minh An	3/28/2013		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.120.000	F1 TE
576	Nguyễn Trần Khánh Thy		11/11/2012	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.120.000	F1 TE
577	Đặng Văn Quang	1/1/1961		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000	F0
578	Đặng Văn Mạnh	1/1/1990		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000	F1
579	Nguyễn Trọng Phát	11/21/2014		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000	F1 TE
580	Nguyễn Trọng Đức	4/21/2008		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000	F0 TE

581	Võ Thị Mới		1/1/1959	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
582	Thái Văn Đô	1/1/1954		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
583	Thái Văn Bậy	1/1/1982		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
584	Thị Xẹo		1/1/1985	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
585	Trần Văn Đội	1/1/1980		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F0
586	Nguyễn Thị Trúc Linh		1/1/1977	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F1
587	Trần Minh Thắng	6/13/2006		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F1 TE
588	Trần Minh Nhựt	2/8/2000		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F1
589	Thái Văn Út	01/01/1982		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
590	Trần Tuyết Ngưng		6/10/1977	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F0
591	Thái Minh Lượng	4/24/2004		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F0
592	Lưu Trí Vẹn	5/26/2005		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
593	Nguyễn Thị Út		1/1/1971	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
594	Nguyễn Văn Đoàn	1/1/1969		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
595	Nguyễn Thị Thùy Dương		1/1/1995	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1
596	Huỳnh Thị Kim Loan		01/01/1969	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F0
597	Hà Minh Toàn	6/2/1990		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F0
598	Triệu Thị Bé Ba		9/2/1988	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F0
599	Triệu Văn Huynh	24/04/2006		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F0 TE
600	Triệu Nhựt Phi	12/16/2013		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1 TE
601	Triệu Hiếu Nghĩa	11/3/2012		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.200.000		F1 TE
602	Chế Thanh Nhân	20/12/2006		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	27/11/2021	1.200.000		F1 TE
603	Chế Thanh Nhường	23/08/2008		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	27/11/2021	1.200.000		F1 TE
604	Quách Thị Thi		01/01/1979	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	27/11/2021	640.000		F1
605	Trần Quốc Thanh	01/01/1979		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	27/11/2021	640.000		F1
606	Trang Thanh Tỷ	26/07/1979		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
607	Võ Thị Thùy Dương		07/03/1977	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
608	Trang Thị Thùy Như		27/01/2008	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
609	Võ Phương Thùy		18/06/2015	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
610	Nguyễn Thị Phụng		01/01/1965	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0
611	Nguyễn Văn Oanh	01/01/1965		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F1
612	Nguyễn Thị Tường Vy		02/08/2009	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0 TE
613	Nguyễn Thị Quỳnh Như		16/03/2009	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0 TE
614	Trần Văn Cường	01/0/957		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	04/12/2021	1.200.000		F0
615	Nguyễn Thị Đung		01/01/1961	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	04/12/2021	1.200.000		F0

616	Trần Nhứt Vinh	30/05/2017		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	04/12/2021	1.200.000		F0 TE
617	Trần Văn Đá	01/01/1984		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	04/12/2021	1.200.000		F1
618	Nguyễn Thị Mỹ Hằng		01/01/1984	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	02/12/2021	960.000		F0
619	Trần Khả Vy		24/08/2011	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	04/12/2021	1.200.000		F0 TE
620	Lê Hữu Biểu	01/01/1984		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0
621	Lê Thị Ly		12/07/1988	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F1
622	Lê Thị Băng Phương		09/10/2008	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F1 TE
623	Lê Khánh Đông	25/01/2014		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0 TE
624	Nguyễn Thị Quý Lý		01/01/1980	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	14/12/2021	880.000		F0
625	Lê Thị Nồng		0/01/1980	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	07/12/2021	1.200.000		F1
626	Nguyễn Thị Hương Giang		17/02/2013	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	07/12/2021	1.200.000		F1 TE
627	Nguyễn Thị Kim Chi		11/06/2016	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	20/12/2021	1.200.000		F0 TE
628	Huỳnh Thị Tú		17/02/1989	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	20/12/2021	1.200.000		F0
629	Nguyễn Thị Kim Anh		24/03/2010	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	13/12/2021	1.200.000		F0 TE
630	Võ Văn Nhanh	01/01/1980		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	07/12/2021	640.000		F1
631	Nguyễn Thị Út		01/01/1981	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	07/12/2021	640.000		F1
632	Lê Thị Thắm		19/02/1982	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	07/12/2021	640.000		F1
633	Nguyễn Kim Ánh	1/8/1974		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	07/12/2021	640.000		F1
634	Nguyễn Văn Bình	01/01/1963		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	25/12/2021	960.000		F0
635	Nguyễn Thị Thắng		01/01/1964	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	25/12/2021	960.000		F0
636	Nguyễn Thị Minh Thư		26/01/2016	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	25/12/2021	960.000		F0 TE
637	Nguyễn Quốc Khang	02/10/2012		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	25/12/2021	960.000		F0 TE
638	Trần Thị Cẩm Hương		06/04/1985	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	21/11/2021	960.000		F0
639	Nguyễn Kiên Cường	01/01/1966		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	14/12/2021	640.000		F1
640	Nguyễn Quạt Khởi	01/01/1965		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	14/12/2021	640.000		F1
641	Lưu Minh Hiền	14/07/1989		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F0
642	Lưu Văn Lal	01/01/1952		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
643	Lưu Minh Chí	20/11/1979		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
644	Bùi Thị Lắm		01/01/1978	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
645	Lưu Văn Nghĩa	27/05/2005		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
646	Lưu Minh Vĩ	08/12/2006		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1 TE
647	Lưu Ngọc Ánh		22/12/2011	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1 TE
648	Lê Tấn Tài	01/01/1970		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
649	Trần Thị Phụng		01/01/1977	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
650	Lê Trần Ai Lel		20/02/2004	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1

651	Trang Thanh Xuân	01/01/1976		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	23/12/2021	640.000		F1
652	Phạm Thị Hiền		01/01/1965	Ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	29/11/2021	880.000		F0
653	Nguyễn Quốc Nam	01/01/1992		Ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	19/12/2021	880.000		F0
654	Huỳnh Thị Thúy An		08/09/1998	Ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/11/2021	880.000		F0
655	Nguyễn Thị Hoa		01/01/1969	Ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	19/12/2021	880.000		F0
656	Võ Thái Dương	09/07/2000		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	25/08/2021	1.120.000		F1
657	Huỳnh Văn Tuấn	20/06/1973		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	23/12/2021	1.120.000		F1
658	Châu Phước Vinh	04/06/2005		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	23/11/2021	800.000		F0
659	Lê Trần Mi Sel	28/01/2003		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0
660	Nguyễn Văn Bửu	01/01/1986		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	26/11/2021	1.680.000		F1
661	Lê Quốc Phòng	01/01/1997		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	10/11/2021	1.120.000		F0
662	Lê Văn Trường	01/01/1972		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
663	Dương Thị Kim Át		01/01/1955	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
664	Trần Vĩ Tường	10/03/2009		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
665	Trần Chí Viễn	23/01/2011		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
666	Nguyễn Thị Mật		01/01/1958	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	05/12/2021	1.680.000		F0
667	Nguyễn Gia Hưng	01/09/2012		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	04/12/2021	1.120.000		F0 TE
668	Nguyễn Phi Na	01/01/1981		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	04/12/2021	1.120.000		F0
669	Nguyễn Phi Bảo	06/8/2005		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	04/12/2021	1.120.000		F0
670	Nguyễn Văn An	18/04/1982		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	05/12/2021	640.000		F1
671	Tô Đức Thắng	01/01/1981		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	10/11/2021	640.000		F1
672	Trương Hùng Thông	04/02/1969		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	23/11/2021	880.000		F0
673	Lê Thị Khánh Linh		12/03/2021	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	26/11/2021	1.200.000		F1 TE
674	Nguyễn Hồng Khánh	05/09/1988		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	26/11/2021	1.200.000		F1
675	Nguyễn Lê Khánh Thành	06/02/2020		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	26/11/2021	1.200.000		F1 TE
676	Nguyễn Lê Khánh Ngân		14/05/2018	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	26/11/2021	1.200.000		F1 TE
677	Trần Thị Quỳnh Dao		10/11/1990	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	10/10/2021	1.200.000		F1
678	Phan Thu Dung		01/01/1967	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	05/12/2021	1.120.000		F1
679	Nguyễn Thanh Tuấn	25/01/1963		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	05/12/2021	1.120.000		F1
680	Huỳnh Thị Bích Trân		21/11/1995	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	19/11/2021	560.000		F1
681	Nguyễn Văn Mật	01/01/1986		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	12/25/2021	880.000		F0
682	Nguyễn Thị Kiều Trinh		2/27/1991	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	12/25/2021	880.000		F0
683	Nguyễn Thuận Phát	17/11/2013		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	12/25/2021	880.000		F0 TE
684	Nguyễn Văn Bì	1/1/1966		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	12/25/2021	560.000		F1
685	An Thị Bích Vân		1/1/1971	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	12/25/2021	560.000		F1

686	Nguyễn Tiến Phát	16/12/2008		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	11/8/2021	560.000		F1
687	Nguyễn Bảo Thịnh	3/29/1985		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	11/8/2021	640.000		F1
688	Nguyễn Văn A	1/1/1969		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	11/23/2021	640.000		F1
689	Nguyễn Thị Nhỏ		1/1/1969	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	11/23/2021	640.000		F1
690	Trương Duy Thanh		8/26/2005	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	11/23/2021	640.000		F1
691	An Quốc Việt	4/2/1985		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	11/23/2021	1.200.000		F1
692	Huỳnh Thị Mỹ Trường		6/17/1987	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	11/23/2021	1.200.000		F1
693	Huỳnh Minh Hùng	01/01/1993		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	12/25/2021	960.000		F0
694	Trần Trọng Lượng	11/7/2004		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	11/23/2021	880.000		F0
695	Nguyễn Kiên Cường	6/5/1969		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	12/14/2021	640.000		F1
696	Mai Văn Diệp	01/01/1958		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	560.000		F1
697	Mai Thị Mai		18/02/1991	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	560.000		F1
698	Trần Chí Tâm	01/01/1988		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	560.000		F1
699	Trần Quốc Khanh	26/08/2012		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	560.000		F1 TE
700	Trần quốc Kha	01/08/2010		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	560.000		F1 TE
701	Lê Khánh Vy		05/11/2015	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	560.000		F1 TE
702	Mai Thị Bích Trâm		06/10/2001	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	560.000		F1
703	Mai Văn Kiệt	24/10/2007		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	560.000		F1 TE
704	Viên Văn Lơ	01/01/1981		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
705	Nguyễn Thị Huỳnh Như		01/01/1979	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
706	Trần Văn Nghiệp	01/01/1956		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	16/12/2021	560.000		F1
707	Phan Thị Huệ		01/01/1957	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
708	Trần Thị Bé ngoan		29/12/2003	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
709	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		01/01/1983	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
710	Trần Thị Cẩm Loan		06/11/2007	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	16/12/2021	1.120.000		F0 TE
711	Võ Văn Sang	01/01/1979		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	31/12/2021	880.000		F0
712	Mai Kim Xinh		01/01/1978	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	31/12/2021	880.000		F1
713	Võ Phi Nhung		07/12/2009	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	31/12/2021	880.000		F1 TE
714	Cao Thị Nị		01/01/1994	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	01/12/2021	1.360.000		F0
715	Trần Thị Ngọc Trâm		21/08/2016	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	01/12/2021	1.360.000		F0 TE
716	Trần Văn Chiến	01/01/1987		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	01/12/2021	1.360.000		F0
717	Trần Thị Bảo Ngọc		15/08/2006	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	09/12/2021	1.280.000		F0 TE
718	Phan Văn Đứng	19/11/2002		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	09/12/2021	1.120.000		F1
719	Tôn Văn Phong	01/01/1981		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	31/08/2021	1.120.000		F1
720	Trần Khánh Đoan		02/11/2003	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	31/12/2021	880.000		F0

721	Nguyễn Hữu Tính	12/01/1995		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	15/12/2021	1.680.000		F0
722	Nguyễn Ngọc Hân		17/09/2018	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	15/12/2021	1.680.000		F0 TE
723	Nguyễn Thị Kim Hai		07/09/1975	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	15/12/2021	1.680.000		F0
724	Võ Thị Cẩm		09/03/1991	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	31/08/2021	1.120.000		F1
725	Võ Hoài Mỹ	01/01/1957		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	31/08/2021	1.120.000		f1
726	Nguyễn Hoàng Đến	3/19/2014		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F1 TE
727	Nguyễn Ngọc Tuyền		2/19/2012	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F0 TE
728	Hồ Thị Ngân		1/1/1990	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F1
729	Nguyễn Hùng Cường	1/1/1987		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F1
730	Hồ Minh Khả	11/2/2014		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F0 TE
731	Trần Thị Ngọc Châm		1/1/1969	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F0
732	Hồ Minh Khả	1/1/1992		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.120.000		F1
733	Trương Hoài Anh	8/30/2016		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F1 TE
734	Trương Văn Đạt	1/25/2012		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F1 TE
735	Trương Văn Na	1/1/1982		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F1
736	Nguyễn Hoàng Oanh		1/1/1986	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F1
737	Trương Văn Nơ	1/1/1989		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F1
738	Trương Văn Đức	1/1/1951		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	1.200.000		F0
739	Trương Thị Mận		1/1/1954	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	1.200.000		F0
740	Trương Văn Beo	1/1/1974		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F1
741	Nguyễn Văn Hiệp	1/1/1955		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/6/2021	640.000		F1
742	Thị Thanh		2/19/1990	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/6/2021	1.120.000		F0
743	Nguyễn Vũ Kiệt	11/9/2008		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/6/2021	1.120.000		F1 TE
744	Nguyễn Ngọc Trinh		9/24/2015	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/6/2021	1.120.000		F1 TE
745	Phan Việt Phi	12/24/1985		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/21/2021	800.000		F1
746	Phan Việt Hùng	1/1/1956		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/21/2021	800.000		F1
747	Nguyễn Thị Tâm		1/1/1959	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/21/2021	800.000		F0
748	Lê Minh Đồng	1/1/1967		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	11/23/2021	1.120.000		F0
749	Lê Ngọc Diễm		8/28/1991	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	11/23/2021	1.120.000		F1
750	Lê Thị Chín Em		01/01/1969	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	11/23/2021	1.120.000		F1
751	Lê Thị Diễm Chinh		1/15/2002	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	11/23/2021	1.120.000		F1
752	Nguyễn Ngọc Gia Hân		1/1/2021	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	11/23/2021	960.000		F1 TE
753	Võ Thị Tổ		01/01/1940	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F0 NCT
754	Mai Thị Mót		01/01/1966	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	800.000		F0
755	Viên Thị Mỹ Huyền		24/05/2004	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	23/11/2021	800.000		F0

756	Trần Văn Phong	01/01/1982		ấp Hai Biên, xã Nam Yên	15/12/2021	1.040.000		F0
757	Thị Bé Tư		09/09/1988	ấp Hai Biên, xã Nam Yên	03/09/2021	1.920.000		F0
758	Thị Cẩm Tú		10/05/2013	ấp Hai Biên, xã Nam Yên	03/09/2021	1.120.000		F1 TE
759	Danh Động	01/01/1987		ấp Hai Biên, xã Nam Yên	20/08/2021	1.120.000		F1
760	Mai Văn Vinh	01/01/1976		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	17/12/2021	800.000		F0
761	Mai Minh Quang	25/11/2003		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0
762	Hà Thị Hồng Danh		01/01/1959	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	05/12/2021	800.000		F0
763	Trần Văn Điền	01/01/1946		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	07/12/2021	800.000		F0
764	Trần Văn Tới	01/01/1987		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	08/12/2021	720.000		F0
765	Võ Thị Oanh		01/01/1970	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	16/09/2021	640.000		F0
766	Trương Hữu Thương	08/10/1969		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	16/09/2021	640.000		F1
767	Lê Tuấn Kiệt	14/07/2006		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	20/12/2021	1.600.000		F1 TE
768	Phan Thị Chính		01/01/1956	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F0
769	Lê Hồng Dân	01/01/1953		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F0
770	Nguyễn Thị Mi		30/03/1983	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F0
771	Lê Minh Khang	20/10/2003		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F1
772	Lê Minh Hoàng	01/01/1980		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F0
773	Trương Văn Tuấn	01/01/1986		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	09/12/2021	1.200.000		F0
774	Nguyễn Văn Vẹn	01/01/1972		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	800.000		F0
775	Huỳnh Thị Mỹ Linh		01/01/1978	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	800.000		F0
776	Nguyễn Thành Phúc	10/05/1999		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	640.000		F1
777	Nguyễn Thị Mộng Cầm		24/05/2002	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	880.000		F0
778	Nguyễn Hoàng Nhân	15/05/2021		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	880.000		F0 TE
779	Nguyễn Ngọc Minh Anh		24/12/2020	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	880.000		F0 TE
780	Nguyễn Văn Việt	06/01/1992		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	880.000		F0
781	Nguyễn Thị Nghi		25/03/1996	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	880.000		F0
782	Nguyễn Hoàng Quân		07/12/2014	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	880.000		F0 TE
783	Đặng Thị Hồng Tuyền		2/16/1982	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/6/2021	1.120.000		F0
784	Thạch Thanh Khôi	11/24/2014		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/6/2021	1.120.000		F0 TE
785	Thạch Thanh Tùng	8/15/1981		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/6/2021	1.120.000		F0
786	Thạch Thanh Khoa	11/21/2005		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/6/2021	1.120.000		F0
787	Trần Thái Thành	1/30/2021		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/8/2021	1.120.000		F0 TE
788	Nguyễn Thị Trúc Phương		3/23/1982	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/8/2021	1.120.000		F0
789	Trần Văn Tiến	1/1/1983		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/8/2021	1.120.000		F0
790	Lê Thị Sạch		01/01/1941	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/8/2021	1.280.000		F0 NCT

791	Huỳnh Văn Phước	1/1/1980		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	11/25/2021	1.520.000		F0
792	Danh Thương	9/9/1985		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	11/25/2021	1.440.000		F0
793	Trần Văn Tý	1/1/1984		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	11/25/2021	1.440.000		F0
794	Danh Na	01/01/1987		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	11/25/2021	1.440.000		F0
795	Danh Khang	12/28/1999		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	11/25/2021	1.440.000		F0
796	Danh Hen	1/1/1972		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	11/25/2021	1.440.000		F0
797	Ngô Thanh Đông	9/2/1988		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	11/25/2021	1.520.000		F0
798	Ngô Văn Que	1/1/1976		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	11/15/2021	1.520.000		F0
799	Lưu Văn Thén	10/02/1954		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	800.000		F0
800	Huỳnh Thị Khải		01/01/1954	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	800.000		F0
801	Lưu Thừa Em	29/08/1993		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0
802	Lưu Trung Thịnh	25/05/2021		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	16/12/2021	800.000		F0 TE
803	Lê Thị Thắm		01/01/1970	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	07/11/2021	800.000		F0
804	Nguyễn Minh Trí	01/01/1969		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	07/11/2021	800.000		F0
805	Ngô Văn Nị	01/01/1975		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	800.000		F0
806	Trần Thị Lan		01/01/1962	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/12/2021	800.000		F1
807	Ngô Thị Cẩm Giang		01/01/1990	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/12/2021	880.000		F0
808	Nguyễn Thị Huỳnh Như		28/08/2001	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	07/11/2021	1.120.000		F1
809	Nguyễn Thanh Tú	28/04/1999		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	07/11/2021	1.120.000		F1
810	Huỳnh Văn Hùng	01/01/1965		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	960.000		F1
811	Lê Thị Ánh		12/10/1967	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	960.000		F0
812	Huỳnh Duy Phát	20/11/1994		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	960.000		F0
813	Huỳnh Thị Trang Nghiêm		29/12/2010	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	960.000		F0 TE
814	Huỳnh Trung Kiên	11/06/2015		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	960.000		F0 TE
815	Huỳnh Tú Quyên		04/11/2017	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	960.000		F0 TE
816	Nguyễn Thị Diễm		29/04/1974	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	640.000		F1
817	Hồ Vinh Hiền	30/09/1998		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	640.000		F1
818	Hồ Văn Cam	01/01/1973		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	880.000		F1
819	Trần Thị Quyên		01/01/1967	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
820	Lâm Trọng Vĩ	27/05/2001		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
821	Võ Thị Mộng Trinh		17/03/2003	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
822	Đoàn Bảo Xuyên		18/04/2007	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	28/12/2021	1.120.000		F1 TE
823	Võ Ngọc Giàu		01/01/1976	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
824	Ngô Thị Ngọc Thảo		07/12/2002	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	640.000		F1
825	Nguyễn Vũ Luân	16/02/1999		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	1.120.000		F1

826	Huỳnh Văn Bé Năm	01/01/1964		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	640.000		F1
827	Huỳnh Thị Kim Hiền		02/01/2005	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	640.000		F1
828	Huỳnh Thanh Thảo		20/09/2020	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F1 TE
829	Huỳnh Ngọc Mỹ		27/12/2013	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F1 TE
830	Nguyễn Thị Sinh		01/01/1984	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	640.000		F1
831	Nguyễn Gia Hân		24/10/2020	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	1.120.000		F0 TE
832	Trần Thị Lụa		01/01/1967	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	1.120.000		F0
833	Võ Thị Diễm My		06/09/1988	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	1.120.000		F0
834	Nguyễn Văn Út Lớn	01/01/1969		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	1.120.000		F0
835	Ngô Bích Trâm		01/01/1989	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	880.000		F0
836	Nguyễn Minh Quý	21/03/2018		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	880.000		F0 TE
837	Ngô Cẩm Đào		03/12/2011	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	880.000		F0 TE
838	Nguyễn Minh Trung	27/02/2016		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	880.000		F0 TE
839	Lâm Trọng Thủy	01/01/1970		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	05/12/2021	960.000		F0
840	Lê Kiều Anh		24/11/2009	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	05/12/2021	960.000		F0 TE
841	Đoàn Văn Lâm	01/01/1979		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	28/12/2021	1.120.000		F0
842	Nguyễn Thị Hằng		01/01/1981	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	28/12/2021	1.120.000		F0
843	Nguyễn Thị Sửu		01/01/1963	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	1.120.000		F0
844	Nguyễn Thị Viễn		01/01/1965	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	1.120.000		F0
845	Nguyễn Thị Dừng		01/01/1965	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.120.000		F0
846	Lê Thị Phương Nghi		11/03/2006	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.360.000		F0 TE
847	Lê Thị Anh Thy		31/10/2010	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.360.000		F0 TE
848	Nguyễn Thị Chồ		01/01/1976	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.360.000		F0
849	Lê Thị Tú Ni		16/09/2004	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.360.000		F0
850	Nguyễn Văn Kiệt	06/09/2000		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.360.000		F0
851	Lê Văn Nhanh	09/09/1974		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.360.000		F0
852	Đỗ Thúy Loan		01/01/1982	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	28/12/2021	720.000		F1
853	Nguyễn Thị Đỗ Quyên		25/08/2003	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	26/12/2021	1.040.000		F0
854	Nguyễn Nhựt Nam	6/03/2006		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	28/12/2021	720.000		F1 TE
855	Huỳnh Thị Thùy Vương		1/1/1980	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/2/2021	880.000		F0
856	Cái Điền Quân	12/21/2019		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/3/2021	880.000		F0 TE
857	Cái Trắc Hạo	4/30/2007		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/3/2021	1.200.000		F1 TE
858	Cái Văn Dữ	1/1/1978		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/3/2021	1.200.000		F1
859	Nguyễn Thị Hồng Tươi		9/9/1992	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/28/2021	1.120.000		F0
860	Dương Bích Thủy		01/01/1994	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	880.000		F0

861	Trần Bích Nhiều		11/07/2015	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	880.000		F0 TE
862	Trần Ngọc Giàu		28/10/2020	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	880.000		F0 TE
863	Trang Văn Thom	01/01/1987		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	800.000		F0
864	Nguyễn Thị Tám		01/01/1950	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	640.000		F1
865	Trần Văn Vĩnh	01/01/1964		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	800.000		F0
866	Trần Bích Tuyên		03/11/2013	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	800.000		F1 TE
867	Trần Ngọc Sang		19/04/2018	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	800.000		F1 TE
868	Trần Hoàng Viễn	12/08/1972		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	28/12/2021	800.000		F0
869	Trần Nguyễn Nhã Trân		29/04/1999	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	1.040.000		F0
870	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên		01/01/1979	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	880.000		F1
871	Trần Như Ảnh		25/07/2001	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	880.000		F1
872	Lê Thanh Mọi	19/08/1986		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	08/06/2021	1.680.000		F1
873	Lê Văn Mừng	01/01/1951		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	08/06/2021	1.680.000		F1
874	Nguyễn Thị Duyên		01/01/1953	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	08/06/2021	1.680.000		F1
875	Nguyễn Trọng Trung	13/7/1982		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	13/11/2021	880.000		F0
876	Đặng Thị Tròn		01/01/1986	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	13/11/2021	880.000		F0
877	Phạm Văn Quỳnh	21/3/1986		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	880.000		F0
878	Phạm Quỳnh Anh		18/12/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	880.000		F0 TE
879	Phan Thị Hiền		01/01/1955	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	09/11/2021	1.120.000		F0
880	Lê Minh Tý	06/06/1992		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	16/12/2021	880.000		F0
881	Danh Tiên	01/01/1989		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/12/2021	880.000		F0
882	Hà Thanh Sương	22/02/1991		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	25/11/2021	880.000		F0
883	Lưu Văn Việt	20/09/1976		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	06/08/2021	1.200.000		F1
884	Trần Thị Thúy Duy		20/12/1985	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	08/06/2021	1.680.000		F1
B	xã Nam Thái	737				708.960.000		
1	Trần Văn Hôn	01/01/1992		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	09/10/2021	1.120.000		F0
2	Thanh Sang	01/01/1993		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	02/12/2021	960.000		F0
3	Lê Văn Hiếu	01/01/1995		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	08/11/2021	720.000		F0
4	Võ Trung Thiệt	28/12/1988		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	08/11/2021	720.000		F0
5	Trần Trí Nguyễn	01/01/1984		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	10/07/2021	1.600.000		F1
6	Huỳnh Ngọc Tươi		15/07/1993	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	10/07/2021	1.600.000		F1
7	Trần Huỳnh Nhã Trân		14/03/2014	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	10/07/2021	1.600.000		F1 TE
8	Danh Thị Kim Chương		24/06/2001	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	17/07/2021	1.600.000		F1
9	Lương Thị Lắm		01/01/1981	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	09/11/2021	560.000		F1
10	Lương Thị Thiều		01/01/1973	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	09/11/2021	560.000		F1

11	Triệu Thị Bảy		01/01/1968	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	09/11/2021	560.000		F1
12	Huỳnh Văn Tuất	01/01/1973		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	13/12/2021	560.000		F1
13	Trương Thị Thâm		01/01/1936	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	14/12/2021	720.000		F0 NCT
14	Nguyễn Thanh Hoàng	01/01/1992		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	14/12/2021	720.000		F1
15	Danh Thị Mỹ Tiên		15/09/1992	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	14/12/2021	720.000		F1
16	Nguyễn Anh Khôi	09/07/2019		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	14/12/2021	720.000		F1 TE
17	Trần Thị Tâm		01/01/1979	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/11/2021	1.120.000		F0
18	Đoàn Thanh Căn	01/01/1981		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/11/2021	1.120.000		F1
19	Thị Xà Rum		01/01/1968	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/11/2021	1.520.000		F0
20	Danh Phong	01/01/1964		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/11/2021	1.520.000		F1
21	Thị Tiến		23/03/1988	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/11/2021	1.520.000		F0
22	Thị Nhận		01/01/1955	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/11/2021	960.000		F0
23	Thị Kim Hên		01/01/1981	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F0
24	Thị Bé Yến		12/04/2005	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1
25	Thị Khanh		01/01/1984	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F0
26	Tài Thêm	01/01/1984		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F1
27	Tài Thị Cẩm Thúy		05/06/2005	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F1
28	Tài Thuận	05/02/2009		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F1 TE
29	Đoàn Thị Gấm		01/01/1975	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/11/2021	1.120.000		F0
30	Thị Giao		01/01/1982	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/11/2021	800.000		F0
31	Lê Thị Định		01/01/1954	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	07/12/2021	800.000		F1
32	Nguyễn Văn Nghiêm	03/09/1999		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	07/12/2021	800.000		F1
33	Huỳnh Văn Căn	28/11/1989		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	07/12/2021	720.000		F0
34	Nguyễn Thị Liên		01/01/1993	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	09/11/2021	560.000		F1
35	Trương Ngọc Hà		13/01/1987	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/11/2021	1.120.000		F1
36	Võ Văn Sơn	01/01/1968		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/11/2021	1.120.000		F1
37	Trần Thị Kim Linh		30/11/2003	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	07/12/2021	800.000		F1
38	Danh Hoàng Minh	17/03/2013		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/11/2021	960.000		F1 TE
39	Thị Thu Trinh		09/01/2006	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1 TE
40	Danh Thị Vi		01/01/1986	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
41	Danh Hiền	12/03/1979		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
42	Thị Bích Trâm		03/05/2004	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
43	Võ Thị Mỹ Duyên		16/05/2012	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/11/2021	1.120.000		F1 TE
44	Đoàn Ngọc Trâm		02/06/1999	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	27/11/2021	720.000		F0
45	Mai Quỳnh Thảo Vy		22/06/2018	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1 TE

46	Trương Ngọc Đào		24/03/2001	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	16/11/2021	800.000		F0
47	Ngô Văn Nhí	01/01/1994		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	16/11/2021	800.000		F0
48	Trương Ngọc Yến		08/08/2000	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	16/11/2021	800.000		F0
49	Mai Hữu Giới	01/01/1984		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	17/11/2021	1.120.000		F1
50	Tổng Ngọc Sang	01/02/2011		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
51	Quách Thị Bé Hai		04/10/2017	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
52	Quách Ngọc Quyển		18/04/2019	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
53	Nguyễn Ngọc Nữ		01/01/2018	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
54	Nguyễn Minh Minh	28/10/2016		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
55	Đình Văn Duy	16/16/2009		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1 TE
56	Nguyễn Gia Huy	08/03/2012		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F0 TE
57	Huỳnh Đăng Khoa	28/03/2019		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1 TE
58	Huỳnh Đăng Khôi	25/10/2010		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F0 TE
59	Trần Hoài Khải	06/03/2017		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1 TE
60	Nguyễn Thị Mỹ My		12/05/2008	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
61	Nguyễn Thị Mỹ Tuyền		26/6/2012	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
62	Lê Khánh Băng		21/09/2010	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.120.000		F0 TE
63	Nguyễn Hải Đăng	17/06/2010		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.120.000		F0 TE
64	Ngô Gia Hạo	15/03/2020		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	16/11/2021	1.120.000		F1 TE
65	Trương Ngọc Thiên Thiên		02/02/2012	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	16/11/2021	1.120.000		F1 TE
66	Đặng Thị Kim Ngân		26/11/2013	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F0 TE
67	Võ Thị Minh Thư		07/10/2007	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
68	Nguyễn Thị Vàng		09/01/2008	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1 TE
69	Nguyễn Thị Trang		01/01/1980	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	16/11/2021	1.120.000		F1
70	Trương Minh Thiệt	01/01/1977		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1
71	Quách Ngọc Truyền	12/10/2021		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
72	Trương Thị Mai		01/01/1963	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1
73	Quách Văn Thắng	01/01/1986		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1
74	Quách Thị Ngoan		01/01/1992	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1
75	Danh Thị Huỳnh Nga		19/04/1997	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F0
76	Huỳnh Văn Bợ	01/01/1945		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
77	Huỳnh Thúc Xinh	29/11/1958		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	02/11/2021	1.120.000		F1
78	Võ Thị Năng		01/01/1981	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F0
79	Nguyễn Văn Dư	15/07/2002		ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1
80	Nguyễn Thị Mị		17/06/1990	ấp 5 Biển B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1

81	Nguyễn Văn Tồn	01/01/1965		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1
82	Dương Thị Mai		01/01/1968	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F0
83	Nguyễn Thành Cảnh	19/05/1969		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1
84	Nguyễn Thị Dợt		01/01/1982	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1
85	Nguyễn Thị Nguyệt		11/09/1970	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F0
86	Huỳnh Văn Sĩ	01/01/1990		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1
87	Huỳnh Văn Dũng	01/01/1968		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1
88	Nguyễn Thị Duy		28/02/1991	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F0
89	Nguyễn Thị Thắm		01/01/1977	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1
90	Trần Chí Tâm	19/10/1975		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F1
91	Trần Ngọc Sự	02/11/1997		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.120.000		F0
92	Nguyễn Thị Tuyết		01/01/1961	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1
93	Nguyễn Minh Đương	01/01/1963		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1
94	Nguyễn Văn Kháng	01/01/1980		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1
95	Nguyễn Triệu Phương Trúc		10/02/2002	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.280.000		F0
96	Cái Thế Anh	20/02/1997		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.280.000		F0
97	Nguyễn Thị Thuý		01/01/1973	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.280.000		F1
98	Lê Văn Út	01/01/1967		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.280.000		F1
99	Nguyễn Thị Huỳnh Giao		01/01/1991	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.280.000		F0
100	Phan Văn Hai	01/01/1952		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
101	Trần Văn Chiến	01/01/1954		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
102	Đỗ Văn Thế	20/02/1976		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
103	Nguyễn Văn Lương	01/01/1952		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
104	Trương Thị Luyện		01/01/1971	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
105	Phan Văn Hải	01/01/1971		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	25/10/2021	1.200.000		F1
106	Nguyễn Văn Hùng	01/01/1964		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	25/10/2021	1.200.000		F1
107	Nguyễn Văn Phi	01/01/1980		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	25/10/2021	1.200.000		F1
108	Nguyễn Thành Thương	01/01/1966		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	25/10/2021	1.200.000		F1
109	Ngô Văn Tiền	01/01/1985		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	25/10/2021	1.200.000		F1
110	Mai Thị Ngọc Nữ		01/01/1988	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	25/10/2021	1.200.000		F1
111	Võ Văn Hồng	04/10/1958		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	25/10/2021	1.200.000		F1
112	Nguyễn Thị Nguyên		11/11/1962	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	21/12/2021	800.000		F0
113	Quách Văn Ân	01/01/1956		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	13/12/2021	880.000		F0
114	Nguyễn Thị Lệ Khanh		01/01/1957	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	13/12/2021	1.120.000		F1

115	Nguyễn Thị By		01/01/1958	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	21/12/2021	800.000		F0
116	Đặng Thanh Nhứt	01/01/1973		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1
117	Ngô Thị Em		01/01/1981	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1
118	Trần Văn Giang	28/08/2000		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	30/12/2021	960.000		F1
119	Lê Văn Tâm	01/01/1956		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	1.120.000		F1
120	Lê Thị Lánh		01/01/1958	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	800.000		F0
121	Lê Hồng Nhung		26/02/1993	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	1.120.000		F1
122	Cao Thị Bích Như		15/08/1964	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	12/12/2021	1.040.000		F1
123	Trương Hồng Sơn	30/12/1999		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	11/12/2021	1.120.000		F0
124	Nguyễn Thanh Tùng	04/10/1980		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
125	Nguyễn Thị Ngọc Giao		29/09/2001	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	16/12/2021	1.120.000		F1
126	Nguyễn Trung Hiếu	21/04/2016		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	1.280.000		F1 TE
127	Võ Ngọc Diệp		11/05/2017	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	1.280.000		F0 TE
128	Nguyễn Thị Hồng Vân		05/08/2009	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	1.280.000		F0 TE
129	Danh Huỳnh Bích Hòa		30/12/2011	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F0 TE
130	Nguyễn Kim Hương		01/01/1960	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F0
131	Trương Thị Mỹ Tho		01/01/1986	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
132	Lê Minh Trọng	29/11/1985		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	08/12/2021	800.000		F0
133	Lê Bảo My		02/04/2015	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	08/12/2021	800.000		F0 TE
134	Võ Thị Hồng Cẩm		19/04/1993	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	29/08/2021	1.040.000		F0
135	Trần Thanh Quý	23/08/2006		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	27/09/2021	960.000		F1 TE
136	Nguyễn Phước Thành	01/01/1959		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	25/11/2021	720.000		F0
137	Trần Thị An Bình		04/09/1996	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
138	Lê Thị Thu Xuân		01/01/1966	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
139	Đỗ Thị Dự		01/01/1981	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
140	Tô Thị Bích Tuyền		10/01/1997	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	08/11/2021	720.000		F1
141	Nguyễn Thị Rùm		16/01/1996	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	24/12/2021	1.120.000		F0
142	Trần Văn Trâm	01/01/1971		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
143	Trương Văn Dương	01/01/1975		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	19/12/2021	880.000		F0
144	Trần Thị Như Ý		25/10/2000	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	18/12/2021	1.040.000		F0
145	Nguyễn Thanh Danh	01/01/1960		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	25/11/2021	880.000		F0
146	Lý Thị Kiều		01/01/1988	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
147	Huỳnh Ngọc Trân		28/08/2003	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0 TE
148	Nguyễn Thị Diễm		01/01/1978	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
149	Nguyễn Phát Nguyên	17/04/2000		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	19/11/2021	880.000		F0

150	Trần Văn Sung	14/09/1997		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
151	Phạm Hà Lâm	01/01/1963		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.200.000		F0
152	Lê Thị Hạnh		01/01/1974	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	880.000		F0
153	Trương Văn Nghiêm	24/02/1998		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	1.040.000		F0
154	Trương Văn Thái	25/01/2003		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	12/12/2021	1.440.000		F0
155	Dương Minh Kha	02/06/1997		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
156	Bùi Thị Nguyên		01/01/1986	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	17/12/2021	800.000		F0
157	Lê Quang Anh Tùng	27/06/1988		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F0
158	Trần Minh Trung	24/08/1996		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
159	Trần Phi	01/01/1993		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
160	Đỗ Thị Mộng Linh		01/01/1993	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
161	Lê Hoàng Giang	01/01/1975		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
162	Phạm Văn Tấn Điền	01/01/1990		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F0
163	Lê Văn Hào	01/07/1961		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/12/2021	800.000		F0
164	Nguyễn Thanh Nhân	12/06/1999		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/12/2021	800.000		F0
165	Đỗ Thị Phượng		01/01/1975	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F0
166	Huỳnh Thị Mỹ Chung		11/06/1987	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/12/2021	800.000		F0
167	Trương Văn Định	16/06/1984		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/12/2021	880.000		F0
168	Trương Văn Nghiêm	11/01/1994		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	1.040.000		F0
169	Đặng Thị Cam		01/01/1962	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F0
170	Huỳnh Thị Cho		01/01/1984	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F0
171	Nguyễn Văn Lo	01/01/1981		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F0
172	Nguyễn Văn Được	01/01/2002		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F0
173	Lê Thị Vân		01/01/1973	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/12/2021	800.000		F0
174	Nguyễn Phước Toán	20/07/2002		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/12/2021	800.000		F0 TE
175	Trần Thanh Nhanh	01/01/1983		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
176	Trần Thị Bé Phượng		01/03/1993	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	14/12/2021	720.000		F0
177	Trần Thị Mỹ Nhiên		01/01/1989	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/11/2021	800.000		F0
178	Trần Văn Tấn	01/01/1977		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	22/11/2021	1.040.000		F0
179	Đỗ Văn Điều	01/01/1966		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F0
180	Trần Thị Mỹ Linh		13/11/1992	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
181	Nguyễn Văn Vũ	01/01/1976		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	960.000		F0
182	Nguyễn Thị Thảo Trần		10/01/2005	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/11/2021	1.280.000		F0
183	Nguyễn Thị Gìn		01/01/1996	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/12/2021	1.280.000		F0
184	Trương Thị Loan		01/01/1979	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/12/2021	1.280.000		F0

185	Lê Thị Vân		01/01/1963	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	23/12/2021	960.000		F0
186	Nguyễn Thị Cẩm Nhung		01/01/1994	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	23/12/2021	960.000		F0
187	Phạm Ngọc Vũ Anh	15/12/1988		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	23/12/2021	960.000		F0
188	Nguyễn Thị Nghi		01/01/1972	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	26/12/2021	880.000		F0
189	Đỗ Văn Tâm	01/01/1971		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/12/2021	960.000		F0
190	Trương Văn Phước	13/03/1994		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	560.000		F0
191	Nguyễn Tấn Thành	24/09/2002		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	560.000		F0
192	Lê Thị Mỹ Duyên		01/07/2002	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	1.040.000		F0
193	Trần Văn Qui	16/06/2001		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	1.040.000		F0 TE
194	Trương Bích Ngọc		17/01/1999	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	1.040.000		F0
195	Trương Thị Thi		01/01/1976	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
196	Phạm Thùy Dương		01/01/1997	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
197	Nguyễn Thị Nhớ		17/06/1995	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
198	Trần Thị Hiền		01/01/1974	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
199	Bùi Văn Hùng	01/01/1974		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
200	Bùi Văn Dá	01/01/1953		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
201	Phan Thị Xước		01/01/1955	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
202	Bùi Thị Giang		06/09/1983	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
203	Bùi Vũ Trường	29/08/1985		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0
204	Ngô Văn Vũ	01/01/1979		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	1.600.000		F0
205	Nguyễn Văn Tô	01/01/1993		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	12/08/2021	1.120.000		F1
206	Lê Thị Bích		01/01/1968	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1
207	Trần Văn Luốc	01/01/1975		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/12/2021	1.280.000		F1
208	Trần Thị Thùy Như		03/07/2005	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/12/2021	1.280.000		F1
209	Huỳnh Văn Mãng	01/01/1968		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/11/2021	1.280.000		F1
210	Trần Nguyên Hàn	27/05/1990		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/11/2021	1.280.000		F1
211	Huỳnh Minh Sang	09/05/2003		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/11/2021	1.280.000		F1
212	Nguyễn Nhật Hào	27/02/2006		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	960.000		F1 TE
213	Châu Thị Phượng		01/01/1978	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	960.000		F1
214	Trương Thị Tuyết		01/01/1958	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.200.000		F1
215	Lê Văn Chung	01/01/1979		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.200.000		F1
216	Phạm Thị Bưởi		01/01/1981	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.200.000		F1
217	Võ Huỳnh Phi Kiệt	16/11/2000		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.200.000		F1
218	Võ Hoàng Ba	01/01/1990		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/11/2021	800.000		F1
219	Phạm Thị Thàng		20/07/1994	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/11/2021	800.000		F1

220	Đỗ Hoàng Công	24/09/1990		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.280.000		F1
221	Đỗ Thị Hồng Loan		10/02/1991	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1
222	Trần Thanh Sơn	01/01/1986		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1
223	Trần Trung Tá	01/01/1974		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
224	Phạm Ngọc Đăng	01/01/1963		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	23/12/2021	960.000		F1
225	Phạm Ngọc Diễm		10/06/1991	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	23/12/2021	960.000		F1
226	Nguyễn Hồng Mai		01/01/1957	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	640.000		F1
227	Thị Thị Mỹ Hạnh		01/01/1983	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	1.760.000		F1
228	Đỗ Chí Linh	10/04/1997		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	26/12/2021	880.000		F1
229	Trần Văn Vũ	01/01/1975		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
230	Trần Thị Trâm		16/11/1996	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
231	Đặng Thị Như Huỳnh		23/08/2005	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
232	Phạm Văn Kiểm	24/09/1999		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
233	Bùi Thị Bích		01/01/1979	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
234	Phạm Văn Hồng	01/01/1975		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
235	Bùi Thùy Trang		04/07/2001	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
236	Bùi Bảo Nghi		18/09/2004	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
237	Bùi Thị Đẹp		01/01/1989	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
238	Trương Thái Tôn	01/01/1985		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1
239	Lê Thị Phái		01/01/1949	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/11/2021	1.040.000		F1
240	Dương Chí Huỳnh		15/01/2002	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	720.000		F1
241	Đặng Trọng Phúc		04/09/2005	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	720.000		F1
242	Hồ Thị Lệnh		01/01/1941	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	08/11/2021	1.040.000		F1 NCT
243	Nguyễn Văn Lợi	01/01/1974		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	08/11/2021	1.040.000		F1
244	Nguyễn Văn Vui	01/01/1976		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	720.000		F1
245	Trương Văn Quới	01/01/1947		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/11/2021	1.040.000		F1
246	Thị Nhiếp		24/07/1990	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/11/2021	1.040.000		F1
247	Nguyễn Thị Huỳnh Như		03/10/1998	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	24/12/2021	1.120.000		F1
248	Tổng Thị Hoa		01/01/1969	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	17/12/2021	720.000		F1
249	Danh Ngọc Thu	04/07/2000		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	17/12/2021	720.000		F1
250	Nguyễn Thị Hương		01/01/1965	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	08/11/2021	720.000		F1
251	Phạm Thị Thom		01/01/1985	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	08/11/2021	720.000		F1
252	Đỗ Thị Thu Năm		01/01/1970	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
253	Võ Thị Kiều Linh		06/11/2000	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
254	Dương Văn Tùng	01/01/1970		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1

255	Trần Thị Hòa		01/01/1956	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
256	Lê Văn Nôm	01/01/1957		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
257	Dương Văn Niên	01/01/1980		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	720.000		F1
258	Trần Đệ Ngũ	01/01/1981		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	22/11/2021	720.000		F1
259	Lê Thanh Tuấn	1/1/1980		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
260	Huỳnh Thị Hằng		01/01/1988	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1
261	Huỳnh Văn Toàn	01/01/1990		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1
262	Huỳnh Văn Đào	01/01/1962		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1
263	Huỳnh Văn Đoàn	01/01/1992		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1
264	Trần Văn Tén	01/01/1972		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F1
265	Trần Phúc Hậu	19/12/2003		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F1
266	Đỗ Thị Kiều Diễm		20/11/1988	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	09/11/2021	960.000		F1
267	Nguyễn Văn Đức	01/01/1970		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	09/11/2021	960.000		F1
268	Nguyễn Thị Bảo Ngọc		24/03/2006	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	09/11/2021	960.000		F1 TE
269	Tô Thị Dung		01/01/1979	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	09/11/2021	960.000		F1
270	Nguyễn Thị Nhiên		01/01/1987	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
271	Trần Thị Huỳnh Như		11/07/2005	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
272	Võ Thị Thủy		01/01/1973	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
273	Trần Quốc Công	01/01/1986		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
274	Lê Thị Xuân		01/01/1950	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
275	Trần Lâm Qui	20/1/2005		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
276	Trần Tâm Như		25/11/2004	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1
277	Bùi Văn Trường An	12/02/2012		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	17/12/2021	800.000		F0 TE
278	Phạm Nhã Uyên		27/04/2017	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0 TE
279	Trương Thiên Hương		09/12/2011	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0 TE
280	Hồ Như Ý		14/11/2009	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F0 TE
281	Phạm Trọng Nghị	09/05/2014		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	23/12/2021	960.000		F0 TE
282	Phạm Phúc An	28/04/2020		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	23/12/2021	960.000		F0 TE
283	Đỗ Hoàng Đăng Khoa	26/10/2018		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/12/2021	800.000		F0 TE
284	Đỗ Hoàng Nhã Uyên		14/04/2014	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F0 TE
285	Trần Ngọc Thiên Kim		24/10/2013	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0 TE
286	Trần Thị Cẩm Ngọc		31/08/2018	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	22/11/2021	880.000		F1 TE
287	Trần Thanh Hiền	30/09/2009		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	22/11/2021	720.000		F1 TE
288	Trần Thanh Hoài	03/06/2013		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	22/11/2021	720.000		F1 TE
289	Trần Trọng Phú	22/09/2008		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	22/11/2021	720.000		F1 TE

290	Trần Thị Cẩm Tú		07/11/2007	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	22/11/2021	720.000		F1 TE
291	Nguyễn Phước Thanh	14/09/2015		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/11/2021	1.040.000		F1 TE
292	Nguyễn Phương Trang		10/03/2014	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/11/2021	1.040.000		F1 TE
293	Nguyễn Ánh Ngọc		30/06/2014	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	25/11/2021	1.040.000		F1 TE
294	Lê Huỳnh Kim Anh		14/01/2018	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	12/12/2021	960.000		F1 TE
295	Nguyễn Văn Việt	03/09/2007		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
296	Trần Ngọc Triệu My		30/07/2016	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1 TE
297	Trần Quang Tông	16/10/2010		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1 TE
298	Trần Gia Hưng	22/08/2021		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1 TE
299	Ngô Thái Anh	31/01/2015		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	1.760.000		F1 TE
300	Ngô Thị Mỹ Vân		30/11/2011	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	1.760.000		F1 TE
301	Dương Minh Vương	13/05/2019		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F1 TE
302	Trần Phúc Hưng	04/01/2008		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F1 TE
303	Bùi Tuệ Mẫn		23/04/2019	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1 TE
304	Dương Thị Vân Anh		14/05/2008	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	720.000		F1 TE
305	Trương Thiên Bảo		23/06/2018	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1 TE
306	Trương Tấn Dạng	05/06/2010		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.600.000		F1 TE
307	Trương Huỳnh Ngọc Như		18/12/2013	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/12/2021	800.000		F1 TE
308	Trần Thị Thảo Vy		02/01/2013	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
309	Trần Bảo Long	28/08/2017		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
310	Trần Bảo Ngọc		04/04/2011	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
311	Trần Nhã Anh		21/11/2017	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	24/12/2021	1.120.000		F1 TE
312	Bùi Hoàng Phước	04/12/2008		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	800.000		F1 TE
313	Lê Thị Nhanh		01/01/1984	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F0
314	Nguyễn Thị Nhiên		01/01/1976	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F1
315	Nguyễn Lê Hồng Sơn	21/11/2018		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F1 TE
316	Nguyễn Văn Đèo	01/01/1936		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F1 NCT
317	Lê Thị Thu		01/01/1946	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F1
318	Nguyễn Văn Mến	10/10/1980		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F1
319	Nguyễn Ngọc Châm		13/01/2008	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F1 TE
320	Nguyễn Ngọc Huyền Trân		19/07/2007	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F1 TE
321	Nguyễn Minh Nhật	28/12/2009		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.040.000		F1 TE
322	Huỳnh Thị Tư		01/01/1943	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	29/11/2021	800.000		F1
323	Trần Thị Cẩm Nhan		01/01/1982	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/09/2021	960.000		F1

324	Trần Thị Cẩm Thoa		01/01/1985	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/09/2021	960.000		F1
325	Trần Thị Như Ý		04/06/2004	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/09/2021	960.000		F1
326	Phạm Thị Mụm		01/01/1961	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/09/2021	960.000		F1
327	Trần Thị Ngọc Yến		26/06/2001	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/09/2021	960.000		F1
328	Trần Văn Tình	06/01/2004		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/09/2021	960.000		F1
329	Trần Văn Cho	01/01/1983		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	27/09/2021	960.000		F1
330	Nguyễn Vũ Đức	11/11/1998		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	13/12/2021	1.120.000		F0
331	Nguyễn Thị Thùy Nhiều		02/01/1995	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	22/11/2021	720.000		F0
332	Ngô Thị Nhà		01/01/1985	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	14/12/2021	880.000		F0
333	Dương Thị Lài		01/01/1937	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/12/2021	720.000		F0 NCT
334	Nguyễn Thị Nguyễn		01/01/1972	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	21/11/2021	800.000		F0
335	Triệu Thanh Phúc	03/04/2008		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	24/12/2021	800.000		F0 TE
336	Triệu Phúc Hậu	17/07/2015		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	14/12/2021	880.000		F0 TE
337	Nguyễn Văn Đáo	01/01/1972		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	14/12/2021	880.000		F0
338	Phạm Ngọc Giàu		01/01/1992	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	960.000		F0
339	Nguyễn Thị Bò		01/01/1957	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
340	Trần Khả Ái		13/07/2019	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	960.000		F0 TE
341	Trần Trường Thế	15/07/2012		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	960.000		F0 TE
342	Trần Khả Yên		10/05/2020	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	960.000		F0 TE
343	Lê Xuân Thịnh	18/11/2010		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	800.000		F0 TE
344	Huỳnh Hưng Long	13/1/2003		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	30/11/2021	880.000		F0
345	Trần Thị Út		01/01/1966	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F0
346	Trần Văn Ghê	01/01/1965		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	800.000		F0
347	Huỳnh Thiên Phước	07/07/2007		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	30/11/2021	880.000		F0 TE
348	Nguyễn Thị Thanh		01/01/1978	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	30/11/2021	880.000		F0
349	Huỳnh Việt Phương	01/01/1977		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	30/11/2021	880.000		F0
350	Huỳnh Thị Diễm Phương		01/06/2002	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	30/11/2021	880.000		F0
351	Nguyễn Văn Thông	03/10/1997		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	960.000		F0
352	Phạm Văn Hùng	01/01/1969		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	30/11/2021	880.000		F0
353	Nguyễn Văn Thành	01/01/1980		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	07/12/2021	720.000		F0
354	Trịnh Thái Bảo	06/03/2008		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	07/12/2021	720.000		F0 TE
355	Trần Thị Hương		15/09/1987	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	800.000		F0
356	Nguyễn Thị Nhanh	01/01/1963		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	800.000		F0
357	Dương Tiểu Phương	01/01/1991		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	19/12/2021	960.000		F0
358	Nguyễn Thị Lan		01/01/1964	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/12/2021	800.000		F0

359	Lê Thị Thùy		01/01/1974	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	19/12/2021	960.000		F0
360	Lưu Thị Thùy Linh		01/01/1982	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F0
361	Lưu Thị Ngọc Mơ		09/07/1986	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F0
362	Phùng Thanh Quý	26/11/2007		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	05/12/2021	720.000		F0 TE
363	Trương Thị Quýt		01/01/1965	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	13/11/2021	800.000		F0
364	Trương Thị Diễm Nhi		01/01/1992	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	13/11/2021	800.000		F0
365	Trần Văn Dương	08/02/1994		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	05/12/2021	720.000		F0
366	Cao Văn Hai	29/09/1965		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	05/11/2021	800.000		F1
367	Cao Văn Nguyên	05/09/1987		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	05/11/2021	800.000		F1
368	Nguyễn Thị Lành		22/10/1995	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	05/11/2021	800.000		F1
369	Cao Tấn Dương	15/01/1995		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	05/11/2021	800.000		F1
370	Tạ Thị Út		02/10/1968	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	05/11/2021	800.000		F1
371	Huỳnh Quan Quân	17/03/1998		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	11/11/2021	1.120.000		F1
372	Huỳnh Thanh Hải	01/01/1974		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	11/11/2021	1.120.000		F1
373	Nguyễn Thị Nhi		01/01/1990	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
374	Trần Quốc Trung	01/01/1987		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
375	Tạ Thị Ngó		01/01/1972	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
376	Huỳnh Thị Bích Quyên		01/11/2001	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	11/11/2021	1.120.000		F1
377	Võ Thị Ngọc Thuê		01/01/1977	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	11/11/2021	1.120.000		F1
378	Triệu Thị Tuyết Minh		01/01/1977	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	14/12/2021	880.000		F1
379	Triệu Thanh Sinh	01/01/1982		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	14/12/2021	880.000		F1
380	Triệu Văn Sơn	01/01/1972		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	14/12/2021	880.000		F1
381	Nguyễn Thị Lệ		01/01/1971	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	14/12/2021	880.000		F1
382	Triệu Quốc Quý	10/11/1995		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	14/12/2021	880.000		F1
383	Huỳnh Thanh Long	02/11/1992		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
384	Dương Kiều Oanh		21/10/1991	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
385	Lê Thạch Sanh	01/01/1981		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
386	Nguyễn Ngọc Trọ		01/01/1982	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
387	Lê Văn Xuyên	14/10/2006		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1 TE
388	Đặng Út Lớn		01/01/1972	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	26/11/2021	960.000		F1
389	Trần Nam Quốc	08/05/2009		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1 TE
390	Lê Minh Tác	01/01/1985		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
391	Lê Thị Hải		01/01/1949	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
392	Trần Văn My	01/01/1949		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
393	Trần Huỳnh Long	01/01/1981		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1

394	Trần Thị Kiều Trang		01/01/1987	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
395	Trần Văn Trường	01/01/1980		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
396	Huỳnh Thị Bích		01/01/1950	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
397	Trần Văn Già	01/01/1962		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
398	Phạm Thị Mai		01/01/1962	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
399	Lâm Hoàng Anh	01/01/1985		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
400	Lâm Hoàng Y	01/01/1959		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
401	Lâm Huỳnh Bảo Ngọc		26/02/2010	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1 TE
402	Lưu Thanh Lên	24/12/2012		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1 TE
403	Lưu Thanh Kiên	28/03/2009		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1 TE
404	Huỳnh Thanh Luân	12/11/2009		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1 TE
405	Trần Thị Ngọc Yến		20/06/2012	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1 TE
406	Trần Thị Tuyết Dân		01/01/1982	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	24/08/2021	1.120.000		F1
407	Phạm Sơn Em	21/02/1980		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	24/08/2021	1.120.000		F1
408	Phan Thị Bích		21/02/1982	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	24/08/2021	1.120.000		F1
409	Nguyễn Văn Út Nhỏ	01/01/1992		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	24/08/2021	1.120.000		F1
410	Lương Thị Thủy Dương		21/01/2010	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1 TE
411	Cao Thị Kim Ba		01/01/1969	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	30/11/2021	880.000		F1
412	Nguyễn Văn Dũng	01/01/1971		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
413	Huỳnh Thanh Long	24/05/2008		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1 TE
414	Nguyễn Hoàng Dũng	01/01/1964		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/12/2021	800.000		F1
415	Nguyễn Hoàng Thành	24/02/2000		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/12/2021	800.000		F1
416	Nguyễn Ngọc Trâm		02/09/2009	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/12/2021	800.000		F1 TE
417	Trần Văn Út	01/01/1973		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
418	Huỳnh Lưu Cẩm Loan		03/01/2019	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1 TE
419	Nguyễn Thành Lâm	01/01/1971		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
420	Nguyễn Thị Hồng Nhanh		01/01/1973	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
421	Đặng Hồng Lam		20/09/1997	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
422	Từ Thị Hằng		01/01/1954	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
423	Trương Thị Thúy		06/05/1975	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
424	Lê Trần Trúc Lam		03/01/2011	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1 TE
425	Bùi Thị Cẩm Tiên		04/02/1994	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
426	Trần Thị Bích Phượng		01/01/1988	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
427	Trần Thị Thúy Hằng		19/03/1993	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
428	Lê Văn Đời	01/01/1973		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	07/09/2021	1.040.000		F1

429	Lý Thị Phụng		01/01/1971	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	07/09/2021	1.040.000		F1
430	Võ Thị Hiểm		01/01/1971	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
431	Trần Quốc Tuấn	01/01/1967		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
432	Nguyễn Thị Hoa		01/01/1971	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
433	Lưu Kim Thùy		19/01/1984	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
434	Nguyễn Thị Hạnh		01/01/1985	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
435	Võ Thị Mỹ Nữ		20/10/1989	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
436	Trần Thị Vàng		01/01/1984	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	12/07/2021	1.600.000		F1
437	Nguyễn Thị Thúy Phụng		01/01/1974	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	12/11/2021	800.000		F1
438	Nguyễn Thị Viên		01/01/1989	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
439	Lê Thị Bưởi		31/01/1972	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
440	Trần Thị Có		01/01/1974	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	12/07/2021	1.600.000		F1
441	Lê Như Ý	01/01/1985		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
442	Trần Văn Đê	01/01/1961		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
443	Phan Thị Duôi		01/01/1964	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.040.000		F1
444	Trương Văn Thiện	01/01/1966		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	19/12/2021	960.000		F1
445	Nguyễn Kim Ánh		01/01/1957	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
446	Trần Thị Thảo Sương		21/06/1997	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	05/12/2021	720.000		F1
447	Phạm Thanh Căng	22/07/1999		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	05/12/2021	720.000		F1
448	Trần Văn Nhiên	01/01/1974		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	05/12/2021	720.000		F1
449	Phùng Thanh Phú	11/02/2005		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	05/12/2021	720.000		F1
450	Trần Thị Kiều		01/01/1964	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
451	Nguyễn Kim Tuyền		01/01/1975	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
452	Ngô Kim Liệt		01/01/1963	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1
453	Lưu Thanh Quang	01/01/1988		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1
454	Nguyễn Hồng Đào		23/08/1991	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
455	Phùng Thanh Giàu	22/11/2009		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	05/12/2021	720.000		F1 TE
456	Nguyễn Thị Bi		01/01/1954	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
457	Trần Văn Kiệt	12/02/2009		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1 TE
458	Nguyễn Thị Mộng Thường		22/06/1990	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
459	Nguyễn Thị Chúc Ly		01/01/1973	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
460	Phạm Thị Tho		01/01/1982	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
461	Trương Thị Nhó		01/01/1972	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
462	Đỗ Thị Âu		16/04/1968	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1

463	Phạm Thị Phượng		01/01/1973	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
464	Đỗ Thị Sai		01/01/1986	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
465	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh		12/04/2003	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
466	Trần Văn Hoài	02/06/1990		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
467	Huỳnh Thị Ba		09/02/1995	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.040.000		F1
468	Trần Văn Nghi	01/01/1963		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/10/2021	1.120.000		F1
469	Huỳnh Thanh Hùng	16/03/1993		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F1
470	Trương Nhật Hồng Lam		20/12/1995	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F0
471	Phạm Thị Loan		01/01/1972	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F0
472	Trương Nhật Hồng Trân		20/05/2002	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F0
473	Trương Nhật Anh Tứ	30/08/1974		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F1
474	Nguyễn Thị Ngọc Giàu		01/01/1987	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	960.000		F1
475	Danh Khải	14/07/2010		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	800.000		F1 TE
476	Huỳnh Gia Bảo	19/10/2015		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.120.000		F1 TE
477	Lê Văn Tuấn	01/01/1975		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F0
478	Hồ Thị Hiền		01/01/1965	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F0
479	Trịnh Ngọc Sang	19/08/1992		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	25/11/2021	560.000		F0
480	Trịnh Văn Hận	01/01/1953		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	25/11/2021	560.000		F1
481	Phạm Thị Thu		01/01/1958	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	25/11/2021	560.000		F1
482	Trần Văn Chiến	01/01/1981		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/12/2021	1.120.000		F1
483	Danh Trường	16/12/1977		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/12/2021	1.120.000		F0
484	Danh Thanh Khải	09/07/2010		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/12/2021	1.120.000		F1 TE
485	Lê Thị Kim Lượng		25/09/2012	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
486	Lê Thị Kim Ngân		05/10/2006	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
487	Danh Lộc		31/12/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
488	Danh Sơn	07/08/2007		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
489	Danh Thị Bảo Ngà		27/05/2015	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	560.000		F1 TE
490	Danh Thị Tố Như		09/09/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/07/2021	1.600.000		F1 TE
491	Trần Ngọc Ý	04/02/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
492	Thái Định Quốc	17/04/2008		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.040.000		F1 TE
493	Nguyễn Thị Gọn		01/01/1977	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1
494	Trần Minh Hà	01/01/1985		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1
495	Nguyễn Thị Tho		01/01/1990	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1
496	Trần Minh Vương	13/10/1991		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F0
497	Trần Quan Trung	01/01/1951		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1

498	Trương Thị Ánh		01/01/1955	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1
499	Trần Ngọc Tú		02/03/2021	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
500	Lê Cẩm Tú		12/12/2002	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/07/2021	1.600.000		F1
501	Nguyễn Thị Tường Vi		09/11/2000	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	23/12/2021	1.120.000		F1
502	Phạm Ngọc Hiệp		01/01/1968	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	24/12/2021	960.000		F0
503	Nguyễn Văn Thúc	01/01/1967		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	23/12/2021	880.000		F0
504	Nguyễn Quốc Khánh	14/03/1997		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	23/12/2021	1.040.000		F1
505	Trần Thị Thao		01/01/1979	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/07/2021	1.600.000		F1
506	Trần Văn Vinh	10/12/1983		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F1
507	Phan Thị Tuyền		10/10/1986	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F1
508	Huỳnh Văn Lâm	01/01/1968		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F0
509	Huỳnh Hữu Lợi	23/09/2008		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.120.000		F0 TE
510	Nguyễn Văn Đám	01/01/1961		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	29/11/2021	960.000		F0
511	Nguyễn Thị Dung		01/01/1963	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.040.000		F0
512	Trần Chiến Sĩ	24/4/2015		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/12/2021	1.200.000		F1 TE
513	Trần Chiến Công	01/11/2010		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/12/2021	1.200.000		F1 TE
514	Nguyễn Thị Lon		01/01/1984	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	800.000		F0
515	Huỳnh Khánh Duy	30/04/2014		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	31/12/2021	1.040.000		F0 TE
516	Huỳnh Văn Phước	01/01/1965		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	31/12/2021	720.000		F1
517	Thị Diệu		02/08/1991	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	02/12/2021	800.000		F0
518	Nguyễn Thị Hoa		01/01/1977	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	31/12/2021	1.040.000		F0
519	Võ Thị Dung		01/01/1977	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	880.000		F0
520	Võ Thị Bảo Chân		20/04/2000	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F0
521	Nguyễn Thị Dánh		01/01/1972	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	14/12/2021	720.000		F0
522	Trần Nhựt Hào	01/02/2000		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	13/12/2021	800.000		F0
523	Võ Văn Đa	08/03/1989		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
524	Lại Thị Út		01/01/1992	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	29/12/2021	800.000		F0
525	Phan Thanh Bình	02/10/1982		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	28/12/2021	800.000		F0
526	Phạm Minh Tạo	01/01/1985		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
527	Trần Thị Thanh Tuyền		01/01/1984	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
528	Phạm Minh Đạt	20/10/2012		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0 TE
529	Dương Minh Sang	01/01/1992		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	07/12/2021	1.120.000		F0
530	Trương Ngọc Nhật	08/08/1994		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	01/12/2021	720.000		F0
531	Phạm Thị Linh		01/01/1998	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/11/2021	1.040.000		F0
532	Phan Thị Ngọc Dung		01/01/1988	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F0

533	Mai Đăng Khoa	22/04/2012		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	22/11/2021	1.040.000		F0 TE
534	Mai Bích Phụng		22/04/2006	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/11/2021	1.040.000		F0 TE
535	Trương Ngọc Bảo An		24/03/2021	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	09/12/2021	880.000		F0 TE
536	Võ Văn Ngoan	01/01/1974		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	11/12/2021	800.000		F0
537	Võ Thị Nhã Hân		09/03/2017	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F1 TE
538	Võ Thị Bích Trâm		03/05/2013	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F1 TE
539	Võ Phước Ngoan	20/10/2015		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	29/11/2021	800.000		F0 TE
540	Phạm Huỳnh Như		16/07/2006	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F1 TE
541	Phan Văn Lập	25/01/1981		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1
542	Trần Trúc Mai		16/09/1987	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F1
543	Triệu Văn Quang	16/6/1957		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	22/11/2021	640.000		F1
544	Trần Phan Ái My		19/06/2008	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	1.040.000		F1 TE
545	Trần Phan Tín Nhiệm	27/04/2011		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	1.040.000		F1 TE
546	Võ Thị Loan		01/01/1980	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	22/11/2021	1.040.000		F1
547	Mai Hữu Phước	10/07/1974		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	22/11/2021	1.040.000		F1
548	Dương Thị Diễm		01/01/1975	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F0
549	Lê Văn Hạnh	01/01/1967		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	08/11/2021	720.000		F1
550	Trương Thị Thảo		01/01/1970	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	08/11/2021	720.000		F1
551	Lê Thị Kiều		01/06/1992	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	08/11/2021	720.000		F1
552	Huỳnh Văn Ngô	01/01/1951		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	14/07/2021	1.760.000		F1
553	Huỳnh Văn Nghê	01/01/1983		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	14/07/2021	1.760.000		F1
554	Nguyễn Thị Lài		01/01/1967	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	720.000		F1
555	Nguyễn Thị Muội		01/01/1984	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/07/2021	1.360.000		F1
556	Nguyễn Thị Cùa		24/09/1987	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	22/11/2021	640.000		F1
557	Dương Văn Rau	01/01/1985		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/07/2021	1.360.000		F1
558	Võ Thị Đề		01/01/1969	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	720.000		F1
559	Lê Văn Ngoan	01/01/1965		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	1.040.000		F1
560	Trương Ngọc Bích		01/01/1968	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	720.000		F1
561	Đinh Thị Tuyền		01/01/1977	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	20/11/2021	800.000		F1
562	Trương Văn Hận	01/01/1982		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	24/11/2021	800.000		F1
563	Nguyễn Thị Trúc Ly		01/01/1988	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/07/2021	1.360.000		F1
564	Võ Thị Hai		01/01/1965	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/10/2021	1.120.000		F1
565	Trần Minh Sĩ	21/08/2005		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/10/2021	1.120.000		F1
566	Võ Minh Hòn	28/08/1998		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/10/2021	1.120.000		F1
567	Nguyễn Minh Đức	31/12/1987		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/10/2021	1.120.000		F1

568	Phan Thị Thảo		01/01/1975	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	14/07/2021	1.760.000		F1
569	Trần Kiên Quyết	15/04/1985		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/07/2021	1.600.000		F1
570	Nguyễn Văn Tài	02/02/1980		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	12/12/2021	720.000		F1
571	Nguyễn Ngọc Thảo		05/02/2006	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	12/12/2021	720.000		F1 TE
572	Nguyễn Thị Cẩm Hùng		01/01/1983	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	14/07/2021	1.760.000		F1
573	Trần Văn Tùng	09/01/1979		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	14/07/2021	1.200.000		F1
574	Trần Văn Tám	01/01/1969		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	13/12/2021	800.000		F1
575	Huỳnh Văn Hoàng Đây	10/06/2004		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F1
576	Võ Văn Tài	01/01/1973		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	14/07/2021	1.760.000		F1
577	Trần Thị Diễm Khánh		01/01/1971	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/07/2021	1.360.000		F1
578	Võ Thị Mộng Như		01/01/1990	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	720.000		F0
579	Trương Minh Nhựt	27/11/2012		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	720.000		F1 TE
580	Trương Văn Hận	20/07/1984		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	720.000		F1
581	Trương Như Ý		13/10/2008	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	720.000		F1 TE
582	Phạm Văn Phoi	21/08/2000		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
583	Huỳnh Thị Sương		01/01/1967	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
584	Lê Thị Bích		01/01/1982	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	1.120.000		F1
585	Châu Ngọc Hân		26/04/2011	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	720.000		F0 TE
586	Châu Văn Hận	01/01/1975		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	1.040.000		F0
587	Dương Thị Bích		10/09/1964	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	22/11/2021	640.000		F0
588	Võ Phương Hà	11/02/1978		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	13/12/2021	800.000		F1
589	Võ Phương Nam	16/11/1999		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	13/12/2021	800.000		F0
590	Phan Lê Vinh	13/05/2006		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	24/08/2021	1.120.000		F1 TE
591	Thị Đẹp		01/01/1966	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F0
592	Huỳnh Thị Tám		01/01/1985	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	800.000		F0
593	Danh Thị Thu Diễm		07/05/1988	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	04/12/2021	1.120.000		F0
594	Lê Thị Cẩm Thúy		16/01/2005	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	720.000		F0
595	Lê Thị Anh Thư		06/04/2006	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	720.000		F0 TE
596	Lê Hồng Vân	05/06/1983		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	720.000		F0
597	Huỳnh Kim Chuyên		01/01/1985	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	800.000		F0
598	Lê Văn Nhã	12/05/1988		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	800.000		F0
599	Trương Thị Cẩm Tú		12/01/1993	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	800.000		F0
600	Danh Thị Phoi		01/01/1984	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	800.000		F0
601	Huỳnh Kim Huyền		01/01/1975	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	800.000		F0
602	Lê Thanh Vũ	01/01/1969		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	800.000		F0

603	Trần Thị Mỹ Dung		01/01/1973	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	800.000		F0
604	Thị Chanh Cảnh Nha		13/11/1995	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	09/12/2021	720.000		F1
605	Thị Qui		09/05/1994	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	09/12/2021	720.000		F0
606	Thị Dị		01/01/1963	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	09/12/2021	720.000		F0
607	Danh Ngoan	10/02/1991		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	09/12/2021	720.000		F0
608	Danh Hồng Thương	16/02/2000		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.040.000		F0
609	Danh Khanh	01/01/1992		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.120.000		F0
610	Danh Lành	01/01/1975		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.120.000		F0
611	Kim Thắng	20/11/1995		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.120.000		F0
612	Thị Thắm		01/01/1995	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.120.000		F0
613	Nguyễn Mai Sương		28/05/1980	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.040.000		F0
614	Lữ Văn Bi	01/01/1987		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.040.000		F0
615	Lữ Hoàng Bé	01/01/1957		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.040.000		F0
616	Tô Văn Sơn	01/01/1960		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.040.000		F0
617	Phạm Thị Muội		01/01/1993	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.040.000		F0
618	Tô Hoàng Sơn	12/03/1990		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	800.000		F0
619	Danh Thanh Đăng	13/06/1999		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	07/12/2021	1.120.000		F0
620	Lê Quốc Bảo	15/05/2004		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	17/12/2021	1.040.000		F0
621	Thị Cảnh		08/03/1992	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	06/12/2021	800.000		F0
622	Danh Tý	09/11/1992		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	06/12/2021	800.000		F0
623	Huỳnh Kim Nhanh		16/12/2006	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	13/11/2021	800.000		F0 TE
624	Thạch Ngọc Hải	10/11/1999		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F0
625	Thị Kiều		09/12/1999	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	15/12/2021	800.000		F0
626	Danh Dung	09/04/1993		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	15/12/2021	1.120.000		F0
627	Tài Thị Ngọc		23/04/1993	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	29/11/2021	800.000		F0
628	Thị Chí		01/01/1955	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/12/2021	960.000		F0
629	Thị Bạch		01/01/1931	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.120.000		F0 NCT
630	Tô Hoàng Sơn	12/03/1990		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	08/07/2021	1.120.000		F1
631	Lâm Thị Kiều		01/01/1982	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	10/11/2021	880.000		F1
632	Võ Thị Phần		01/01/1975	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	10/11/2021	880.000		F1
633	Thị Kim Bông		05/04/1988	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	12/10/2021	800.000		F1
634	Thị Lý		01/01/1957	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	12/10/2021	800.000		F1
635	Huỳnh Minh Cảnh	01/01/1984		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	720.000		F1
636	Huỳnh Thị Nhi		15/05/1987	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	24/11/2021	1.120.000		F1
637	Thị Huệ		08/02/1995	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1

638	Mai Thị Thu Trang		01/01/1986	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1
639	Thị Phát		01/01/1978	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1
640	Thị Sen		01/01/1951	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1
641	Tài Oanh	10/10/1997		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1
642	Danh Thị Diễm Phút		01/01/1990	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1
643	Tài Văn Đi	25/03/1990		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1
644	Danh Hiếu	01/01/1989		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	07/11/2021	640.000		F1
645	Danh Thanh	01/01/1971		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.040.000		F1
646	Huỳnh Công Cán	12/12/1951		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	04/12/2021	1.120.000		F1
647	Danh Luận	01/01/1960		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	09/12/2021	720.000		F1
648	Lê Vũ Linh	30/12/1989		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.840.000		F1
649	Thị Biện		01/01/1955	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.840.000		F1
650	Thị Hiện		01/01/1973	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	04/12/2021	800.000		F1
651	Danh Cường	01/01/1973		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	04/12/2021	800.000		F1
652	Tài Thị Nhỏ		01/01/1982	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	04/12/2021	800.000		F1
653	Danh Dân	05/01/1980		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	04/12/2021	720.000		F1
654	Trương Thị Chi		01/01/1957	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	800.000		F1
655	Lữ Thị Lệ		01/01/1956	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	800.000		F1
656	Danh Dê	01/07/1960		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	07/12/2021	1.120.000		F1
657	Thị Kim Lan		01/01/1963	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	07/12/2021	1.120.000		F1
658	Danh Thanh Điền	03/12/1992		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	07/12/2021	1.120.000		F1
659	Danh Thanh Đồng	25/04/1996		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	07/12/2021	1.120.000		F1
660	Nguyễn Thị Vân		01/01/1968	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	07/12/2021	1.840.000		F1
661	Lê Văn Sáu	01/01/1967		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	17/12/2021	1.040.000		F1
662	Thị Sưa		01/01/1980	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/09/2021	1.040.000		F1
663	Danh Chí Tâm	01/01/1980		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/09/2021	1.040.000		F1
664	Dương Văn Trọn	01/01/1981		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	800.000		F1
665	Thị Lanh		01/01/1987	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	800.000		F1
666	Thị Thanh Thảo		12/02/1998	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1
667	Tài Thị Bích Tuyền		20/05/2016	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F0 TE
668	Tài Văn Duy	18/09/2011		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F0 TE
669	Huỳnh Duy Tường	17/12/2013		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	720.000		F0 TE
670	Thị Ngọc Thi		14/12/2021	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/12/2021	800.000		F0 TE
671	Lữ Trà My		20/04/2012	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.040.000		F0 TE
672	Huỳnh Kim Cẩm		17/02/2007	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	24/11/2021	1.120.000		F1 TE

673	Thị Cẩm Hương		14/10/2014	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1 TE
674	Thị Diễm Hương		12/12/2012	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1 TE
675	Danh Thị Qua Quả		17/03/2008	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	800.000		F1 TE
676	Lê Nhã Ân		11/07/2013	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	24/11/2021	1.120.000		F1 TE
677	Trần Ngọc Như Ý		19/04/2014	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1 TE
678	Tài Thị Trung Trinh		13/09/2014	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	800.000		F1 TE
679	Danh Xà Oanh Ni	29/09/2015		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	09/12/2021	720.000		F1 TE
680	Kim Thành Lợi	06/01/2018		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.040.000		F1 TE
681	Lữ Chí Thiện	29/11/2015		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	800.000		F1 TE
682	Tô Yến Vy		31/08/2014	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	800.000		F1 TE
683	Danh Diễm	17/04/1951		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
684	Thị Chích		01/01/1953	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F0
685	Thị Xuân		01/01/1977	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F1
686	Thị Hoài		01/01/1966	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	640.000		F1
687	Danh Tài	01/01/1963		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	640.000		F1
688	Thị Sài		01/01/1968	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	640.000		F1
689	Đặng Thị Thoa		01/01/1977	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F0
690	Tôn Văn Tới	01/01/1977		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	17/12/2021	800.000		F0
691	Lâm Thị Ra Quy		01/01/1982	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/12/2021	1.120.000		F0
692	Danh Lập	01/01/1977		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/12/2021	1.120.000		F0
693	Danh Út Quý	25/09/1993		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F1
694	Thị Khóm		01/01/1993	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	04/12/2021	800.000		F1
695	Thị Hoàng		01/01/1964	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	640.000		F1
696	Danh Minh Hậu	02/03/1987		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	640.000		F1
697	Hoàng Thị Huệ		02/10/1990	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	640.000		F1
698	Thị Xa Ri		01/01/1934	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	640.000		F1 NCT
699	Danh Diên	01/01/1927		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	640.000		F1 NCT
700	Danh Đình Văn	01/01/2004		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/12/2021	880.000		F1
701	Danh Đình Chương	01/01/2004		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/12/2021	880.000		F1
702	Danh Hoàng Minh Long	01/01/2014		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	1.120.000		F1 TE
703	Lê Hoài Phúc	21/11/2011		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	13/11/2021	800.000		F0 TE
704	Thị Cẩm Nhớ		09/04/2011	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	13/11/2021	800.000		F0 TE
705	Danh Hoàng Thiên Phúc	07/10/2018		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	27/12/2021	800.000		F1 TE
706	Tôn Đặng Anh Thư		15/01/2005	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	18/12/2021	720.000		F1
707	Đỗ Thị Kiều Tiên		01/01/1986	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	30/11/2021	1.040.000		F1

708	Đỗ Khả An Vy		01/01/2018	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	30/11/2021	1.040.000		F1 TE
709	Danh Út Nhỏ	01/01/1987		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	30/11/2021	800.000		F0
710	Nguyễn Trọng Hữu	01/01/1995		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	720.000		F0
711	Trần Văn Tín	19/05/1993		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/10/2021	640.000		F1
712	Phan Trần Nhất Trí	11/11/2014		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F0 TE
713	Phan Trần Tiến Hợp	07/05/2011		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F0 TE
714	Trần Thanh Hòa	01/01/1967		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F1
715	Trần Thanh Nhã	29/07/1993		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F1
716	Trần Mỹ Nhân		04/01/1995	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F1
717	Phạm Thị Ninh		01/01/1956	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F1
718	Phạm Thị Út		01/01/1967	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F1
719	Lê Thị Ngọc Xuân		19/07/1992	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F1
720	Trần Hiếu Nam Khôi	02/04/2021		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F1 TE
721	Trần Trung Nữ Anh Thư		24/12/2017	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	800.000		F1 TE
722	Nguyễn Kim Út		13/11/1976	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	14/07/2021	1.760.000		F1
723	Võ Tuấn Kiệt	20/10/1999		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	720.000		F1
724	Huỳnh Thiện Thơm		21/10/1989	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	16/11/2021	640.000		F0
725	Danh Thanh Hoa	16/09/1992		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	02/12/2021	1.120.000		F0
726	Thị Kim Đào		02/02/1998	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	02/12/2021	1.120.000		F0
727	Thị Kim Nhi		06/04/2016	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	02/12/2021	1.120.000		F0 TE
728	Thị Kim Hồng		13/07/2018	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	02/12/2021	1.120.000		F0 TE
729	Huỳnh Thu Giang		01/01/1977	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	13/12/2021	960.000		F0
730	Trần Thị Điều		14/01/1966	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	31/12/2021	720.000		F0
731	Dương Văn Chọn	01/01/1961		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	31/12/2021	720.000		F0
732	Danh Hận	06/07/2002		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F0
733	Danh Từ Đề Ra	27/07/2008		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F0 TE
734	Nguyễn Hữu Nghĩa	30/03/2020		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	06/12/2021	560.000		F1 TE
735	Danh Chanh Tha	24/02/1988		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	16/12/2021	800.000		F0
736	Trương Văn Toàn	20/10/1985		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	16/11/2021	880.000		F0
737	Nguyễn Minh Phưởng	09/01/1993		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/10/2021	1.120.000		F1
C	xã Hưng Yên	1175				1.082.720.000		
1	Nguyễn Thị Hường		01/01/1980	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.200.000		F0
2	Đặng Văn Đây	01/7/1983		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	960.000		F0
3	Lê Thị Kỳ		18/12/1982	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	960.000		F0
4	Nguyễn Thị Phấn		01/01/1941	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	960.000		F0 NCT

5	Đặng Thành Nhớ	11/3/2010		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	960.000		F0 TE
6	Đặng Thành Niệm	22/4/2008		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	880.000		F0 TE
7	Trương Phương Thảo		05/4/2016	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	12/11/2021	880.000		F0 TE
8	Võ Thị Hồng Lực		01/1/1982	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	800.000		F0
9	Nguyễn Hữu Phước	01/1/1979		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	800.000		F0
10	Nguyễn Quốc Đạt	16/12/2016		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	800.000		F0 TE
11	Nguyễn Cẩm Thúy		12/4/2009	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	800.000		F0 TE
12	Nguyễn Thanh Hiền	10/8/1972		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	720.000		F0
13	Nguyễn Thiện Vương		24/6/1996	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	720.000		F0
14	Nguyễn Đức Thịnh	19/6/2007		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	720.000		F0 TE
15	Trần Thị Sáng		19/8/1985	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	18/11/2021	960.000		F0
16	Quách Thị Huỳnh Như		01/01/1997	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	880.000		F0
17	Đặng Thị Hoa		15/8/1972	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.120.000		F0
18	Lê Thị Kim Ngọc		19/10/2013	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.120.000		F0 TE
19	Trần Thị Chúc Mẫn		07/1/1989	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	800.000		F0
20	Nguyễn Tấn Tiến	20/01/2016		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	800.000		F0 TE
21	Lê Văn Lắm	01/1/1990		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.200.000		F0
22	Võ Thị The		26/8/1992	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.200.000		F0
23	Phạm Thị Hẹn		01/1/1984	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	12/11/2021	960.000		F0
24	Nguyễn Thị Thu		01/01/1952	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0
25	Nguyễn Thị Cẩm Tú		01/01/1995	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000		F0
26	Mai Thị Mỹ Nhân		15/10/1986	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	880.000		F0
27	Mai Chí Quôn	04/9/1992		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	880.000		F0
28	Lương Mỹ Quyên		20/02/2011	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	880.000		F0 TE
29	Nguyễn Ngọc Hôn	28/10/2000		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	29/11/2021	800.000		F0
30	Lương Thị Nhi A		01/01/1986	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0
31	Võ Thị Lan		01/01/1968	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
32	Nguyễn Văn Trung	06/11/1983		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.440.000		F0
33	Nguyễn Ngọc Phương		15/8/2015	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.440.000		F0 TE
34	Trần Kim Thoa		15/5/1985	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.280.000		F0
35	Nguyễn Văn Lăng	24/6/2001		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	21/11/2021	800.000		F0
36	Lý Thị Nía		01/01/ 1933	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	03/12/2021	880.000		F0 NCT
37	Phạm Văn Hùm	01/1/1964		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
38	Nguyễn Thị Nga		01/1/1965	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
39	Lê Hoàng Khang	22/10/2009		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0 TE

40	Nguyễn Thị Cẩm Tiên		11/2/2001	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
41	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc		13/8/2013	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0 TE
42	Phạm Thị Huệ		09/9/1968	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
43	Phạm Thị Quới		01/1/1955	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
44	Phạm Tấn Đức	01/1/1964		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
45	Bùi Thị Út		01/1/1975	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.360.000		F0
46	Hồ Tuấn Kiệt	26/5/2004		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.360.000		F0
47	Hồ Thị Tường Vi		13/02/2014	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.360.000		F0 TE
48	Võ Thị Thủy		06/3/1959	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	800.000		F0
49	Trần Văn Tèo	01/1/1985		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0
50	Trần Văn Tuy	08/5/2019		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0 TE
51	Trần Văn Thịnh	14/03/2016		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0 TE
52	Lâm Mai Thúy Nhiên		24/4/1987	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0
53	Lê Thị Mỹ Duyên		01/1/1995	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	22/11/2021	880.000		F0
54	Trần Thị Bé Lệ		01/01/ 1983	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.520.000		F0
55	Nguyễn Thị Chúc Linh	07/12/1995		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.200.000		F0
56	Nguyễn Hoàng Trên	20/10/2000		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.200.000		F0
57	Đào Thị Ngọc Ánh		10/1/1977	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.200.000		F0
58	Nguyễn Văn Xinh Em	01/1/1973		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.200.000		F0
59	Võ Thị Kim Phương		16/01/1981	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	21/11/2021	800.000		F0
60	Trần Quốc Huy	11/4/2013		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F0 TE
61	Huỳnh Thị Nhiệm		01/1/1975	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	06/11/2021	800.000		F0
62	Trần Văn Song	24/4/1989		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	880.000		F0
63	Phan Văn Trường	15/5/1987		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F0
64	Thị Kiều		09/3/1992	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	800.000		F0
65	Phạm Tấn Nghĩa	18/10/2004		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
66	Phạm Tấn Thiện	14/4/2010		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0 TE
67	Lê Hoàng Phát	30/12/2008		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0 TE
68	Lê Hồng Nguyên		13/11/2019	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0 TE
69	Lê Hoàng Sáng	16/01/1989		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
70	Nguyễn Thị Hạnh		11/11/1988	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
71	Lê Hoàng Ánh	01/1/1962		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
72	Trần Thị Quyên		01/1/1996	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
73	Lê Hoàng Thuận	29/10/2012		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0 TE
74	Nguyễn Văn Đen	08/11/1995		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	880.000		F0

75	Lê Thị Mười		01/01/1963	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	880.000		F0
76	Nguyễn Thị Đặng		01/01/1965	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
77	Lý Thị Lợi		15/12/1992	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
78	Nguyễn Thị Thùy Dương		23/02/2014	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0 TE
79	Nguyễn Bảo An	04/7/2016		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0 TE
80	Nguyễn Văn Nam	10/7/1989		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
81	Phạm Thị Huệ		15/3/1973	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
82	Nguyễn Minh Đảnh	01/01/1965		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
83	Nguyễn Thị Thanh		01/01/1965	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
84	Phạm Tấn Trung	01/1/1981		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
85	Nguyễn Thị Tuyết Thương		01/1/1983	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.440.000		F0
86	Nguyễn Minh Cảnh	01/1/1986		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F0
87	Nguyễn Thị Nhung		01/1/1993	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F0
88	Nguyễn Tú Trinh		27/8/2014	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F0 TE
89	Nguyễn Hữu Tính	15/11/2016		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F0 TE
90	Nguyễn Chấn Phong	06/6/2012		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F0 TE
91	Huỳnh Minh khôi	18/11/2003		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	800.000		F0
92	Trần Thị Giàu		09/1/1959	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	12/4/2021	800.000		F0
93	Trần Thị Tiền		25/5/1968	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.200.000		F0
94	Huỳnh Giao		25/3/2007	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.200.000		F0 TE
95	Huỳnh Văn Khương	21/4/1997		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.520.000		F0
96	Đoàn Văn Mau	01/1/1963		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.680.000		F0
97	Đoàn Ngọc Trân		12/3/2010	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.680.000		F0 TE
98	Đoàn Thị Trúc Lam		12/3/2010	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.680.000		F0 TE
99	Đoàn Ngọc Huỳnh		17/5/2018	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.680.000		F0 TE
100	Trần Thị Hương		20/10/1988	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F0
101	Đỗ Minh Thuận	21/5/1985		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F0
102	Đỗ Trần Thảo Nguyên		17/4/2016	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F0 TE
103	Đoàn Thanh sang	01/1/1986		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	880.000		F0
104	Lê Thị Hận		01/1/1986	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	880.000		F0
105	Lê Thị Thà		01/1/1963	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	2.080.000		F0
106	Phạm Thị Bảo Trân		18/9 /2008	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	560.000		F0 TE
107	Nguyễn Thị Cúc		26/02/1982	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F0
108	Trần Văn Thái	01/01/1991		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F0

109	Nguyễn Thùy Trang		02/11/2012	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.120.000		F0 TE
110	Huỳnh Tấn Thanh	01/1/1988		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F0
111	Nguyễn Thị Chiềc		01/1/1988	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F0
112	Huỳnh Hồng Thắm		23/08/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F0 TE
113	Huỳnh Hồng Mơ		27/6/2017	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F0 TE
114	Nguyễn Thị Cẩm Tiên		10/12/2001	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.360.000		F0
115	Nguyễn Quốc Trưởng	20/12/2003		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.360.000		F0
116	Lê Thị Là		01/1/1971	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.360.000		F0
117	Phạm Công Minh	01/01/1990		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	02/12/2021	800.000		F0
118	Nguyễn văn Hậu	24/02/1980		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	880.000		F0
119	Nguyễn Thị Ngọc Yến		06/2/2011	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	880.000		F0 TE
120	Đỗ Thanh Liêm	01/01/1979		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	960.000		F0
121	Đỗ Văn Quận	01/01/1933		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	960.000		F0 NCT
122	Đỗ Tiến Sĩ	16/8/2008		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	960.000		F0 TE
123	Đỗ Hữu Bằng	06/2/2013		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	960.000		F0 TE
124	Đỗ Anh Dũng	01/01/1978		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	800.000		F0
125	Nguyễn Thị Linh	03/12/1978		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	800.000		F0
126	Đỗ Anh khôi	09/8/2016		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	800.000		F0 TE
127	Ngô Hồng Diễm Tuyết		01/01/1975	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/12/2021	800.000		F0
128	Nguyễn Thành Ý	01/01/1951		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	800.000		F0
129	Lê Thị Cẩm Loan		01/1/1979	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	800.000		F0
130	Nguyễn Văn Tiến	24/10/2011		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	08/12/2021	800.000		F0 TE
131	Nguyễn Tường Vi		22/02/1998	xã Tây Yên A	30/11/2021	800.000		F0
132	Nguyễn Quài Vĩnh	25/09/1995		xã Tây Yên A	30/11/2021	800.000		F0
133	Huỳnh Văn Nam	26/02/1976		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	27/11/2021	800.000		F0
134	Nguyễn Hoàng Nhi	24/3/1995		xã Tây Yên	30/11/2021	800.000		F0
135	Nguyễn Thị Thu Thảo		10/9/1985	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	880.000		F0
136	Lê Nguyễn Phi Toàn	02/3/2014		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	880.000		F0 TE
137	Hồ Nguyễn Sơn Hoài	08/6/2015		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	880.000		F0 TE
138	Nguyễn Văn Mười	01/1/1970		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0
139	Huỳnh Ngọc Trúc Ly		06/11/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	880.000		F0 TE
140	Trần Thị Mộng Nghi		22/9/1994	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	880.000		F0
141	Châu Việt Linh	11/4/1989		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.040.000		F0
142	Đoàn Kim Loan		01/1/1983	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.680.000		F0
143	Đoàn Quốc Anh	08/8/2012		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.680.000		F0 TE

144	Đỗ Thanh phối	06/1/1958		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.120.000		F0
145	Nguyễn Thị Cẩm Tiên		01/01/1996	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.120.000		F0
146	Đỗ Ngọc Vy		12/9/2014	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.120.000		F0 TE
147	Phan Văn Thương	01/01/1963		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.120.000		F0
148	Huỳnh Thùy Linh		16/06/2014	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	800.000		F0 TE
149	Trần Mộng Tiên		01/01/1994	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	12/3/2021	1.200.000		F0
150	Võ Thị Ngọc Hân		27/02/2013	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	12/3/2021	1.200.000		F0 TE
151	Võ Hùng Em	01/1/1981		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	12/11/2021	800.000		F0
152	Phan Nhật Khải	17/9/2013		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0 TE
153	Phan Nhật Khởi	15/11/2016		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0 TE
154	Đào Văn Sang	01/01/1984		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	01/12/2021	800.000		F0
155	Nguyễn Văn Dân	01/1/1968		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/11/2021	880.000		F0
156	Nguyễn Thị Nga		01/01/1970	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	30/12/2021	1.200.000		F0
157	Lương Văn Giang	16/7/1994		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	30/11/2021	800.000		F0
158	Trần Thị Bảo Trân		18/9/2008	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	640.000		F0 TE
159	Nguyễn Thị Trang		02/11/2012	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.200.000		F0 TE
160	Đỗ Huỳnh Trân		15/5/2002	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	880.000		F0
161	Lê Thị Tuyết		01/1/1966	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.280.000		F0
162	Lâm Văn Nam	01/01/1976		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	800.000		F0
163	Lê Thị Tuyết Ngọc		02/3/1953	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	800.000		F0
164	Lê Thị Hoa		01/1/1966	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	800.000		F0
165	Viên Văn Khan	14/9/2001		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	800.000		F0
166	Mai Thị Hoanh		25/7/1975	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.360.000		F0
167	Võ Văn Tâm	01/01/1982		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	800.000		F0
168	Nguyễn Văn Tú	10/5/1989		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	30/11/2021	800.000		F0
169	Nguyễn Thị Kim Ngân		01/1/1980	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	800.000		F0
170	Châu Nguyễn Khánh Băng		12/5/2009	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	800.000		F0 TE
171	Bùi Thanh Lệnh	12/9/1998		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	800.000		F0
172	Phạm Văn Đây	01/01/1981		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	01/12/2021	800.000		F0
173	Nguyễn Thanh Phong	10/2/2002		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	800.000		F0
174	Nguyễn Thị Thắm		29/8/1970	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.760.000		F0
175	Trần Quốc Hưng	18/3/2015		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.200.000		F0 TE
176	Trần Thị Hương		29/01/1971	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	15/12/2021	880.000		F0
177	Trần Thị Khánh Linh		17/2/1986	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F0

178	Nguyễn Thành Đạt	26/10/2011		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F0 TE
179	Lê Giang Xuân	17/3/1997		xã Tây Yên A	21/11/2021	800.000		F0
180	Trần Văn Tuấn	01/1/1994		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F0
181	Trần Thị Bảo Yến		22/01/1990	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	11/12/2021	1.280.000		F0
182	Trần Quốc Khánh	03/7/2012		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.440.000		F0 TE
183	Trần Ngọc Khánh Vy		13/01/2017	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.440.000		F0 TE
184	Trần Văn Đen	06/1/1994		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.120.000		F0
185	Nguyễn Thị Lệ Thi		02/12/1993	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.120.000		F0
186	Trần Anh Khôi	18/11/2014		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.120.000		F0 TE
187	Phùng Đăng Hoàng Oanh		18/09/1997	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	880.000		F0
188	Lê Thị Chợ		01/01/1953	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	11/12/2021	1.360.000		F0
189	Nguyễn Văn An	01/01/1953		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	11/12/2021	1.360.000		F0
190	Phan Thị Sáu		01/01/1969	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	15/12/2021	960.000		F0
191	Dương Lê Phụng Thật	17/02/1994		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	09/12/2021	800.000		F0
192	Trương Nhựt Mai Linh		01/01/1960	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	09/12/2021	800.000		F0
193	Phan Văn Đảo	01/01/1980		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0
194	Trần Thị Hiền		01/01/1982	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0
195	Phan Thị Mười		01/01/1982	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0 NKT
196	Phan Thị Diễm My		12/1/2012	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0 TE
197	Phan Bích Trâm		11/4/2015	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	880.000		F0 TE
198	Phan Văn Liếng	01/01/1941		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.280.000		F0 NCT
199	Võ Hồng My		14/4/1993	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	14/12/2021	880.000		F0
200	Đỗ Văn Thi	16/9/1996		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.040.000		F0
201	Hồng Thị Huyền Trân		01/9/1995	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	880.000		F0
202	Dương Thành Tâm	20/11/1959		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.440.000		F0
203	Trần Ngọc Qui		01/01/1994	huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	21/12/2021	1.040.000		F0
204	Nguyễn Thị Cá		12/9/1968	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	09/12/2021	800.000		F0
205	Nguyễn Quốc Cường	20/01/1989		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	800.000		F0
206	Lâm Thị Bích Nhân		21/10/1987	xã Tây Yên A	16/12/2021	800.000		F0
207	La Văn Khi	01/01/1971		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	800.000		F0
208	Huỳnh Thị Hoa		05/11/1971	tỉnh Hậu Giang	16/12/2021	800.000		F0
209	Đào Minh Lăng	01/01/1978		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	12/11/2021	1.200.000		F0
210	Lê thị Bảo Châm		16/5/1999	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	06/12/2021	800.000		F0
211	Phạm Thị Hoàng Như		04/8/1987	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/12/2021	800.000		F0
212	Mai Thị Út		01/01/1983	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.040.000		F0

213	Huỳnh Văn Tuyền	01/5/1984		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/12/2021	960.000		F0
214	Trần Thị Nhỏ	26/10/1965		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.520.000		F0
215	Trần Thị Loan		01/01/1970	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	17/12/2021	1.120.000		F0
216	Châu Thanh Nhân	20/10/1972		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	17/12/2021	1.120.000		F0
217	Nguyễn Chúc Linh		01/01/1996	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
218	Trần Vũ Phương	15/4/1995		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
219	Lê Thị Út		01/01/1957	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/12/2021	800.000		F0
220	Nguyễn Hoàng Tuấn	04/7/2000		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	19/12/2021	960.000		F0
221	Lê Thị Thảo Nguyên		18/01/1998	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F0
222	Lê Lộc Sơn	11/7/1996		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0
223	Lê Thị Chính		01/01/1961	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.600.000		F0
224	Trần Sông Kiên	09/8/1986		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F0
225	Nguyễn Tấn Thành	16/3/1986		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	1.040.000		F0
226	Lê Thị Quy		01/01/1983	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	800.000		F0
227	Phan Vĩ Khang	20/8/2008		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	800.000		F0 TE
228	Phan Thanh Sang	01/01/1975		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	800.000		F0
229	Lưu Hoàng Mau	24/5/1989		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F0
230	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		07/9/2005	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	07/12/2021	800.000		F0
231	Nguyễn Thúy Quyên		11/7/2000	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	07/12/2021	800.000		F0
232	Nguyễn Thị Cúc		21/5/1986	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	07/12/2021	800.000		F0
233	Lê Văn Oanh	01/01/1972		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F0
234	Tổng Thị Út		01/01/1975	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F0
235	Lê Tiến Vĩ	20/11/2006		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F0 TE
236	Lê Thái Vĩ	20/11/2006		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F0 TE
237	Lưu Thị Khải Hoàng		20/5/1987	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.280.000		F0
238	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		26/05/2011	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	800.000		F0 TE
239	Nguyễn Quốc Trọng	29/3/2013		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	800.000		F0 TE
240	Lý Thị Vàng		01/01/1975	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	800.000		F0
241	Trương Nhật Anh Tuấn	01/01/1970		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	12/12/2021	800.000		F0
242	Nguyễn Thị Huỳnh Như		06/2/1997	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.360.000		F0
243	Lý Ngọc Nhu		10/8/1985	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	30/11/2021	960.000		F0
244	Đỗ Hoàng Thúy An		07/12/2002	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/12/2021	1.280.000		F0
245	Đỗ Chí Linh	03/8/1976		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/12/2021	960.000		F0
246	Phùng Mỹ Huyền		18/12/2008	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	800.000		F0 TE
247	Phùng Tiểu Băng		24/11/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0 TE

248	Nguyễn Thị Oanh		01/01/1954	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0
249	Lê Chí Thiện	24/12/1995		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	15/12/2021	960.000		F0
250	Bùi Tuyết Lan		01/01/1980	xã Tây Yên A	12/11/2021	880.000		F0
251	Nguyễn Ngọc Mỹ Xuyên		02/7/2007	xã Tây Yên A	12/11/2021	880.000		F0 TE
252	Huỳnh Văn Thiện	28/6/1974		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	14/12/2021	800.000		F0
253	Lâm Văn Triệu	01/01/1960		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/12/2021	880.000		F0
254	Huỳnh Thị Nhân		16/7/1962	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/12/2021	880.000		F0
255	Trần Thị Hiền		01/01/1983	xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất	15/12/2021	960.000		F0
256	Đoàn Văn Miên	01/01/1964		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	22/12/2021	1.040.000		F0
257	Phạm Kim Thoa		01/01/1971	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.760.000		F0
258	Lê Minh Chứa	13/7/1991		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/12/2021	1.360.000		F0
259	Dương Tân Xuân		11/3/1990	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	21/12/2021	800.000		F0
260	Dương Trường Giang	01/01/1993		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.040.000		F0
261	Đỗ Thị Tím		10/6/1984	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F0
262	Lâm Hùng Mạnh	16/02/1983		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F0
263	Lâm Bích Thảo		01/10/2019	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000		F0 TE
264	Lâm Cẩm Tú		16/12/2007	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000		F0 TE
265	Phạm Hoài Nều	18/6/1992		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F0
266	Trương Ngọc Xuyên		12/8/1993	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F0
267	Trần Thị Quyển		17/4/2004	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	800.000		F0
268	Bùi Nguyễn Ánh Băng		02/02/2010	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	800.000		F0 TE
269	Phạm Nguyễn Trúc Huỳnh		13/12/2003	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/12/2021	880.000		F0
270	Nguyễn Kim Thủy		01/01/1981	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/12/2021	880.000		F0
271	Phạm Nguyễn Tấn Lộc	20/12/2021		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/12/2021	880.000		F0 TE
272	Đặng Khang Duy	08/12/2006		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	960.000		F0 TE
273	Lê Tuấn Kiệt	11/8/2013		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.600.000		F0 TE
274	Phạm Thị Mai		01/01/1956	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	960.000		F0
275	Trần Thạch Em		17/01/1973	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	03/12/2021	800.000		F0
276	Lê Hoàng Minh Thư		05/2/2015	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	880.000		F0 TE
277	Lê Thanh Vũ	10/02/1984		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	02/12/2021	800.000		F0
278	Trần Viết Sĩ	27/11/1982		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/12/2021	1.040.000		F0
279	Võ Văn Bảy	01/01/1969		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0
280	Trần Thu Trang		11/12/1963	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	19/12/2021	960.000		F0
281	Trương Trọng Ân	18/9/2007		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	19/12/2021	960.000		F0 TE

282	Phan Tấn sang	22/8/2013		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	28/12/2021	800.000		F0 TE
283	Nguyễn Tú Phương		01/01/1985	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.040.000		F0
284	Nguyễn Văn Bình	26/7/1971		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	960.000		F0
285	Dư Thanh Ngọc		26/7/1989	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	960.000		F0
286	Nguyễn Dư Quốc Anh	14/01/2020		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	960.000		F0 TE
287	Nguyễn Dư Ngọc Anh		4/23/2015	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	960.000		F0 TE
288	Nguyễn Thanh Tâm	5/17/2001		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	10/12/2021	800.000		F0
289	Nguyễn Kim Diệu		01/01/1987	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.280.000		F0
290	Phạm chí Công	15/12/1988		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	11/12/2021	1.280.000		F0
291	Trần Ngọc Thái	01/01/1977		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	27/12/2021	880.000		F0
292	Lý Thị Cẩm Nhung		01/01/1999	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	28/11/2021	800.000		F0
293	Trần Thị Phương Nghi		21/11/2015	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/12/2021	880.000		F0 TE
294	Hồ Gia Huy	20/02/2007		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.920.000		F0 TE
295	Nguyễn Thị Út hết		17/10/1982	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F0
296	Lâm Thị Hiền		1/1/1985	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/12/2021	1.120.000		F0
297	Lý Thị Cẩm Tiên		15/15/2014	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/12/2021	1.120.000		F0 TE
298	lý Văn Hoàng	01/01/1968		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/12/2021	800.000		F0
299	Nguyễn Thị Hằng		01/01/1975	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/12/2021	800.000		F0
300	Nguyễn Hoài Thư		17/10/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.120.000		F0 TE
301	Lê Thị Hên		01/01/1968	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	800.000		F0
302	Lâm Văn Thi	01/01/1967		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.440.000		F0
303	Phan Thị Bảo Thi		17/9/2002	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	13/12/2021	880.000		F0
304	Phan Minh Tâm	18/10/2009		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.440.000		F0 TE
305	Huỳnh Thanh Nhân	27/7/1989		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0
306	Thị Trinh		28/11/1988	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0
307	Huỳnh Nhật Anh	20/3/2014		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0 TE
308	Huỳnh Thị Anh Như		25/6/2015	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0 TE
309	Nguyễn Thị Thúy		01/01/1968	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	12/11/2021	560.000		F0
310	Thái thị Thanh Ngân		18/12/2003	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/11/2021	960.000		F0
311	Huỳnh Văn Bảo	11/6/2001		xã Tây Yên A	18/11/2021	1.520.000		F0
312	Nguyễn Thị Hường		01/01/1974	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000		F0
313	Huỳnh Thị Tuyết Ngoan		15/8/1997	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	29/12/2021	880.000		F0
314	Huỳnh Văn Thương	01/01/1999		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	29/12/2021	880.000		F0
315	Lê Thị Cẩm		12/11/2002	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	05/12/2021	560.000		F0
316	Lê Hữu Trần	03/01/2002		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	25/11/2021	1.120.000		F0

317	Nguyễn Thị Hết		09/12/1994	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0
318	Mai Thị Tân		01/01/1950	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	960.000		F0
319	Nguyễn Bích Phương		25/10/2007	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0 TE
320	Nguyễn Thành Công	03/11/2011		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.120.000		F0 TE
321	Châu Thanh Bình	09/8/1976		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.120.000		F0
322	Huỳnh Ngọc Liêm	01/01/1983		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/12/2021	880.000		F0
323	Nguyễn Thị An		01/01/1987	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/12/2021	880.000		F0
324	Huỳnh Chí Hào	21/6/2009		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/12/2021	880.000		F0 TE
325	Ngô Thị Chua		01/01/1969	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F0
326	Hoàng Văn Tâm	22/02/1967		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0
327	Trần Thị Hiền		18/7/1970	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0
328	Nguyễn Văn Hết	01/01/1964		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	26/12/2021	1.120.000		F0
329	Trần Cửu Thập	26/11/1964		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	20/12/2021	800.000		F0
330	Trần Thị Kim Hoa		11/01/1966	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	20/12/2021	800.000		F0
331	Phạm Nhứt Hào	09/11/2002		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	26/12/2021	960.000		F0
332	Trương Văn Nhon	01/0/1962		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	19/12/2021	2.400.000		F0
333	Nguyễn Quốc Huy	15/10/2012		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.040.000		F0 TE
334	Đồng Trần Minh Vĩ	16/4/1997		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	1.040.000		F0
335	Lê Quốc Khánh	12/3/1983		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0
336	Trần Thị Hà		01/01/1958	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/12/2021	880.000		F0
337	Nguyễn Thanh Quang	01/01/1955		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/12/2021	880.000		F0
338	Huỳnh Văn Trang	01/01/1986		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F0
339	Huỳnh Văn Thịnh	19/02/2020		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F0 TE
340	Võ Thị Hạnh		01/01/1988	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.680.000		F0
341	Huỳnh Ngọc Thúy		26/01/2013	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.680.000		F0 TE
342	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh		01/01/1982	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	960.000		F0
343	Trần Thị Thẩm		25/08/1982	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/12/2021	960.000		F0
344	Lê Minh Khôi	27/6/2013		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/12/2021	960.000		F0 TE
345	Phạm Văn Hân	01/1/1985		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/10/2021	1.120.000		F1
346	Phạm Thành Hào	30/4/2019		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/10/2021	1.120.000		F1 TE
347	Triệu Thị Ngọc Phụng		17/02/1982	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/10/2021	1.120.000		F1
348	Phạm Văn Biền	01/1/1958		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/10/2021	1.120.000		F1
349	Lê Thị Châu		01/01/1969	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/11/2021	1.120.000		F1
350	Trương Ngọc Trúc		29/5/1997	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	560.000		F1
351	Trần Thị Phụng		01/01/1972	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1

352	Nguyễn Văn Thọ	01/01/1960		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
353	Nguyễn Thị Điệp		01/1/1960	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
354	Nguyễn Thị Cẩm Tú		01/1/1990	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
355	Nguyễn Triệu Vỹ	26/11/2013		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1 TE
356	Nguyễn Thị Vẹn		20/10/1973	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	560.000		F1
357	Nguyễn kim Thiết		01/1/1957	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	07/11/2021	560.000		F1
358	Phạm Thị Bé Linh		01/2/1969	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.120.000		F1
359	Phạm Kiều Diễm		18/12/1990	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.120.000		F1
360	Phạm Minh Thới	25/11/1988		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.120.000		F1
361	Phạm Lê Cát Tường		12/4/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.120.000		F1 TE
362	Phạm Lê Quốc Anh	10/11/2020		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.120.000		F1 TE
363	Nguyễn văn Hà Vĩ	12/2/2005		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
364	Nguyễn Thị Ai		01/01/1948	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
365	Trần Văn Tèo	01/1/1985		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	02/11/2021	1.120.000		F1
366	Huỳnh Thị Hoa		01/01/1975	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	24/11/2021	480.000		F1
367	Quách Thị Tuyết Lan		02/4/2009	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	24/11/2021	480.000		F1 TE
368	Trần Văn Mộc	01/01/1957		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	960.000		F1
369	Võ Thị Phụng	01/01/1958		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	960.000		F1
370	Hồ Văn Lương	01/01/1983		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	960.000		F1
371	Trần Thị Diễm		01/1/1980	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	960.000		F1
372	Hồ Thị Ngọc Yên		10/8/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	960.000		F1 TE
373	Hồ Thị Ngọc Thư		23/02/2004	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	960.000		F1
374	Trần Thúy Em		01/01/1989	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/10/2021	1.120.000		F1
375	Nguyễn Tiến Dũng	01/01/1975		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/10/2021	1.120.000		F1
376	Nguyễn Trần Lâm Võ		28/11/2015	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/10/2021	1.120.000		F1 TE
377	Nguyễn Thành Phú	03/3/2011		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/10/2021	1.120.000		F1 TE
378	Nguyễn Phước Lộc	03/7/2008		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/10/2021	1.120.000		F1 TE
379	Nguyễn Thị Lịch		06/8/1989	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
380	Dương Văn Hòa	01/01/1973		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	30/11/2021	1.120.000		F1
381	Dương Quốc Định	29/3/2004		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	30/11/2021	1.120.000		F1
382	Nguyễn Thị Phượng		01/1/1980	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000		F1
383	Trần Văn Hậu	01/01/1975		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/10/2021	1.120.000		F1
384	Võ Thị Tư		01/1/1956	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
385	Lê Tiếng Viên	01/1/1952		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
386	Lê Ngọc Cẩm		07/7/2007	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1 TE

387	Lê Thị Khéo		01/01/1986	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1
388	Nguyễn Ngọc Toàn	27/4/2019		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.120.000		F1 TE
389	Nguyễn Thị Bé		01/01/1985	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
390	Nguyễn Văn Hoa	01/1/1962		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	026/11/2021	560.000		F1
391	Phạm Thanh Hùng	12/8/1994		xã Tân phước, huyện Châu Thành	26/11/2021	560.000		F1
392	Mai Văn Quyến	01/1/1953		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.120.000		F1 NKT
393	Mai Thảo Nguyên		12/11/2004	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.120.000		F1
394	Hồ Thị Liên		01/1/1954	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.120.000		F1
395	Lương Mỹ Cẩm		20/02/2011	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.120.000		F1 TE
396	Nguyễn Thị Năm		01/1/1942	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
397	Nguyễn Văn Sách	01/1/1985		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
398	Nguyễn Văn Phước	01/01/1941		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1 NCT
399	Nguyễn Ánh Tuyết		14/12/2012	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1 TE
400	Nguyễn Minh Tâm	01/12/2001		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000		F1
401	Nguyễn văn Chuông	01/1/1975		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000		F1
402	Trương Thị Cường		01/0/1979	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000		F1
403	Trần Hoàng Đại	01/1/1977		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
404	Nguyễn Thị Dị		01/1/1977	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
405	Trần Thiên Lí		04/12/1999	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
406	Kim Ngọc Ánh		20/01/2021	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1 TE
407	Viên Công Nghiệp	01/01/1981		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
408	Bùi Quốc Nghiệp	01/8/1992		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	02/11/2021	1.120.000		F1
409	Nguyễn Hoàng Hận	19/9/1985		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
410	Nguyễn Văn Hôn	01/1/1974		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
411	Trần Thị Thi		21/02/1977	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
412	Nguyễn Thị Phương		01/01/1964	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
413	Trần Ngọc lợi		01/01/1984	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
414	Trần Thị Hồng Vân		20/7/1991	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
415	Tăng Tuấn Hào	30/11/2018		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
416	Tăng Tuấn Kiệt	12/5/2016		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
417	Võ Thị Quoi		01/1/1956	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
418	Nguyễn Thị Vui		01/1/1988	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
419	Phạm Tấn Kiên	01/1/1984		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
420	Phạm Thị Quý		01/1/1953	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
421	Phạm Tấn Chức	01/1/1948		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1

422	Phạm Tấn Cường	08/4/2007		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1 TE
423	Phạm Thị Diễm Trinh		05/11/2012	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1 TE
424	Nguyễn Văn Quân	07/2/1963		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	13/11/2021	560.000		F1
425	Nguyễn Thị Huỳnh Giao		23/6/2007	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	13/11/2021	560.000		F1 TE
426	Lê văn Hên	09/9/1968		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
427	lê Hoàng Đăng	28/10/1993		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
428	Nguyễn Thị Huynh		22/03/1993	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
429	lê Hoàng Khôi	21/6/2019		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
430	Lê Hoàng Ni		01/01/1977	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F1
431	Phạm Thị Lê		01/1/1976	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F1
432	Lê Văn Sen	01/1/1968		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F1
433	Lê Hoàng Vĩnh	07/3/2003		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F1
434	Nguyễn Hoàng Phúc	22/4/2015		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F1 TE
435	Lê Thị cảm Lai		15/5/1993	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
436	Bùi Văn Thanh	01/01/1993		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
437	Bùi Văn Phú	01/1/1968		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
438	Trịnh Thị Út Em		01/1/1972	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
439	Bùi văn Đăng	23/3/2009		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
440	Bùi Văn Thọ	01/01/1992		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
441	Hồ Thị Giới		01/01/1964	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
442	Văn Thị Kiều		01/1/1981	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
443	Phạm Văn Tư	01/1/1953		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
444	Lê Thị Nuôi		1943	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
445	Đỗ Thiên Lộc	13/5/2004		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
446	Đỗ Nhã Cẩm		25/4/2010	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1 TE
447	Đỗ Minh Thanh	25/3/2001		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
448	Đỗ Thị Kim Tốt		01/1/1967	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
449	Đỗ Văn Vũ	11/12/1970		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
450	Huỳnh Thị Hiếu	27/5/2000		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
451	Đỗ Minh Quân	13/02/2008		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1 TE
452	Phạm Thái Học	23/02/1957		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1
453	Phạm Thị lên		20/01/1963	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1
454	Phạm Thành Hữu	10/2/1986		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1
455	Nguyễn Thị Cúc	20/3/1987		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1
456	Phạm Thu Thảo		15/5/2009	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1 TE

457	Phạm Thành Hiếu	21/8/2012		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1 TE
458	Lê Văn Tuấn	21/6/1995		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.680.000		F1
459	Lê văn Hà	01/1/1967		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.680.000		F1
460	Lê văn Kiệt	30/01/2008		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.680.000		F1 TE
461	Lê Thiên Nhân	19/10/2019		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.680.000		F1 TE
462	Lê Văn Quán	01/1/1979		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
463	Lý Thị Xuân		01/01/1976	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
464	Lê Thị Như Huỳnh		10/8/2009	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1 TE
465	Lê Trường Em	14/2/2000		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
466	Lâm Thị Lan		26/9/1958	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
467	Trần Thanh Phước	01/7/1959		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
468	Nguyễn Thị Thương		01/1/1960	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
469	Lâm Thị Tư		01/1/1949	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
470	Lương Hồng Thắm		01/1/1988	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
471	Trần Ngọc Hân		01/5/2010	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
472	Trần Huyền Anh		11/1/2021	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
473	Trần Ngọc Anh		07/2/2019	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
474	Phạm Hữu Tài	01/1/1988		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	1.120.000		F1
475	Phạm Thị Thúy Huỳnh		08/7/2012	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
476	Phạm Thị Thúy Ni		02/12/2013	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
477	Phạm Thị Thúy Oanh		22/4/2009	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	1.120.000		F1 TE
478	Trần Văn Quang	01/1/1981		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	560.000		F1
479	Đoàn Thị Ngọc Hạnh		01/01/1972	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/10/2021	1.120.000		F1
480	Lê Thị Lệ Thắm		01/1/1971	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/10/2021	1.120.000		F1
481	Nguyễn Vĩnh Phúc	15/06/1984		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/10/2021	560.000		F1
482	Võ Thanh Hùng	25/12/1971		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/10/2021	560.000		F1
483	Phạm Công Lĩnh	06/11/1993		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
484	Phạm Công Cường	06/11/1990		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
485	Nguyễn Thị Diễm My		19/7/1991	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
486	Phan Văn On	01/01/1965		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
487	Nguyễn Thị Tuyết Lan		01/1/1972	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
488	Phan Trần Ánh Tuyết		13/4/2018	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1 TE
489	Phan Thúy Liễu		10/7/1973	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1
490	Hồng Hiệp Hưng	27/01/2010		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1 TE
491	Phan Kim Anh		10/5/2020	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.120.000		F1 TE

492	Nguyễn văn Mến	01/7/1982		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	18/11/2021	560.000		F1
493	Nguyễn Kim Tươi		01/01/1968	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
494	Nguyễn Công Danh	24/3/1991		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
495	Huỳnh Văn Triều	01/1/1970		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.120.000		F1
496	Lý Đình Thúy Vân		20/8/1988	Phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá	09/12/2021	560.000		F1
497	Trần Thị Mỹ Nhân		19/9/2005	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
498	Trần Văn Nheo	01/1/1956		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
499	Trần Văn Nghĩa	03/10/2003		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
500	Nguyễn Thị Bảy		01/1/1954	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
501	Trần Văn Vinh	01/1/1983		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
502	Phạm thị Ngó		01/1/1952	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	1.120.000		F1
503	Nguyễn Thị Ánh Tiên		07/2/2009	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	1.120.000		F1 TE
504	Nguyễn Văn Việt	16/8/1975		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	1.120.000		F1
505	Phạm Hoàng Anh	17/8/2002		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1
506	Phạm Thị Tuyết Kha		01/11/2000	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1
507	Lê Thị Diễm		19/9/1978	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/11/2021	560.000		F1
508	Lưu Lê Xuân Trang		06/5/1994	xã Định An, huyện Gò Quao	13/12/2021	560.000		F1
509	Hình Tấn Tài	09/1/1989		xã Thới Quản, huyện Gò Quao	23/11/2021	560.000		F1
510	Hình Tấn Tài	09/1/1989		xã Thới Quản, huyện Gò Quao	17/12/2021	560.000		F1
511	Võ Thị Kiều Oanh		01/1/1993	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F1
512	Huỳnh Minh Thư		02/8/2017	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F1 TE
513	Huỳnh Văn Định	09/4/1992		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F1
514	Phan Thị Cẩm		01/1/1985	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.200.000		F1
515	Nguyễn Thị Thúy		01/01/1989	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	960.000		F1
516	Đỗ Hoàng Vinh	08/8/2019		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	960.000		F1 TE
517	Đặng Lê Anh Vũ	12/4/1992		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	17/11/2021	560.000		F1
518	Nguyễn Văn Xuân	01/1/1983		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1
519	Huỳnh Kim Lan		09/9/1982	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000		F1
520	Nguyễn văn Hạo	03/9/2002		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000		F1
521	Nguyễn Thành Thật	07/7/1981		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000		F1
522	Châu văn Hậu	01/1/1977		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
523	Nguyễn Thị Lại		01/01/1954	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1
524	Châu Nguyễn Khả ái		07/6/2010	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1 TE
525	Nguyễn Văn Trường	01/01/1938		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.120.000		F1 NCT

526	Nguyễn Văn Tâm	01/01/1973		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	08/12/2021	1.120.000		F1
527	Trương Văn Trường	01/1/1984		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	800.000		F1
528	Lương Nguyễn Thanh Bảo	03/10/2002		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	560.000		F1
529	Nguyễn Thị Hồng Phấn		16/09/2005	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	560.000		F1
530	Nguyễn Thị Dân		01/1/1971	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	560.000		F1
531	Huỳnh Ngọc Như ý		24/10/2011	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
532	Trần Thị Kiều		01/1/1984	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	560.000		F1
533	Phan Thanh Dương		01/1/1980	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.120.000		F1
534	Nguyễn Thị Phấn		20/10/1983	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
535	Nguyễn Thu Ba		01/1/1977	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1
536	Tổng Minh Qui	23/01/2003		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1
537	Trương Thủy Kiều		01/1/1988	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	560.000		F1
538	Trương Minh Thư		26/6/2008	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1 TE
539	Dương Văn Tâm	01/01/1986		xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu	03/11/2021	560.000		F1
540	Nguyễn Thị Dương		01/1/1963	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.120.000		F1
541	Châu Văn Chương	01/1/1961		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.120.000		F1
542	Đỗ Thị Thảo		29/01/1985	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F1
543	Đỗ Phước Duy	23/9/2016		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	28/11/2021	560.000		F1 TE
544	Mai Thị Thu Hiền		01/01/1982	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1
545	Nguyễn Nhật Hào	25/3/2003		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	560.000		F1
546	Nguyễn Thị Loan		01/01/1980	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	560.000		F1
547	Dư Thị Mơ		11/10/1978	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	560.000		F1
548	Bùi Thị Hồng		01/01/1966	ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	03/12/2021	560.000		F1
549	Võ Anh Hào	16/7/2018		ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	03/12/2021	560.000		F1 TE
550	Nguyễn Thị Thúy		01/01/1976	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
551	Lương Văn Sơn	07/5/1957		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
552	Phan Nhật Khang	23/1/2000		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
553	Phan Nhật Kha	08/7/2005		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1
554	Nguyễn Thị Hạnh		16/06/1987	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/5/2021	1.120.000		F1
555	Nguyễn Phương Quang	01/1/1973		ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
556	Nguyễn Văn Chiêu	19/6/2002		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
557	Nguyễn Văn Lắm	01/1/1977		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
558	Nguyễn Văn Hồng Minh	01/1/1982		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1

559	Trần Thị Nuôi		01/1/1980	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
560	Phạm Thế Phương	10/12/1974		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	03/12/2021	560.000		F1
561	Nguyễn Thị Diệu		08/1/1979	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1
562	Lê lam Yên		20/4/1984	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	09/11/2021	560.000		F1
563	Võ văn Đồi	01/01/1947		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	640.000		F1
564	Võ Thị Ngọc Hân	19/10/2012		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
565	Trần Văn Hữu	01/1/1935		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.120.000		F1 NCT
566	Trương Văn út	12/4/1988		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.120.000		F1
567	Trương Ngọc Ngân		15/3/2015	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.120.000		F1 TE
568	Trương Ngọc Tiên		04/3/2018	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.120.000		F1 TE
569	Hồ Văn Hiền	01/1/1981		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F1
570	Trần Thị Út		01/01/1973	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F1
571	Nguyễn Hoài Trang		01/01/1983	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
572	Võ Văn Khánh	01/01/1979		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
573	Trần Gia Hưng	04/12/2016		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F1 TE
574	Trần Thị Mai		01/1/1975	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F1
575	Đỗ Thị Tuyết Nhi		14/02/1999	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
576	Hà Văn Tùng	25/10/1967		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	560.000		F1
577	Trần Ngọc Thùy		27/6/2010	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	560.000		F1 TE
578	Lê Thị Chính		01/01/1963	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F1
579	Hồ Văn Đăng	01/1/1972		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F1
580	Hồ Hoàng Nam	02/1/1994		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F1
581	Nguyễn Trung Tính	01/01/1985		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	560.000		F1
582	Lương Văn Liên	01/01/1969		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	30/11/2021	560.000		F1
583	Nguyễn Văn Hòn	01/01/1970		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	10/12/2021	560.000		F1
584	Nguyễn Thị Chi		01/01/1973	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	10/12/2021	560.000		F1
585	Trần Thị Duyên		01/01/1991	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	560.000		F1
586	Nguyễn Gia Khang	08/2/2017		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	720.000		F1 TE
587	Nguyễn Bảo Tiên		17/3/2010	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	720.000		F1 TE
588	Trần Thanh Vĩnh	10/7/1964		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	11/12/2021	560.000		F1
589	Nguyễn Thị Huỳnh		09/8/1993	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
590	Trần Nguyễn Hải Nam	12/8/2014		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1 TE
591	Trương Hà Minh Vy		19/11/2019	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	640.000		F1 TE
592	Trương Minh Dạng	26/01/1994		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	640.000		F1
593	Trương Thị Thúy Liễu		09/7/2004	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	20/11/2021	560.000		F1

594	Trương Văn Thêm	01/01/1972		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	20/11/2021	560.000		F1
595	Dương Nguyễn Nhật Nam	04/7/2018		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
596	Dương Nguyễn Nhật Quốc	15/7/2020		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
597	Nguyễn Văn Đẹp	01/01/1965		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	880.000		F1
598	Nguyễn Hồng Hà Linh		08/12/2014	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	880.000		F1 TE
599	Nguyễn Ngọc Trâm		10/4/2019	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	880.000		F1 TE
600	Trần Văn Điềm	01/01/1957		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	12/12/2021	560.000		F1
601	Trần Ngọc Thảo		29/9/2016	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	12/12/2021	1.200.000		F1 TE
602	Phạm Văn Hải	25/01/1966		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
603	Phạm Kim Thủy		01/001/1973	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/12/2021	560.000		F1
604	Nguyễn Thị Tùng		01/01/1950	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/12/2021	560.000		F1
605	Bùi Thị Bích Vân		19/5/1985	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/12/2021	560.000		F1
606	Đỗ Trường Sơn	08/5/1981		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	18/12/2021	560.000		F1
607	Đỗ Mai Hữu Luân	05/6/2007		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.120.000		F1 TE
608	Đỗ Mai Phi Hùng	12/8/2008		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.120.000		F1 TE
609	Trần Thị Ánh		01/01/1961	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000		F1
610	Lưu Hoàng Gia Phúc	27/3/2020		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F1 TE
611	Lưu Diệu Yên		17/9/1994	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000		F1
612	Lưu Văn Dũng	02/3/1958		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000		F1
613	Nguyễn Thị Mỹ Tiên		01/01/1985	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000		F1
614	Thái Ngọc Bé		01/01/1991	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.120.000		F1
615	Huỳnh Ngọc Gia Hân		05/6/2017	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
616	Đinh Thị Thanh		01/01/1955	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.120.000		F1
617	Trương Nhật Hào	14/10/1998		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	12/12/2021	560.000		F1
618	Lê Ngọc Diễm		01/01/1973	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	12/12/2021	560.000		F1
619	Lê Thu Phan		04/9/1975	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.120.000		F1
620	Huỳnh Hải Duy	17/9/2001		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.120.000		F1
621	Thái Văn Thiện	01/01/1968		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	27/10/2021	1.120.000		F1
622	Huỳnh Thị Thủy		01/01/1974	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
623	Quách Văn Nghi	01/01/1972		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
624	Quách Nhật Hào	06/5/2007		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
625	Nguyễn Văn Mến	01/01/1964		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	560.000		F1
626	Võ Thị Mỹ Anh		01/01/1967	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	560.000		F1

627	Trần Thị Mỹ Linh		02/11/1995	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	560.000	F1
628	Bùi Khánh Thy		23/8/2020	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.120.000	F1 TE
629	Bùi Thị Thùy Dương		06/8/2017	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.120.000	F1 TE
630	Nguyễn Trần Linh Đan		23/9/2018	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.120.000	F1 TE
631	Lê Thị Kiều Oanh		01/01/1985	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000	F1
632	Đoàn Thanh Hồng	15/12/1957		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	560.000	F1
633	Nguyễn Đoàn Anh Tuấn	30/8/2011		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000	F1 TE
634	Đoàn Thị Tường Vy		28/9/2013	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000	F1 TE
635	Trần Minh Đen	03/3/1955		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000	F1
636	Bùi Thị Thu		01/01/1958	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000	F1
637	Trần Thị Mụi		01/01/1996	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	560.000	F1
638	Trần Văn Quang	01/01/1968		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	560.000	F1
639	Trần Thị Chợ		01/01/1975	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	560.000	F1
640	Bùi Trần Bảo Vy		16/10/2020	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.120.000	F1 TE
641	Phan Thị Ngọc Thu		28/11/2003	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	800.000	F1
642	Nguyễn Thanh Lâm	01/01/1979		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000	F1
643	Nguyễn Thị Kiều Nhi		01/01/1984	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000	F1
644	Nguyễn Thành Hiệp	02/02/2012		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.120.000	F1 TE
645	Nguyễn Thị Ngọc Giao		15/12/2008	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.120.000	F1 TE
646	Trần Văn Út	15/3/1970		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000	F1
647	Trần Ngọc Hiền	01/01/1960		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	07/11/2021	560.000	F1
648	Nguyễn Huy Phong	26/11/1996		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000	F1
649	Nguyễn Gia Minh	10/12/2020		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000	F1 TE
650	Nguyễn Hoàng Gia Hân		19/01/2020	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	07/12/2021	560.000	F1 TE
651	Nguyễn Thị Tuyết Kha		14/4/1999	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000	F1
652	Nguyễn Thị Tuyết Anh		01/01/2005	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000	F1
653	Nguyễn Thị Ngọc Trân		21/3/2007	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000	F1 TE
654	Nguyễn Thị Tuyết Khương		08/3/2021	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000	F1 TE
655	Mai Nguyễn Huyền My		31/3/2021	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000	F1 TE
656	Nguyễn Quốc Việt	01/01/1975		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000	F1
657	Hoàng Thị Mão		20/12/1975	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/12/2021	560.000	F1
658	Trần Minh Thu		29/12/2003	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000	F1
659	Phùng Thị Liên		02/4/1974	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000	F1
660	Phùng Thị Huệ		01/01/1977	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000	F1

661	Phùng Thị Thanh Ngân		22/12/2001	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F1
662	Phùng Văn Quân	01/01/1981		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F1
663	Đào Hồng Thơ	01/01/1956		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/12/2021	560.000		F1
664	Võ Thị Tám		01/01/1965	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/12/2021	560.000		F1
665	Lê Thị Bảy		01/01/1949	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
666	Trần Hoàng Tân	20/05/1993		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
667	Trần Như Ý		01/01/1999	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
668	Trần Thị Yến Phương		30/01/2005	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/12/2021	560.000		F1
669	Trần Anh Kiệt	11/9/2000		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	02/11/2021	1.120.000		F1
670	Nguyễn Thị Hoa		01/01/1967	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	22/12/2021	560.000		F1
671	Lê Thị Kiều Trang		20/11/1990	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
672	Lê Văn Sát	20/10/1968		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
673	Nguyễn Hoàng Khả Ai		18/01/2014	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
674	Nguyễn Thị Cẩm Giang		17/9/1990	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F1
675	Dương Nhật Hạ		15/5/2018	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
676	Lê Văn Hải	01/01/1976		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
677	Trần Thị Minh		01/01/1978	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
678	Lê Như Ý		19/10/2008	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1 TE
679	Lê Văn Miên	01/01/1947		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
680	Lê Văn Chơn	01/01/1982		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
681	Bùi Thị Tím		01/01/1985	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
682	Lê Thị Kim Thư		31/3/2003	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
683	Lê Nhật Hào	21/3/2013		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1 TE
684	Nguyễn Văn Sứ	12/6/1990		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
685	Nguyễn Thị Cẩm Tú		01/01/1972	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/12/2021	560.000		F1
686	Đặng Tuyết Sam		18/6/2018	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.120.000		F1 TE
687	Đặng Minh Quang	01/01/1965		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
688	Lê Thị Thân		01/01/1965	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
689	Đặng Minh Đoàn	31/5/2005		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
690	Phạm Kim Tiền		23/3/1994	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
691	Lê Vũ Linh	01/9/1991		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
692	Lê Anh Khôi	19/10/2003		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
693	Lê Đăng Khoa	22/12/2017		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1 TE
694	Lê Kim Ngọc		20/5/2020	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1 TE
695	Trần Thị Loan		01/01/1974	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000		F1

696	Lê văn Kiều	01/01/1957		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
697	Phạm Thị Ánh		01/01/1961	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 NKT
698	Lê Văn Lý	01/01/1985		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
699	Cao Thị Như Anh		01/01/1988	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.120.000		F1
700	Lê Thành Đạt	29/8/2012		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
701	Lê Hồng Thái	21/6/2010		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
702	Lê Triệu Vi		01/10/2018	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
703	Lê Thành Luân	21/8/2008		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.120.000		F1 TE
704	Lê Thanh Tấn	18/02/1982		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
705	Lê Văn Quán	01/01/1994		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/12/2021	560.000		F1 NKT
706	Nguyễn Tuấn Kiệt	01/01/1999		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.120.000		F1
707	Nguyễn Thị Nhân		01/01/1964	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.120.000		F1
708	Đào Thị Huyền		01/01/1977	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	560.000		F1
709	Nguyễn Thị Phượng		01/01/1964	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
710	Trần Văn Phương		12/12/1977	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000		F1
711	Dương Chí Thiện	06/01/2011		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
712	Dương Thị Thúy Kiều		25/9/2012	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
713	Huỳnh Văn Nhiều	01/01/1980		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1
714	Lê Thị Dàng		01/01/1985	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1
715	Trần Quốc Thịnh	28/11/2007		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
716	Trần Ngọc Quý	07/3/2015		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
717	Dương Thanh Tùng	19/02/1965		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F1
718	Dương Thaật Hà		15/11/2020	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
719	Nguyễn Thị Kiều Trang		01/01/1997	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	960.000		F1
720	Đỗ Bảo Xuyên		15/7/2014	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F1 TE
721	Nguyễn Văn Lăm	01/01/1965		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	560.000		F1
722	Nguyễn Thị Thu Trang		02/02/2004	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	560.000		F1
723	Nguyễn Thị Lan		01/01/1965	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	560.000		F1
724	Phan Văn Thắng	01/01/1947		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/12/2021	560.000		F1
725	Lê Thị Kim Anh		01/01/1963	xã Tây Yên A	31/10/2021	1.120.000		F1
726	Nguyễn Thúy Vy		15/4/2006	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	560.000		F1 TE
727	Nguyễn Thị Diệu		16/6/1983	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	560.000		F1
728	Nguyễn Văn Trường	01/01/1981		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.120.000		F1
729	Lương Minh Trí	16/02/1989		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	560.000		F1
730	Thái Minh Quang	01/01/1969		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/11/2021	560.000		F1

731	Bùi Thị Phấn		01/01/1968	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
732	Thái Minh Trí	01/01/1995		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
733	Hồ Thị Bích		14/02/1988	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.120.000		F1
734	Bùi Văn Khỏe	16/4/1963		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	560.000		F1
735	Nguyễn Thị Bền		01/01/1967	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/12/2021	560.000		F1
736	Bùi Thị Tiến		01/01/1965	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.120.000		F1
737	Trương Kim Lan		26/4/1985	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	28/12/2021	560.000		F1
738	Trương Văn Sét	01/01/1950		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	28/12/2021	560.000		F1
739	Trần Thị Xóa		01/01/1953	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	28/12/2021	560.000		F1
740	Nguyễn Văn Thừa	01/01/189		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	29/12/2021	560.000		F1
741	Mai Thị Biết		01/01/1967	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	29/12/2021	560.000		F1
742	Nguyễn Đăng Khôi	26/7/2019		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	29/12/2021	1.120.000		F1 TE
743	Phạm Thị Kim An		16/04/1968	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/12/2021	560.000		F1
744	Lê Nhật Huỳnh	01/01/1990		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	30/12/2021	560.000		F1
745	Huỳnh Ngọc Ánh		17/10/2006	xã Vĩnh hòa Phú, huyện Châu Thành	31/12/2021	560.000		F1 TE
746	Nguyễn Thanh Tấn	01/01/1945		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	800.000		F1
747	Nguyễn Văn Phúc	01/01/1968		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.120.000		F1
748	Nguyễn Kim Nương		01/01/1953	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
749	Phạm Thị Huỳnh		01/01/1983	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
750	Trần Thị Mỹ Duyên		12/8/2007	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1 TE
751	Trần Huỳnh Kha	28/7/2009		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1 TE
752	Lê Đoàn Dự	04/01/2004		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
753	Nguyễn Thị Gấm		16/01/1976	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
754	Nguyễn Duy Thanh	28/05/1990		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	560.000		F1
755	Huỳnh Văn Một	01/01/1973		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1
756	Phạm Thị Hoanh		10/04/1974	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1
757	Huỳnh Thị Hạnh		22/04/1993	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1
758	Nguyễn Huỳnh Hiệu Lam		07/01/2020	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.120.000		F1 TE
759	Nguyễn Văn Oanh	16/10/1966		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
760	Nguyễn Cẩm Thúy		21/3/1998	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
761	Dương Ngọc Bích		13/6/1994	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
762	Dương Văn Trương	01/01/1965		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
763	Trần Thị Bảo		01/01/1943	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
764	Nguyễn Văn Hòa	01/01/1944		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1

765	Đặng Thị Vân		28/02/1954	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
766	Trần Văn Thắng	01/01/1997		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
767	Nguyễn Thị Lê		22/4/1961	huyện Tân Hiệp (tạm trú ấp Xẻo Rô)	08/11/2021	1.120.000		F1
768	Nguyễn Thị Bích Nhiên		14/7/1997	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	24/12/2021	560.000		F1
769	Nguyễn Thị Trà My		09/4/2021	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.120.000		F1 TE
770	Nguyễn Thị Trúc Trà		13/4/2019	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.120.000		F1 TE
771	Trần Ngọc Nhạn		15/10/2009	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.120.000		F1 TE
772	Trần Chí Hào	28/7/2016		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.120.000		F1 TE
773	Thái Văn Giới	01/01/1950		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
774	Nguyễn Thị Lang		01/01/1950	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
775	Tăng Thị Bé Hai		16/3/1991	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
776	Nguyễn Thị Thắm		01/01/1970	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	560.000		F1
777	Lê Minh Tân	11/10/1993		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	560.000		F1
778	Lê Minh Thạch	06/10/1977		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
779	Lê Hùng Dũng	01/01/1972		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1
780	Lê Minh Quân	28/11/2009		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.120.000		F1 TE
781	Trần Thiệp Phượng		20/3/1961	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	800.000		F1
782	Huỳnh Việt Thái	01/01/1990		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	800.000		F1
783	Huỳnh Văn Thừa	01/01/1973		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	560.000		F1
784	Huỳnh Văn Huỳnh	03/10/2007		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	560.000		F1 TE
785	Trần Văn Chính	01/01/1969		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	25/12/2021	560.000		F1
786	Nguyễn Thị Kim Hiền		10/6/1987	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
787	Nguyễn Thanh Sang	01/01/1989		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
788	Bùi Thị Mừng		01/01/1958	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	560.000		F1
789	Nguyễn Ngọc Thư		15/6/2019	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	1.120.000		F1 TE
790	Nguyễn Ngọc Hân		12/10/2016	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	1.120.000		F1 TE
791	Nguyễn Anh Thư		14/11/2009	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	1.120.000		F1 TE
792	Trần Hùng Em	01/01/1973		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F1
793	Trần Văn Cương	01/6/2000		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	560.000		F1
794	Trần Quốc Anh	21/4/2021		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
795	Trần Thị Cẩm Tiên		12/12/2010	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
796	Trần Đức Thịnh	08/7/2020		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
797	Kha Thị Nhung		01/01/1972	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	30/12/2021	800.000		F1
798	Dương Phúc Thịnh	06/11/2018		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	30/12/2021	800.000		F1 TE

799	Trần Văn Hùng	01/01/1967		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F0
800	Bùi Thị Thu Ba		01/01/1967	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F1
801	Trần Quốc Đạt	16/03/2021		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F1 TE
802	Thị Kiều Diễm		21/10/2011	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	960.000		F1 TE
803	Danh Thành Vĩ	30/3/2008		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	960.000		F1 TE
804	Thị Như Ý		25/07/2014	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	960.000		F1 TE
805	Danh Thị Xuân Mai		18/7/2021	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	960.000		F1 TE
806	Danh Tal	01/01/1960		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	960.000		F0
807	Thị Sol		01/01/1966	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.200.000		F0
808	Danh Thị Ngọc Trinh		25/04/2017	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	960.000		F0 TE
809	Danh Thị Ngọc Hân		02/5/2016	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.200.000		F0 TE
810	Nguyễn Thành Đen	13/10/1955		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/12/2021	880.000		F0
811	Phạm Thị Diễm		24/01/1995	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1
812	Trần Thị Hoa		13/12/2000	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	13/12/2021	880.000		F0
813	Nguyễn Thanh Sang	04/02/1996		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	13/12/2021	880.000		F0
814	Nguyễn Minh Nhật	25/9/2019		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	13/12/2021	880.000		F0 TE
815	Nguyễn Thị Luyến		01/01/1962	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	07/11/2021	880.000		F0
816	Phạm Thanh Ngân		01/01/1992	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	07/11/2021	880.000		F0 NKT
817	Nguyễn Ngọc Kim Ngân		06/7/2018	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	23/11/2021	880.000		F0 TE
818	Trần Thị Bé Sáu		01/01/1972	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.040.000		F0
819	Quách Thị Ngọc Diệp		09/7/2001	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	08/11/2021	880.000		F0
820	Lê Thị Soal Lin		04/5/1988	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/12/2021	880.000		F0
821	Nguyễn Thị Liên		01/01/1964	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0
822	Lê Phước Thành	20/5/2015		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/12/2021	880.000		F0 TE
823	Lê văn Som	01/01/1961		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0
824	Nguyễn Thị Loan		01/01/1983	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	08/11/2021	880.000		F1
825	Trương Thị Xê		01/01/1939	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	08/11/2021	880.000		F0 NCT
826	lê Văn Dư	15/9/2002		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	12/12/2021	880.000		F0
827	Huỳnh Ngọc Trọn	01/01/1980		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	18/12/2021	880.000		F0
828	Lê Văn Bi	01/01/1985		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	18/12/2021	880.000		F0
829	Lê Văn Đăng	22/12/2003		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	18/12/2021	880.000		F0
830	Lê Ngọc Quý	22/11/1985		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	26/12/2021	880.000		F0
831	Nguyễn Thị Tuyết Mai		01/01/1963	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	880.000		F1
832	Nguyễn Văn Dự	01/01/1954		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	880.000		F0
833	Nguyễn Văn Tạo	15/3/1981		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	880.000		F0

834	Nguyễn Thị Bảo Trâm		27/10/2016	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	880.000		F0 TE
835	Thị Phượng Hằng		19/5/1993	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	960.000		F0
836	Thị Nậm		01/01/1966	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	25/12/2021	880.000		F0
837	Dương Văn Màu		01/01/1982	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	25/12/2021	880.000		F0
838	Lương Thị Nhó		10/4/1947	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/12/2021	880.000		F0
839	Nguyễn Thị Diễm		01/01/1943	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	28/12/2021	880.000		F0
840	Dương Văn Thi	01/01/1987		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	28/12/2021	880.000		F1
841	Nguyễn Hoàng Khả	04/01/1992		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	880.000		F0
842	Trần Thị Thơm		01/01/1957	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/12/2021	1.040.000		F0
843	Trang Thị Bích Ngân		01/01/1977	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/12/2021	1.040.000		F0
844	Nguyễn Thị Phụng		01/01/1954	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	02/12/2021	880.000		F0
845	Nguyễn Thị Hằng		01/01/1980	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	02/12/2021	880.000		F0
846	Thái văn Bé Năm	10/9/1977		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	02/12/2021	880.000		F0
847	Lê Thị Tạng		01/01/1975	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	07/11/2021	720.000		F0
848	Nguyễn Thị Yên Nhi		04/5/2004	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	28/12/2021	880.000		F1
849	Thái Văn Đầy	07/9/2004		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	28/12/2021	880.000		F1
850	Lê Thế Dân	03/09/1992		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	27/12/2021	1.040.000		F0
851	Trần Thị Ngọc		20/12/1994	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	27/12/2021	1.200.000		F0
852	Ngô Thị Quyên		16/5/1982	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/12/2021	880.000		F0
853	Mai Xuân Ngọc		24/01/2017	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/12/2021	1.040.000		F0 TE
854	Nguyễn Thị Diễm		1/25/1975	xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp	24/12/2021	880.000		F1
855	Nguyễn Văn Các	01/01/1941		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0 NCT
856	Bùi Thị Bích Huệ		15/01/1990	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/12/2021	880.000		F1
857	Giang Hoàng Thư		16/11/2016	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/12/2021	880.000		F0 TE
858	Trần Thị Thắm		01/01/1964	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	07/12/2021	880.000		F0
859	Lưu Thị Thủy		01/01/1979	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	07/12/2021	880.000		F0
860	Lê Văn Khả	11/05/2001		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	07/12/2021	880.000		F0
861	Danh Hồng Đào		02/8/1994	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	28/12/2021	1.040.000		F0
862	Nguyễn Thị Nương		01/01/1969	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.440.000		F0
863	Nguyễn Chí Nghĩa	12/8/2009		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	13/12/2021	800.000		F0 TE
864	Bùi Văn Vẹn	16/4/1969		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/12/2021	800.000		F0
865	Bùi Ngọc Biên	01/1/1990		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/12/2021	800.000		F0
866	Lê Thị Trang		01/01/1976	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	23/12/2021	800.000		F0
867	Trần Thị Huyền Trân		07/9/2008	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	23/12/2021	800.000		F0 TE
868	Trần Ngọc Linh		01/01/1992	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	800.000		F0

869	La Tường Vi		21/8/2009	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0 TE
870	La Thị Yến Nhi		24/02/2012	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0 TE
871	La Thị Mỹ Ghi		25/3/2018	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0 TE
872	Bùi Hồng Diễm		05/10/2000	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0
873	Nguyễn Thị Thúy Hằng		01/01/1980	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.040.000		F0
874	Nguyễn Thị Cúc		01/01/1941	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.040.000		F0 NCT
875	Nguyễn Văn Hoàng	01/01/1966		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.040.000		F0
876	Hồng Ngọc		13/9/2010	xã Thuận Hòa, huyện An Minh	18/12/2021	1.040.000		F0 TE
877	Hồng Anh		27/10/2012	xã Thuận Hòa, huyện An Minh	18/12/2021	1.040.000		F0 TE
878	Nguyễn Văn Náo	01/01/1970		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0
879	Nguyễn Thị Phụng		01/01/1975	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0
880	Nguyễn Thị Đào		12/9/2000	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	800.000		F0
881	Phan Thị Mỹ Viện		12/04/1961	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0
882	Bùi Anh Kiệt	02/12/1991		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0
883	Nguyễn Tấn Kiệt	28/6/2007		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/12/2021	880.000		F0 TE
884	Nguyễn Văn Sinh	18/3/2013		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.440.000		F0 TE
885	Nguyễn Văn Lực	11/11/1986		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	20/12/2021	880.000		F0
886	Phan Thị Hồng Hoa	2012/1992		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	08/12/2021	800.000		F0
887	Nguyễn Văn Chệt	01/01/1965		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.280.000		F0
888	Lâm Thị Hoa		01/01/1965	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.280.000		F0
889	Nguyễn Văn Bá	01/01/1982		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.280.000		F0
890	Nguyễn Thị Lua		19/12/2009	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.280.000		F0 TE
891	Dương Quốc Phương	01/01/1955		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0
892	Huỳnh Thị Bảo Anh		01/01/1987	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0 TE
893	Dương Huỳnh Mỹ		05/3/2021	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0 TE
894	Danh Cường	01/01/1972		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	24/12/2021	640.000		F0
895	Lê Thị Luyện		01/01/1967	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	880.000		F0
896	Lâm Văn Tuấn	24/10/1995		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
897	Huỳnh Kim Bế		15/11/1997	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	560.000		F1
898	Lâm Hoàng Phúc	22/6/2016		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
899	Lâm Ngọc Diễm Trinh		28/3/2012	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
900	Lâm Ngọc Nhiên		24/3/2021	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
901	Lâm Chí Tình	07/7/2019		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
902	Trương Thị Tiếc		01/01/1966	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F1
903	Bùi Minh Thuận	20/4/1977		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F1

904	Trần Văn Khánh	01/01/1975		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000		F1
905	Trần Thị Mỹ Duyên		06/7/2007	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	13/12/2021	800.000		F1 TE
906	Nguyễn Thị Trang		01/01/1975	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	16/12/2021	560.000		F1
907	Hồng Nam	01/01/1981		xã Thuận Hòa, huyện An Minh	18/12/2021	560.000		F1
908	Nguyễn Văn Thiện	13/04/2003		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	560.000		F1
909	Nguyễn Thị Liên		25/7/1988	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.120.000		F1
910	Bùi Văn Khỏe	16/4/1963		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	560.000		F1
911	Lê Huy Duẩn	11/6/1973		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	560.000		F1
912	Nguyễn Thị Cẩm Vân		05/10/2003	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	560.000		F1
913	Nguyễn Anh Thư		31/8/2008	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	560.000		F1 TE
914	Phạm Thị Mộng Thúy		10/5/1984	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000		F1
915	Nguyễn Văn Út	01/01/1979		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	560.000		F1
916	La Văn Phúc	05/9/1975		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	560.000		F1
917	La Thị Thúy Duy		17/6/2004	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	560.000		F1
918	Phan Thị Gái		01/01/1976	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	560.000		F1
919	Văn Thị Ôn		01/01/1957	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	21/12/2021	560.000		F1
920	Lê Thị Ngân		01/01/1950	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	560.000		F1
921	La Chí Nguyễn	17/7/2013		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
922	Nguyễn Quốc Khải	01/01/1994		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	29/10/2021	1.040.000		F1
923	Dương Thị Kim Anh		20/11/1982	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	560.000		F1
924	Nguyễn Thị Kiều Oanh		01/01/1985	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	560.000		F1
925	Lê Hà Vi		21/6/2010	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.120.000		F1 TE
926	Dương Tiến Đạt	05/3/2021		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.120.000		F1 TE
927	Nguyễn Thị Trương		01/01/1954	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	25/11/2021	560.000		F1
928	Phan Thanh Huy	30/12/2012		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F1 TE
929	Phan Kha Hân		04/8/2020	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.120.000		F1 TE
930	Lê Phương Thúy		09/6/1990	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	800.000		F0
931	Phan Thanh Vũ Em	01/01/1990		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	880.000		F0
932	Lê Thị Thu Hương		16/4/1997	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	880.000		F0
933	Danh Phan	01/01/1951		huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	13/11/2021	880.000		F0
934	Bùi Văn Thành	01/01/1955		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	20/11/2021	880.000		F0
935	Traàn Thị Loan		01/01/1978	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	02/12/2021	880.000		F0
936	Nguyễn Thị Rót		01/01/1953	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	30/11/2021	880.000		F0
937	Huỳnh Cẩm Tú		20/3/2021	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	02/12/2021	880.000		F0 TE
938	Nguyễn Thị Thủy		01/01/1972	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/12/2021	880.000		F0

939	Trần Thị Phụng		1/1/1972	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	30/11/2021	1.120.000		F0
940	Lý Văn Kìa	24/10/1953		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/11/2021	1.120.000		F1
941	Huỳnh Tài	01/01/1965		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/12/2021	800.000		F1
942	Huỳnh kiều Hải Đăng	25/8/2020		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/12/2021	800.000		F1 TE
943	Nguyễn Văn Lâm	14/4/1984		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
944	Viên Văn Lên	22/5/1905		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	560.000		F1
945	Trần Văn Hoàng	01/01/1978		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/11/2021	560.000		F1
946	Trần Thị Kim Cương		12/01/2010	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.120.000		F1 TE
947	Trần Thị Huỳnh Như		07/10/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.120.000		F1 TE
948	Trần Văn Đạt	23/4/2014		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.120.000		F1 TE
949	Huỳnh Thị Tím		01/01/1984	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	560.000		F1
950	Lê Phước Dũng	01/01/1956		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	560.000		F1
951	Trương Thị Lùng		01/01/1967	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	560.000		F1
952	Lê Phước Mung	01/01/1983		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	560.000		F1
953	Lê Phước Tùng	28/12/1985		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	560.000		F1
954	Lê Tiểu Mẫn		20/6/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	560.000		F1 TE
955	Lê Tiểu Đào		06/10/2011	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	560.000		F1 TE
956	Trịnh Huyền Thơm		01/01/1991	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	06/12/2021	560.000		F1
957	Nguyễn Thị Phương Thảo		07/8/1991	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	800.000		F1
958	Huỳnh Thanh Thảo		10/10/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
959	Huỳnh Bảo Thanh	11/6/2006		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
960	Huỳnh Văn Mốt	01/01/1975		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
961	Bùi Thị Thu Dung	01/01/1971		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
962	Trịnh Thị Lan		01/01/1972	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/11/2021	560.000		F1
963	Trần Thị Hiền		01/01/1972	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/11/2021	560.000		F1
964	Nguyễn Hữu Vinh	01/01/1999		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	09/11/2021	560.000		F1
965	Nguyễn Thị Mỹ Tiên		01/01/1985	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
966	Mai Thị Lang		01/01/1954	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
967	Nguyễn Thị Hằng		26/5/1980	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
968	Nguyễn Văn Trang	01/01/1986		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
969	Nguyễn Văn Linh	01/01/1972		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1
970	Ngô Hán Thông	30/8/2007		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
971	Nguyễn Văn Đầy	19/02/2008		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
972	Nguyễn Thị Yến Ngọc		02/10/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.120.000		F1 TE
973	Danh Thị Tuyết Hồng		11/1/1981	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1

974	Phan Khải Nguyên	21/2/2011		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
975	Phan Văn Tào	01/6/1951		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	04/12/2021	560.000		F1
976	Châu Thị Thi		01/6/1954	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	05/12/2021	560.000		F1
977	Phan Thị Cẩm Giang		15/8/1992	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	04/12/2021	560.000		F1
978	Lê Thị Yến Nhi		01/01/1994	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
979	Trần Thị Mỹ Linh		01/01/1979	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
980	Lương Thị An		01/01/1955	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
981	Phan Văn Khanh	01/01/1987		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
982	Phan Văn Tới	01/01/1950		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1
983	Phan Tường Vy		16/10/2019	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1 TE
984	Phan Chí Thiện	03/12/2014		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	560.000		F1 TE
985	Hồ Quốc Ngọc	21/9/1996		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1
986	Lê Thị Châu		01/01/1969	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1
987	Bùi An Bình	10/1/2004		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	30/11/2021	1.120.000		F1
988	Đoàn Thanh Nhã	21/3/1987		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	560.000		F1
989	Đoàn Thanh Hùng	30/5/1960		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	560.000		F1
990	Nguyễn Quốc Huy	02/02/2010		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	560.000		F1 TE
991	Nguyễn Văn Hùng	01/01/1959		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
992	Lê Thị Đặng		01/01/1957	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
993	Nguyễn Văn Út	01/01/1962		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.120.000		F1
994	Nguyễn Bảo Lâm	21/1/2007		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.120.000		F1 TE
995	Dương Thị Mạnh		01/01/1973	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/9/2021	1.200.000		F1
996	Nguyễn Văn Nam	24/2/1973		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	560.000		F1
997	Nguyễn Thị Cẩm Tú		05/3/1999	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	560.000		F1
998	Nguyễn Thị Minh Trúc		02/9/1983	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.120.000		F1
999	Phan Nguyễn Khiết Minh	04/8/2021		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
1000	Nguyễn Ngọc Mừng		26/7/1986	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.120.000		F1
1001	Trần Thanh Trãi	01/01/1978		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	560.000		F1
1002	Trần Thị Ngoan		01/01/1979	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	560.000		F1
1003	Trần Văn Thạnh	01/01/1954		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	21/11/2021	560.000		F1
1004	Nguyễn Thị Kim		01/01/1955	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	21/11/2021	560.000		F1
1005	Lê Thị Cù		01/01/1986	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	21/11/2021	560.000		F1
1006	Trần Văn Bảo	30/10/2006		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	21/11/2021	560.000		F1 TE
1007	Lê Thị Thu		01/01/1970	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1
1008	Châu Kim Em		25/7/2015	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1 TE

1009	Châu Nhật Minh	25/6/2010		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1 TE
1010	Châu Kim Anh		25/6/2013	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/11/2021	560.000		F1 TE
1011	Nguyễn Trường Duy	20/12/1997		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/7/2021	1.120.000		F1
1012	Nguyễn Thanh Hồng	06/02/1965		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
1013	Lâm Thu Hương		01/01/1968	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
1014	Trịnh Kim Ngân		14/9/2019	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1 TE
1015	Nguyễn Thị Kim Anh		01/01/1950	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
1016	Trần Văn Hồ	09/12/1973		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/10/2021	560.000		F1
1017	Nguyễn Văn Phương	11/10/1982		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/10/2021	560.000		F1
1018	Đoàn Minh Hải	03/3/1973		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	03/12/2021	560.000		F1
1019	Trần Thị Ánh		01/01/1959	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	560.000		F1
1020	Nguyễn Văn Đức	01/01/1968		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	07/11/2021	560.000		F1
1021	Thị Thu Hà		01/01/1992	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.120.000		F1
1022	Nguyễn Thu Ngân		17/1/2018	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.120.000		F1 TE
1023	Nguyễn Thiên Tú	28/12/2013		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.120.000		F1 TE
1024	Nguyễn Hữu Khang	20/10/2016		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.120.000		F1 TE
1025	Huỳnh Chí Công	14/4/1996		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	560.000		F1
1026	Dương Văn Tuấn	01/01/1960		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	640.000		F1
1027	Võ Bé Năm	01/01/1965		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
1028	Võ Minh Lý	01/01/1988		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
1029	Lê Thị Ba		01/01/1961	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
1030	Hồ Thị Kim Phô		01/01/1987	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1
1031	Võ Hoàng Phúc	02/12/2007		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	560.000		F1 TE
1032	Nguyễn Thị Út		01/01/1932	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1 NCT
1033	Phạm Quốc Nhớ	11/4/2002		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1
1034	Nguyễn Thị Lệ		01/01/1972	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1
1035	Phạm Thùy Trang		07/9/2005	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1
1036	Phạm Như Quỳnh		19/3/2021	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1 TE
1037	Phạm Hương Na		22/10/2014	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1 TE
1038	Phạm Diễm Hương		11/8/2017	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1 TE
1039	Phạm Hoài Anh	18/9/2021		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.040.000		F1 TE
1040	Châu Thị Thoa		01/01/1958	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.040.000		F1
1041	Nguyễn Văn Tăng	01/01/1957		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.040.000		F1
1042	Phạm Thị Thu Hà		25/5/1967	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	560.000		F1
1043	Trần Thị Kiều		01/01/1984	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	560.000		F1

1044	Phan Thanh Dương	01/01/1980		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	560.000		F1
1045	Đào Văn Ngôn	01/01/1947		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000		F1
1046	Dương Thị Hường		01/01/1951	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	560.000		F1
1047	Phan Văn Trí	01/01/1960		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
1048	Phan Thị Bảo Thi		17/9/2002	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
1049	Lâm Thu Hà		01/01/1964	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1
1050	Phan Minh Tâm	18/10/2009		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.120.000		F1 TE
1051	Lâm Xuân Phương	01/01/1994		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	560.000		F1
1052	Lâm Nhật Quý		04/02/2003	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	560.000		F1
1053	Lâm Quốc Anh	13/1/2012		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	560.000		F1 TE
1054	Chiêm Văn Hành	01/01/1962		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	22/11/2021	560.000		F1
1055	Phạm Thị Nghiêm		01/01/1961	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.200.000		F1
1056	Huỳnh Kim Hằng		23/01/1995	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.200.000		F1
1057	Đỗ Minh Tiến	01/01/1988		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.200.000		F1
1058	Đỗ Văn Được	01/01/1965		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.200.000		F1
1059	Đỗ Hồ Trâm Anh		11/27/2011	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.200.000		F1 TE
1060	Đỗ Thị Gia Hân		07/01/2018	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.200.000		F1 TE
1061	Nguyễn Thị Loan Anh		01/01/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.200.000		F1 TE
1062	Lê Hoàng Tuấn Anh	03/8/2012		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.200.000		F1 TE
1063	Lê Thế Đàm	01/6/2008		ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.120.000		F1 TE
1064	Lê Ngọc My		03/6/2005	ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.120.000		F1
1065	Đặng Văn Thọ	01/01/1999		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	02/11/2021	1.120.000		F1
1066	Trần Vũ Luân	29/12/2003		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	08/12/2021	1.120.000		F1
1067	Trần Thị Tiền		26/5/1986	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.120.000		F1
1068	Viên Minh Kiệt	26/10/2003		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/11/2021	560.000		F1
1069	Viên Thanh Ngoan	10/7/1971		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/11/2021	560.000		F1
1070	Trương Văn Hữu	01/01/1935		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.120.000		F1 NCT
1071	Trương Văn Út	01/01/1988		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.120.000		F1
1072	Trương Ngọc Ngân		15/3/2015	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.120.000		F1 TE
1073	Trương Ngọc Tiên		04/3/2018	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.120.000		F1 TE
1074	Trần Văn Thống	01/01/1974		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F1
1075	Trần Thị Trác Hà		25/6/2000	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F1
1076	Phạm Trần Gia Bảo	19/11/2020		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F1 TE
1077	Phạm Văn Mới	01/01/1992		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.120.000		F1
1078	Huỳnh Ngọc Nhung		01/01/1988	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	25/11/2021	960.000		F0

1079	Trần Văn Lên	05/6/2006		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2022	800.000		F0 TE
1080	Ngô Thị Ánh Nguyệt		15/6/1981	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
1081	Nguyễn Thị Bạch		01/01/1951	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
1082	Võ Văn Đồi	01/01/1979		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
1083	Nguyễn Thanh Cẩn	01/01/1998		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	26/11/2021	800.000		F0
1084	Trần Hồng Diễm		01/01/1984	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.120.000		F0
1085	Võ Thị Bạch Kim		15/8/2003	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
1086	Phan Thị Phương Thanh		05/7/1996	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.200.000		F0
1087	Huỳnh Thị Lan		18/10/1987	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.200.000		F0
1088	Nguyễn Thị Bé Hiệp		20/4/1996	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	800.000		F0
1089	Trần Trọng Trắng		01/01/1992	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.120.000		F0
1090	Dương Thị Sương		01/01/1965	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.120.000		F0
1091	Trần Văn Thịnh	01/01/1965		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
1092	Trần Thị Nở		28/12/1951	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.120.000		F0
1093	Trần Như Ý		13/1/1997	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.120.000		F0
1094	Nguyễn Văn Có	19/01/1984		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
1095	Nguyễn Thùy Trang		02/11/2012	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.120.000		F0 TE
1096	Nguyễn Anh Tuấn	09/12/2013		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.120.000		F0 TE
1097	Trần Mỹ Anh		21/5/2013	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.120.000		F0 TE
1098	Huỳnh Thị Chương		01/01/1983	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.120.000		F0
1099	Hồ Quyết Thắng	01/01/1966		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	800.000		F0
1100	Phạm Thị Hạnh		14/9/1996	ấp Rọc Nặng, xã Hưng Yên	12/12/2021	880.000		F0
1101	Phạm Mỹ Diệu		19/1/1965	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	30/11/2021	800.000		F0
1102	Bùi Văn Móc	10/11/1965		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	30/11/2021	800.000		F0
1103	Bùi Duy Kha	02/12/1993		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	30/11/2021	800.000		F0
1104	Trần Ngọc Diệp		10/11/2017	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	30/11/2021	800.000		F0 TE
1105	Danh Thị Thanh Thúy		11/7/1991	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.280.000		F0
1106	Trần Thị Kim Anh		01/01/1963	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.040.000		F0
1107	Trần Hạo Nhiên	03/10/2011		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.040.000		F0 TE
1108	Châu Ngọc Thảo	09/02/1964		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.520.000		F0
1109	Lý Hạnh Tiên		01/01/1964	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.520.000		F0
1110	Châu Thị Diệu Phương		01/7/1989	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.520.000		F0
1111	Châu Ngọc Ân		01/01/1993	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.520.000		F0
1112	Nguyễn Minh Ánh		28/5/2016	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.520.000		F0 TE
1113	Lê Văn Thạch	01/01/1982		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	01/12/2021	800.000		F0

1114	Võ Minh Xuyên	01/01/1979		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	20/11/2021	800.000		F0
1115	Nguyễn Thị Vui		01/01/1981	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	20/11/2021	800.000		F0
1116	Võ Minh Nhứt	15/11/2007		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	20/11/2021	800.000		F0 TE
1117	Võ Minh Nhứt	15/11/2007		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	20/11/2021	800.000		F0 TE
1118	Võ Trọng Khang	06/8/2017		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	20/11/2021	800.000		F0 TE
1119	Nguyễn Quốc Khoái	07/8//2003		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	960.000		F0
1120	Lê Văn Thum	01/01/1964		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	960.000		F0
1121	Lê Văn Tùng	01/01/1994		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	960.000		F0
1122	Lê Trần Thanh Sang	24/5/2018		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	960.000		F0 TE
1123	Trần Thị Út		01/01/1971	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	960.000		F0
1124	Trần Thị Ngọc Dung		14/7/1995	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	960.000		F0
1125	Trương Thị Hết		01/01/1967	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.120.000		F0
1126	Trần Nhứt Duy	19/8/2000		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	800.000		F0
1127	Trần Thị Kim Duyên		13/11/2011	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	07/11/2021	1.120.000		F0 TE
1128	Nguyễn Văn Đen	09/11/1988		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	880.000		F0
1129	Nguyễn Thị Cúc		01/01/1977	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.200.000		F0
1130	Ngô Văn Tạo	01/01/1974		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
1131	Nguyễn Thị Út Em		01/01/1952	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.120.000		F0
1132	Huỳnh Kim Lược		01/01/1977	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.200.000		F0
1133	Nguyễn Nhật Trí	02/7/2007		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.200.000		F0 TE
1134	Phạm Thị Liên		20/10/2006	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	07/12/2021	880.000		F0 TE
1135	Nguyễn Thị Đet		01/01/1987	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.440.000		F0
1136	Trần Nhứt Giang	15/6/2009		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.440.000		F0 TE
1137	Trần Thị Cẩm Nhung		16/10/2017	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.440.000		F0 TE
1138	Đặng Vi Cường	16/11/1988		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	10/12/2021	960.000		F0
1139	Nguyễn Thị Hân		01/01/1965	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	800.000		F0
1140	Trần Thừa Có	01/01/1985		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.120.000		F0
1141	Lê Thị Tuyết Ngọc		01/01/1953	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	800.000		F0
1142	Lê Thị Hoa		01/01/1966	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	800.000		F0
1143	Lâm Văn Nam	01/01/1976		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	800.000		F0
1144	Võ Ngọc Chi		15/4/1997	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	04/12/2021	800.000		F0
1145	Võ Tổ Mi		16/4/2001	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	04/12/2021	800.000		F0
1146	Trần Thị Thu Hà		01/01/1975	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	04/12/2021	800.000		F0
1147	Tạ Chí Vỹ	29/6/2007		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	26/11/2021	800.000		F0 TE
1148	Đỗ Huỳnh Trân		15/2/2002	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	880.000		F0

1149	Phan Văn Đây	19/8/1986		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	22/12/2021	960.000		F0
1150	Phan Thị Ca Tư		01/01/1975	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	18/12/2021	960.000		F0
1151	Phan Công Lĩnh	06/4/1993		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/12/2021	880.000		F0
1152	Nguyễn Hoàng Bin	13/9/2015		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	880.000		F0 TE
1153	Nguyễn Văn Cao	12/11/1989		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/11/2021	880.000		F0
1154	Phan Vũ Lâm	06/6/1988		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/11/2021	880.000		F0
1155	Lê Văn Em	01/01/1981		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	30/11/2021	1.280.000		F0
1156	Huỳnh Thị Loan	01/01/1980		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	30/11/2021	1.280.000		F0
1157	Trần Thị Thoa		01/01/1964	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	22/11/2021	880.000		F0
1158	Viên Minh Khan	14/9/2001		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	720.000		F0
1159	Mai Thị Oanh		25/7/1975	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	720.000		F0
1160	Lê Thị Tuyết		01/01/1966	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.280.000		F0
1161	Trần Văn Thái	01/01/1991		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.120.000		F0
1162	Bùi Tuyết Lan		01/01/1980	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	12/11/2021	880.000		F0
1163	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên		02/7/2007	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	12/11/2021	880.000		F0 TE
1164	Nguyễn Thị Hằng		02/02/1977	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	25/12/2021	960.000		F0
1165	Nguyễn Thị Phương Thảo		14/5/2008	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	800.000		F0 TE
1166	Nguyễn Minh Quý	18/4/2012		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	26/12/2021	880.000		F0 TE
1167	Ngô Thị Hoàng Dư		01/01/1972	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	13/12/2021	960.000		F0
1168	Trần Thị Ngọc Trân		27/7/2001	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.040.000		F0
1169	Đặng văn Thành	01/01/1949		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	24/12/2021	560.000		F1
1170	Ngô Phi Long	30/6/2010		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.120.000		F1 TE
1171	Ngô Mai Linh		16/02/2016	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.120.000		F1 TE
1172	Ngô Mai Phương		12/8/2015	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.120.000		F1 TE
1173	Nguyễn Thị Trang	01/01/1990		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.120.000		F1
1174	Lê Thị Thành		01/01/1953	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.120.000		F1
1175	Nguyễn Văn Khỏe	01/01/1953		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.120.000		F1
D	xã Đông Thái	497				537.600.000		
1	Nguyễn Quốc Toàn	01/01/1980		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
2	Cao Võ Nhân	16/11/2006		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1 TE
3	Cao Ngọc Quỳnh Anh		14/09/2019	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1 TE
4	Lê Cao Kim Ngân		04/03/2020	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1 TE
5	Võ Thị Thuý Duyên		01/01/1984	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
6	Huỳnh Ngọc Hương		24/08/1992	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
7	Cao Thị Loan		01/01/1961	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1

8	Cao Hoài Lợi	01/01/1961		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
9	Trần Kim Luyến		01/01/1961	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
10	Trần Ngọc Mai		01/01/1969	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
11	Cao Thị Huỳnh Như		04/07/2004	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
12	Lê Thanh Thiên	15/08/1995		ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
13	Nguyễn Thanh Thuý		01/01/1963	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
14	Cao Hoài Tính	01/01/1966		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
15	Lê Thanh Trúc	22/04/2005		ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	15/07/2021	880.000		F1
16	Nguyễn Văn Dưỡng	01/01/1981		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	16/07/2021	800.000		F1
17	Trần Văn Lục	01/01/1968		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	16/07/2021	800.000		F1
18	Trương Thanh Biên	14/01/1977		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	20/07/2021	1.200.000		F1
19	Trương Thanh Biên	13/02/1997		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	20/07/2021	1.200.000		F1
20	Võ Thị Trung		19/07/1978	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	20/07/2021	1.200.000		F1
21	Trương Văn Đồ	22/11/1985		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	20/07/2021	1.200.000		F1
22	Cao Văn Hoàng	01/01/1973		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	20/07/2021	1.200.000		F1
23	Nguyễn Thị Bích Ngọc		19/01/1986	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	20/07/2021	1.200.000		F1
24	Lê Văn Tài	01/01/1969		xã Đông Thái, huyện An Biên	20/07/2021	1.200.000		F1
25	Trần Văn Cọp	01/01/1977		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	25/07/2021	1.200.000		F1
26	Trần Ngọc Tùng	01/01/1977		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	24/07/2021	1.200.000		F1
27	Đặng Phước Vui	06/05/1981		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	24/07/2021	1.200.000		F1
28	Phạm Nguyễn Hoài Thương		16/8//1996	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/07/2021	1.200.000		F1
29	Dư Âu Lan Ngọc		22/09/2003	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/07/2021	1.200.000		F1
30	Dương Vũ Hải	01/01/1989		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	15/09/2021	1.200.000		F1
31	Nguyễn Thị Đẹp		07/10/1986	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	03/09/2021	1.200.000		F1
32	Nguyễn Chí Thuận	22/12/1983		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	03/09/2021	640.000		F1
33	Dương Ngọc Hòa	01/01/1972		ấp Kinh 1, xã Đông Thái	03/09/2021	640.000		F1
34	Trần Hiền Đệ	01/01/1942		ấp Kinh 1, xã Đông Thái	03/09/2021	640.000		F1
35	Đỗ Văn Lượng	29/03/1984		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	25/10/2021	720.000		F1
36	Phạm Thị Kim Cương		15/08/2001	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	26/10/2021	1.200.000		F1
37	Phan Chí Công	02/08/1982		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	25/10/2021	720.000		F1
38	Thái Hồng Ngoan		15/11/1986	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	15/09/2021	720.000		F1
39	Võ Văn Hùng	01/01/1963		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	26/10/2021	1.200.000		F1
40	Nguyễn Thị Bé Tơ	20/10/2001		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	08/12/2021	560.000		F1
41	Từ Gia Định	15/05/2001		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1

42	Từ Thúy An		22/10/2013	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1 TE
43	Võ Văn Hoàng	01/01/1965		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
44	Võ Văn Tổ	06/08/1990		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
45	Võ Tuấn Đạt	06/02/1993		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
46	Lê Thị Thúy Diễm		08/05/1991	ấp Dân Quấn, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1
47	Nguyễn Nhựt Nguyên	17/01/1997		ấp Dân Quấn, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1
48	Nguyễn Đông Nhi		31/03/2006	ấp Dân Quấn, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1 TE
49	Nguyễn Lê Diễm Hằng		16/10/2014	ấp Dân Quấn, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1 TE
50	Trần Trọng Tuấn	09/09/1989		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	21/12/2021	560.000		F1
51	Trương Thị Út		01/01/1973	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	19/12/2021	560.000		F1
52	Nguyễn Trường Huy	25/11/2003		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	19/12/2021	560.000		F1
53	Võ Văn Toàn	10/09/1997		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.120.000		F1
54	Nguyễn Thị Ái		28/03/1997	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.120.000		F1
55	Võ Văn Thuận	01/01/1971		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.120.000		F1
56	Võ Quyền Anh	15/02/2019		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.120.000		F1 TE
57	Đặng Thị Mai		01/01/1960	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	19/11/2021	560.000		F1
58	Nguyễn Thị Mai Phương		01/01/1980	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	19/11/2021	560.000		F1
59	Trần Trung Kiên	28/09/2004		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	19/11/2021	560.000		F1
60	Lâm Văn Dũ	01/01/1965		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	24/12/2021	560.000		F1
61	Ngô Hồng Ý		19/10/2006	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/12/2021	1.040.000		F1 TE
62	Ngô Hồng Đạt	13/09/2013		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/12/2021	1.040.000		F1 TE
63	Lê Văn Tiến	01/01/1989		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	07/12/2021	560.000		F1
64	Trương Thị Diễm		06/04/1991	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	07/12/2021	560.000		F1
65	Lê Văn Đạt	29/12/2019		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	07/12/2021	560.000		F1 TE
66	Võ Trang Nhã		26/07/2014	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1 TE
67	Trần Hồng Cẩm		06/4/2013	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1 TE
68	Nguyễn Thị Hoàng Mỹ		25/08/2005	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	640.000		F1
69	Nguyễn Hoàng Anh Sỹ	10/08/2007		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	640.000		F1 TE
70	Nguyễn Văn Hai	01/01/1955		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	15/12/2021	560.000		F1
71	Nguyễn Chí Tường	30/04/2009		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	15/12/2021	560.000		F1 TE
72	Nguyễn Thị Hồng		01/01/1957	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	10/12/2021	640.000		F1
73	Lê Thị Chuyển		08/03/1996	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.120.000		F1
74	Trần Thị Đẹp		01/01/1968	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.120.000		F1
75	Phạm Hoàng Long	23/07/2011		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.120.000		F1 TE
76	Phạm Anh Thư		31/05/2015	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.120.000		F1 TE

CÔNG H.
 TỈNH
 T.

77	Phạm Minh Quân	08/06/2019		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.120.000		F1 TE
78	Trần Thị Ngọc Châu		27/09/2008	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	11/12/2021	560.000		F1 TE
79	Lê Văn Nho	01/01/1979		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/11/2021	1.120.000		F1
80	Phạm Văn Miên	01/01/1952		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F1
81	Phạm Văn Miên	01/01/1982		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F1
82	Dương Văn Hà	01/01/1974		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.200.000		F1
83	Dương Khánh Hải	19/06/2007		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.200.000		F1 TE
84	Lê Văn Mến	01/01/1983		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	15/12/2021	560.000		F1
85	Lê Văn Trọng	31/01/2007		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	15/12/2021	560.000		F1
86	Nguyễn Thị Yến		01/01/1962	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	15/12/2021	560.000		F1
87	Phạm Văn Thuộc	01/01/1963		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	15/12/2021	560.000		F1
88	Đỗ Thị Kim Liên		01/10/1987	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	12/12/2021	1.200.000		F1
89	Nguyễn Thị Thảo		30/12/2007	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	12/12/2021	1.200.000		F1 TE
90	Nguyễn Như Ý		21/05/2018	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	12/12/2021	1.200.000		F1 TE
91	Cao Văn Lộc	01/01/1964		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1
92	Đặng Thị Hận		01/01/1963	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1
93	Cao Thị Kiều Trang		20/02/1989	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1
94	Cao Văn Trái	15/04/1989		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1
95	Cao Thiện Chân	14/12/2017		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1 TE
96	Cao Văn Nghi	12/10/1983		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1
97	Lê Thị Bích		10/02/1984	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1
98	Cao Ngọc Mỹ		28/04/2011	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.120.000		F1 TE
99	Nguyễn Trần Uyên Trang		11/07/2016	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
100	Nguyễn Thị Kết		01/01/1980	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	21/12/2021	560.000		F1
101	Nguyễn Thị Hương		01/01/1942	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	21/12/2021	560.000		F1
102	Mai Ngọc Hân		14/11/2007	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	21/12/2021	560.000		F1 TE
103	Mai Khả Vy		03/08/2011	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	21/12/2021	560.000		F1 TE
104	Trần Văn Sơn	01/01/1961		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	19/12/2021	560.000		F1
105	Trương Thu Ngân		26/08/2001	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	15/11/2021	1.120.000		F1
106	Huỳnh Văn Chính	01/01/1967		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	560.000		F1
107	Lê Thị Loan		01/01/1967	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
108	Dương Thị Khá		01/01/1984	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
109	Võ Minh Thơ	01/01/1982		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
110	Võ Thị Thiệu		01/01/1961	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
111	Võ Văn Hải	27/09/2006		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1 TE

112	Lê Hoàng Nghĩa	01/01/1947		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	1.120.000		F1
113	Phạm Nghĩa Lộ		01/01/1952	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	1.120.000		F1
114	Lê Văn Huynh	03/07/2004		ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	07/12/2021	1.120.000		F1
115	Thị Mạnh		01/01/1978	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	01/12/2021	560.000		F1
116	Nguyễn Hữu Nghĩa	01/01/1976		ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	01/12/2021	560.000		F1
117	Võ Văn Xuân	01/01/1947		ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	11/12/2021	1.120.000		F1
118	Nguyễn Thị Kỳ		01/01/1947	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	11/12/2021	1.120.000		F1
119	Võ Thị Phi		01/01/1980	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	11/12/2021	1.120.000		F1
120	Lý Gia Hân		21/05/2009	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	11/12/2021	1.120.000		F1 TE
121	Nguyễn Thị Liên		01/01/1971	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	21/11/2021	1.120.000		F1
122	Thị Mỹ Lệ		01/01/1977	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	22/11/2021	1.120.000		F1
123	Danh Thị Ánh Loan		26/03/2005	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	22/11/2021	1.120.000		F1
124	Trần Thị Minh Thư		01/01/2003	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	560.000		F1
125	Trần Thị Thúy Duy		29/09/2004	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	560.000		F1
126	Nguyễn Thanh Lộc	01/01/1947		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/12/2021	560.000		F1
127	Nguyễn Thị Bảy		01/01/1955	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/12/2021	560.000		F1
128	Trần Thị Rô		01/01/1941	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	12/12/2021	240.000		F1
129	Lê Minh Thông	10/04/1975		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F1
130	Nguyễn Văn Nam	01/01/1984		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	07/12/2021	560.000		F1
131	Nguyễn Ngọc Tiến		01/01/1980	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	07/12/2021	560.000		F1
132	Nguyễn Chí Thiện	07/02/2013		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	07/12/2021	560.000		F1 TE
133	Lê Văn Nguyên	08/12/1982		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F1
134	Nguyễn Thị Ngọc Hân		07/11/1984	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F1
135	Bùi Thị Kim Giàu		24/10/1979	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F1
136	Lê Thị Huỳnh Như		20/10/2000	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F1
137	Lê Văn Tấn	01/01/1978		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F1
138	Nguyễn Văn Đế	01/01/1950		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
139	Cao Thị Thúy		01/01/1975	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	14/12/2021	640.000		F1
140	Huỳnh Văn Cảnh	01/01/1972		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	14/12/2021	640.000		F1
141	Phạm Thị Kim Lua		21/04/1990	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	17/11/2021	1.120.000		F1
142	Lê Thị Phấn		01/01/1952	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	1.120.000		F1
143	Nguyễn Thị Mộng Thu		01/01/1982	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	1.120.000		F1
144	Nguyễn Thị Cẩm Nhung		08/07/2010	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	1.120.000		F1 TE
145	Nguyễn Thị Ngọc Trúc		01/01/1986	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	23/10/2021	1.120.000		F1
146	Lê Thị Thanh		01/01/1968	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.120.000		F1

147	Phan Thị Diệu Hiền		16/10/1991	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.120.000		F1
148	Lê Đăng Khôi	22/10/2014		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.120.000		F1 TE
149	Lê Ngọc Truyền		05/03/2017	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.120.000		F1 TE
150	Danh Sáu	12/09/1985		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	16/11/2021	560.000		F1
151	Ngô Văn Trung	01/01/1984		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	14/11/2021	560.000		F1
152	Danh Nhân	01/01/1969		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	16/11/2021	1.120.000		F1
153	Phạm Thị Giang		01/01/1957	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	23/11/2021	1.120.000		F1
154	Huỳnh Văn Đầu	01/01/1979		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	13/12/2021	1.120.000		F1
155	Huỳnh Quốc Khương	14/02/2004		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	13/12/2021	1.120.000		F1
156	Ngũ Minh Hiền	01/01/1975		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
157	Hoàng Thị Linh		10/03/1965	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
158	Dương Văn Thắm	01/01/1987		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	14/11/2021	560.000		F1
159	Dương Văn Diện	25/11/1992		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	14/11/2021	560.000		F1
160	Nguyễn Ngọc Bảo Chiêu	22/08/2006		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	14/11/2021	560.000		F1 TE
161	Hà Thị Bích Dung		01/01/1964	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	14/11/2021	560.000		F1
162	Nguyễn Dương Bảo Trân		04/10/2012	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	14/11/2021	560.000		F1 TE
163	Nguyễn Văn Thôi	19/02/1973		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
164	Dương Thị sáu		01/01/1952	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
165	Trần Văn Ni	22/12/1990		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
166	Dương Kỳ Ngộ	01/01/1979		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
167	Nguyễn Thị Hồng		01/01/1957	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
168	Lâm Thái Bình	01/01/1964		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	13/11/2021	1.120.000		F1
169	Phạm Minh Túc	01/06/1946		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
170	Châu Minh Phụng	25/01/1964		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
171	Ngô Trọng Can	10/10/1956		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	21/11/2021	560.000		F1
172	Lê Văn Đức	07/07/1977		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	12/09/2021	1.120.000		F1
173	Nguyễn Văn Biên	01/01/1947		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
174	Nguyễn Thị Hằng		28/06/1967	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	04/11/2021	1.120.000		F1
175	Lâm Văn Phương	01/01/1956		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	13/11/2021	1.120.000		F1
176	Trần Phi Tiên	01/01/1987		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	21/12/2021	560.000		F1
177	Huỳnh Thanh Văn	01/01/1969		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	04/12/2021	560.000		F1
178	Trương Bích Thủy		15/02/1972	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	04/12/2021	560.000		F1
179	Huỳnh Hữu Cảnh	17/07/1999		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	04/12/2021	560.000		F1
180	Huỳnh Hữu Bảo	11/03/2020		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	04/12/2021	560.000		F1 TE
181	Trần Mạnh Linh	01/01/1972		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	24/12/2021	560.000		F1

182	Nguyễn Thị Chê		01/01/1957	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	18/12/2021	560.000		F1
183	Huỳnh Văn Mận	01/01/1956		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	18/12/2021	560.000		F1
184	Nguyễn Huỳnh Anh		16/06/2003	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	18/12/2021	560.000		F1
185	Huỳnh Quang Vinh	01/01/1955		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	22/12/2021	560.000		F1
186	Huỳnh Hữu Đình	21/01/1987		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	22/12/2021	560.000		F1
187	Hà Quang Quyền	01/01/1981		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	22/12/2021	560.000		F1
188	Lê Thị Thủy		01/01/1971	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	25/12/2021	560.000		F1
189	Phạm Văn Lớn	01/01/1960		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	27/12/2021	560.000		F1
190	Võ Văn Tuấn	01/01/1967		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
191	Nguyễn Thị Hoàng		01/01/1968	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
192	Võ Văn Đen	25/02/1991		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
193	Võ Kim Yến		02/12/2020	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1 TE
194	Võ Tấn Bi	24/02/2019		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1 TE
195	Liu Quốc Yên		06/09/2011	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1 TE
196	Liu Quốc Trang		26/06/2018	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1 TE
197	Huỳnh Thị Thùy Dương		10/07/1997	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	05/12/2021	1.120.000		F1
198	Huỳnh Khải Quang	02/01/2002		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	05/12/2021	1.120.000		F1
199	Lê Tuyết Phúc	01/01/1978		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	05/12/2021	1.120.000		F1
200	Phạm Thanh Bình	14/03/1982		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	560.000		F1
201	Võ Mỹ Ly		11/12/1992	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	560.000		F1
202	Phạm Tuấn Anh	13/11/1985		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	560.000		F1
203	Phạm Thúy Duy		20/08/2010	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	560.000		F1 TE
204	Phạm Hoàng Huy	31/07/2007		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	560.000		F1 TE
205	Nguyễn Thị Tâm		01/01/1968	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F1
206	Nguyễn Thị Mỹ Huyền		23/07/2004	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F1
207	Nguyễn Văn Tốt	01/01/1961		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F1
208	Tô Hoàng Giang	01/01/1993		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F1
209	Nguyễn Thị Cẩm Tú		04/05/1991	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F1
210	Lê Văn Kía	01/01/1976		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.120.000		F1
211	Lê Thị Sáng		01/01/1951	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.120.000		F1
212	Lê Văn Mẫn	01/01/1940		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.120.000		F1
213	Lê Văn Trình	14/01/2010		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.120.000		F1 TE
214	Lâm Thị Lái		01/01/1947	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
215	Nguyễn Thị Ngọc Trâm		30/11/2001	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F1
216	Đào Thị Chính		01/01/1965	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	30/12/2021	1.120.000		F1

217	Huỳnh Thị Mầu		01/01/1986	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	30/12/2021	1.120.000		F1
218	Lê Thị Bích Liên		04/10/2012	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	30/12/2021	1.120.000		F1 TE
219	Lê Thị Bích Loan		05/08/2016	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	30/12/2021	1.120.000		F1 TE
220	Lê Việt Khánh	28/11/2006		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F1 TE
221	Nguyễn Tuấn Khang	26/06/2000		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	31/10/2021	1.120.000		F1
222	Trần Thanh Nguyên	01/01/1976		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	31/10/2021	1.120.000		F1
223	Nguyễn Nhựt Phi	19/10/2002		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
224	Phạm Ngọc Thạch	01/01/1974		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	28/12/2021	1.200.000		F1
225	Nguyễn Minh Gia Bảo	24/10/2014		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	28/12/2021	1.200.000		F1 TE
226	Trần Văn Quyền	01/01/1976		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	25/11/2021	1.120.000		F1
227	Phạm Thanh Dư	01/01/1987		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	05/12/2021	1.120.000		F1
228	Huỳnh Thị Hai		01/01/1947	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	1.120.000		F1
229	Nguyễn Thị Mỹ Linh		13/11/1986	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	1.120.000		F1
230	Huỳnh Văn Út Lờ	01/01/1982		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	1.120.000		F1
231	Huỳnh Ngọc Vy		07/11/2017	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
232	Huỳnh Quốc Đăng	16/07/2009		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
233	Châu Văn Phong	01/01/1962		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/12/2021	640.000		F1
234	Bùi Văn Bảy	01/01/1973		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	560.000		F1
235	Bùi Trần Gia Thịnh	07/06/2019		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	560.000		F1 TE
236	Lê Văn Sĩ	01/01/1965		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	07/12/2021	560.000		F1
237	Nguyễn Thị Mừng		01/01/1970	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	07/12/2021	560.000		F1
238	Nguyễn Trần Khánh Duy	29/11/2002		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	12/12/2021	640.000		F1
239	Nguyễn Hải Đăng	29/03/2005		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	12/12/2021	640.000		F1
240	Nguyễn Văn Thôi	01/01/1954		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	12/12/2021	640.000		F1
241	Trần Thị Cúc		01/01/1954	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	12/12/2021	640.000		F1
242	Nguyễn Thị Bạ	01/01/1952		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	12/12/2021	640.000		F1
243	Bùi Văn Hết	01/01/1962		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	19/12/2021	1.120.000		F1
244	Bùi Văn Nhiều	01/01/1987		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	19/12/2021	1.120.000		F1
245	Bùi Khải Minh	21/08/2014		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	19/12/2021	1.120.000		F1 TE
246	Âu Thị Hồng Ngọc		04/06/1990	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	10/11/2021	1.120.000		F1
247	Dương Minh Trách	01/01/1989		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	10/11/2021	1.120.000		F1
248	Nguyễn Thị Xuyên		01/01/1988	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	27/11/2021	1.120.000		F1
249	Nguyễn Văn Tùng Em	01/09/1968		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	01/11/2021	560.000		F1
250	Phan Thị Giới		12/06/1981	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	01/11/2021	560.000		F1
251	Danh Minh Dũng	01/09/1983		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	01/11/2021	560.000		F1

252	Trần Thanh Sang	20/09/1998		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	01/11/2021	560.000		F1
253	Nguyễn Đỗ Anh Khoa	19/05/1996		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	01/11/2021	560.000		F1
254	Phạm Thế Vĩ	07/04/1997		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	01/11/2021	560.000		F1
255	Lâm Thị Xuân		09/09/1969	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	01/11/2021	560.000		F1
256	Trần Kiều Oanh		07/06/1977	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	01/11/2021	560.000		F1
257	Lê Hoàng Nhi	01/01/1977		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	560.000		F1
258	Dương Thị Kiều Tiên		01/01/1979	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	560.000		F1
259	Lê Dương Kiều Mẫn		15/12/2008	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	560.000		F1 TE
260	Danh Chí Hưng	01/01/1989		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	29/12/2021	560.000		F1
261	Huỳnh Thị Cẩm		29/08/2002	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	26/11/2021	1.120.000		F1
262	Phạm Văn Chơn	01/01/1978		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	25/11/2021	1.120.000		F1
263	Trần Lê Hoài Bảo	03/09/2004		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	560.000		F1
264	Nguyễn Thị Kim Hôn		17/07/1980	ấp Kinh 1, xã Đông Thái	22/12/2021	560.000		F1
265	Trần Ngọc Trâm		03/05/2002	ấp Kinh 1, xã Đông Thái	22/12/2021	560.000		F1
266	Dương Ngọc A	01/01/1943		ấp Kinh 1, xã Đông Thái	22/12/2021	560.000		F1
267	Danh Thị Bé Diễm		01/01/1995	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	24/12/2021	560.000		F1
268	Danh Trọng Nghĩa		17/02/2005	ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	16/11/2021	1.120.000		F1
269	Thị Tiêm	01/01/1934		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	16/11/2021	1.120.000		F1 NCT
270	Phạm Thị Hòa		01/01/1967	ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	16/11/2021	1.120.000		F1
271	Nguyễn Thị Diễm Anh		10/03/2003	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	02/11/2021	1.120.000		F1
272	Nguyễn Thị Diễm Thúy		20/04/2005	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	02/11/2021	1.120.000		F1
273	Tô Thị Diễm My		09/05/1992	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	08/12/2021	1.120.000		F1
274	Dương Văn Pha	22/06/2014		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	08/12/2021	1.120.000		F1 TE
275	Nguyễn Thị Cẩm Hồng		01/01/1971	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1
276	Đoàn Cẩm Nhung		10/11/1991	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1
277	Đoàn Gia Phúc	05/04/2010		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1 TE
278	Phạm Thị Thùy Trang		01/01/1977	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1
279	Từ Hòa Vinh	01/01/1972		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F1
280	Lương Thị Thanh Phương		01/01/1994	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	09/12/2021	640.000		F1
281	Nguyễn Văn Tới	08/04/1990		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	09/12/2021	640.000		F1
282	Thị Cẩm Quyên		19/10/2004	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	09/11/2021	1.120.000		F1
283	Danh Thị Ngọc Thúy		01/01/1992	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	15/12/2021	640.000		F1
284	Nguyễn Ngọc Lan Vy		24/10/2014	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	15/12/2021	640.000		F1 TE
285	Trương Thị Út		01/01/1957	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	17/12/2021	640.000		F1
286	Trần Minh Tòng	01/01/1951		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	17/12/2021	640.000		F1

287	Trần Thị Cẩm Tú		17/08/2005	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	17/12/2021	640.000		F1
288	Đặng Thị Loan		01/01/1975	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	02/12/2021	640.000		F1
289	Nguyễn Hữu Thanh Trúc	14/06/2000		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	02/12/2021	640.000		F1
290	Nguyễn Thị Kim Ánh		07/04/1994	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	02/12/2021	640.000		F1
291	Nguyễn Văn Trung	25/10/1991		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	02/12/2021	640.000		F1
292	Thạch Thị Nguyễn Trang		1/1/1980	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	06/12/2021	560.000		F1
293	Phan Thanh Mơi	01/01/1981		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	06/12/2021	560.000		F1
294	Lê Văn Xương	01/01/1981		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	960.000		F1
295	Trần Thị Thuận		01/01/1979	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	960.000		F1
296	Lê Thị Quyên		30/12/2003	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	960.000		F1
297	Lê Đức Lợi	03/01/2006		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	960.000		F1 TE
298	Nguyễn Thị Kiểm		01/01/1937	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	960.000		F1 NCT
299	Lê Nhuận Phát	04/03/2016		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	960.000		F1 TE
300	Võ Văn Sung	01/01/1970		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	05/12/2021	1.120.000		F1
301	Lê Thị Phương Vy		18/12/2008	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	05/12/2021	1.120.000		F1 TE
302	Võ Thị Nga		01/01/1965	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	640.000		F1
303	Trần Văn Náo	03/11/1964		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	640.000		F1
304	Bùi Hoàng Nghị	23/06/1980		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	640.000		F1
305	Bùi Ngọc Vy		17/05/2016	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	640.000		F1 TE
306	Dương Thảo Vy		24/06/2009	ấp Kinh 1, xã Đông Thái	09/12/2021	1.120.000		F1 TE
307	Nguyễn Thanh Vương	29/12/1987		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	03/12/2021	960.000		F1
308	Lý Thị Vẹn		16/05/2000	ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	03/12/2021	960.000		F1
309	Nguyễn Quốc An	31/12/2018		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	03/12/2021	960.000		F1 TE
310	Nguyễn Thị Khả Ái		22/11/2020	ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	03/12/2021	960.000		F1 TE
311	Huỳnh Văn Hiếu	01/01/1968		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	31/10/2021	1.120.000		F1
312	Huỳnh Thanh Toàn	01/01/1991		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	31/10/2021	1.120.000		F1
313	Lê Văn Chiến	01/01/1951		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/11/2021	800.000		F1
314	Nguyễn Thị Dân		01/01/1956	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/11/2021	800.000		F1
315	Lê Văn Mau	23/11/1975		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/11/2021	1.120.000		F1
316	Lê Huỳnh Anh Thư		29/07/2011	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
317	Nguyễn Thị Giáp		01/01/1937	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	23/11/2021	1.120.000		F1 NCT
318	Lâm Hùng Bi	20/02/1957		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	23/11/2021	560.000		F1
319	Lâm Thị Hồng Thắm		09/03/1992	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	23/11/2021	160.000		F1
320	Trần An Hòa	10/06/1991		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	24/11/2021	1.200.000		F1
321	Võ Văn Tài	01/01/1948		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	27/12/2021	1.120.000		F1

322	Danh Thị Hạnh		01/01/1950	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	27/12/2021	1.120.000		F1
323	Võ Diễm Phúc		06/03/2013	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	27/12/2021	1.120.000		F1 TE
324	Huỳnh Bảo Ngọc		22/02/2016	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	05/11/2021	720.000		F0 TE
325	Huỳnh Minh Trung	18/11/2003		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	08/11/2021	880.000		F0
326	Nguyễn Thanh Hiền	01/01/1973		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	05/11/2021	720.000		F0
327	Nguyễn Thị Ngọc Y		01/01/1961	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	04/11/2021	800.000		F0
328	Nguyễn Thị Quốc Thịnh		12/05/1979	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	09/11/2021	960.000		F0
329	Nguyễn Thanh Nhã	01/01/1967		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	10/11/2021	1.040.000		F0
330	Nguyễn Thị Quốc Thương		01/01/1978	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	04/11/2021	800.000		F0
331	Nguyễn Lương Mỹ Ngọc		21/02/2018	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	09/11/2021	960.000		F0 TE
332	Phạm Thị Hương		10/06/1981	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	05/11/2021	720.000		F0
333	Phạm Hoàng Văn	01/01/1945		ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	21/09/2021	640.000		F0
334	Lưu Hùng Dương	01/01/1983		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	880.000		F0
335	Lưu Gia Tường	18/01/2013		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	880.000		F0 TE
336	Lưu Gia Thịnh	24/01/2017		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	880.000		F0 TE
337	Phan Thị Ngọc Trinh		17/07/1999	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	05/11/2021	720.000		F0
338	Nguyễn Thị Vạn		01/01/1959	ấp Kinh 1, xã Đông Thái	12/11/2021	880.000		F0
339	Bùi Thị Dân		01/01/1949	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	09/12/2021	1.040.000		F0
340	Hứa Văn Huynh	07/02/1991		ấp Kinh 1, xã Đông Thái	06/12/2021	880.000		F0
341	Hứa Trần Băng Băng		03/01/2018	ấp Kinh 1, xã Đông Thái	06/12/2021	880.000		F0 TE
342	Lê Thị Bé Hiền		18/09/2003	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	07/11/2021	720.000		F0
343	Nguyễn Minh Trí	01/01/1970		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	880.000		F0
344	Trần Duy Linh	28/03/1993		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	21/11/2021	880.000		F0
345	Lê Thị Mỹ An		31/01/2008	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	09/11/2021	1.360.000		F0 TE
346	Trần Thị Hằng		01/01/1985	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	09/11/2021	960.000		F0
347	Nguyễn Văn Quảng	01/01/1930		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	30/12/2021	960.000		F0 NCT
348	Trần Thị Hằng		01/01/1969	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	24/11/2021	800.000		F0
349	Phạm Thanh Nghiệm	01/01/1968		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	23/11/2021	880.000		F0
350	Dương Văn Ký		01/01/1951	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/12/2021	880.000		F0
351	Lê Nguyễn Hoàng Nam	08/11/2007		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/12/2021	880.000		F0 TE
352	Phạm Thanh Thừa	01/01/1990		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	02/12/2021	880.000		F0
353	Danh Thị Giàu		01/01/1991	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	02/12/2021	1.200.000		F0
354	Thị Dung		01/01/1955	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	18/12/2021	880.000		F0
355	Nguyễn Thị Lâm		01/01/1966	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	08/11/2021	1.040.000		F0

356	Huỳnh Thanh Nam	01/01/1994		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	19/11/2021	880.000		F0
357	Mai Thị Nờ		01/01/1975	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	03/12/2021	880.000		F0
358	Nguyễn Thị Kiều Nguyệt		16/08/1988	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	26/11/2021	880.000		F0
359	Tổng Thị Diệp		01/01/1963	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	03/12/2021	880.000		F0
360	Lê Thị Khoa		01/01/1983	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	08/12/2021	880.000		F0
361	Lê Thị Hạnh		01/01/1968	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	1.040.000		F0
362	Nguyễn Văn Lâm	01/01/1970		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	30/12/2021	560.000		F0
363	Dương Thanh Tư	21/06/1981		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	02/11/2021	800.000		F0
364	Huỳnh Thị Hương		22/05/1979	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/11/2021	1.040.000		F0
365	Lê Huỳnh Anh Hào	02/05/2015		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/11/2021	1.040.000		F0 TE
366	Nguyễn Cẩm Tiên		01/01/1994	ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	30/11/2021	1.040.000		F0
367	Danh Bạc	01/01/1990		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	30/11/2021	880.000		F0
368	Phạm Đông Hồ	10/10/2000		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	01/12/2021	880.000		F0
369	Trần Minh Duy	13/12/2011		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	24/11/2021	1.040.000		F0 TE
370	Thái Thị Kim Ngân		04/10/1999	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	21/12/2021	1.040.000		F0
371	Nguyễn Thanh Đầy	01/01/1991		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	21/12/2021	1.040.000		F0
372	Lê Nguyễn Hoàng Tiến	20/07/2014		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	960.000		F0 TE
373	Trần Nhứt Phường		21/11/1990	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	1.200.000		F0
374	Võ Chí Tính	19/02/1988		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	1.200.000		F0
375	Phạm Gia Bảo	21/08/2011		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	08/12/2021	960.000		F0 TE
376	Trần Mười Ba	01/01/1969		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	960.000		F0
377	Trần Hoàng Toàn	21/04/1987		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	960.000		F0
378	Trần Hồng Ngọc		06/10/2009	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	960.000		F0 TE
379	Phạm Thị Hùng		29/10/1990	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	960.000		F0
380	Mai Thị Lý		27/12/1959	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	19/12/2021	800.000		F0
381	Bùi Thị Ngọc Trân		15/01/2010	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	19/12/2021	800.000		F0 TE
382	Trần Thị Trước		02/04/1959	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	30/12/2021	1.040.000		F0
383	Đoàn Hồng Văn	01/01/1968		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F0
384	Nguyễn Bình Khiêm	13/03/1994		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	1.040.000		F0
385	Phạm Thành Quy	04/01/1987		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	800.000		F0
386	Nguyễn Hoàn Minh	01/01/1983		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	800.000		F0
387	Nguyễn Thị Nhỏ		01/01/1960	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	26/12/2021	1.280.000		F0
388	Trần Tấn Được		10/12/1993	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	31/12/2021	960.000		F0
389	Trần Thị Cẩm Giang		01/01/1999	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	29/12/2021	880.000		F0
390	Trần Tấn Tài	04/10/2020		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	29/12/2021	880.000		F0 TE

391	Trần Kim Hoa		01/01/1984	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	10/12/2021	1.040.000		F0
392	Nguyễn Ngọc Dương	01/01/1986		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	15/12/2021	800.000		F0
393	Nguyễn Thị Phiêm		01/01/1983	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	14/12/2021	880.000		F0
394	Dương Thị Anh		01/01/1958	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	14/12/2021	880.000		F0
395	Danh Thị Cẩm Giang		01/01/1985	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	11/12/2021	1.120.000		F0
396	Phạm Thị Ngõ		01/01/1985	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	14/12/2021	880.000		F0
397	Võ Thành Chí	23/10/1973		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0
398	Nguyễn Văn Thúc	19/08/1991		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	10/12/2021	800.000		F0
399	Võ Thành Đô	01/01/1964		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	08/12/2021	960.000		F0
400	Nguyễn Văn Tân	01/01/1980		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	12/12/2021	880.000		F0
401	Trần Thị Kim Chi		16/12/1994	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.200.000		F0
402	Cao Thiện Nhân	12/11/2020		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.200.000		F0 TE
403	Nguyễn Văn Sửu	01/01/1969		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	08/12/2021	960.000		F0
404	Nguyễn Minh Tâm	27/08/1991		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	10/12/2021	800.000		F0
405	Trần Thị Thi		17/05/1972	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0
406	Nguyễn Hữu Nghị	25/10/1976		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	02/12/2021	1.040.000		F0
407	Trần Văn Công	22/04/1996		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	08/12/2021	720.000		F0
408	Nguyễn Văn Nhó	06/09/1993		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	06/12/2021	880.000		F0
409	Lê Nhật Tiến	30/07/2012		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	17/12/2021	1.120.000		F0 TE
410	Trần Văn Suối	01/01/1953		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	25/11/2021	1.040.000		F0
411	Phan Thị Ánh		01/01/1954	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	25/11/2021	1.040.000		F0
412	Võ Văn Dũng	01/01/1979		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	25/11/2021	1.040.000		F0
413	Trần Bá Triệu	11/08/2016		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	25/11/2021	1.040.000		F0 TE
414	Trần Mỹ Thêm		12/01/2012	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	25/11/2021	1.040.000		F0 TE
415	Huỳnh Bé Ba	01/01/1989		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	960.000		F0
416	Võ Hoài Phong	11/11/2003		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	1.040.000		F0
417	Lê Hoàng Ngừ	18/02/1975		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	24/12/2021	800.000		F0
418	Trần Thị Bích Phượng		25/03/1987	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	10/12/2021	800.000		F0
419	Nguyễn Văn Đô	01/01/1984		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	27/12/2021	1.200.000		F0
420	Khuong Văn Hóa	09/02/1960		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F0
421	Nguyễn Thị Thu Hà		01/01/1962	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	14/12/2021	880.000		F0
422	Bùi Thanh Tú	18/04/1988		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	01/12/2021	720.000		F0
423	Thị Ngà		01/01/1981	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	18/12/2021	1.040.000		F0
424	Ngô Hồng Hoàng	01/01/1983		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	18/12/2021	1.040.000		F0
425	Ngô Hồng Diễn	24/01/2012		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	18/12/2021	1.040.000		F0 TE

426	Hứa Văn Phúc	01/01/1966		ấp Kinh 1, xã Đông Thái	06/12/2021	1.120.000		F0
427	Dương Thị Út Nguyệt		01/01/1969	ấp Kinh 1, xã Đông Thái	06/12/2021	1.120.000		F0
428	Nguyễn Văn Cư	01/01/1957		ấp Kinh 1, xã Đông Thái	03/12/2021	1.120.000		F0
429	Nguyễn Hữu Trọng	29/12/2020		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	02/12/2021	560.000		F0 TE
430	Phạm Thị Cẩm Nhung		12/02/2000	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	04/12/2021	880.000		F0
431	Phan Thị Kim Nhiên		15/05/1986	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	06/12/2021	880.000		F0
432	Lê Thị Kim Liên		01/01/1958	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	06/12/2021	880.000		F0
433	Lê Văn Ngõng	01/01/1984		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	06/12/2021	960.000		F0
434	Nguyễn Diệu Hiền		01/01/1967	ấp Kinh Làng, xã Đông Thái	24/12/2021	1.120.000		F0
435	Đặng Quỳnh Như		28/04/2005	ấp Kinh Làng, xã Đông Thái	24/12/2021	1.120.000		F0
436	Đặng Hoàng Em	01/01/1965		ấp Kinh Làng, xã Đông Thái	24/12/2021	1.120.000		F0
437	Dương Nam Việt	08/01/1979		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	1.040.000		F0
438	Trần Thị Như Thơ		24/09/1987	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	25/11/2021	1.120.000		F0
439	Nguyễn Duy Lâm	27/11/1965		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2019	59.600.000		F0
440	Nguyễn Đăng Khoa	20/12/1997		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2020	30.320.000		F0
441	Nguyễn Thị Mỹ Hiền		17/07/2000	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F0
442	Nguyễn Quang Nhựt	01/01/1973		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F0
443	Nguyễn Kim Phi		07/06/1971	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F0
444	Phạm Thị Thoa		01/01/1976	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F0
445	Nguyễn Trung Tín	04/06/2001		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F0
446	Nguyễn Nhựt Phi Như		08/10/2017	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.120.000		F0 TE
447	Võ Vi Tân	01/01/1975		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	13/12/2021	720.000		F0
448	Nguyễn Thu Xương		01/01/1975	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	880.000		F0
449	Võ Phương Anh		31/12/2012	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	880.000		F0 TE
450	Võ Phương Thảo		30/9/2020	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	880.000		F0 TE
451	Lâm Nhựt Anh	08/5/2001		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	01/12/2021	720.000		F0
452	Thân Văn Thanh	01/01/1972		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	31/12/2021	880.000		F0
453	Dương Văn Dĩ		28/04/1999	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	880.000		F0
454	Nguyễn Thị Mỹ Linh		01/01/1980	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	880.000		F0
455	Võ Ngọc Nhung		01/01/1994	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	880.000		F0
456	Nguyễn Thị Cúc		01/01/1953	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	880.000		F0
457	Phạm Ngọc Như		27/10/2012	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	880.000		F0 TE
458	Nguyễn Thị Lệ		01/01/1956	ấp Nam Quý, xã Đông Thái	12/12/2021	2.400.000		F0
459	Nguyễn Tấn Hồng	01/01/1980		ấp Nam Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	1.040.000		F0
460	Lê Quang Chúc	01/01/1974		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	25/11/2021	1.280.000		F0

461	Nguyễn Văn Hải	01/01/1974		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	02/12/2021	1.040.000		F0
462	Nguyễn Đông Sơn	01/01/1969		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	19/12/2021	960.000		F0
463	Thái Thành Thúc	14/10/2019		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	21/12/2021	1.040.000		F0 TE
464	Nguyễn Văn Tình	19/09/2001		ấp Kinh Lăng Đông, xã Đông Thái	27/11/2021	800.000		F0
465	Danh Thị Bé Vàng		01/01/1988	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	11/12/2021	1.120.000		F0
466	Trần Thị Ngọc Ý		25/10/2015	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	11/12/2021	1.120.000		F0 TE
467	Trần Văn Dũng	01/01/1982		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	11/12/2021	1.120.000		F0
468	Nguyễn Thị Hòa		01/01/1971	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F0
469	Mai Văn Chăng	01/01/1981		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F0
470	Bùi Văn Thanh Bình	08/6/2018		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.120.000		F0 TE
471	Huỳnh Văn Nga	01/01/1963		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	800.000		F0
472	Thạch Phạm Thanh Tới	10/12/2017		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	06/12/2021	880.000		F0 TE
473	Phan Thị Hoa		01/01/1960	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	06/12/2021	1.120.000		F0
474	Huỳnh Văn To	03/12/2005		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	800.000		F0
475	Huỳnh Thị Hồng Nga	01/01/1965		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	23/11/2021	1.600.000		F0
476	Huỳnh Lâm Thiên Phú	07/12/2017		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	23/11/2021	1.600.000		F0 TE
477	Mai Hồng Khải	01/01/1985		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	21/12/2021	1.760.000		F0
478	Nguyễn Cà Hy	01/01/1965		ấp Kinh 1, xã Đông Thái	22/12/2021	960.000		F0
479	Đào Thị Phần		01/01/1979	ấp Kinh 1, xã Đông Thái	22/12/2021	960.000		F0
480	Phạm Lê Như Thảo		08/12/2017	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	12/8/2021	960.000		F0 TE
481	Phạm Văn Hận	01/01/1982		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	08/12/2021	960.000		F0
482	Lê Thị Nở		16/10/1979	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	08/12/2021	960.000		F0
483	Lê Minh Hiếu	12/07/2011		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	08/12/2021	960.000		F0 TE
484	Huỳnh Nguyễn Tuyết Hương	01/01/2015		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	06/12/2021	880.000		F0 TE
485	Nguyễn Thị Dân		01/01/1956	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	1.440.000		F0
486	Lê Văn Chiến	01/01/1951		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	02/12/2021	1.440.000		F0
487	Lâm Hùng Bi	20/02/1957		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	30/11/2021	1.120.000		F0
488	Lâm Thị Hồng Thắm		09/03/1992	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	25/11/2021	1.200.000		F0
489	Trần Thị Ngân		24/01/1998	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0
490	Trương Thị Tiến		01/01/1930	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0 NCT
491	Bùi Văn Bé	30/11/1998		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0
492	Bùi Văn Lúa	04/08/1994		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0
493	Lê Thị Tím		17/02/2010	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0 TE
494	Hồ Thị Diếng		01/01/1973	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0

495	Bùi Thị Cẩm Ly		04/11/2009	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	880.000		F0 TE
496	Nguyễn Thị Mẫn		10/03/1987	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	30/12/2021	1.040.000		F0
497	Võ Văn Năng	01/01/1988		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	27/12/2021	1.040.000		F0
E	thị trấn Thứ Ba	593				513.360.000		
1	Danh Mừng	02/01/1985		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	880.000		F0
2	Thị Năm		03/02/1987	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	880.000		F0
3	Hoàng Phương Thảo		09/03/1983	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	880.000		F0
4	Đoàn Chí Thông	01/01/1979		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.040.000		F0
5	Thị Mai		01/06/1984	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	1.040.000		F0
6	Thị Sen		01/01/1964	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/12/2021	880.000		F0
7	Đào Kim Thoa		07/07/1964	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	880.000		F0
8	Trần Văn Vinh	05/03/1971		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/11/2021	960.000		F0
9	Thị Phụng		06/10/1963	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	880.000		F0
10	Huỳnh Ánh Ly		19/5/1996	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	880.000		F0
11	Thị Sà Phe		01/01/2001	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/12/2021	880.000		F0
12	Danh Thị Chăm Pha		15/2/1986	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	880.000		F0
13	Danh Đương	01/01/1975		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	13/12/2021	1.040.000		F0
14	Lâm Thị Hương		01/01/1960	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	880.000		F0
15	Nguyễn Thành Phát	29/10/2002		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	880.000		F0
16	Trần Kim Hà		27/11/1980	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	880.000		F0
17	Trần Văn Họt	01/01/1943		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	880.000		F0
18	Danh Thị ánh Tuyết		01/01/1980	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	26/11/2021	960.000		F0
19	Trần Phi Yến	12/05/1978		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	880.000		F0
20	Danh Thị Dợi		05/10/1981	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	880.000		F0
21	Danh Thị Huyền		11/08/1959	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	880.000		F0
22	Nguyễn Mạnh Cẩm	18/6/2000		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	01/12/2021	880.000		F0
23	Lê Văn Đèo	01/01/1980		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	13/12/2021	880.000		F0
24	Thị Quýt		01/01/1954	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	880.000		F0
25	Lê Quốc Huy	01/01/1983		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	08/12/2021	880.000		F0
26	Danh Thị Bích Châu		01/01/1991	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	08/12/2021	880.000		F0
27	Nguyễn Thị Ba		01/01/1960	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	880.000		F0
28	Nguyễn Thị Diễm		08/07/1992	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	5/12/2021	880.000		F0
29	Hồ Duy Quang	20/11/1999		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	16/11/2021	880.000		F0
30	Nguyễn Thanh Phú	29/4/1998		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	06/12/2021	880.000		F0
31	Nguyễn Đức Thu Huyền		01/01/1975	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	880.000		F0

32	Phạm Thùy Trang		07/04/1971	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	03/09/2021	1.200.000		F0
33	Danh Thành Phát	02/04/1994		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	22/11/2021	1.120.000		F0
34	Huỳnh Thị Út		16/2/1980	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	880.000		F0
35	Huỳnh Thị Diễm		01/01/1991	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	880.000		F0
36	Danh Hoàng	03/11/1980		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	880.000		F0
37	Nguyễn Thị Tuyết Hương		01/01/1981	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.040.000		F0
38	Danh Hoàng Lợi	09/04/2019		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	1.040.000		F0 TE
39	Danh Thị Bảo Hân		29/11/2017	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	880.000		F0 TE
40	Đoàn Hoàng Phúc	01/01/2011		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.200.000		F0 TE
41	Đoàn Hoàng Gia Bảo	01/01/2007		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.200.000		F0 TE
42	Nguyễn Cao Nhân	09/09/2014		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	880.000		F0 TE
43	Nguyễn Thị Mai Uyên		04/12/2012	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	880.000		F0 TE
44	Lê Thị Nhiều		01/01/1938	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	880.000		F0 NCT
45	Nguyễn Khánh Vy		07/12/2018	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	880.000		F0 TE
46	Đặng Hoàng Khánh	16/7/2018		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	880.000		F0 TE
47	Trần Thị Kiều My		25/4/2021	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	880.000		F0 TE
48	Trần Bá Hên	12/06/1932		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	08/12/2021	880.000		F0 NCT
49	Danh Minh Khôi	11/12/2016		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	880.000		F0 TE
50	Nguyễn Ngọc Minh Thư		07/10/2011	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	880.000		F0 TE
51	Danh Minh Khang	25/9/2014		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	880.000		F0 TE
52	Danh Dũng Tường	14/9/2002		Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/10/2021	560.000		F1
53	Thị Xuyên		01/01/1978	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/10/2021	560.000		F1
54	Trương Xuân Thén	06/06/1950		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
55	Danh Quan	01/01/1973		Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/10/2021	560.000		F1
56	Nguyễn Hiền Go		01/01/1955	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
57	Trương Công Định	09/10/1981		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
58	Lý Tuyết Nga		20/3/1980	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
59	Trương Ánh Ngọc		12/07/2014	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0 TE
60	Trần Thanh Phước	01/01/1965		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	17/11/2021	560.000		F1
61	Hà Minh Hằng	09/08/1974		Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	1.120.000		F0
62	Nguyễn Thị Út		01/01/1962	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	1.120.000		F0
63	Nguyễn Thị Nguyên		01/01/1949	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0
64	Nguyễn Thị Cẩm Dân		01/04/1990	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0
65	Trần Ngọc Năm	01/01/1980		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0
66	Trần Ngọc Nhân	01/01/1945		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0

67	Danh Chí Toàn	08/02/2000		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	11/11/2021	560.000		F1
68	Danh Thị Thuyền		01/01/1975	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	11/11/2021	1.120.000		F0
69	Danh Phol La	20/10/1976		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	11/11/2021	560.000		F1
70	Nguyễn Thị Diệp		01/01/1960	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	08/11/2021	560.000		F1
71	Tạ Minh Phát	07/07/1991		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	560.000		F1
72	Trần Thị Thơ		12/02/1986	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	08/11/2021	560.000		F1
73	Phan Kim Nhi		01/01/1987	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/11/2021	560.000		F1
74	Thị Thu Hà		01/01/1975	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	16/11/2021	1.120.000		F0
75	Lê Văn Cường	01/01/1975		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	16/11/2021	1.120.000		F0
76	Thị Mỹ Tiền		25/01/1998	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	1.120.000		F0
77	Nguyễn Công	01/01/1961		Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	560.000		F1
78	La Đình Khôi	28/02/2002		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
79	Hồ Thị Thúy		01/01/1975	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
80	La Đình Trí	27/10/2014		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0 TE
81	La Văn Bình	01/01/1974		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
82	Quách Thị Ngân		01/01/1977	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	560.000		F1
83	Nguyễn Thị Hồng Thủy		01/01/1971	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	560.000		F1
84	Hứa Văn Phương	01/01/1990		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	560.000		F1
85	Hứa Tuấn Khang	05/10/2015		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
86	Hứa Tú My		17/02/2013	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
87	Nguyễn Thị Út		01/01/1953	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
88	Hứa Hồng Hạnh		10/10/1996	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/9/2021	1.120.000		F0
89	Trần Văn Thủ	01/01/1960		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
90	Nguyễn Thị Nhi		01/01/1960	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
91	Trần Thiên Ân	20/12/2010		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
92	Huỳnh Thị Đet		01/01/1940	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	23/11/2021	1.120.000		F0
93	Lâm Thị Thà		10/04/1968	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	22/11/2021	560.000		F1
94	Danh Đa	02/11/1993		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	22/11/2021	560.000		F1
95	Danh Trọng Nghĩa	05/07/1997		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	22/11/2021	560.000		F1
96	Danh Na	14/4/1967		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	22/11/2021	560.000		F1
97	Danh Xà Phách	01/01/1976		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	1.120.000		F0
98	Nguyễn Thị Tuyết Mai		08/03/1971	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
99	Thị Thanh Hằng		23/3/2002	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	1.120.000		F0
100	Thị Nga		20/12/1991	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	11/12/2021	560.000		F1
101	Trần Thị Thúy Cẩm		19/3/1991	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	560.000		F1

102	Trương Thanh Hùng	22/10/1967		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
103	Danh Sa Manh	19/5/1956		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0
104	Từ Thị Huệ		01/01/1952	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	26/11/2021	560.000		F1
105	Trương Hồng Dương	01/01/1973		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	26/11/2021	1.120.000		F0
106	Trịnh Thị Kiều Oanh		01/01/1976	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	26/11/2021	560.000		F1
107	Trịnh Quốc Thanh	22/5/1971		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	11/11/2021	560.000		F1
108	Phan Kiều Linh		19/2/1983	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	11/11/2021	1.120.000		F0
109	Thị Sô Phắc		02/06/1984	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
110	Thị Sạm		01/01/1960	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
111	Trương Minh Phương	28/8/1981		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	560.000		F1
112	Danh Phu	20/11/1969		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.120.000		F0
113	Phạm Kim Chi		10/05/1982	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/11/2021	1.120.000		F0
114	Trần Văn Thứ	13/3/1980		Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/11/2021	560.000		F1
115	Trần Thị Yến Nhi		10/10/2000	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/11/2021	1.120.000		F0
116	Trần Yến Vy		07/09/2015	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/11/2021	1.120.000		F0 TE
117	Nguyễn Châu Mỹ	15/05/2016		Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	560.000		F1 TE
118	Lê Ngọc Quý	01/01/1963		Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	560.000		F1
119	Nguyễn Ngọc Huỳnh Anh		20/6/2004	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	560.000		F1
120	Trần Thị Cẩm Tú		01/01/1981	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
121	Nguyễn Văn Nam	01/01/1979		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	560.000		F1
122	Nguyễn Khởi Nghĩa	02/04/2021		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	560.000		F1 TE
123	Phạm Văn Đây	07/01/2009		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
124	Hồng Phương Nam	14/8/2015		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0 TE
125	Nguyễn Ngọc Quý	03/12/1993		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0
126	Phạm Tấn Tài	29/11/1987		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	560.000		F1
127	Lê Việt Anh	05/04/2009		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1 TE
128	Lê Triều Vũ	14/8/2012		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0 TE
129	Hồng Phú Kiên	11/04/2005		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1 TE
130	Danh Mạnh	01/01/1966		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	560.000		F1
131	Thị Liễm		01/01/1964	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	560.000		F1
132	Lâm Hoàng Vũ	01/01/1978		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	14/8/2021	1.120.000		F0
133	Huỳnh Phước Viễn	19/06/1993		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	03/11/2021	560.000		F1
134	Trần Thị Thu Thảo		11/09/1996	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	1.120.000		F0
135	Phan Thị Lệ Thủy		01/01/1967	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	560.000		F1
136	Nguyễn Dương Tân	08/11/1996		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	1.120.000		F0

137	Danh Thành Phú	23/6/2006		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	1.120.000		F0 TE
138	Lê Thanh Dung		11/05/1995	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	1.120.000		F0
139	Nguyễn Văn Lê	01/01/1986		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	560.000		F1
140	Trịnh Bé Ba	01/01/1967		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	560.000		F1
141	Trịnh Thị Lùng	09/12/1989		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	560.000		F1
142	Trương Huỳnh Tố Quyên		25/11/2002	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.120.000		F0
143	Danh Vành	01/01/1995		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	07/11/2021	880.000		F0
144	Danh Sóc Hiền	01/01/1991		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	880.000		F0
145	Thị Sen		01/01/1988	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.120.000		F0
146	Danh Thạch	01/01/1976		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
147	Thị Châm Pa Rách		01/01/1978	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
148	Phạm Văn Tám	01/01/1955		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
149	Phạm Gia Khôi	19/12/2011		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
150	Phạm Thanh Nghị	16/5/2019		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
151	Thị Kim Phượng		01/01/1966	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	1.120.000		F0
152	Danh Thị Tô Nha		01/01/1977	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
153	Thị Thiện		01/01/1948	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	320.000		F0
154	Danh Thị Thắm		02/12/1996	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	960.000		F0
155	Danh Thị Sáng		21/9/2002	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	880.000		F0
156	Danh Siêu	05/08/1996		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.040.000		F0
157	Danh Cô Là	01/01/1993		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	640.000		F0
158	Lâm Thanh Tuyền		19/11/1987	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	880.000		F0
159	Nguyễn Thị Thúy		13/11/1981	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	880.000		F0
160	Danh Hoàng Vũ	06/07/1996		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	880.000		F0
161	Trần Quốc Thông	09/06/1977		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	17/11/2021	880.000		F0
162	Thị Như		01/01/1976	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	880.000		F0
163	Danh Kim Hoàng	02/01/1976		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/12/2021	880.000		F0
164	Vũ Ngọc Bảo Vy		15/8/2018	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	880.000		F0 TE
165	Danh Thị Hồng Đào		22/12/2000	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.120.000		F0
166	Thị Xuyên		01/01/1996	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	880.000		F0
167	Dư Thị Kiều		04/10/1957	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.200.000		F0
168	Dương Văn Mau	01/01/1969		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	880.000		F0
169	Trương Xuân Thén	06/06/1950		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.200.000		F0
170	Nguyễn Chí Bảo	24/8/1991		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	560.000		F1
171	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		20/9/1979	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	560.000		F1

172	Lê Hồng Phụng		16/6/1988	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
173	Nguyễn Thị Mộng Đang		26/9/1985	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	10/12/2021	1.120.000		F0
174	Lê Thị Tuyết Anh		01/01/1962	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	10/12/2021	1.120.000		F0
175	Ngô Nguyễn Ngọc Nguyên		11/11/2011	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	10/12/2021	1.120.000		F0 TE
176	Phan Lê Nhã Băng		01/01/2005	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0 TE
177	Từ Văn Trang	01/01/1993		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
178	Phan Lê Nhã Quỳnh		01/01/2012	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0 TE
179	Lê Thị Gọn		18/3/1969	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	560.000		F1
180	Danh Sa Rai	30/3/1986		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	560.000		F1
181	Danh Thanh Tùng	19/8/1992		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	16/11/2021	1.120.000		F0
182	Trần Hoàng Hôn	20/10/1982		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	560.000		F1
183	Thị Thu Hà		01/01/1975	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	16/11/2021	1.120.000		F0
184	Danh Nam Phương	06/10/2003		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	560.000		F1
185	Thị Thu Hương		29/9/1999	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	560.000		F1
186	Thị Thu Hà		01/01/1980	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	560.000		F1
187	Châu Nhật Tân	04/09/1998		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	560.000		F1
188	Đoàn Thị Hồng Nhung		15/3/1988	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	11/11/2021	1.120.000		F0
189	Lương Văn Nhật	01/01/1984		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	11/11/2021	560.000		F1
190	Danh Đước	24/1/2001		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	960.000		F1
191	Danh Bông	01/01/1972		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	960.000		F1
192	Danh Đạt	19/6/1995		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	960.000		F1
193	Thị Tím		01/01/1972	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	960.000		F1
194	Huỳnh Văn Đông	01/01/1978		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0
195	Hoàng Thị Thùy Dương		06/02/2002	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	560.000		F1
196	Hoàng Gia Phúc	01/01/2012		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0 TE
197	Danh Thị Kim Tiên	08/06/1986		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.360.000		F0
198	Lê Huy Hoàng Thiên	26/7/2015		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	16/11/2021	1.120.000		F0 TE
199	Trần Nguyễn Tường Vy		24/10/2008	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	21/11/2021	560.000		F1 TE
200	Nguyễn Văn Hùng	01/01/1971		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	21/11/2021	560.000		F1
201	Phạm Thị Mỹ Anh		11/07/1998	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/09/2021	1.120.000		F0
202	Lê Thị Dậm		01/01/1977	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.120.000		F0
203	Phạm Thanh Nguyên	11/12/1980		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	13/12/2021	1.120.000		F0
204	Phạm Thị Rầm		01/01/1982	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	13/12/2021	560.000		F1
205	Phạm Mỹ Quỳnh		30/3/2003	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F0

206	Phạm Văn Tới	01/01/1978		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F1
207	Phạm Gia Dỹ	01/01/2010		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F1 TE
208	Lê Nguyên Hường	01/01/1988		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	560.000		F1
209	Phan Hoàng Xịn	02/01/1987		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
210	Nguyễn Thị Loan		01/01/1988	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
211	Nguyễn Văn Tý	01/01/1971		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	560.000		F1
212	Nguyễn Thị Thu Hà		01/01/1964	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
213	Phạm Tấn An	4/5/1991		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.120.000		F0
214	Phạm Kim Tổ	27/11/1989		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	1.120.000		F0
215	Trần Thị Kim Hai		15/9/1978	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	21/11/2021	1.120.000		F0
216	Nguyễn Thị Màu		01/01/1964	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	21/11/2021	560.000		F1
217	Nguyễn Trung Đức	20/11/2001		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	10/10/2021	1.120.000		F0
218	Hồ Thái Lập	25/6/1982		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0
219	Hồ Thị Bích Loan		19/1/1952	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1
220	Trần Hoàng Việt	28/3/1975		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	07/12/2021	1.120.000		F0
221	Nguyễn Thị Thu Phong		25/9/1978	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	07/12/2021	1.120.000		F0
222	Hồ Khánh Thy		05/02/2013	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1 TE
223	Thị Quyền		16/8/1990	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	1.120.000		F0
224	Danh Thị	25/10/1985		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	1.120.000		F0
225	Danh Thông	19/9/1992		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	560.000		F1
226	Huỳnh Như Ngọc		15/5/2000	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	1.120.000		F0
227	Thị Mọi		01/01/1947	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
228	Trần Khả Ái		03/11/2007	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0 TE
229	Lý Quốc Khánh	19/12/2004		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
230	Thị Phụng		01/01/1971	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
231	Lý Quốc Bảo	26/7/1974		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
232	Lê Minh Tiệp	23/3/1983		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	560.000		F1
233	Nguyễn Thị Hiền		01/01/1972	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
234	Danh Diệu	01/01/1967		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	560.000		F1
235	Danh Ngọc Thắm		01/01/1969	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.120.000		F0
236	Danh Cẩm Nhung		16/2/1991	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	28/12/2021	560.000		F1
237	Nguyễn Phương Bảo Trân		28/8/2000	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
238	Nguyễn Thị Hồng Phượng		15/12/1968	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0

239	Danh Thị Bích Huyền		21/2/1985	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0
240	Trương Đăng Khoa	17/9/2007		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0 TE
241	Vũ Đình Trung	03/12/1987		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1
242	Phạm Văn Lập	01/01/1969		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	560.000		F1
243	Danh Thị Cộn		01/01/1969	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	16/10/2021	560.000		F1
244	Trương Khả Vy		20/10/2010	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.120.000		F0 TE
245	Nguyễn Thị Mỹ Tiên		01/11/1990	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.120.000		F0
246	Vũ Đình Chiêu	20/3/1958		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1
247	Danh Thị Huyền		20/10/1961	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1
248	Vũ Đình Bảo Chân		15/8/2014	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.120.000		F0 TE
249	Vũ Nguyễn Bảo Anh		02/05/2018	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.120.000		F0 TE
250	Lê Phương Thảo		21/06/1981	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	560.000		F1
251	Lê Phương Thủy		04/10/1974	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	560.000		F1
252	Đỗ Văn Huân	17/2/1996		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	560.000		F1
253	Danh Thị Như Ý		16/12/2016	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F1 TE
254	Danh Thương	01/01/1953		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F1
255	Thị Bảy		01/01/1976	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/09/2021	1.120.000		F0
256	Thị Bé Bi		25/8/2009	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/09/2021	1.120.000		F0 TE
257	Nguyễn Hoàng Nhi	24/12/1981		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	19/11/2021	560.000		F1
258	Đoàn Huỳnh Như		09/04/1990	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	560.000		F1
259	Phạm Bảo My		10/12/1997	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.120.000		F0
260	Danh Dương Nghĩa	01/06/2014		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F1 TE
261	Võ Thị Thúy Vui		03/02/1990	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	16/8/2021	1.120.000		F0
262	Trần Thị Giào		01/01/1992	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	25/8/2021	1.120.000		F0
263	Danh Thảo Vân		13/8/2021	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	16/8/2021	1.120.000		F0 TE
264	Trần Thanh Phong	01/01/1983		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	26/8/2021	1.120.000		F0
265	Trần Thanh Trung	07/06/1990		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	26/8/2021	1.120.000		F0
266	Trần Văn Tâm	01/01/1960		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	26/8/2021	1.120.000		F0
267	Trần Kim Em	08/10/1957		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	560.000		F1
268	Nguyễn Thị Du		01/01/1963	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	560.000		F1
269	Trần Minh Mẫn	05/05/2003		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	11/12/2021	560.000		F1
270	Lý Thị Mầu	02/10/1992		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	560.000		F1
271	Nguyễn Hoàng Phúc	19/1/1996		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	1.120.000		F0
272	Sơn Thị Kim Hoa	11/11/1991		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
273	Dương Gia Nguyễn	07/11/2020		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0 TE

274	Danh Thành Đạt	16/1/2009		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0 TE
275	Trương Thành Công	01/01/2006		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0 TE
276	Thị Mười		01/01/1979	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
277	Danh Đăng	01/01/1932		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0 NCT
278	Thị Huyền		28/4/1990	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
279	Dương Kim Thủy		09/03/2021	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0 TE
280	Son Hoàng Trúc	09/05/1992		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
281	Danh Thị Khánh Vy		01/03/2014	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	560.000		F1 TE
282	Danh Thị Khánh Vân		21/11/2016	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	560.000		F1 TE
283	Danh Thị Quế Anh		21/5/2020	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	560.000		F1 TE
284	Thị Vi Sal		07/01/1983	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0
285	Thị Sạnh		01/01/1955	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	560.000		F0
286	Danh Ngon		02/01/1951	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	560.000		F0
287	Hồ Thanh Hậu	26/3/1993		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.120.000		F0
288	Lê Kim Lai	04/10/1973		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0
289	Danh Trường	01/01/1978		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
290	Thị Chi		02/01/1989	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
291	Danh Thanh	01/01/1974		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
292	Kim Hòa		01/01/1963	Khu phố 3 thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	560.000		F1
293	Đào Kim Ly		01/01/1970	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	560.000		F1
294	Nguyễn Bảo An Vy		05/11/2019	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	560.000		F1 TE
295	Nguyễn Bảo An Phúc	07/10/2020		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	560.000		F1 TE
296	Cao Huy Đường	22/4/1980		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	21/11/2021	560.000		F1
297	Danh Thanh Trọng	19/11/2006		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1 TE
298	Danh Thanh Long	08/07/2012		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1 TE
299	Thị Kim Chi		05/11/1990	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	08/11/2021	960.000		F0
300	Phạm Thị Tuyết Minh		20/11/1972	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	560.000		F1
301	Đường Hiệp Phát	25/4/1946		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	560.000		F1
302	Lữ Thị Kiều Oanh		13/10/1994	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	560.000		F1
303	Lữ Phú Cường	16/1/2001		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	560.000		F1
304	Lữ Thị Tuyết Nhung		24/3/1992	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	560.000		F1
305	Lữ Ngọc Minh	15/3/1964		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	560.000		F1
306	Nguyễn Đình Lộc	11/05/1985		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	880.000		F0
307	Huỳnh Thị Oanh		01/01/1986	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	08/11/2021	560.000		F1
308	Trần Thị Như Ý		01/01/2005	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	08/11/2021	560.000		F1

309	Thị Dệt		03/08/1963	Khu phố 5 thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1
310	Trần Khánh Dân	08/11/1999		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	07/12/2021	1.120.000		F0
311	Trần Thị Thùy Ngân		14/12/1995	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	1.120.000		F0
312	Trần Hoài Phong	01/08/2021		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	1.120.000		F0 TE
313	Trần Thanh Tân	01/01/1968		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	1.120.000		F0
314	Chung Thị Thi		01/01/1971	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	1.120.000		F0
315	Danh Thị Bạch		27/11/1974	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
316	Nguyễn Thái Nguyễn	04/08/2000		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	1.120.000		F0
317	Đặng Thị Chi		02/10/1967	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	1.120.000		F0
318	Nguyễn Thị Liên		01/01/1950	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	560.000		F1
319	Danh Thanh Huy	22/10/2012		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	06/12/2021	1.120.000		F0 TE
320	Thị Thảo Vy		14/6/2009	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	06/12/2021	1.120.000		F0 TE
321	Thị Bích Loan		02/02/1979	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	06/12/2021	1.120.000		F0
322	Danh Sầm Bách	20/10/1978		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	06/12/2021	1.120.000		F0
323	Nguyễn Đăng Quang	03/11/2018		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	560.000		F1 TE
324	Huỳnh Cẩm Hân		19/12/2003	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	10/12/2021	560.000		F1
325	Huỳnh Thiện Minh	23/7/2001		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	10/12/2021	560.000		F1
326	Nguyễn Thị Cẩm Vân		30/9/1979	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	10/12/2021	560.000		F1
327	Huỳnh Minh Thông	18/4/1972		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/12/2021	1.120.000		F0
328	Lâm Nhật Tới	20/11/1998		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	1.120.000		F0
329	Đỗ Kim Nga		01/01/1949	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	560.000		F1
330	Thị Lạnh		01/01/1934	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1 NCT
331	Thị Dệt		01/01/1968	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
332	Thị Dệp		01/01/1958	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
333	Danh Minh Tú	23/12/1990		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
334	Lư Minh Thanh Thu		10/02/2010	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	560.000		F1 TE
335	Võ Công Tiền	20/05/2000		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
336	Võ Trung Đạo	22/9/2005		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
337	Thị Bèo		01/01/1977	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
338	Võ Văn Đây	01/01/1976		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
339	Nguyễn Thanh Dân	01/01/1976		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
340	Nguyễn Vĩ Đại	08/02/2021		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1 TE
341	Khách Thanh Quyền	15/3/1989		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1
342	Huỳnh Thị Tú Anh		28/3/2012	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1 TE
343	Huỳnh Văn Tài	18/10/2015		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1 TE

344	Huỳnh Trâm Anh		17/10/2021	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1 TE
345	Danh Nện	01/01/1929		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	560.000		F1 NCT
346	Trịnh Thị Chính		01/01/1966	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	560.000		F1
347	Danh Thị ánh Tuyết		01/01/1980	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1
348	Danh Cương	01/01/1943		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1
349	Nguyễn Bá Thúc	04/2/2003		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	1.120.000		F0
350	Trần Kim Dung		01/01/1973	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	560.000		F1
351	Võ Thanh Dân	9/12/1969		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	560.000		F1
352	Lâm Quang	30/7/1990		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1
353	Lê Thị Sáu		01/01/1963	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1
354	Dương Hoàng Khải	01/08/1987		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0
355	Lâm Thị Nâu		2/6/1990	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	560.000		F1
356	Ngô Thị Lánh		01/01/1960	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	1.120.000		F0
357	Võ Nam Hoài	23/3/1991		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	1.120.000		F0
358	Nguyễn Quốc Sử	7/5/1959		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	19/12/2021	1.120.000		F0
359	Lê Thị Thu Hà		01/01/1963	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	19/12/2021	1.120.000		F0
360	Danh Quốc Qui	21/5/2009		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	25/8/2021	1.120.000		F0 TE
361	Đinh Thị Ngọc Tuyết		01/01/2012	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.120.000		F0 TE
362	Nguyễn Kim Chi		14/7/1982	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.120.000		F0
363	Phạm Hoàng An	18/9/1985		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.120.000		F0
364	Phạm Phương Vy		7/4/2010	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.120.000		F0 TE
365	Phạm Hoàng Đạt	31/3/2013		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.120.000		F0 TE
366	Trần Mỹ Huống		01/01/1966	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/8/2021	1.120.000		F0
367	Nguyễn Hoàng Sơn	30/5/1962		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/8/2021	1.120.000		F0
368	Nguyễn Tấn Phát	13/10/2002		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	560.000		F1
369	Lê Văn An	01/01/1993		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	06/08/2021	1.120.000		F0
370	Trần Thị Giàu		01/01/1992	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	25/8/2021	1.120.000		F0
371	Võ Thị Thúy Vui		01/01/1990	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	16/8/2021	1.120.000		F0
372	Danh Phol	01/01/1989		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	560.000		F1
373	Huỳnh Thị Haanh		01/01/1974	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	11/11/2021	1.120.000		F0
374	Đặng Quốc Hào	01/01/2012		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	560.000		F1 TE
375	Danh Nhật Trường	15/10/1997		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	21/11/2021	1.120.000		F0
376	Huỳnh Văn Tân	28/12/1989		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0
377	Mã Thị Tính		01/01/1949	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	560.000		F1
378	Trần Tấn Khải	01/01/1983		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	560.000		F1

379	Danh Hoàng Phụng	18/11/2009		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.120.000		F0 TE
380	Danh Hoàng Phương	21/7/2011		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.120.000		F0 TE
381	Lâm Gia Vỹ	9/11/2009		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.120.000		F0 TE
382	Danh Tấn Phát	16/1/2016		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.120.000		F0 TE
383	Thị Chúc		01/01/1963	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.120.000		F0
384	Danh Trường	20/9/1987		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F1
385	Danh Thị Cẩm Tú		01/01/1990	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F1
386	Thị Nàng		24/9/1986	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.120.000		F0
387	Danh Tùng	8/9/1986		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.120.000		F0
388	Danh Tùng Lâm	02/9/1982		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	560.000		F1
389	Nguyễn Thị Cẩm Tú		01/01/1981	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/12/2020	560.000		F1
390	Danh Nguyễn Phương Nam	7/6/2009		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	560.000		F1 TE
391	Danh Nguyễn Phương Tây.	11/12/2013		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.120.000		F0 TE
392	Nguyễn Quốc Đại	11/6/1982		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	13/11/2021	560.000		F1
393	Nguyễn Đức Lợi	01/01/1966		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	560.000		F1
394	Nguyễn Đức Thịnh	29/5/1994		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.120.000		F0
395	Nguyễn Gia Dĩ	19/11/2016		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.120.000		F0 TE
396	Đỗ Quốc Hội	01/01/1976		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.200.000		F0
397	Lý Thị Nhàn		01/01/1978	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.200.000		F0
398	Danh Hồng Hiếu	12/12/1974		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	1.120.000		F0
399	Lâm Thị Thu Hà		26/6/1972	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	1.120.000		F0
400	Danh Lâm Thị Thu Hương		5/9/2003	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0
401	Danh Hồng Hải	5/9/1996		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0
402	Thị Thu Mai		01/01/1999	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0
403	Trần Văn Huy	10/10/1982		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	07/12/2021	560.000		F1
404	Lâm Thị Pha		01/01/1984	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	07/12/2021	1.120.000		F0
405	Nguyễn Giang Bình		17/7/1992	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	1.120.000		F0
406	Nguyễn Mạnh Huỳnh	02/02/1984		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/11/2021	1.120.000		F0
407	Danh Mai Cát Tường		7/4/2017	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1 TE
408	Danh Pít Khom	24/7/2013		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1 TE
409	Nguyễn Vỹ Khang	28/9/2012		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1 TE
410	Nguyễn Thị Thu Cúc		22/4/1987	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0

411	Danh Phi	7/10/1977		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1
412	Nguyễn Thị Thu Lan		01/01/1967	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	560.000		F1
413	Nguyễn Hữu Học	10/2/1962		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	560.000		F1
414	Danh Minh	24/2/1994		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
415	Danh Thanh Sang	01/10/1984		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1
416	Danh Thon	01/01/1964		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1
417	Danh Anh Khoa	30/12/2014		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1 TE
418	Lê Thị Hạ	11/12/1989		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1
419	Mai Thị Chia		01/01/1974	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1
420	Danh Hoàng Anh	8/4/1982		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1
421	Danh Thị Thủy An		18/6/2013	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1 TE
422	Nguyễn Thị Thâm		01/01/1948	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1
423	Trịnh Thị Nhuận Thuận		01/06/1987	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	1.120.000		F0
424	Thị Thu		01/01/1992	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	26/11/2021	1.120.000		F0
425	Danh Đăng Khôi	01/08/2002		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	560.000		F1
426	Hà Mỹ Thành	4/3/1973		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	03/11/2021	560.000		F1
427	Nguyễn Tử Anh	16/3/1966		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	560.000		F1
428	Nguyễn Thị Anh Thơ		3/10/2001	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	560.000		F1
429	Trần Lê Cẩm Tú		10/7/1996	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	960.000		F0
430	Lê Hồng Cẩm		01/01/1970	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.120.000		F0
431	Trần Lê Anh Tuấn	22/12/2003		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1
432	Trần Thanh Thái	17/7/1969		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1
433	Nguyễn Tiến Lên	31/12/2006		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0 TE
434	Nguyễn Thị Huệ		16/11/1980	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0
435	Trần Cao Phúc	5/4/2013		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	26/11/2021	1.120.000		F0 TE
436	Trần Thanh Sỏi	01/8/1985		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.120.000		F0
437	Cao Thị Tuyết Sương		26/10/1987	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	560.000		F1
438	Trần Thị Mỹ Ngọc		9/5/2009	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0 TE
439	Trần Minh Phú Quý	5/3/2016		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0 TE
440	Trần Hồng Ngọc		17/12/2003	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1
441	Trần Minh Mẫn	4/10/1981		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	560.000		F1
442	Thị Khá		01/01/1964	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	560.000		F1
443	Trần Minh Phụng	04/03/1983		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	1.120.000		F0
444	Danh Phel	01/01/1962		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	560.000		F1
445	Trần Phạm Đăng Khoa	5/2/2017		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	1.120.000		F0 TE

446	Trần Ngọc Như Ý		28/11/2014	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	1.120.000		F0 TE
447	Phạm Thị Thắm		12/01/1984	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	560.000		F1
448	Trần Cao Như Ý		23/11/2017	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.120.000		F0 TE
449	Danh Quang Hậu	9/3/1982		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.120.000		F0
450	Nhan Thị Vân		01/01/1969	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	560.000		F1
451	Lê Quốc Vinh	29/11/2007		Khu phố Đông Quý thị trấn Thứ Ba	05/12/2020	1.120.000		F0 TE
452	Lê Thanh Triều	01/01/1972		Khu phố Đông Quý thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.120.000		F0
453	Phạm Thị Vân	10/5/1960		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.120.000		F0
454	Bùi Đăng Vinh	24/2/2000		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	560.000		F1
455	Bùi Văn Sơn	01/01/1964		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.120.000		F0
456	Nguyễn Ngọc Sài	12/12/1974		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0
457	Nguyễn Thị Bé Lam		16/9/1983	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0
458	Nguyễn Ngọc Cát Tường		29/6/2016	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.120.000		F0 TE
459	Nguyễn Ngọc Tiến Vinh	23/5/2009		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0 TE
460	Nguyễn Đức Quang Trung	15/5/1983		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	28/12/2021	1.120.000		F0
461	Võ Thanh Đăng	7/11/1991		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	1.120.000		F0
462	Nguyễn Thị Út		01/01/1972	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.120.000		F0
463	Thị Sện		01/01/1958	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.120.000		F0
464	Thị Mai		21/11/1991	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	11/12/2021	1.120.000		F0
465	Danh Hoàng Phát	01/04/2017		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	11/12/2021	1.120.000		F0 TE
466	Danh Thị Anh Thư		17/7/2018	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	11/12/2021	1.120.000		F0 TE
467	Danh Huỳnh	20/2/1981		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	560.000		F1
468	Danh Hoàng Hiếu	05/01/1993		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.120.000		F0
469	Danh Đạt	03/08/2003		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.120.000		F0
470	Bùi Thục Đoan		19/5/2008	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.120.000		F0 TE
471	Thị Thượng		01/01/1976	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0
472	Danh Nhật Minh	18/8/2004		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
473	Danh Chương	01/01/1968		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
474	Danh Thị Ái Như		30/10/1994	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0
475	Thị Hồng Trang		20/10/1990	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	560.000		F1
476	Thị Dèo		01/01/1962	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	560.000		F1
477	Huỳnh Thanh Hải	15/11/1978		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	1.120.000		F0
478	Phạm Thị Hương		08/09/1976	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
479	Nguyễn Thanh Sơn	10/02/1968		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/11/2021	1.120.000		F0

480	Trịnh Thanh Tuấn	01/01/1964		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.120.000		F0
481	Danh Bal	01/01/1990		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	01/12/2021	560.000		F1
482	Danh Thị Bảo Ngọc		02/07/2021	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	560.000		F1 TE
483	Nguyễn Văn Đại	08/02/2011		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	560.000		F1 TE
484	Danh Văn Khang	29/4/2008		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	560.000		F1 TE
485	Trần Thị Bé		01/01/1992	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.120.000		F0
486	Danh Hoàng Bách	07/09/2020		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.120.000		F0 TE
487	Phạm Thị Mỹ Duyên		20/4/1983	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	22/11/2021	1.120.000		F0
488	Nguyễn Văn Vũ	07/01/1974		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
489	Nguyễn Thị Phương		09/11/1980	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
490	Nguyễn Thúy Phương		01/01/1965	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	12/10/2021	1.120.000		F0
491	Nguyễn Văn Dù	02/04/1967		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	560.000		F1
492	Nguyễn Thị Út		01/01/1972	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/11/2021	560.000		F1
493	Nguyễn Hoàng Tiến	07/07/1996		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/11/2021	560.000		F1
494	Danh Minh Dũng	02/04/1993		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	560.000		F1
495	Trương Thanh Nhã	17/3/1983		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	560.000		F1
496	Danh Danh	30/01/1987		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/10/2021	800.000		F0
497	Danh Thanh Huệ		01/01/1982	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	07/12/2021	560.000		F1
498	Huỳnh Thị Gia Ân		12/08/1995	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	09/11/2021	560.000		F1
499	Đặng Thị Thùy Dung		19/5/1984	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	560.000		F1
500	Huỳnh Thị Bích Diễm		19/4/1964	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	560.000		F1
501	Huỳnh Thanh Toàn	21/2/1998		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	16/11/2021	560.000		F1
502	Nguyễn Quốc Được	09/03/2019		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.120.000		F0 TE
503	Danh Quốc Thịnh	08/02/2014		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.120.000		F0 TE
504	Danh Thị Bạch		27/11/1974	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	13/12/2021	560.000		F1
505	Dương Thị Hồng Gấm		01/01/1986	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	720.000		F0
506	Nguyễn Quốc Dũng	17/3/1957		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	560.000		F1
507	Nguyễn Quốc Sĩ	06/04/1988		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	560.000		F1
508	Trần Thị Duyên	16/4/1994		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	560.000		F1
509	Phan Cẩm Nhung		01/01/1973	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.120.000		F0
510	Lê Thúy Anh		05/03/2002	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	08/12/2021	1.120.000		F0
511	Danh Thương	01/01/1972		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
512	Sơn Kim Trường	01/01/1969		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
513	Thị Lang		01/01/1968	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
514	Thị Yên		10/10/1986	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0

515	Dương Gia Bảo	10/03/1995		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
516	Danh Út	02/05/1992		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0
517	Danh Hoàng Tú	25/4/2014		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.120.000		F0 TE
518	Danh Kim Quý	07/05/2005		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1
519	Danh Thị Như Hằng		30/11/2003	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	560.000		F1
520	Đỗ Thành Hải	29/11/1966		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	15/12/2021	560.000		F1
521	Lê Phương Thảo		21/6/1981	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/12/2021	1.120.000		F0
522	Võ Hoàng Phong	24/6/1976		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/12/2021	560.000		F1
523	Võ Kiều Mẫn		18/12/2003	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/12/2021	560.000		F1
524	Võ Văn Tinh	29/4/2002		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	1.120.000		F0
525	Hồng Quốc Việt	19/2/1978		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0
526	Vũ Văn Khái	01/01/1970		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.120.000		F0
527	Lê Anh Tuấn	09/01/1967		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	08/12/2021	1.120.000		F0
528	Phạm Thị Hòa		12/02/1971	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	08/12/2021	1.120.000		F0
529	Thị Bích Tiền		09/02/1987	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	560.000		F1
530	Thạch Nguyễn Khánh Quyên		07/07/2012	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	560.000		F1 TE
531	Thị Sương Mai		18/10/1995	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/9/2021	1.120.000		F0
532	Trương Vĩnh Tường	05/12/2018		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/9/2021	1.120.000		F0 TE
533	Danh Thái Bảo	17/6/2006		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	560.000		F1 TE
534	Danh Thị Bảo Uyên		08/02/2008	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	560.000		F1 TE
535	Danh Quách	08/05/1986		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	560.000		F1
536	THỊ T	01/01/1931		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	07/12/2021	560.000		F1 NCT
537	Thái Thị Phụng		01/01/1968	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	560.000		F1
538	Nguyễn Thị Trang Nhung		09/11/1979	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.120.000		F0
539	Lê Thị Lan Vinh		20/07/1971	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.120.000		F0
540	Vũ Huy Hoàng	03/01/2005		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	25/11/2021	560.000		F1
541	Nguyễn Ngọc Tường Lam		12/07/2015	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/11/2021	1.120.000		F0 TE
542	Nguyễn Thị Dệt		01/01/1949	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	560.000		F1
543	Lê Thị Mỹ Huyền		01/01/1983	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	560.000		F1
544	Nguyễn Văn Liêu	01/01/1987		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.120.000		F0
545	Lê Thị Tuyết Nhi		01/01/2002	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	560.000		F1
546	Nguyễn Thanh Hùng	01/01/1990		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.120.000		F0
547	Nguyễn Thảo Nguyễn		29/6/2004	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	560.000		F1

548	Nguyễn Phúc Huy	16/7/2001		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	560.000		F1
549	Nguyễn Văn Vũ	05/07/1979		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	560.000		F1
550	Danh Thị Hồng Thủy		10/08/1988	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.120.000		F0
551	Lâm Thị Nga		01/01/1981	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	560.000		F1
552	Lư Minh Huy	01/01/1973		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	560.000		F1
553	Thị Quít		01/01/1964	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	02/11/2021	560.000		F1
554	Võ Hạo Nam	26/6/2014		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0 TE
555	Lê Minh Huy	28/6/2010		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.120.000		F0 TE
556	Võ Gia Hân		22/9/2011	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0 TE
557	Võ Văn Khải	01/01/1977		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0
558	Võ Minh Thiện	06/01/2008		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0 TE
559	Phan Thanh Tuyền		01/01/1977	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.120.000		F0
560	Võ Kiều Minh		27/4/2010	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/12/2021	560.000		F1 TE
561	Võ Trường Thịnh	11/11/1994		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
562	Ngô Thị Tư		01/01/1980	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	02/11/2021	560.000		F1
563	Dương Thị Kim Em		14/4/1986	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.120.000		F0
564	Trần Ngọc My		26/3/2012	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.120.000		F0 TE
565	Trần Ngọc Giao		01/05/2008	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.120.000		F0 TE
566	Đỗ Văn Dân	14/8/2003		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	11/12/2021	1.120.000		F0
567	Đỗ Văn An	01/01/1970		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	12/11/2021	560.000		F1
568	Nguyễn Thị Út		01/01/1977	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	1.120.000		F0
569	Huỳnh Ngọc Diên		25/4/2005	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	1.120.000		F0
570	Huỳnh Thanh Phùng	01/01/1972		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	1.120.000		F0
571	Trịnh Thị Bé Hiếu		18/6/1996	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	560.000		F1
572	Nguyễn Minh Khang	08/08/2001		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.120.000		F0
573	Nhan Đại Tài		01/01/1955	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.120.000		F0
574	Nguyễn Thành An	07/02/1966		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.120.000		F0
575	Trần Thị Bích Liên		15/2/1982	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
576	Thái Văn Biển	17/8/1981		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	560.000		F1
577	Danh Sam	23/11/2014		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	1.120.000		F0 TE
578	Nguyễn Thị Tiểu Muội		23/10/2011	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	560.000		F1 TE
579	Nguyễn Văn Nhựt	02/02/1983		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	560.000		F1
580	Bùi Thị Oanh		15/3/1986	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	560.000		F1
581	Nguyễn Thị Kim Nga		24/8/2013	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	560.000		F1 TE
582	Ngô Thị Tuyết Hoa		21/10/1993	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.120.000		F0

583	Mã Tiểu Mạnh Thường	01/01/1988		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	560.000		F1
584	Mã Tuấn Kiệt	14/2/2015		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.120.000		F0 TE
585	Trần Thị Mỹ Lý		26/5/1984	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.120.000		F0
586	Nguyễn Quốc Đạt	21/9/2007		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.120.000		F0 TE
587	Nguyễn Quốc Đương	08/11/1980		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	1.120.000		F0
588	Nguyễn Đức Phát	08/01/2015		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	1.120.000		F0 TE
589	Nguyễn Thụy Bảo Ngân		10/11/1981	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	19/12/2021	560.000		F1
590	Võ Thị Lua		01/01/1982	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	1.120.000		F0
591	Nguyễn Võ Thư Kỳ		16/8/2004	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	560.000		F1
592	Nguyễn Văn Phò	01/01/1973		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	1.120.000		F0
593	Nguyễn Hoàng Huy	21/1/2008		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	560.000		F1 TE
F	xã Nam Thái A	829				705.520.000		
1	Lê Văn Lợi	01/01/1970		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	11/8/2021	1.120.000		F0
2	Ngô Minh Khôi	12/02/2001		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	03/08/2021	1.440.000		F0
3	Khổng Văn Đen	20/03/1992		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	04/10/2021	1.360.000		F0
4	Nguyễn Văn Tơ	01/01/1991		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.120.000		F0
5	Phạm Thị Linh		01/01/1974	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	07/11/2021	720.000		F0
6	Đỗ Thị Bé Tư		01/01/1992	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	27/10/2021	1.200.000		F0
7	Lê Phước Anh	01/01/1968		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	30/10/2021	1.360.000		F0
8	Nguyễn Văn Nga	01/01/1959		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	27/11/2021	640.000		F0
9	Nguyễn Văn Y	01/01/1987		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F0
10	Huỳnh Tí Nị		01/01/1987	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F0
11	Đoàn Phước Được	01/01/2001		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/10/2021	800.000		F0
12	Trương Thị Xuân		01/01/1968	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	800.000		F1
13	Nguyễn Văn Vinh	01/01/1967		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	800.000		F1
14	Dương Thị Hiềm		01/01/1974	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
15	Phạm Văn Dương	01/01/1992		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
16	Nguyễn Thị Mỹ Quyên		01/05/2010	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F1 TE
17	Nguyễn Huy Anh Đô	18/09/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F1 TE
18	Bùi Nhật Quốc	01/01/1983		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/7/2021	1.120.000		F1
19	Nguyễn Văn Diệu	03/04/1964		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	880.000		F1
20	Nguyễn Thị Ý		12/10/1996	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	29/11/2021	880.000		F1
21	Trương Hồng Mai		12/03/1970	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
22	Trương Hồng Cúc		08/02/1967	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
23	Nguyễn Thị Huệ		01/01/1961	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F0

24	Bùi Đoàn Phương Bình		05/07/2021	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F0 TE
25	Cao Văn Đoàn	01/01/1962		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F0
26	Dương Thị Thanh Thuý		01/01/1962	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	23/11/2021	560.000		F1
27	Đoàn Thị Phương Uyên		18/04/2019	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F0 TE
28	Hồ Thị Bảy		01/01/1950	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
29	Nguyễn Thị Phụng		01/01/1967	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	23/12/2021	640.000		F0
30	Nguyễn Văn Bé	01/01/1990		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	22/12/2021	640.000		F0
31	Nguyễn Quốc Hưng	03/03/2021		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	16/12/2021	480.000		F0 TE
32	Nguyễn Quốc Cường	07/07/2018		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	23/12/2021	640.000		F0 TE
33	Nguyễn Hồng Giang	01/01/1975		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1
34	Trần Ngọc Diễm		01/01/1993	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1
35	Tôn Văn Võ	25/08/2012		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1 TE
36	Tôn Thị Khánh Lam		06/11/2016	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1 TE
37	Tôn Văn Đầy	01/01/1984		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/012/2021	960.000		F0
38	Tôn Huyền Thoại	06/03/2006		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1 TE
39	Tôn Văn Tản	01/01/1960		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
40	Trương Thị Luyến		01/01/1961	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
41	Tôn Văn Trảng	01/01/1982		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
42	Phạm Thị Thắm		01/01/1977	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
43	Phạm Thị Hận		01/01/1955	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	720.000		F1
44	Nguyễn Kim Yên		26/12/2015	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	720.000		F1
45	Nguyễn Quốc Hiền	14/10/2009		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	12/12/2021	800.000		F0 TE
46	Phạm Thị Hậu		12/9/1985	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	12/12/2021	800.000		F0
47	Trương Thị Út		01/01/1984	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
48	Trần Văn Hiền	01/01/1980		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
49	Trương Văn Tha	01/01/1976		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.040.000		F1
50	Trương Thị Cẩm Ly		01/01/2011	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.040.000		F1 TE
51	Nguyễn Chí Cường	01/01/2020		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.040.000		F1 TE
52	Nguyễn Văn Ni	09/09/1976		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1
53	Tôn Thị Mua		01/01/1969	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1
54	Nguyễn Ngọc Rơi		01/01/2000	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1
55	Nguyễn Thị Bích Trâm		08/05/2006	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1 TE
56	Nguyễn Thị Cẩm Tú		12/12/2007	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1 TE
57	Nguyễn Văn Chương	10/02/1977		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
58	Nguyễn Văn Lèo	10/09/1989		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1

59	Trần Văn Khôn	16/03/1984		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	09/11/2021	560.000		F1
60	Trần Thị Bé Hai		13/05/1985	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
61	Phạm Văn Sâm	01/01/1965		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
62	Trần Thị Thắm		01/01/1987	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
63	Trần Việt Pha	03/02/2010		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1 TE
64	Lê Thị Lệ		01/01/1959	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
65	Trương Thị Cẩm Như		14/05/2009	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.120.000		F1 TE
66	Trương Hoàng Phúc	12/3/2012		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.120.000		F1 TE
67	Trương Thị Cẩm Huỳnh		14/05/2009	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.120.000		F1 TE
68	Trần Văn Sơn	01/01/1950		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
69	Nguyễn Thị Tám		01/01/1953	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
70	Trần Hoàng Phúc	30/11/2004		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
71	Trần Nhựt Quy	13/12/2017		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1 TE
72	Nguyễn Thị Tú Quyên		28/06/2006	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	560.000		F1 TE
73	Thạch Văn An	01/01/1968		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
74	Mai Thị Hiệp		01/01/1968	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
75	Thạch Vũ Linh	20/06/1992		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
76	Dương Thị Kiều Trang		01/01/1999	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
77	Thạch Văn Quang	29/05/1969		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1
78	Thái Thị Mãnh		01/01/1976	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1
79	Nguyễn Ngọc Quang Em	01/01/1968		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
80	Lê Thanh Long	09/06/1994		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
81	Nguyễn Thị Ngân Hà		30/10/1994	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.360.000		F0
82	Nguyễn Út Mười	02/03/1986		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	800.000		F1
83	Nguyễn Dĩ Dạ		30/04/1997	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
84	Phan Thị Vân		01/01/1969	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
85	Lê Nguyễn Gia Lộc	18/02/2018		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
86	Nguyễn Văn Nhân	12/10/1996		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	16/11/2021	720.000		F0
87	Nguyễn Văn Thương	30/12/1999		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	16/11/2021	720.000		F0
88	Nguyễn Văn Hiệp	13/10/1980		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
89	Huỳnh Thị Thắm		01/01/1979	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
90	Lê Thị Sâm		01/01/1975	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	20/10/2021	720.000		F0
91	Phạm Thị Năm		01/01/1955	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
92	Nguyễn Thị Ngọc Linh		05/10/2010	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	21/12/2021	720.000		F1 TE
93	Nguyễn Thị Ngọc Thơ		28/02/2013	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	21/12/2021	720.000		F1 TE

94	Lê Thị Nga		01/01/1954	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	10/11/2021	560.000		F1
95	Lê Thị Hồng Cẩm		26/01/1990	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	09/11/2021	560.000		F1
96	Trần Thị Mai		01/01/1966	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	11/11/2021	1.120.000		F1
97	Cao Thị Mỹ Thuận		23/12/1989	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	11/11/2021	1.120.000		F1
98	Lê Thị Nhã Khanh		22/12/2012	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	11/11/2021	1.120.000		F1 TE
99	Trần Vũ Luân	15/04/1997		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	11/12/2021	560.000		F1
100	Trần Minh Vương	01/01/1978		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1
101	Hồ Thị Diễm		01/01/1979	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1
102	Nguyễn Văn Hoàng	01/01/1966		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	25/10/2021	560.000		F1
103	Nguyễn Văn Sái	01/01/1961		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
104	Lê Văn Yên	08/10/1978		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	23/12/2021	560.000		F1
105	Nguyễn Thị Diễm Châu		01/01/1978	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	23/12/2021	560.000		F1
106	Lê Văn Phương	12/02/2000		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	23/12/2021	560.000		F1
107	Lê Thị Cẩm		08/01/2002	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	23/12/2021	560.000		F1
108	Võ Thị Khuya		01/01/1967	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	22/12/2021	720.000		F0
109	Lê Văn Tý	01/01/1988		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	11/11/2021	1.120.000		F1
110	Lê Thị Nhã Quỳnh		02/03/2011	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	11/11/2021	1.120.000		F1 TE
111	Trần Văn Hùng	01/01/1972		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
112	Trần Thị Thuỳ Dương		04/11/2003	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
113	Ngô Thị Đầu		01/01/1961	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	10/11/2021	560.000		F1
114	Trần Văn Dụ	01/01/1969		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	19/12/2021	880.000		F1
115	Trần Minh Thúc	01/01/2016		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	19/12/2021	880.000		F1 TE
116	Nguyễn Văn Tròn	19/11/2000		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	02/12/2021	1.120.000		F0
117	Danh Thị Thương		10/2/2002	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	02/12/2021	1.120.000		F0
118	Nguyễn Thị Bích Ngọc		01/01/2019	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	02/12/2021	1.120.000		F1 TE
119	Nguyễn Chí Vinh	1/9/2021		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	02/12/2021	1.120.000		F1 TE
120	Ngô Thị Nương		01/01/1984	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	11/12/2021	560.000		F1
121	Trương Văn Khấu	01/01/1963		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
122	Lương Thị Cẩm Tú		22/05/2005	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	17/12/2021	800.000		F1
123	Trần An Khang	01/01/2002		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	17/12/2021	800.000		F0
124	Phạm Hoàng Môn	15/07/1963		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	02/10/2021	1.120.000		F1
125	Lữ Thị Kiều		01/01/1974	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	02/10/2021	1.120.000		F1
126	Phạm Thuý Quyên		16/04/1997	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	02/10/2021	1.120.000		F1
127	Lê Ngọc Diễm	18/06/1988		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2011	800.000		F0
128	Trần Ngọc Diễm		21/06/1991	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2011	1.120.000		F1

129	Trần Thanh Tỷ	25/01/2012		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2011	1.120.000		F1 TE
130	Lê Minh Quốc	07/03/2020		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2011	1.120.000		F1 TE
131	Trần Thanh Phú	28/10/2016		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2011	1.120.000		F1 TE
132	Trần Việt Hùng	12/11/1985		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	06/10/2021	1.120.000		F1
133	Nguyễn Thị Thuý		01/01/1991	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	06/10/2021	1.120.000		F1
134	Hồ Thị Nhung		01/01/1987	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	560.000		F0
135	Đồng Thị Tỷ		01/01/1945	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1
136	Đinh Hà Lâm	01/01/1983		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1
137	Đinh Kim Hoàng		01/01/1963	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1
138	Lâm Quốc Huy	09/12/2006		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1 TE
139	Đinh Thị Trâm Anh		27/09/2013	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1 TE
140	Đinh Thị Minh Thư		18/10/2008	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1 TE
141	Nguyễn Quốc Khanh	24/08/2006		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
142	Lê Thị Đào		01/01/1955	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	560.000		F1
143	Lê Văn Khoe	03/03/1980		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
144	Nguyễn Thị Nương		01/01/1975	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
145	Trần Văn Giới	01/01/1974		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
146	Trần Nguyễn Nhật Khang	01/01/2004		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
147	Trần Nguyễn Duy Khánh	01/01/2003		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
148	Bùi Minh Bốn	13/06/1993		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
149	Hứa Văn Bía	01/01/1968		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
150	Lê Văn Chấn	10/05/1986		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
151	Trần Yến Nhi		24/08/1997	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
152	Trần Quỳnh Anh		14/05/2020	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1 TE
153	Trần Kim Anh		22/08/2016	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1 TE
154	Huỳnh Văn Kha	01/01/1968		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
155	Huỳnh Ngọc Bích		01/01/1973	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	560.000		F1
156	Lý Văn Thanh	17/07/1957		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
157	Trần Phi Long	01/01/1995		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
158	Trần Phi Cường	01/01/1966		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
159	Lê Thị Út Quỳnh		01/01/1970	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
160	Nguyễn Thanh Tùng	22/09/1990		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
161	LÊ VĂN KÍNH	17/10/1981		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/11/2021	800.000		F1
162	Trần Thị Bích Liên		23/03/1989	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
163	Lê Như Quỳnh		01/01/2012	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE

164	Lê Quý Trọng	01/01/2018		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
165	Phạm Hoàng Long	01/01/1952		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	560.000		F1
166	Trịnh Thị Giàu		01/01/1953	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	560.000		F1
167	Trần Quang Khải	01/01/1982		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	28/11/2021	560.000		F1
168	Đinh Thị Bé		01/01/1990	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	24/12/2021	560.000		F0
169	Lý Đình Bảo Ngọc		13/03/2010	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.120.000		F1 TE
170	Lý Minh Thiện	25/05/2012		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.120.000		F1 TE
171	Trương Thị Nhị		26/10/1973	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
172	Phan Thị Diễm		06/05/1972	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
173	Trương Thị Hạnh		19/06/1972	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
174	Trương Ngọc Diễm		05/02/1968	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
175	Trương Thị Ngọt		01/01/1975	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
176	Trương Văn Thanh	01/01/1980		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
177	Nguyễn Thị Nhờ		01/01/1957	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
178	Thị Mỹ Hạnh		05/09/1990	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
179	Lý Minh Thư	26/06/1983		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	800.000		F1
180	Nguyễn Thị Phúc		01/01/1989	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	560.000		F1
181	Trần Văn Sáu	01/01/1936		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	560.000		F1 NCT
182	Trần Nguyên Lộc	04/06/2012		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	560.000		F1 TE
183	Trần Thị Kim Thiên		18/03/2014	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	560.000		F1 TE
184	Trần Ngọc Lâm		13/03/2018	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	560.000		F1 TE
185	Dương Thị Như		06/04/1985	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
186	Trương Thị phương Anh		19/05/2009	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
187	Đoàn Tú Quyên		11/10/2002	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
188	Võ Văn Nhân	01/01/1991		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
189	Thạch Thị Lài		01/01/1988	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F0
190	Lê Thị Nhiên		16/08/2007	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/12/2021	320.000		F1 TE
191	Thạch Yến Thanh	12/10/1992		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
192	Danh Thị Nhi		10/9/1993	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
193	Thạch Thị Thảo Mi		25/05/2015	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
194	Thạch Trọng Hiếu	05/08/2019		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
195	Đoàn Thạch Thu Chúc		01/01/2009	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
196	Nguyễn Thị Khả Vy		09/08/2013	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
197	Thạch Minh Đạo	11/2/2009		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
198	Nguyễn Chí Can	12/07/2003		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	25/11/2021	560.000		F1

199	Nguyễn Thị Tiên		09/06/1981	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/11/2021	560.000		F1
200	Nguyễn Bé Diệu		01/01/1987	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	22/11/2021	560.000		F1
201	Trần Hoàng Khanh	01/01/1976		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	07/11/2021	1.120.000		F1
202	Bành Thị Vẹn		01/01/1977	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	560.000		F0
203	Nguyễn Từ Di Thức	25/03/2001		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
204	Lê Văn Giới	03/01/1958		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
205	Cao Thị Chúc Ly		01/01/1989	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
206	Huỳnh Văn Sơn	01/01/1980		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	28/11/2021	560.000		F1
207	Trần Minh Vương	01/01/1970		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
208	Trần Vũ Hải	20/12/1990		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
209	Bành Văn Trường	01/01/1990		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
210	Nguyễn Thị Nhi		01/01/1959	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
211	Huỳnh Phi Học	18/05/1992		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
212	Nguyễn Thị Diễm Trang		13/09/2000	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
213	Nguyễn Phước Trọng	17/02/2009		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
214	Huỳnh Nhật Anh	08/10/2010		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
215	Huỳnh Chí Kiên	01/01/2021		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
216	Huỳnh Chí Tình	14/01/1979		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
217	Lư Thị Kim Luyến		04/01/1981	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
218	Huỳnh Lư yến Ngọc		01/01/2004	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
219	Huỳnh Thị Kim Ba		01/01/1967	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	560.000		F1
220	Lê Thành Phương	02/02/1957		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
221	Nguyễn Thị Chúc Mai		01/01/1981	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
222	Lê Thị Ngọc Mến		27/06/2018	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1 TE
223	Huỳnh Võ Việt Nam	30/10/2007		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	24/11/2021	1.600.000		F1 TE
224	Phạm Thị Sen		01/01/1963	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/10/2021	1.120.000		F1
225	Lý Văn Ngân	01/01/1962		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/10/2021	1.120.000		F1
226	Nguyễn Thị Phước		09/08/1958	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1
227	Đỗ Thị Tường Vy		24/04/2011	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	800.000		F1 TE
228	Đỗ Hiền Khôi	25/11/2014		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	800.000		F1 TE
229	Nguyễn Tuấn Khanh	04/04/1988		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
230	Lê Thị Hoà		01/01/1964	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	880.000		F1
231	Thị Ra Ni		14/03/1992	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	880.000		F0
232	Nguyễn Thị Mộng Thuyền		01/01/1985	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1

233	Danh Thanh Hôn	20/09/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
234	Nguyễn Thị Tươi		01/01/1985	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
235	Nguyễn Thị Cẩm Ly		15/09/1994	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
236	Nguyễn Văn Hùng	01/01/1955		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
237	Trần Văn Pho	01/01/1991		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
238	Võ Thị Cẩm Lệ		01/01/1956	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
239	Nguyễn Văn Tám	01/01/1974		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
240	Nguyễn Thị Thu		01/01/1977	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
241	Nguyễn Thị Thuý		01/01/1978	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
242	Trần Hoàng Ba	01/01/1992		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
243	Lê Thị Nga		01/01/1967	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
244	Nguyễn Thị Huỳnh Như		01/09/1995	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
245	Nguyễn Kim Trí	01/01/1967		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
246	Trần Văn Hoàn	01/01/1979		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
247	Dương Văn Bé	23/05/1970		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
248	Nguyễn Thị Thắm		01/01/1969	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
249	Nguyễn Thị Tám		01/01/1955	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
250	Võ Văn Kiêm	01/01/1946		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
251	Võ Văn Thuận	01/01/1986		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
252	Nguyễn Thị Cẩm Nhiên		01/01/1991	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
253	Lê Văn Làng	01/01/1996		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	20/12/2021	560.000		F1
254	Lê Văn Tính	09/04/2009		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1 TE
255	Lê Minh Vương	28/08/1992		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
256	Nguyễn Thị Thuý		01/01/1967	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	28/12/2021	320.000		F1
257	Nguyễn Minh Khôi	21/04/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	28/12/2022	320.000		F1 TE
258	Nguyễn Trung Kiên	31/04/2014		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	28/12/2023	320.000		F1 TE
259	Lê Thị Thu Ba		01/01/1965	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	27/12/2021	1.120.000		F1
260	Cái Thị Điều		27/06/1984	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
261	Huỳnh Thị Toán		16/06/1988	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
262	Lý Văn Thành	01/01/1989		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	320.000		F1
263	Nguyễn Thị Thuý Linh		01/01/1987	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	320.000		F1
264	Hồ Bích Duyên		16/06/2012	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	320.000		F1 TE
265	Hồ Bích Ngọc		08/09/2014	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	320.000		F1 TE
266	Hồ Minh Đăng	05/03/2013		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	320.000		F1 TE
267	Nguyễn Thị Hồng Nhung		20/02/2018	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	320.000		F1 TE

268	Trần Văn Mỹ	01/01/1975		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
269	Võ Thị Vàng		01/01/1978	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
270	Huỳnh Chí Khanh	14/04/2000		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
271	Phạm Văn Mười		1/1/1967	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
272	Đoàn Minh Linh	01/01/1981		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
273	Đoàn Minh Kha	02/09/2006		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1 TE
274	Nguyễn Thị Bích Hạnh		01/01/1975	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
275	Đoàn Nguyễn Thuý Như		07/06/2008	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1 TE
276	Nguyễn Văn Cù	01/01/1969		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	560.000		F1
277	Phạm Văn Sứa	05/01/1942		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	800.000		F0
278	Trần Hạo Thiên	16/08/2014		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	560.000		F1 TE
279	Nguyễn Hồng Điệp		01/01/1993	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	800.000		F0
280	Trần Nhã Quyên		07/09/2019	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	800.000		F1 TE
281	Trần văn Ghi	01/01/1960		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	26/12/2021	400.000		F1
282	Trần Văn Thum	01/01/1995		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	720.000		F1
283	Trần Thị Cẩm Yên		16/05/2007	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
284	Nguyễn Văn Toàn	16/09/2015		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
285	Huỳnh Thị Diễm Hương		12/10/2013	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
286	Trần Trúc My		15/11/2008	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.120.000		F1 TE
287	Nguyễn Thị Hồng		01/01/1967	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	720.000		F0
288	Nguyễn Văn Nhứt	01/01/1981		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	560.000		F1
289	Nguyễn Thị Diệu		01/01/1978	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	560.000		F1
290	Nguyễn Ngọc Bảo Thi		21/07/2012	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	560.000		F1 TE
291	Lê Thành Lập	01/01/1972		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
292	Lê Thị Thanh		01/01/1972	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	1.120.000		F1
293	Lê Thị Nhi		06/06/2000	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	1.120.000		F1
294	Lê Tuyết Như		20/04/2007	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	1.120.000		F1 TE
295	Võ Thị Hoa		01/01/1968	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	24/12/2021	1.120.000		F1
296	Võ Cao Thông	25/01/1982		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
297	Phan Văn Nguyên	01/01/1965		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
298	Trương Thị Thuý		01/01/1984	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
299	Bùi Thị Diễm Trang		01/01/1980	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1
300	Nguyễn Thị Như Ý		01/01/2000	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1
301	Nguyễn Thị Mỹ		1/1/1953	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	720.000		F0
302	Vũ Việt Đăng	05/11/2014		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1 TE

303	Bùi Văn Miên	01/01/1951		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	23/12/2021	560.000		F1
304	Nguyễn Thị Mãnh		14/06/1973	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	25/12/2021	800.000		F0
305	Trần Thị Thuý Dung		10/11/1996	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	25/12/2021	560.000		F1
306	Dương Văn Tùng	01/01/1966		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	25/12/2021	480.000		F0
307	Trần Văn Nhân	17/11/1970		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	560.000		F1
308	Danh Hiệp	01/01/1963		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
309	Danh Chí	01/01/1989		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
310	Thị Kiều		01/01/1984	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F0
311	Danh Thị Trúc Bình		02/10/2012	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
312	Huỳnh Vĩ Khang	1/1/2000		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
313	Nguyễn chí Hải	08/08/1993		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1
314	Dư Thị Huyền Trân		01/01/1993	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1
315	Nguyễn Gia Huy	1/2/2001		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1
316	Nguyễn Nhật Phương Vy	05/01/2014		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
317	Nguyễn Thị Trúc Xuân	22/01/2008		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
318	Trương Ngọc Dung		06/11/1991	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	640.000		F0
319	Trần Văn Lý	04/10/1967		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
320	Ngô Hoàng Lượm	01/01/1955		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F0
321	Nguyễn Thị Hạnh		19/08/1958	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.120.000		F1
322	Ngô Phan Thanh Ngọc		1/1/2013	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
323	Nguyễn Văn Đức	01/01/1959		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
324	Trần Văn Tòa	01/01/1967		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
325	Huỳnh Thanh Lộc	1/1/1978		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
326	Lê Thị Mỹ Hạnh		11/04/1989	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
327	Huỳnh Thị Phụng		01/01/1970	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
328	Trần Như Ý		27/10/2001	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
329	Nguyễn Thị Hiền		29/09/1979	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	11/12/2021	1.120.000		F1
330	Bùi Nguyễn Kim Quý		10/5/2009	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	11/12/2021	1.120.000		F1 TE
331	Bùi Trung Thực	03/05/2003		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	11/12/2021	880.000		F0
332	Lê văn Lĩnh	01/01/1981		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
333	Lê văn Ngộ	01/01/1948		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.120.000		F0
334	Nguyễn Văn Nhánh	01/01/1945		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	560.000		F1
335	Nguyễn Văn Dân	01/01/1976		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2022	560.000		F1
336	Võ Văn Vũ	01/01/1994		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	08/12/2021	880.000		F0
337	Phạm Thị Bích Nhiên		01/01/1976	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	13/12/2021	560.000		F1

338	Nguyễn Văn Đại	01/01/1972		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	13/12/2021	560.000		F1
339	Lưu Quế Chân		09/05/2002	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	13/12/2021	560.000		F1
340	Đoàn Văn Việt	01/01/1977		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	08/12/2021	960.000		F0
341	Đoàn Thị Mộng Bình		05/10/2002	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	08/12/2021	1.120.000		F1
342	Đoàn Thị Nhớ		05/09/1989	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/10/2021	1.120.000		F1
343	Ngô Văn Nguyên	20/05/1989		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/10/2021	1.120.000		F1
344	Phan Văn Út	01/01/1965		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	31/12/2021	880.000		F0
345	Nguyễn Thị Kim Diễm		01/01/1990	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F0
346	Trịnh Văn Bình	01/01/1964		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	560.000		F1
347	Nguyễn Việt Ái		15/11/2009	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/12/2021	560.000		F1 TE
348	Bùi Thị Trúc Linh		1/1/2000	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/12/2021	560.000		F1
349	Hồ Văn Huỳnh	03/11/1992		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
350	Trần Quốc Tùng	1/1/1992		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
351	Lương Gia Hạo	26/04/2011		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1 TE
352	Lê Nhật Trường	29/06/2014		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1 TE
353	Huỳnh Thanh Đức	07/04/2012		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1 TE
354	Trần Vũ Linh	01/01/1993		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
355	Lê văn Dành	01/01/1994		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	28/11/2021	560.000		F1
356	Lê Thành Đông	01/01/1962		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
357	Phạm Thị sạch		01/01/1952	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
358	Nguyễn Thị hằng		1/1/1970	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
359	Nguyễn Văn Ngọc	01/01/1961		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2021	400.000		F1
360	Nguyễn Văn Hận	20/11/1987		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2022	400.000		F1
361	Nguyễn Thái Vương	16/06/2019		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2023	400.000		F1 TE
362	Nguyễn Thái Dương	30/04/2016		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2024	400.000		F1 TE
363	Phạm Thị Mỹ Châu		01/01/1984	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2025	400.000		F1
364	Nguyễn Thị Tường Vi		08/08/2013	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2026	400.000		F1 TE
365	Nguyễn Phạm Mỹ Trân		06/06/2007	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2027	400.000		F1 TE
366	Nguyễn Phạm Mỹ Truyền		29/09/2009	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2028	400.000		F1 TE
367	Lý Thanh Hồng	01/01/1960		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	29/12/2021	240.000		F1
368	Châu Thị Xanh		1/1/1959	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2021	240.000		F0
369	Nguyễn Lý Thái Hoà	19/12/2011		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2021	240.000		F0 TE
370	Nguyễn văn Béng	01/01/1947		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	03/12/2021	560.000		F1
371	Nguyễn văn Dư	19/07/1996		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F0
372	Lê Thị Chúc Ly		01/01/1996	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F0

373	Lê Thị Bích Phượng		01/01/1968	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1
374	Trần Văn Nhất	1/1/1986		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F0
375	Võ Hữu Khang	28/07/2017		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	720.000		F1 TE
376	Phạm văn Lùng	01/01/1952		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
377	Huỳnh Văn Đước	01/01/1946		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
378	Võ Thị Út		01/01/1971	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1
379	Nguyễn văn Thắm	27/09/1968		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1
380	Huỳnh Văn Tư	01/01/1976		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
381	Võ Văn Tạo	01/01/1987		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
382	Võ văn Tàu	01/01/1976		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
383	Nguyễn Thanh Viên	17/10/1970		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
384	Võ Thị Cẩm Diên		22/08/2008	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	800.000		F1 TE
385	Lê văn Nhủ	01/01/1970		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
386	Trần văn Hiến	01/01/1950		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	720.000		F0
387	Lê Thị Hoa		01/0/1952	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	21/12/2021	720.000		F0
388	Lê văn Việt	01/01/1983		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
389	Lê Văn Phòng	24/04/1980		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F0
390	Bùi Văn Miên	01/01/1951		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	1.120.000		F1
391	Nguyễn Như Ý		11/11/2000	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1
392	Bùi Bích Như		16/09/1994	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.120.000		F1
393	Bùi Văn Ân	01/01/1974		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.120.000		F1
394	Ngô Tấn Phát	09/10/2016		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.680.000		F0 TE
395	Nguyễn Kim Hà		01/01/1971	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.680.000		F0
396	Võ Ngọc Bằng Bằng		25/11/2008	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	960.000		F1 TE
397	Bùi Chí Linh	26/10/1997		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	960.000		F1
398	Trần Thị Chúc Thuỳ		24/04/1991	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	07/11/2021	560.000		F1
399	Nguyễn Văn Mến	01/01/1951		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
400	Trần văn Thiện	20/03/1969		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
401	Đỗ Thị Nước		01/01/1965	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
402	Nguyễn Thị Sánh		01/04/1988	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	720.000		F0
403	Trần văn Kiên	01/01/1984		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	25/12/2021	720.000		F0
404	Trần văn Mây	01/01/1973		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
405	Phạm Thị Hồng		01/01/1978	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
406	Bùi Thị Cẩm Điều		01/01/1976	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1
407	Nguyễn Thị Cẩm Tiên		15/05/2005	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1

408	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền		09/12/2013	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	19/12/2021	560.000		F1 TE
409	Trần Thị Trang		01/0/1972	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.120.000		F1
410	Nguyễn Văn Lăng	01/01/1966		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.120.000		F1
411	Nguyễn Duy Anh	26/12/2012		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
412	Nguyễn Thị Đông Anh		22/12/2016	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
413	Trần Gai Bảo	12/11/2005		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
414	Trần Gia Lâm	28/07/2011		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1 TE
415	Lê Văn Thang	01/01/1972		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
416	Trần Văn Toàn	2/03/1985		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	720.000		F1
417	Nguyễn Thị Thơ		01/01/1985	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	720.000		F1
418	Lữ Thị Liên		01/01/1949	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	720.000		F0
419	Huỳnh Thị Hoàng		01/01/1983	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	560.000		F1
420	Nguyễn Thị Hạnh		01/01/1978	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	800.000		F1
421	Huỳnh Thị Lam		26/02/1987	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	07/11/2021	560.000		F1
422	Nguyễn Thành Hậu	19/10/1982		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	07/11/2021	560.000		F1
423	Trần Thị Cẩm		01/01/1979	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	07/11/2021	560.000		F1
424	Lê Văn Diên	01/01/1974		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	07/11/2021	560.000		F1
425	Bạch Thị Thảo		01/01/1975	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
426	Trần Phước Hải	01/01/1967		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	24/12/2021	560.000		F1
427	Kiều Ô Siel		23/12/1990	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	02/11/2021	560.000		F1
428	Võ Văn Đà	01/01/1988		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	07/11/2021	1.120.000		F1
429	Đỗ Thành Nam	01/01/1969		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
430	Võ Thị Hoa		01/01/1972	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/11/2021	560.000		F1
431	Lê Tấn Đẹp	01/01/1976		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/12/2021	400.000		F1
432	Võ Thị Hà		01/01/1981	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/12/2021	400.000		F1
433	Nguyễn Thị Bảy		01/01/1939	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/12/2021	400.000		F1 NCT
434	Lê Thị Như		13/07/2009	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/12/2021	400.000		F1 TE
435	Lê Thị Như Ý		07/11/2018	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/12/2021	400.000		F1 TE
436	Trần Bích Phượng		06/05/1998	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	400.000		F1
437	Danh Thái Thành	08/08/1999		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	400.000		F1
438	Dương Thị Ngọc Ngân		05/11/2005	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	07/12/2021	560.000		F1
439	Nguyễn Thị Mỹ		01/01/1955	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	18/12/2021	800.000		F0
440	Lê Minh Ái	08/01/1983		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	02/12/2021	800.000		F0
441	Lê Út Em	01/01/1963		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	960.000		F0
442	Lê Thị Trang		01/01/1980	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	04/12/2021	800.000		F0

443	Trần Thị Sao		01/01/1978	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	02/12/2021	800.000		F0
444	Danh Thái Đạt	03/03/2019		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	02/12/2021	800.000		F1 TE
445	Dương Văn Hiện	01/01/1972		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	07/12/2021	800.000		F1
446	Trần Ngọc hai	01/0/1979		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1
447	Nguyễn Văn Ca	01/01/1972		ấp Xẻo Đôi, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
448	Nguyễn Đệ Em	1/1/1980		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	800.000		F0
449	Trương Thị Thuý		01/01/1980	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1
450	Trương Quốc Ca	01/01/1985		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1
451	Võ Thị Chúc Linh		11/12/2001	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	08/12/2021	1.840.000		F0
452	Võ Thị Chúc Mai		17/01/2004	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	08/12/2021	1.840.000		F0
453	Tôn Thị Phương		01/01/1967	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1
454	Võ Văn Tuấn	01/01/1973		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1
455	Võ Chí Nguyên	25/01/2006		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1 TE
456	Tôn Thị Út Mười		01/01/1979	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1
457	Trần Thị Bích Trâm		13/03/2014	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1 TE
458	Trần Bích Tiên		02/09/2015	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1 TE
459	Trần Hữu Nghi	25/09/2011		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1 TE
460	Trần Hữu Luân	23/05/2010		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.120.000		F1 TE
461	Bạch Thị mẫn		01/01/1954	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	26/10/2021	1.360.000		F0
462	Phạm Thị Thuý		01/01/1979	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.120.000		F1
463	Đoàn Thị Hà My		20/09/2000	ấp Xẻo Đôi, xã Nam Thái A	28/12/2021	720.000		F0
464	Trần Thị Tiến		10/7/1983	ấp Xẻo Đôi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.120.000		F1
465	Trần Hạo Nam	31/10/2008		ấp Xẻo Đôi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
466	Trần Thị Khánh Xuân		21/10/2011	ấp Xẻo Đôi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.120.000		F1 TE
467	Ngô Thị Lan Anh		25/03/2007	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1 TE
468	Trương Thị Kim Thoa		01/01/1984	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
469	Ngô Văn Hận	01/01/1984		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
470	Ngô Thị Thuý Học		03/08/2009	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1 TE
471	Ngô Thị Thuý Trang		27/06/2020	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1 TE
472	Nguyễn Thị Tươi		1/1/1966	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
473	Lê Đình Bảo Nhung		25/10/2004	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
474	Lê Đình Bảo	21/10/2002		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
475	Dương Văn Lộc	01/01/1950		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
476	Dương Văn Lực	01/01/1987		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
477	Nguyễn Thị Tú Anh		01/01/1989	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1

478	Dương Thị Tú Trinh		15/08/2012	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
479	Dương Thị Kiều My		21/08/2015	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
480	Dương Quốc Thịnh	31/12/2020		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
481	Bạch Văn Bá	19/03/1988		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1
482	Lưu Văn Nhanh	01/01/1973		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.120.000		F1
483	Nguyễn Thuý Hằng		01/01/1977	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	800.000		F1
484	Bùi Văn Khởi	01/01/1977		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
485	Bùi Văn Diễn	01/01/1952		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
486	Lê Hoàng Nam	10/04/1994		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
487	Trần Văn Thành		26/01/1990	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	09/11/2021	560.000		F1
488	Dương Thị Dân	01/01/1950		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
489	Nguyễn Thị Phước		1/1/1953	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
490	Nguyễn Hoàng Huy		09/08/1958	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1
491	Nguyễn Văn Móc	06/01/2020		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.120.000		F1 TE
492	Lý Thị Nguyệt	01/01/1950		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
493	Nguyễn Thị Ngọc Hân		18/04/2000	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
494	Phan Thị Sơn		01/01/1979	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.360.000		F0
495	Nguyễn Ngọc Thắm		19/07/2002	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
496	Nguyễn Văn Gáp	01/01/1981		ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
497	Nguyễn Ngọc Dân		26/09/2008	ấp Xèo Vệt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
498	Võ Thị Kim Xuyên		01/01/2008	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	28/11/2021	800.000		F0 TE
499	Phạm Văn Thiết		19/01/1990	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	08/08/2021	1.520.000		F0
500	Huỳnh Thị Phấn	01/01/1987		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	08/08/2021	1.200.000		F0
501	Phan Thị Cẩm Ngân		01/01/1972	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F1
502	Tô Phú Trọng		01/04/2002	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F1
503	Tô Phú Thanh Tinh	22/03/2016		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F1 TE
504	Trần Thị Hoa	02/05/2018		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F1 TE
505	Chiêm Ngọc Giàu		01/01/1961	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F1
506	Chiêm Ngọc Sang		01/01/1989	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F1
507	Nguyễn Thị Như Ý		20/05/2001	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	30/11/2021	160.000		F1
508	Nguyễn Văn Kiệt		01/01/2013	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	31/12/2021	80.000		F1 TE
509	Từ Văn Hiếu	01/01/1983		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	01/12/2021	560.000		F1
510	Trần Văn Ngóan	20/11/1984		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F0
511	Lê Văn Dũng	01/01/1970		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.200.000		F0
512	Nguyễn Thị Bích Thuý	01/01/1977		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	800.000		F0

513	Lê Thị Bích Tiên		01/01/1978	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
514	Lê Thanh Tuyền		12/3/2005	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1 TE
515	Đỗ Hiền Vẹn		13/01/2001	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	560.000		F1
516	Đỗ Hiền Tồn	01/01/1978		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	800.000		F0
517	Nguyễn Thị Bé	08/02/1988		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	560.000		F1
518	Nguyễn Thị Lộc		10/2/2002	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1
519	Nguyễn Hồng Nhi		01/01/1975	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	720.000		F0
520	Nguyễn văn Út Mười		01/01/1990	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
521	Lý Thị Thuý	01/01/1984		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	720.000		F0
522	Nguyễn Hoàng Huynh		0/01/1989	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	720.000		F0
523	Nguyễn Hoàng Đệ	27/08/2010		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/12/2021	720.000		F0 TE
524	Nguyễn Thị Liễu	04/12/2015		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/12/2021	720.000		F0 TE
525	Nguyễn Thị Ê		01/01/1964	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
526	Trần Thanh Tâm	01/01/1962		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	13/12/2021	560.000		F1
527	Nguyễn Thị Phương Liên	17/07/1986		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/12/2021	560.000		F1
528	Nguyễn Văn Lợi		14/09/1986	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/12/2021	560.000		F1
529	Dương Thanh Hùng	30/04/1992		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/12/2021	560.000		F1
530	Trần Thị Trinh	01/01/1987		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/12/2021	560.000		F1
531	Nguyễn Minh hằng		06/06/1993	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1
532	Nguyễn Quốc Việt	12/10/2018		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
533	Trần văn Vinh	258/06/2016		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
534	Phan Thị Huệ	01/01/1994		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/12/2021	720.000		F0
535	Trần Huệ Hiếu		18/11/1993	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	03/12/2021	560.000		F1
536	Trần Văn Thum		01/01/1964	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	03/12/2021	560.000		F1
537	Trần Thị Đậu	01/01/1960		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1
538	Trần Thị Phi		01/1/1958	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1
539	Bùi Thị Huỳnh		01/01/1985	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1
540	Bùi Thị Như Huỳnh		27/02/2012	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
541	Nguyễn Thị Vãn		09/11/2014	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.120.000		F1 TE
542	Lê Văn Tạo		01/01/1975	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	06/12/2021	800.000		F0
543	Võ Thị Thanh	01/01/1983		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	1.120.000		F1
544	Ngô Thị Điều		01/01/1951	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	1.120.000		F1
545	lê Quốc Việt		01/01/1983	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	1.120.000		F1
546	Lê Thị The	10/1/2007		ấp 7-Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	800.000		F0 TE
547	Nguyễn Kim Yên		15/05/1974	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	24/11/2021	720.000		F1

548	Đặng Ngọc Mai		08/02/2015	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
549	Đỗ Hiền Trân		28/10/2002	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2021	560.000		F1
550	Đỗ Hiền An Kỳ		07/02/2010	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	1.120.000		F0 TE
551	Phạm Bé Hon	22/10/2012		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	800.000		F0 TE
552	Đỗ Hiền Võ		01/01/1986	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	800.000		F0
553	Đoàn Thị Cẩm Tú	01/01/1987		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	560.000		F1
554	Trương Văn Tùng		01/01/1992	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	17/12/2021	880.000		F1
555	Nguyễn Thụ Bích Thuyền	01/01/1987		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	800.000		F0
556	Lê Tấn Phát		19/09/1988	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
557	Lê Minh Khôi	01/01/1986		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
558	Nguyễn Thị Tám	27/03/2014		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1 TE
559	Đoàn Thị Đáp		01/01/1953	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	23/12/2021	1.120.000		F1
560	Nguyễn Văn Sơn		01/01/1974	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
561	Nguyễn Nhựt Quy	01/01/1983		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	880.000		F0
562	Thạch Thị Phi	15/12/2012		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	09/12/2021	880.000		F0 TE
563	Trần văn Phương		01/01/1941	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	09/12/2021	800.000		F0
564	Lê Thị Xem	09/09/1983		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.120.000		F0
565	Lương văn Thông		01/01/1959	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
566	Dương Thanh Dính	26/10/1996		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
567	Lê Yến Nhi	01/01/1987		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
568	Nguyễn Thị Tám		09/10/1990	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
569	Nguyễn văn Hùng	01/01/1982		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
570	Nguyễn Trung Dự	01/01/1968		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	28/12/2021	720.000		F0
571	Trần Thị Thanh	01/01/1992		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	28/12/2021	720.000		F0
572	Huỳnh Thị Qua		01/01/1997	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	28/12/2021	720.000		F0
573	Lý Thị Hoa		01/01/1963	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	12/19/2021	800.000		F0
574	Dương Thanh Hải		01/01/1955	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.120.000		F0
575	Lê văn Linh	20/08/1989		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
576	Lê Ánh Mai	01/01/1978		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	28/11/2021	1.120.000		F0
577	Võ Văn Ngô		04/04/1982	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	28/11/2021	1.120.000		F1
578	Đỗ Hiền Sĩ	01/01/1982		ấp Xèo Quao B, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
579	Đỗ Thị Cẩm Thu	01/01/1990		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/12/2021	560.000		F1
580	Đỗ Thị Tổ Anh		15/08/2011	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/12/2021	560.000		F1 TE
581	Ngô Thị Đờ		18/10/2014	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/12/2021	880.000		F0 TE
582	Ngô Thị Giúp		1/1/1992	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	12/12/2021	560.000		F1

583	Nguyễn Thị Nhung		28/11/1990	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/12/2021	880.000		F0
584	Đoàn Phước Hải		01/01/1972	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/10/2021	1.120.000		F1
585	Đoàn Thị Phương Vy	01/01/1968		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/10/2021	1.120.000		F1
586	Trần Thị Nĩ		20/05/2008	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/10/2021	1.120.000		F1 TE
587	Thạch Hữu Nhân		01/01/1981	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
588	Võ Văn Lóc	24/07/2007		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/11/2021	800.000		F0 TE
589	Võ Phi Khanh	01/01/1963		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/11/2021	560.000		F1
590	Lê Thị Trường An	13/07/1985		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/11/2021	560.000		F1
591	Huỳnh Thị Bích		14/02/1993	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/11/2021	560.000		F1
592	Huỳnh Thị Sáu		01/01/1964	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/11/2021	560.000		F1
593	Lê Minh Di		01/01/1955	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	12/12/2021	560.000		F1
594	Lê Văn Lâm	01/01/1981		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	12/12/2021	560.000		F1
595	Lê Trường Hận	01/01/1997		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	12/12/2021	560.000		F1
596	Lê văn Lâm	01/01/1992		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	12/12/2021	560.000		F1
597	Lê Thị Hương	01/01/1970		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	12/12/2021	560.000		F1
598	Nguyễn Minh Đón		01/01/1974	ấp 7 Biên, xã Nam Thái A	12/12/2021	800.000		F0
599	Nguyễn Thị Chi	20/03/1994		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
600	Võ Thị Vẹn		10/5/1990	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	560.000		F1
601	Phạm Thị Huỳnh		01/01/1965	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	14/12/2021	800.000		F1
602	Phạm cẩm Huỳnh		21/06/2011	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	14/12/2021	800.000		F1 TE
603	Phạm Văn Kiên		14/05/2009	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	14/12/2021	800.000		F1 TE
604	Dư Thị Đẹp	01/01/1984		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.680.000		F0
605	Dư Văn Giây		08/05/1986	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	800.000		F0
606	Phạm Phúc tấn	01/01/1963		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.120.000		F1
607	Lê Thị Thắm	09/12/2010		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.680.000		F0 TE
608	Nguyễn Văn Đức		01/01/1977	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
609	Trần Thị Xương	1/1/1958		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.120.000		F1
610	Nguyễn Văn Long		01/01/1971	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
611	Nguyễn Quốc Toàn	01/01/1937		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.120.000		F1
612	Phạm Thị Xinh	05/04/2005		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	960.000		F1
613	Phạm Thị Môn		01/01/1941	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
614	Nguyễn Phạm Ngọc Mai		01/01/1975	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
615	Nguyễn Phạm Trùng Dương		11/08/2004	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
616	Lê Thị Út Quýnh	02/09/2001		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1

617	Dương Lê Tuyết Nhi		01/01/1971	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.120.000		F1
618	Dương Nguyễn Phương Uyên		25/12/1999	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.120.000		F1
619	Nguyễn Thị Cẩm Tiên		28/02/2018	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.120.000		F1 TE
620	Trần Nhật Quốc		1/1/1994	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	880.000		F1
621	Trần Như Ý	02/01/2006		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	880.000		F1 TE
622	Nguyễn Thị Thuý Linh		01/01/1992	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	880.000		F1
623	Trần Việt Thắng		01/01/1965	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.120.000		F1
624	Trần Văn Rạng	01/01/1963		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.120.000		F1
625	Trần Nguyễn An Biên	21/08/1990		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.120.000		F1
626	Trần Hữu Lộc		05/09/2016	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
627	Lương Thị Niềm	05/10/2008		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.120.000		F1 TE
628	Trương Thị Thanh Tâm		02/10/1979	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	20/11/2021	1.120.000		F1
629	Hồ Hoàng Đệ		29/02/2000	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	20/11/2021	1.120.000		F1
630	Trần Ngọc Đẹp	11/04/2001		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.120.000		F1
631	Nguyễn Thị Gỡ		01/01/1969	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
632	Lữ Thị Mỹ Chân		01/01/1972	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	880.000		F1
633	Phạm Văn Út		1/1/1975	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.360.000		F1
634	Phạm Hoài Linh	01/01/1969		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1
635	Phạm Thị Tuyết Nhung	16/05/1995		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1
636	Phạm Thị Hạnh Tuyền		30/06/2000	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1
637	Phạm Tấn An		29/12/2006	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.120.000		F1 TE
638	Phạm Tuấn Cảnh	25/07/2002		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	30/11/2021	1.120.000		F1
639	Phạm Thị Oanh	20/09/1992		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	30/11/2021	1.120.000		F1
640	Trương Thị Mùi		01/01/1978	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
641	Trương Văn Dư		01/01/1959	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
642	Huỳnh Thị Ngọc	1/1/1992		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.120.000		F1
643	Trương Thị Mị		01/01/1988	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.120.000		F1
644	Thị Don		10/10/2008	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.120.000		F1 TE
645	Danh Tựa		01/01/1985	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F1
646	Nguyễn Thị Lén	04/05/1952		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F1
647	Danh Thị Yến Nhi		1/1/1956	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F1
648	Nguyễn Thị Trang		15/06/2011	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	880.000		F1 TE
649	Lê Hoàng Cua		01/01/1974	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
650	Phạm Hồ Phong Đạt	03/11/2006		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE

651	Huỳnh Ngọc Mai	04/05/2005		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.120.000		F1
652	Trần Thanh Tuấn		01/01/1989	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
653	Danh Thêm	18/10/2013		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
654	Danh Tiền	04/02/2007		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.120.000		F1 TE
655	Lâm Ngọc Giàu	05/01/2012		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
656	Danh Sang		01/01/1981	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
657	Nguyễn Thanh Nhất	01/01/1983		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
658	Nguyễn Thanh Nhì	21/01/2008		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	11/21/2021	1.120.000		F1 TE
659	Danh Viên	21/01/2008		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	11/21/2021	1.120.000		F1 TE
660	Thị Viêng	1/1/1985		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
661	Trương Bé Em		01/01/1959	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
662	Phạm Thị Ái	01/01/1979		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	02/11/2021	1.120.000		F1
663	Trần Văn Liệt		01/01/1954	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	07/11/2021	1.120.000		F1
664	Tô Văn Dèo	01/01/1965		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
665	Lê Thị Ô	01/01/1987		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
666	Tổng Bửu Sĩ		01/01/1966	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	28/12/2021	1.280.000		F1
667	Trần Thị Út	01/01/1975		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.280.000		F0
668	Trần Văn Út		01/01/1977	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.280.000		F1
669	Lưu Thị Thanh Huệ	01/01/1982		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	720.000		F1
670	Trần Thị Kim Khoa		01/01/1977	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2022	640.000		F1
671	Tôn Thị Muội		01/01/1987	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	960.000		F0
672	Tô Duy Khánh		05/09/2020	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	960.000		F1 TE
673	Trần Thị Thảo	28/12/20212		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	960.000		F1 TE
674	Trần Hồng Hạnh		01/01/1965	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	28/11/2021	800.000		F0
675	Nguyễn Ngọc Hạnh		12/10/2021	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	08/10/2021	1.120.000		F1 TE
676	Nguyễn Thị Mãnh		10/10/2007	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
677	Trương Văn Tư		14/06/1973	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	26/10/2021	1.120.000		F1
678	Lê Thị Ngân	01/01/1962		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
679	Trương Văn Quốc Khải		01/01/1993	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
680	Huỳnh Văn Kha	27/06/2001		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	25/08/2021	1.120.000		F1
681	Hồ Thị Dời	04/01/1984		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
682	Lê Thuý An		01/01/1969	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
683	Lương Văn Mười		09/09/1986	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
684	Võ Thị Nghĩa	1/1/1971		ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
685	Lê Thị Duyên		01/01/1971	ấp Đồng Giã, xã Nam Thái A	06/11/2022	1.120.000		F1

686	Lê Hoàng Bé		01/01/1978	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
687	Văn Thành Bình	01/01/1972		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/09/2021	560.000		F1
688	Tôn Bửu Tây	01/01/1962		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
689	Lê Quốc Toàn		01/11/1998	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
690	Phạm Thị Diễm	25/03/1994		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
691	Nguyễn Ngọc Sáp		17/08/1994	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
692	Nguyễn Thị Ngọc Giàu		14/03/1978	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
693	lê Thị Kim Ngân		01/01/1987	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
694	Lê Thị Kim Lượng		10/05/2006	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	640.000		F1 TE
695	Nguyễn Thị Mỹ Châu		25/09/2012	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	640.000		F1 TE
696	Danh Thị Thao		01/01/1973	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	04/12/2021	800.000		F0
697	Nguyễn Chí Linh		07/10/1997	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/07/2021	1.120.000		F1
698	Nguyễn Thị Hồng	01/01/1992		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	22/07/2021	1.120.000		F1
699	Lê Chí Tâm		01/01/1952	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	18/07/2021	1.120.000		F1
700	Cao Thị Diễm My	1/1/1996		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/7/2021	1.120.000		F1
701	Nguyễn Thị Tính		28/12/2000	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/7/2021	1.120.000		F1
702	Trần Công Hớn		01/01/1990	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/7/2021	1.120.000		F1
703	Trần Minh Luân	01/01/2001		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	06/09/2021	1.120.000		F1
704	Trần Thị Nữ	01/01/1986		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	24/07/2021	1.120.000		F1
705	Lý Vũ Khánh		01/01/1976	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	22/10/2021	560.000		F1
706	Phan Thành Do	04/08/1990		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	03/10/2021	560.000		F1
707	Nguyễn Chí Vẹn	01/01/1956		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	03/12/2021	240.000		F0
708	Nguyễn Ngọc yễn Nhi	19/03/2002		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	13/12/2021	800.000		F0
709	Bùi Thiện Tài		03/02/2003	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	08/12/2021	800.000		F0
710	Đỗ Thị Mỹ Lan	01/01/1986		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	09/08/2021	1.120.000		F1
711	Trần Quang Tinh		01/01/1982	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.120.000		F1
712	Phan Thanh Pong	13/01/2011		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.120.000		F1 TE
713	Bùi Thị Thơ	03/11/1983		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
714	Hà Thị Triền		01/01/1983	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	04/12/2021	560.000		F1
715	Phan Ngọc Lam		29/12/1996	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	22/11/2021	720.000		F1
716	Lê Thanh Sang		18/11/2019	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
717	Lê Thị Kim Ngân	18/06/1983		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	10/12/2021	720.000		F0
718	Lê Quốc Đại		01/01/1987	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	13/12/2021	800.000		F0
719	Lê Anh Trọng	12/6/2010		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	13/12/2021	800.000		F0 TE
720	Lê Thị Lùng	09/10/2006		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	13/12/2021	560.000		F1 TE

721	Huỳnh Thị Liên		01/01/1975	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	10/12/2021	960.000		F0
722	Võ Thị Hộ		01/01/1962	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	30/12/2021	720.000		F0
723	Trần Văn Phở		01/01/1983	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	20/12/2021	720.000		F0
724	Nguyễn Thị Diễm Thuý	24/02/1985		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	05/12/2021	1.120.000		F0
725	Trương Chí Nhân		19/05/2003	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	30/12/2021	560.000		F1
726	Trương văn Tư	24/07/2007		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	26/12/2021	720.000		F0 TE
727	lê Thị Thu Nguyệt	25/10/2021		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	26/12/2021	800.000		F1 TE
728	Nguyễn Thị cảm Tiên		01/01/1978	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	10/12/2021	560.000		F1
729	Lê Tấn Hai		19/10/2002	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	10/12/2021	640.000		F1
730	Lê văn Toàn	10/03/1992		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	10/12/2021	720.000		F1
731	Nguyễn Văn Tuấn	01/01/1974		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1
732	Nguyễn Thị Huệ	01/01/1979		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1
733	Nguyễn Thị Anh Thư		01/01/1983	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.200.000		F1
734	Trần thị Kiều	16/05/2005		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.280.000		F1
735	Lê Minh Hợp		01/01/1965	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	560.000		F1
736	Lê Thị Huệ	01/01/1986		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	560.000		F1
737	Nguyễn Xuân Nghĩa		01/01/1948	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	560.000		F1
738	Nguyễn Xuân Hiền	19/07/2000		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	10/11/2021	560.000		F1
739	Nguyễn Văn Thống	20/8/1977		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	10/11/2021	560.000		F1
740	Phan Nhựt Minh kha	01/01/1966		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	30/12/2021	560.000		F1
741	Phan Nhật Anh Toàn	23/07/2006		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
742	Trần Minh Kha	10/06/2002		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
743	Trần Văn Ân	08/02/2008		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
744	Trần Thị Oanh	02/09/1958		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	04/12/2021	720.000		F0
745	Trần Thị Sờ		03/08/1985	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	26/11/2021	720.000		F0
746	Trần Văn Út		01/01/1985	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	27/11/2021	560.000		F1
747	Trần Ngọc ta	01/01/1972		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	560.000		F1
748	Lê Y Bình	01/01/1965		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	560.000		F1
749	Lê Nhựt Bình	25/08/2008		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
750	Trần văn Bé	13/12/2011		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.120.000		F1 TE
751	Hồ Thanh Kim	01/01/1989		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1
752	Nguyễn Văn Tiến		01/01/1992	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1
753	Phan Văn Tùng	01/01/1959		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1
754	Phan Hoài Phong	01/01/1984		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
755	Phan Duy Khang	24/10/1997		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	24/11/2021	1.120.000		F1

756	Phan Thị Như Ý	29/09/2016		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F0 TE
757	Phạm Văn Quốc		21/04/2012	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	28/12/2021	240.000		F0 TE
758	Phạm Thị Ngọc Nhận	01/01/1975		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1
759	Nguyễn Phương Bình		03/06/2007	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F1 TE
760	Huỳnh Thị Cúc	27/03/1988		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	29/11/2021	560.000		F1
761	Trần Thị Kim Hoàng		01/01/1963	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	720.000		F0
762	Trần Thị Nga		08/09/1992	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.120.000		F1
763	Nguyễn Phú Hoàng		01/01/1971	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.120.000		F1
764	Nguyễn Khả Như	01/01/1968		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.120.000		F1
765	Nguyễn Huỳnh Như		17/11/2019	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.120.000		F1 TE
766	Lê Đăng khôi		06/11/2014	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.120.000		F1 TE
767	Nguyễn Vĩnh Tân	10/01/2018		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.120.000		F1 TE
768	Nguyễn Mỹ Uyên	12/11/1990		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	800.000		F0
769	Lê Văn Lắm		01/09/1996	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	880.000		F0
770	Phan Thị Nhà Phương	01/01/1994		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.040.000		F0
771	Trần Quốc Việt		27/07/1997	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	28/11/2021	560.000		F1
772	Trần Trọng Trí	05/01/1992		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	05/12/2021	720.000		F0
773	Trần Trọng Hiếu	02/07/2015		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	720.000		F0 TE
774	Trần Trọng Hiền	04/07/2010		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F0 TE
775	Trần Tường Vy	15/01/2015		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F0 TE
776	Bùi Cẩm Loan		18/09/2012	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	160.000		F0 TE
777	Võ Văn Chữ		01/01/1975	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	09/11/2021	560.000		F1
778	Nguyễn Thị Loan	1/1/1950		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	09/11/2021	560.000		F1
779	Nguyễn Thị Mua		01/01/1980	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	09/11/2021	560.000		F1
780	Đặng Văn Đền		01/01/1967	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	20/12/2021	1.360.000		F0
781	Trần Thị Giàu	11/06/2019		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.120.000		F0 TE
782	Đặng Xuân Hoài		01/01/1994	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	21/12/2021	720.000		F0
783	Trần Văn Thoàn	07/03/2015		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	04/12/2021	720.000		F0 TE
784	Trần Thương Tính	01/01/1967		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	20/12/2021	880.000		F1
785	Trần Văn Hoàn	01/01/1990		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	25/12/2021	480.000		F0
786	Phạm Hoàng Nghi	01/01/1974		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	28/12/2021	560.000		F1
787	Trần Thị Huệ	24/07/1964		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	28/12/2021	560.000		F1
788	Đặng Quốc Phi		17/02/1966	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	28/12/2021	560.000		F1
789	Đặng Gia Hạo	29/08/1991		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	21/12/2021	800.000		F0
790	Tạ Thanh Hùng	14/01/2021		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	21/12/2021	800.000		F0 TE

791	Lê Thị Thơi	11/06/1980		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
792	Lê Thanh Hồng		01/01/1958	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.120.000		F1
793	Trà Thị Thu	01/01/1959		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.120.000		F1
794	Nguyễn Văn Diện		01/01/1959	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.120.000		F1
795	Lý Thị Nguyệt	01/01/1962		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.120.000		F1
796	Châu Thị Vàng		01/01/1951	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.120.000		F1
797	Nguyễn Minh Nhựt		01/01/1998	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.280.000		F1
798	Nguyễn Ngọc Cát Tường	26/03/2018		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.280.000		F1 TE
799	Nguyễn Tuyết Giao		01/01/1996	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.280.000		F1
800	Phan Thanh Bi	01/01/1961		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	30/11/2021	960.000		F0
801	Thị Ngọc Quyên		27/03/2013	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	18/11/2021	1.120.000		F1 TE
802	Danh Lập	01/01/1986		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	18/11/2021	1.120.000		F1
803	Trần Thị Thu Lệ		01/01/1987	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	18/11/2021	1.120.000		F1
804	Danh Hoài Thông	17/01/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	18/11/2021	1.120.000		F1 TE
805	Thị Trúc Linh		10/6/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	18/11/2021	1.120.000		F1 TE
806	Lê Thị Lùng		01/01/1945	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
807	Danh Hải	01/01/1981		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
808	Danh Thị Kim Giàu		15/05/2015	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
809	Danh Thị Kim Ngân		05/12/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
810	Trần Minh hệ	01/01/1986		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1
811	Trần Minh Bảo	02/09/2010		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
812	Trần Minh Quốc	08/10/2015		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.120.000		F1 TE
813	LÊ Thị Tuyết		01/01/1967	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	19/11/2021	960.000		F1
814	Trương Thị Giàu		01/01/1989	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	19/11/2021	960.000		F1
815	Nguyễn Văn Minh	01/08/1970		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	25/10/221	1.120.000		F1
816	Nguyễn văn Kiệt	01/01/1996		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	25/10/221	1.120.000		F1
817	Trần Thị Thum		01/01/1963	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
818	Nguyễn Văn Luân	07/11/1994		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/11/2021	1.120.000		F1
819	Nguyễn Thị Ngân Hà		01/01/1945	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	17/11/2021	560.000		F1
820	Nguyễn Thị Mỹ Nâu		01/01/1968	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	17/11/2021	560.000		F1
821	Nguyễn Văn Xuyên	29/10/1984		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	02/11/2021	1.120.000		F1
822	Nguyễn Việt Tín	04/04/2021		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	30/11/2021	1.120.000		F1 TE
823	Nguyễn Việt Trung	09/02/1996		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	30/11/2021	1.120.000		F1
824	Nguyễn Việt Khoa	01/01/1966		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.120.000		F1
825	Trần Thị Thuý		01/01/1975	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	30/11/2021	1.120.000		F1

826	Nguyễn Văn Chơn	01/01/1993		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
827	Phạm Thị Kiều		20/03/1992	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1
828	Nguyễn Thị Ngọc Hân		09/01/2017	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
829	Nguyễn Thị Ngọc Hà		27/07/2014	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.120.000		F1 TE
Tổng cộng		4.715				4.455.040.000		
II	TRẺ EM NHẬN HỖ TRỢ							
A	xã Nam Yên	240				241.000.000		
1	Nguyễn Danh Danh	25/05/2015		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
2	Nguyễn Tuấn Khang	20/10/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
3	Nguyễn Anh Kiệt	01/08/2017		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
4	Võ Chí Thiện	17/08/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
5	Võ Thị Hân		28/02/2011	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
6	Võ Thị Nhân		12/08/2006	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
7	Trần Ca Tuấn Anh	18/06/2012		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	08/12/2021	1.000.000		F0 TE
8	Nguyễn Mỹ Anh		02/09/2014	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
9	Trương Huỳnh Phát	26/02/2021		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
10	Trần Diễm My		07/11/2013	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.000.000		F1 TE
11	Lê Alil	12/03/2011		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.000.000		F1 TE
12	Nguyễn Khôi Nguyên	17/10/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	18/11/2021	1.000.000		F1 TE
13	Nguyễn Trọng Khang	20/01/2014		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
14	Nguyễn Hoàng Bách	24/08/2021		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
15	Huỳnh Quốc Luận	14/07/2007		ấp Yên Bình, xã Nam Yên	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
16	Huỳnh Ngọc Bảo Loan		01/12/2014	ấp Yên Bình, xã Nam Yên	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
17	Hồ Nguyễn Phú Quý	14/10/2014		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
18	Nguyễn Hoàng Huy	26/10/2011		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F0 TE
19	Phan Ngọc Minh Anh		01/10/2014	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
20	Phan Ngọc Bích Thảo		14/08/2016	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
21	Phan Ngọc Kỳ Duyên		05/11/2015	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
22	Nguyễn Minh Khôi	23/07/2020		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
23	Nguyễn Trần Sang		28/08/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
24	Nguyễn Thiên Hiếu	22/04/2019		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
25	Nguyễn Thiên Ván	09/03/2021		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
26	Phạm Ngọc Nhã Đan		24/04/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
27	Nguyễn Thị Ngọc Ngà		04/04/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
28	Nguyễn Thị Ngọc Em		30/09/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE

29	Phạm Nguyễn Bảo Anh		16/11/2020	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
30	Lưu Minh Vy		22/08/2012	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
31	Nguyễn Hoàng Đình	21/06/2017		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
32	Nguyễn Ngọc Linh		28/04/2019	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
33	Phạm Ngọc Vy		07/08/2015	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
34	Nguyễn Hoàng Nam Á	04/08/2018		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
35	Nguyễn Hoàng Gia Lát	27/03/2011		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
36	Nguyễn Ngọc Vàng		27/08/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
37	Nguyễn Khánh Ngọc		27/06/2013	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
38	Nguyễn Khánh Đoàn		29/07/2018	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/11/2021	1.000.000		F1 TE
39	Viên Thế Khải	12/12/2020		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	1.000.000		F1 TE
40	Phan Thị Ga Băng		13/01/2010	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	1.000.000		F0 TE
41	Danh Khánh An	18/06/2016		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
42	Nguyễn Hồng Mãi	23/10/2012		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
43	Nguyễn Thành Lộc	09/01/2021		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
44	Nguyễn Tuyết Nhung		04/07/2013	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
45	Huỳnh Hoàng Lâm	21/04/2008		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
46	Nguyễn Danh Khánh An	25/11/2020		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
47	Phạm Lý Đa	04/01/2010		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
48	Viên Ngọc Bảo Trâm		08/10/2017	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	1.000.000		F1 TE
49	Viên Ngọc Tú Anh		20/03/2011	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	1.000.000		F0 TE
50	Viên Ngọc Nhật Anh	16/10/2015		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	1.000.000		F0 TE
51	Viên Ngọc Tỷ	23/07/2017		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	1.000.000		F0 TE
52	Viên Ngọc Phú	30/08/2009		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/12/2021	1.000.000		F0 TE
53	Phạm Văn Tuấn	16/10/2013		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
54	Phan Trần Nhã Hân		08/03/2018	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
55	Trương Minh Siêu	10/11/2011		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.000.000		F0 TE
56	Nguyễn Minh Khôi	26/0/2018		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.000.000		F1 TE
57	Nguyễn Thị Thảo Nguyên		08/01/2014	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.000.000		F1 TE
58	Nguyễn Quốc Thịnh	21/11/2015		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.000.000		F1 TE
59	Nguyễn Thành Hạo	28/08/2008		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.000.000		F1 TE
60	Nguyễn Gia Thịnh	21/07/2008		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
61	Nguyễn Thị Khả Ái		08/08/2014	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
62	Võ Quang Vinh	16/06/2007		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
63	Võ Quang Đô	28/08/2009		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE

64	Võ Như Ý		27/06/2015	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
65	Phạm Anh Khôi	29/08/2014		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
66	Nguyễn Phúc Hào	03/04/2014		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
67	Trần Nguyễn Quỳnh Như		05/09/2017	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
68	Trần Nguyễn Như Quỳnh		24/10/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
69	Cao Nguyễn Minh Triết	18/06/2020		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
70	Võ Thị Yến Nhi		21/07/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	28/12/2022	1.000.000		F1 TE
71	Đặng Anh Vỹ	21/12/2011		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
72	Lê Nguyễn Ngọc Gia Hân		19/12/2020	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
73	Nguyễn Lê Tuấn Kiệt	08/12/2007		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
74	Hà Gia Hào	21/10/2009		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
75	Trần Gia Nguyễn	05/11/2016		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
76	Trần Kim Mộc Trà		11/10/2020	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
77	Nguyễn Nhã Vy		25/11/2020	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
78	Nguyễn Thị Nhã Quyên		08/12/2013	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
79	Đặng Thị Kim Liên		20/09/2006	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.000.000		F1 TE
80	Đặng Thị Tuyết		27/02/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	12/11/2021	1.000.000		F1 TE
81	Trương Sỹ Bel	01/09/2009		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.000.000		F1 TE
82	Trương Sỹ Hưng	29/10/2012		ấp Hai Trong, xã Nam Yên	13/11/2021	1.000.000		F1 TE
83	Lê Thị Thu Ngoan		10/16/2006	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	10/7/2021	1.000.000		F0 TE
84	Phan Ngọc Nhã Kỳ		28/08/2008	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F0 TE
85	Nguyễn Nhật Phương	07/01/2019		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
86	Lư Hoàng Mạnh	25/04/2014		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
87	Nguyễn Phúc Hưng	08/07/2017		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
88	Võ Tiến minh	15/0/2019		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
89	Nguyễn Thành Luân	18/12/2009		ấp Ba Biền, xã Nam Yên	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
90	Ngô Huỳnh Nhã Phương		12/5/2015	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.000.000		F0 TE
91	Phan Hiền Lam		4/10/2008	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.000.000		F1 TE
92	Danh Trương Quỳnh Trâm		3/11/2014	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.000.000		F1 TE
93	Trương Mỹ Hạnh		1/23/2010	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.000.000		F1 TE
94	Huỳnh Thiên Kim		2/20/2013	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.000.000		F1 TE
95	Huỳnh Thị Minh Thi		11/8/2011	ấp Ba Biền, xã Nam Yên	12/18/2021	1.000.000		F1 TE
96	Lê Hồng Gấm		06/10/2007	ấp Yên Lợi, xã Nam Yên	18/12/2021	1.000.000		F0 TE

97	Nguyễn Văn Hòa	08/12/2011		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
98	Nguyễn Tường Duy	15/09/2006		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	12/12/2021	1.000.000		F1 TE
99	Nguyễn Trọng Khiêm	12/12/2013		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	23/12/2021	1.000.000		F1 TE
100	Huỳnh Văn Học	01/01/2009		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	07/12/2021	1.000.000		F0 TE
101	Nguyễn Đức Hậu	15/12/2007		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	07/12/2021	1.000.000		F0 TE
102	Huỳnh Duy Khang	10/05/2017		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	07/12/2021	1.000.000		F0 TE
103	Huỳnh Văn Khả	05/12/2013		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	07/12/2021	1.000.000		F0 TE
104	Nguyễn Huy trường	24/08/2010		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
105	Nguyễn Trần Trí Công	9/8/2014		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	11/15/2021	1.000.000		F1 TE
106	Ngô Ngọc Bảo	10/18/2015		ấp Yên Lợi , xã Nam Yên	12/29/2021	1.000.000		F1 TE
107	Thị Hiện		01/01/1940	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	23/12/2021	1.000.000		F0 NCT
108	Trần Quốc Thịnh	18/09/2012		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.000.000		F0 TE
109	Nguyễn An Nhiên		12/05/2021	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	15/12/2021	1.000.000		F0 TE
110	Danh Hoàng Duy	04/05/2014		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
111	Danh Hoàng Huy	21/08/2008		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
112	Danh Xuân Khánh	28/04/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
113	Danh Thị Xuân Lan		14/11/2008	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
114	Danh Hoàng Bách	02/08/2019		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
115	Danh Hoàng Quân	26/03/2017		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
116	Danh Thị Chúc Quỳnh		18/11/2012	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
117	Thị Huỳnh Ni		03/06/2014	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
118	Danh Gia Bảo	22/04/2016		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
119	Danh Thị Anh Thư		16/01/2012	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.000.000		F0 TE
120	Danh Thiên Phúc	18/10/2016		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.000.000		F0 TE
121	Nguyễn Thị Ánh Vy		25/08/2009	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F0 TE
122	Danh Kha	24/11/2006		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	1.000.000		F0 TE
123	Danh Khả	12/12/2007		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	1.000.000		F0 TE
124	Thị Bé Liễu		23/02/2012	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.000.000		F0 TE
125	Danh So Ny	04/09/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.000.000		F0 TE
126	Danh Nấp	01/01/1941		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	09/11/2021	1.000.000		F0 NCT
127	Đình Quang Kỳ	22/03/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
128	Trương Ngọc Ánh		25/01/2019	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
129	Nguyễn Phạm Lam Anh		09/02/2020	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
130	Thị Diên		09/07/2006	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/11/2021	1.000.000		F1 TE
131	Nguyễn Hữu Nghị	19/12/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	1.000.000		F1 TE

132	Nguyễn Thị Kim Ngân		22/08/2013	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/11/2021	1.000.000		F1 TE
133	Cao Gia Thịnh	17/06/2019		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	24/1/2021	1.000.000		F1 TE
134	Danh Hoài Nam	30/04/2021		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
135	Lâm Thị Như Ý		14/03/2006	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	14/11/2021	1.000.000		F1 TE
136	Danh Bằng	26/03/2011		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	11/11/2021	1.000.000		F1 TE
137	Danh Phong	08/12/2011		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	11/11/2021	1.000.000		F1 TE
138	Nguyễn Hồ Tuấn Kiệt	24/08/2011		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	26/12/2021	1.000.000		F1 TE
139	Danh Thị Mỹ An		12/4/2007	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/20/2021	1.000.000		F1 TE
140	Danh Thị Khánh Vy		10/30/2013	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/20/2021	1.000.000		F1 TE
141	Võ Ngọc Như Ý		7/6/2013	ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/7/2021	1.000.000		F1 TE
142	Võ Quốc Khang	9/16/2010		ấp Bào Trâm, xã Nam Yên	12/7/2021	1.000.000		F1 TE
143	Vương Thị Minh Ngọc		12/03/2010	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
144	Lê Thị Thùy Linh		19/11/2006	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
145	Vương Thị Diễm Hương		08/04/2013	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
146	Danh Ngọc Đăng Khoa	16/03/2012		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
147	Nguyễn Hoàng Nhật Hiếu	21/04/2014		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
148	Nguyễn Nhật Phi	21/01/2011		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
149	Nguyễn Nhật Trung	23/01/2010		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
150	Trang Ái Như		24/11/2021	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	23/12/2021	1.000.000		F1 TE
151	Cái Ngọc Thảo Nguyên		3/1/2016	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.000.000		F1 TE
152	Cái Khôi Nguyên	4/13/2021		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.000.000		F1 TE
153	Thái Thị Ai Ly		07/08/2008	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F1 TE
154	Nguyễn Nhật Khang	25/05/2015		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/26/2021	1.000.000		F1 TE
155	Thái Minh Đạt	26/02/2011		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F1 TE
156	Quách Bảo Ngọc		8/14/2013	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.000.000		F1 TE
157	Quách Gia Huệ		7/24/2008	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.000.000		F0 TE
158	Quách Gia Hân		4/14/2007	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.000.000		F1 TE
159	Quách Huỳnh Thịnh	11/14/2008		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/2/2021	1.000.000		F0 TE
160	Quách Huỳnh Gia Bảo	11/2/2020		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/27/2021	1.000.000		F1 TE
161	Trần Võ Việt Thắng	11/17/2016		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/13/2021	1.000.000		F0 TE
162	Hồ Minh An	3/28/2013		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F1 TE
163	Nguyễn Trần Khánh Thy		11/11/2012	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F1 TE
164	Nguyễn Trọng Phát	11/21/2014		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F1 TE
165	Nguyễn Trọng Đức	4/21/2008		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F0 TE
166	Trần Minh Thắng	6/13/2006		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	12/1/2021	1.000.000		F1 TE

167	Triệu Văn Huynh	24/04/2006		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F0 TE
168	Triệu Nhựt Phi	12/16/2013		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F1 TE
169	Triệu Hiếu Nghĩa	11/3/2012		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	11/14/2021	1.000.000		F1 TE
170	Chế Thanh Nhân	20/12/2006		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
171	Chế Thanh Nhường	23/08/2008		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
172	Trang Thị Thùy Như		27/01/2008	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
173	Võ Phương Thùy		18/06/2015	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
174	Nguyễn Thị Tường Vy		02/08/2009	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
175	Nguyễn Thị Quỳnh Như		16/03/2009	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
176	Trần Nhựt Vinh	30/05/2017		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	04/12/2021	1.000.000		F0 TE
177	Trần Khả Vy		24/08/2011	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	04/12/2021	1.000.000		F0 TE
178	Lê Thị Băng Phương		09/10/2008	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
179	Lê Khánh Đông	25/01/2014		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
180	Nguyễn Thị Hương Giang		17/02/2013	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
181	Nguyễn Thị Kim Chi		11/06/2016	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
182	Nguyễn Thị Kim Anh		24/03/2010	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
183	Nguyễn Thị Minh Thư		26/01/2016	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
184	Nguyễn Quốc Khang	02/10/2012		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
185	Lưu Minh Vĩ	08/12/2006		ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
186	Lưu Ngọc Ánh		22/12/2011	ấp Ba Biền A, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
187	Trần Vĩ Tường	10/03/2009		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
188	Trần Chí Viễn	23/01/2011		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
189	Nguyễn Gia Hưng	01/09/2012		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	04/12/202	1.000.000		F0 TE
190	Lê Thị Khánh Linh		12/03/2021	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
191	Nguyễn Lê Khánh Thành	06/02/2020		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
192	Nguyễn Lê Khánh Ngân		14/05/2018	ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
193	Nguyễn Thuận Phát	17/11/2013		ấp Ba Biền B, xã Nam Yên	12/25/2021	1.000.000		F0 TE
194	Trần Quốc Khanh	26/08/2012		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
195	Trần quốc Kha	01/08/2010		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
196	Lê Khánh Vy		05/11/2015	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
197	Mai Văn Kiệt	24/10/2007		ấp Hai Biền, xã Nam Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
198	Trần Thị Cẩm Loan		06/11/2007	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
199	Võ Phi Nhung		07/12/2009	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	31/12/2021	1.000.000		F1 TE
200	Trần Thị Ngọc Trâm		21/08/2016	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
201	Trần Thị Bảo Ngọc		15/08/2006	ấp Hai Biền, xã Nam Yên	09/12/2021	1.000.000		F0 TE

202	Nguyễn Ngọc Hân		17/09/2018	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	15/12/2021	1.000.000		F0 TE
203	Nguyễn Hoàng Đến	3/19/2014		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.000.000		F1 TE
204	Nguyễn Ngọc Tuyền		2/19/2012	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.000.000		F0 TE
205	Hồ Minh Khả	11/2/2014		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/1/2021	1.000.000		F0 TE
206	Trương Hoài Anh	8/30/2016		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	1.000.000		F1 TE
207	Trương Văn Đạt	1/25/2012		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	1.000.000		F1 TE
208	Nguyễn Vũ Kiệt	11/9/2008		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/6/2021	1.000.000		F1 TE
209	Nguyễn Ngọc Trinh		9/24/2015	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/6/2021	1.000.000		F1 TE
210	Nguyễn Ngọc Gia Hân		1/1/2021	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	11/23/2021	1.000.000		F1 TE
211	Võ Thị Tổ		01/01/1940	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	12/12/2021	1.000.000		F0 NCT
212	Thị Cẩm Tú		10/05/2013	ấp Hai Biển, xã Nam Yên	03/09/2021	1.000.000		F1 TE
213	Lê Tuấn Kiệt	14/07/2006		ấp Hai Biển, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
214	Nguyễn Hoàng Nhân	15/05/2021		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	1.000.000		F0 TE
215	Nguyễn Ngọc Minh Anh		24/12/2020	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	1.000.000		F0 TE
216	Nguyễn Hoàng Quân		07/12/2014	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	26/12/2021	1.000.000		F0 TE
217	Thạch Thanh Khôi	11/24/2014		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/6/2021	1.000.000		F0 TE
218	Trần Thái Thành	1/30/2021		ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/8/2021	1.000.000		F0 TE
219	Lê Thị Sạch		01/01/1941	ấp Hai Xáng, xã Nam Yên	12/8/2021	1.000.000		F0 NCT
220	Lưu Trung Thịnh	25/05/2021		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
221	Huỳnh Thị Trang Nghiêm		29/12/2010	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
222	Huỳnh Trung Kiên	11/06/2015		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
223	Huỳnh Tú Quyên		04/11/2017	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
224	Đoàn Bảo Xuyên		18/04/2007	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
225	Huỳnh Thanh Thảo		20/09/2020	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
226	Huỳnh Ngọc Mỹ		27/12/2013	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
227	Nguyễn Gia Hân		24/10/2020	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	18/12/2021	1.000.000		F0 TE
228	Nguyễn Minh Quý	21/03/2018		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
229	Ngô Cẩm Đào		03/12/2011	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
230	Nguyễn Minh Trung	27/02/2016		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
231	Lê Kiều Anh		24/11/2009	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	05/12/2021	1.000.000		F0 TE
232	Lê Thị Phương Nghi		11/03/2006	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
233	Lê Thị Anh Thy		31/10/2010	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
234	Nguyễn Nhật Nam	6/03/2006		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
235	Cái Điền Quân	12/21/2019		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/3/2021	1.000.000		F0 TE
236	Cái Trắc Hạo	4/30/2007		ấp Yên Quý, xã Nam Yên	12/3/2021	1.000.000		F1 TE

237	Trần Bích Nhiều		11/07/2015	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
238	Trần Ngọc Giàu		28/10/2020	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
239	Trần Bích Tuyền		03/11/2013	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
240	Phạm Quỳnh Anh		12/18/2009	ấp Hai Trong, xã Nam Yên	08/11/2021	1.000.000		F0 TE
241	Trần Ngọc Sang		19/04/2018	ấp Yên Quý, xã Nam Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
B	xã Nam Thái		171			171.000.000		
1	Trần Huỳnh Nhã Trân		14/03/2014	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	10/07/2021	1.000.000		F1 TE
2	Trương Thị Thâm		01/01/1936	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	14/12/2021	1.000.000		F0 NCT
3	Nguyễn Anh Khôi	09/07/2019		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
4	Tài Thuận	05/02/2009		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
5	Danh Hoàng Minh	17/03/2013		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
6	Thị Thu Trinh		09/01/2006	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
7	Võ Thị Mỹ Duyên		16/05/2012	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
8	Mai Quỳnh Thảo Vy		22/06/2018	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
9	Tổng Ngọc Sang	01/02/2011		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
10	Quách Thị Bé Hai		04/10/2017	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
11	Quách Ngọc Quyên		18/04/2019	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
12	Nguyễn Ngọc Nữ		01/01/2018	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
13	Nguyễn Minh Minh	28/10/2016		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
14	Đinh Văn Duy	16/16/2009		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
15	Nguyễn Gia Huy	08/03/2012		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
16	Huỳnh Đăng Khoa	28/03/2019		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
17	Huỳnh Đăng Khôi	25/10/2010		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
18	Trần Hoài Khải	06/03/2017		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
19	Nguyễn Thị Mỹ My		12/05/2008	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
20	Nguyễn Thị Mỹ Tuyền		26/6/2012	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
21	Lê Khánh Băng		21/09/2010	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.000.000		F0 TE
22	Nguyễn Hải Đăng	17/06/2010		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	08/12/2021	1.000.000		F0 TE
23	Ngô Gia Hạo	15/03/2020		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	16/11/2021	1.000.000		F1 TE
24	Trương Ngọc Thiên Thiên		02/02/2012	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	16/11/2021	1.000.000		F1 TE
25	Đặng Thị kim Ngân		26/11/2013	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	21/12/2021	1.000.000		F0 TE
26	Võ Thị Minh Thư		07/10/2007	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
27	Nguyễn Thị Vàng		09/01/2008	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
28	Quách Ngọc Truyền	12/10/2021		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
29	Nguyễn Trung Hiếu	21/04/2016		ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	1.000.000		F1 TE

30	Võ Ngọc Diệp		11/05/2017	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	1.000.000		F0 TE
31	Nguyễn Thị Hồng Vân		05/08/2009	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	24/11/2021	1.000.000		F0 TE
32	Danh Huỳnh Bích Hòa		30/12/2011	ấp 5 Biền B, xã Nam Thái	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
33	Lê Bảo My		02/04/2015	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	08/12/2021	1.000.000		F0 TE
34	Trần Thanh Quý	23/08/2006		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	27/09/2021	1.000.000		F1 TE
35	Huỳnh Ngọc Trân		28/08/2003	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F0 TE
36	Nguyễn Phước Toán	20/07/2002		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
37	Trần Văn Qui	16/06/2001		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	18/12/2021	1.000.000		F0 TE
38	Nguyễn Nhật Hào	27/02/2006		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
39	Hồ Thị Lệnh		01/01/1941	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	08/11/2021	1.000.000		F1 NCT
40	Lê Thanh Tuấn	1/1/1980		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
41	Nguyễn Thị Bảo Ngọc		24/03/2006	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	09/11/2021	1.000.000		F1 TE
42	Bùi Văn Trường An	12/02/2012		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	17/12/2021	1.000.000		F0 TE
43	Phạm Nhã Uyên		27/04/2017	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	19/12/2021	1.000.000		F0 TE
44	Trương Thiên Hương		09/12/2011	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	19/12/2021	1.000.000		F0 TE
45	Hồ Như Ý		14/11/2009	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	19/12/2021	1.000.000		F0 TE
46	Phạm Trọng Nghị	09/05/2014		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
47	Phạm Phúc An	28/04/2020		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
48	Đỗ Hoàng Đăng Khoa	26/10/2018		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
49	Đỗ Hoàng Nhã Quyên		14/04/2014	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	21/12/2021	1.000.000		F0 TE
50	Trần Ngọc Thiên Kim		24/10/2013	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	27/12/2021	1.000.000		F0 TE
51	Trần Thị Cẩm Ngọc		31/08/2018	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
52	Trần Thanh Hiền	30/09/2009		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
53	Trần Thanh Hoài	03/06/2013		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
54	Trần Trọng Phú	22/09/2008		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
55	Trần Thị Cẩm Tú		07/11/2007	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
56	Nguyễn Phước Thạnh	14/09/2015		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	25/11/2021	1.000.000		F1 TE
57	Nguyễn Phương Trang		10/03/2014	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	25/11/2021	1.000.000		F1 TE
58	Nguyễn Ánh Ngọc		30/06/2014	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	25/11/2021	1.000.000		F1 TE
59	Lê Huỳnh Kim Anh		14/01/2018	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	12/12/2021	1.000.000		F1 TE
60	Nguyễn Văn Việt	03/09/2007		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
61	Trần Ngọc Triệu My		30/07/2016	ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
62	Trần Quang Tông	16/10/2010		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
63	Trần Gia Hưng	22/08/2021		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
64	Ngô Thái Anh	31/01/2015		ấp 6 Biền, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE

65	Ngô Thị Mỹ Vân		30/11/2011	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
66	Dương Minh Vương	13/05/2019		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
67	Trần Phúc Hưng	04/01/2008		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
68	Bùi Tuệ Mẫn		23/04/2019	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
69	Dương Thị Vân Anh		14/05/2008	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
70	Trương Thiên Bảo		23/06/2018	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
71	Trương Tấn Dạng	05/06/2010		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
72	Trương Huỳnh Ngọc Như		18/12/2013	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
73	Trần Thị Thảo Vy		02/01/2013	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
74	Trần Bảo Long	28/08/2017		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
75	Trần Bảo Ngọc		04/04/2011	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
76	Trần Nhã Anh		21/11/2017	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
77	Bùi Hoàng Phước	04/12/2008		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
78	Nguyễn Lê Hồng Sơn	21/11/2018		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
79	Nguyễn Văn Đèo	01/01/1936		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.000.000		F1 NCT
80	Nguyễn Ngọc Châm		13/01/2008	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
81	Nguyễn Ngọc Huyền Trân		19/07/2007	ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
82	Nguyễn Minh Nhật	28/12/2009		ấp 6 Biển, xã Nam Thái	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
83	Dương Thị Lại		01/01/1937	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/12/2021	1.000.000		F0 NCT
84	Triệu Thanh Phúc	03/04/2008		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
85	Triệu Phúc Hậu	17/07/2015		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	14/12/2021	1.000.000		F0 TE
86	Trần Khả Ái		13/07/2019	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
87	Trần Trường Thế	15/07/2012		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
88	Trần Khả Yên		10/05/2020	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
89	Lê Xuân Thịnh	18/11/2010		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.000.000		F0 TE
90	Huỳnh Thiên Phước	07/07/2007		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	30/11/2021	1.000.000		F0 TE
91	Trịnh Thái Bảo	06/03/2008		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	07/12/2021	1.000.000		F0 TE
92	Phùng Thanh Quý	26/11/2007		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	05/12/2021	1.000.000		F0 TE
93	Lê Văn Xuyên	14/10/2006		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
94	Trần Nam Quốc	08/05/2009		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.000.000		F1 TE
95	Lâm Huỳnh Bảo Ngọc		26/02/2010	ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.000.000		F1 TE
96	Lưu Thanh Lên	24/12/2012		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
97	Lưu Thanh Kiên	28/03/2009		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
98	Huỳnh Thanh Luân	12/11/2009		ấp 5 Biển A, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE

99	Trần Thị Ngọc Yến		20/06/2012	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
100	Lương Thị Thùy Dương		21/01/2010	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.000.000		F1 TE
101	Huỳnh Thanh Long	24/05/2008		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
102	Nguyễn Ngọc Trâm		02/09/2009	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
103	Huỳnh Lưu Cẩm Loan		03/01/2019	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
104	Lê Trần Trúc Lam		03/01/2011	ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.000.000		F1 TE
105	Phùng Thanh Giàu	22/11/2009		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
106	Trần Văn Kiệt	12/02/2009		ấp 5 Biền A, xã Nam Thái	02/11/2021	1.000.000		F1 TE
107	Danh Khải	14/07/2010		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
108	Huỳnh Gia Bảo	19/10/2015		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
109	Danh Thanh Khải	09/07/2010		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
110	Lê Thị Kim Lượng		25/09/2012	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
111	Lê Thị Kim Ngân		05/10/2006	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
112	Danh Lộc		31/12/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
113	Danh Sơn	07/08/2007		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
114	Danh Thị Bảo Ngà		27/05/2015	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
115	Danh Thị Tổ Như		09/09/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	18/07/2021	1.000.000		F1 TE
116	Trần Ngọc Ý	04/02/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
117	Thái Định Quốc	17/04/2008		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
118	Trần Ngọc Tú		02/03/2021	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
119	Huỳnh Hữu Lợi	23/09/2008		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F0 TE
120	Trần Chiến Sĩ	24/4/2015		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
121	Trần Chiến Công	01/11/2010		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
122	Huỳnh Khánh Duy	30/04/2014		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái	31/12/2021	1.000.000		F0 TE
123	Phạm Minh Đạt	20/10/2012		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	1.000.000		F0 TE
124	Mai Đăng Khoa	22/04/2012		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	22/11/2021	1.000.000		F0 TE
125	Mai Bích Phụng		22/04/2006	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
126	Trương Ngọc Bảo An		24/03/2021	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	09/12/2021	1.000.000		F0 TE
127	Võ Thị Nhã Hân		09/03/2017	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
128	Võ Thị Bích Trâm		03/05/2013	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
129	Võ Phước Ngoan	20/10/2015		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
130	Phạm Huỳnh Như		16/07/2006	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
131	Trần Phan Ái My		19/06/2008	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
132	Trần Phan Tín Nhiệm	27/04/2011		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
133	Nguyễn Ngọc Thảo		05/02/2006	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	12/12/2021	1.000.000		F1 TE

134	Trương Minh Nhựt	27/11/2012		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
135	Trương Như Ý		13/10/2008	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
136	Châu Ngọc Hân		26/04/2011	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
137	Phan Lê Vinh	13/05/2006		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	24/08/2021	1.000.000		F1 TE
138	Lê Thị Anh Thư		06/04/2006	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
139	Huỳnh Kim Nhanh		16/12/2006	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	13/11/2021	1.000.000		F0 TE
140	Thị Bạch		01/01/1931	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.000.000		F0 NCT
141	Tài Thị Bích Tuyền		20/05/2016	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
142	Tài Văn Duy	18/09/2011		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
143	Huỳnh Duy Tường	17/12/2013		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
144	Thị Ngọc Thi		14/12/2021	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
145	Lữ Trà My		20/04/2012	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
146	Huỳnh Kim Cẩm		17/02/2007	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	24/11/2021	1.000.000		F1 TE
147	Thị Cẩm Hường		14/10/2014	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
148	Thị Diễm Hương		12/12/2012	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
149	Danh Thị Qua Quả		17/03/2008	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
150	Lê Nhã Ân		11/07/2013	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	24/11/2021	1.000.000		F1 TE
151	Trần Ngọc Như Ý		19/04/2014	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
152	Tài Thị Trung Trinh		13/09/2014	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
153	Danh Xà Oanh Ni	29/09/2015		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
154	Kim Thành Lợi	06/01/2018		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/11/2021	1.000.000		F1 TE
155	Lữ Chí Thiện	29/11/2015		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
156	Tô Yến Vy		31/08/2014	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
157	Thị Xa Ri		01/01/1934	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	1.000.000		F1 NCT
158	Danh Diên	01/01/1927		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	1.000.000		F1 NCT
159	Danh Hoàng Minh Long	01/01/2014		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	25/10/2021	1.000.000		F1 TE
160	Lê Hoài Phúc	21/11/2011		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	13/11/2021	1.000.000		F0 TE
161	Thị Cẩm Nhớ		09/04/2011	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	13/11/2021	1.000.000		F0 TE
162	Danh Hoàng Thiên Phúc	07/10/2018		ấp Bào Láng, xã Nam Thái	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
163	Đỗ Khả An Vy		01/01/2018	ấp Bào Láng, xã Nam Thái	30/11/2021	1.000.000		F1 TE
164	Phan Trần Nhất Trí	11/11/2014		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
165	Phan Trần Tiến Hợp	07/05/2011		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
166	Trần Hiếu Nam Khôi	02/04/2021		ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
167	Trần Trung Nữ Anh Thư		24/12/2017	ấp 6 Đình, xã Nam Thái	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
168	Thị Kim Nhi		06/04/2016	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	02/12/2021	1.000.000		F0 TE

169	Thị Kim Hồng		13/07/2018	ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
170	Danh Từ Đê Ra	27/07/2008		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
171	Nguyễn Hữu Nghĩa	30/03/2020		ấp 5 Chùa, xã Nam Thái	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
C	xã Hưng Yên	323				323.000.000		
1	Nguyễn Thị Phần		01/01/1941	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 NCT
2	Đặng Thành Nhớ	11/3/2010		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
3	Đặng Thành Niệm	22/4/2008		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
4	Trương Phương Thảo		05/4/2016	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	12/11/2021	1.000.000		F0 TE
5	Nguyễn Quốc Đạt	16/12/2016		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
6	Nguyễn Cẩm Thúy		12/4/2009	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
7	Nguyễn Đức Thịnh	19/6/2007		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
8	Lê Thị Kim Ngọc		19/10/2013	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
9	Nguyễn Tấn Tiến	20/01/2016		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F0 TE
10	Lương Mỹ Quyên		20/02/2011	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F0 TE
11	Nguyễn Ngọc Phương		15/8/2015	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.000.000		F0 TE
12	Lý Thị Nía		01/01/ 1933	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	03/12/2021	1.000.000		F0 NCT
13	Lê Hoàng Khang	22/10/2009		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
14	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc		13/8/2013	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
15	Hồ Thị Tường Vi		13/02/2014	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F0 TE
16	Trần văn Tuy	08/5/2019		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
17	Trần Văn Thịnh	14/03/2016		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
18	Trần Quốc Huy	11/4/2013		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
19	Phạm Tấn Thiện	14/4/2010		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
20	Lê Hoàng Phát	30/12/2008		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
21	Lê Hồng Nguyên		13/11/2019	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
22	Lê Hoàng Thuận	29/10/2012		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
23	Nguyễn Thị Thùy Dương		23/02/2014	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
24	Nguyễn Bảo An	04/7/2016		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
25	Nguyễn Tú Trinh		27/8//2014	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.000.000		F0 TE
26	Nguyễn Hữu Tính	15/11/2016		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.000.000		F0 TE
27	Nguyễn Chấn Phong	06/6/2012		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.000.000		F0 TE
28	Huỳnh Giao		25/3/2007	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
29	Đoàn Ngọc Trân		12/3/2010	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
30	Đoàn Thị Trúc Lam		12/3/2010	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
31	Đoàn Ngọc Huỳnh		17/5/2018	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE

32	Đỗ Trần Thảo Nguyên		17/4/2016	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F0 TE
33	Phan Thị Bảo Trân		18/9 /2008	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
34	Nguyễn Thùy Trang		02/11/2012	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
35	Huỳnh Hồng Thắm		23/08/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.000.000		F0 TE
36	Huỳnh Hồng Mơ		27/6/2017	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.000.000		F0 TE
37	Nguyễn Thị Ngọc Yến		06/2/2011	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.000.000		F0 TE
38	Đỗ Văn Quận	01/01/1933		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	1.000.000		F0 NCT
39	Đỗ Tiên Sĩ	16/8/2008		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	1.000.000		F0 TE
40	Đỗ Hữu Bằng	06/2/2013		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	1.000.000		F0 TE
41	Đỗ Anh khôi	09/8/2016		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
42	Nguyễn Văn Tiến	24/10/2011		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	08/12/2021	1.000.000		F0 TE
43	Lê Nguyễn Phi Toàn	02/3/2014		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
44	Hồ Nguyễn Sơn Hoài	08/6/2015		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
45..	Huỳnh Ngọc Trúc Ly		06/11/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
46	Đoàn Quốc Anh	08/8/2012		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
47	Đỗ Ngọc Vy		12/9/2014	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.000.000		F0 TE
48	Huỳnh Thùy Linh		16/06/2014	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F0 TE
49	Võ Thị Ngọc Hân		27/02/2013	ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	12/3/2021	1.000.000		F0 TE
50	Phan Nhựt Khải	17/9/2013		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
51	Phan Nhựt Khởi	15/11/2016		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
52	Trần Thị Bảo Trân		18/9/2008	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
53	Nguyễn Thị Trang		02/11/2012	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
54	Châu Nguyễn Khánh Bằng		12/5/2009	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F0 TE
55	Trần Quốc Hưng	18/3/2015		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F0 TE
56	Nguyễn Thành Đạt	26/10/2011		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
57	Trần Quốc Khánh	03/7/2012		ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
58	Trần Ngọc Khánh Vy		13/01/2017	ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
59	Trần Anh Khôi	18/11/2014		ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
60	Phan Thị Mười		01/01/1982	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 NKT
61	Phan Thị Diễm My		12/1/2012	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
62	Phan Bích Trâm		11/4/2015	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
63	Phan Văn Liếng	01/01/1941		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 NCT
64	Phan Vĩ Khang	20/8/2008		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
65	Lê Tiên Vĩ	20/11/2006		ấp Bầu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F0 TE

66	Lê Thái Vĩ	20/11/2006		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F0 TE
67	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		26/05/2011	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
68	Nguyễn Quốc Trọng	29/3/2013		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
69	Phùng Mỹ Huyền		18/12/2008	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.000.000		F0 TE
70	Phùng Tiểu Băng		24/11/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
71	Nguyễn Ngọc Mỹ Xuyên		02/7/2007	xã Tây Yên A	12/11/2021	1.000.000		F0 TE
72	Lâm Bích Thảo		01/10/2019	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.000.000		F0 TE
73	Lâm Cẩm Tú		16/12/2007	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.000.000		F0 TE
74	Bùi Nguyễn Ánh Băng		02/02/2010	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
75	Phạm Nguyễn Tấn Lộc	2012/2021		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
76	Đặng Khang Duy	08/12/2006		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.000.000		F0 TE
77	Lê Tuấn Kiệt	11/8/2013		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.000.000		F0 TE
78	Lê Hoàng Minh Thư		05/2/2015	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
79	Trương Trọng Ân	18/9/2007		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	19/12/2021	1.000.000		F0 TE
80	Phan Tấn sang	22/8/2013		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	28/12/2021	1.000.000		F0 TE
81	Nguyễn Dư Quốc Anh	14/01/2020		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.000.000		F0 TE
82	Nguyễn Dư Ngọc Anh		4/23/2015	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.000.000		F0 TE
83	Trần Thị Phương Nghi		21/11/2015	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	19/12/2021	1.000.000		F0 TE
84	Hồ Gia Huy	20/02/2007		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
85	Lý Thị Cẩm Tiên		15/15/2014	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
86	Nguyễn Hoài Thư		17/10/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.000.000		F0 TE
87	Phan Minh Tâm	18/10/2009		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F0 TE
88	Huỳnh Nhật Anh	20/3/2014		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
89	Huỳnh Thị Anh Như		25/6/2015	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
90	Nguyễn Bích Phương		25/10/2007	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
91	Nguyễn Thành Công	03/11/2011		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
92	Huỳnh Chí Hào	21/6/2009		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/12/2021	1.000.000		F0 TE
93	Nguyễn Quốc Huy	15/10/2012		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
94	Huỳnh Văn Thịnh	19/02/2020		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
95	Huỳnh Ngọc Thúy		26/01/2013	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
96	Lê Minh Khôi	27/6/2013		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F0 TE
97	Phạm Thành Hào	30/4/2019		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/10/2021	1.000.000		F1 TE
98	Nguyễn Triệu Vỹ	26/11/2013		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
99	Phạm Lê Cát Tường		12/4/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
100	Phạm Lê Quốc Anh	10/11/2020		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F1 TE

101	Quách Thị Tuyết Lan		02/4/2009	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.000.000		F1 TE
102	Hồ Thị Ngọc Yến		10/8/2009	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.000.000		F1 TE
103	Nguyễn Trần Lâm Vỡ		28/11/2015	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	13/10/2021	1.000.000		F1 TE
104	Nguyễn Thành Phú	03/3/2011		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	13/10/2021	1.000.000		F1 TE
105	Nguyễn Phước Lộc	03/7/2008		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	13/10/2021	1.000.000		F1 TE
106	Lê Ngọc Cẩm		07/7/2007	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
107	Nguyễn Ngọc Toàn	27/4/2019		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	18/11/2021	1.000.000		F1 TE
108	Mai Văn Quyển	01/1/1953		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F1 NKT
109	Lương Mỹ Cẩm		20/02/2011	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F1 TE
110	Nguyễn Văn Phước	01/01/1941		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 NCT
111	Nguyễn Ánh Tuyết		14/12/2012	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
112	Kim Ngọc Ánh		20/01/2021	ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.000.000		F1 TE
113	Tăng Tuấn Hào	30/11/2018		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
114	Tăng Tuấn Kiệt	12/5/2016		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
115	Phạm Tấn Cường	08/4/2007		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
116	Phạm Thị Diễm Trinh		05/11/2012	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
117	Nguyễn Thị Huỳnh Giao		23/6/2007	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	13/11/2021	1.000.000		F1 TE
118	lê Hoàng Khôi	21/6/2019		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
119	Nguyễn Hoàng Phúc	22/4/2015		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
120	Bùi văn Đăng	23/3/2009		ấp Xèo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
121	Đỗ Nhã Cẩm		25/4/2010	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.000.000		F1 TE
122	Đỗ Minh Quân	13/02/2008		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/10/2021	1.000.000		F1 TE
123	Phạm Thu Thảo		15/5/2009	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
124	Phạm Thành Hiếu	21/8/2012		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
125	Lê văn Kiệt	30/01/2008		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.000.000		F1 TE
126	Lê Thiên Nhân	19/10/2019		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.000.000		F1 TE
127	Lê Thị Như Huỳnh		10/8/2009	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.000.000		F1 TE
128	Trần Ngọc Hân		01/5/2010	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
129	Trần Huyền Anh		11/1/2021	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
130	Trần Ngọc Anh		07/2/2019	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
131	Phạm Thị Thúy Huỳnh		08/7/2012	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
132	Phạm Thị Thúy Ni		02/12/2013	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
133	Phạm Thị Thúy Oanh		22/4/2009	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	10/12/2021	1.000.000		F1 TE
134	Phan Trần Ánh Tuyết		13/4/2018	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.000.000		F1 TE
135	Hồng Hiệp Hưng	27/01/2010		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.000.000		F1 TE

136	Phan Kim Anh		10/5/2020	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	31/10/2021	1.000.000		F1 TE
137	Nguyễn Thị Ánh Tiên		07/2/2009	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	11/11/2021	1.000.000		F1 TE
138	Huỳnh Minh Thư		02/8/2017	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F1 TE
139	Đỗ Hoàng Vinh	08/8/2019		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/11/2021	1.000.000		F1 TE
140	Châu Nguyễn Khả ái		07/6/2010	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
141	Nguyễn Văn Trường	01/01/1938		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.000.000		F1 NCT
142	Huỳnh Ngọc Như ý		24/10/2011	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
143	Trương Minh Thư		26/6/2008	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.000.000		F1 TE
144	Đỗ Phước Duy	23/9/2016		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F1 TE
145	Võ Anh Hào	16/7/2018		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
146	Võ Thị Ngọc Hân	19/10/2012		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
147	Trần Văn Hữu	01/1/1935		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F1 NCT
148	Trương Ngọc Ngân		15/3/2015	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
149	Trương Ngọc Tiên		04/3/2018	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
150	Trần Gia Hưng	04/12/2016		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
151	Trần Ngọc Thùy		27/6/2010	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F1 TE
152	Nguyễn Gia Khang	08/2/2017		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
153	Nguyễn Bảo Tiên		17/3/2010	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
154	Trần Nguyễn Hải Nam	12/8/2014		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
155	Trương Hà Minh Vy		19/11/2019	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
156	Dương Nguyễn Nhật Nam	04/7/2018		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
157	Dương Nguyễn Nhật Quốc	15/7/2020		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
158	Nguyễn Hồng Hà Linh		08/12/2014	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
159	Nguyễn Ngọc Trâm		10/4/2019	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
160	Trần Ngọc Thảo		29/9/2016	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	12/12/2021	1.000.000		F1 TE
161	Đỗ mai Hữu Luân	05/6/2007		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
162	Đỗ Mai Phi Hùng	12/8/2008		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.000.000		F1 TE
163	Lưu Hoàng Gia Phúc	27/3/2020		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
164	Huỳnh Ngọc Gia Hân		05/6/2017	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
165	Quách Nhật Hào	06/5/2007		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
166	Bùi Khánh Thy		23/8/2020	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
167	Bùi Thị Thùy Dương		06/8/2017	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
168	Nguyễn Trần Linh Đan		23/9/2018	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.000.000		F1 TE

169	Nguyễn Đoàn Anh Tuấn	30/8/2011		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
170	Đoàn Thị Tường Vy		28/9/2013	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
171	Bùi Trần Bảo Vy		16/10/2020	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
172	Nguyễn Thành Hiệp	02/02/2012		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
173	Nguyễn Thị Ngọc Giao		15/12/2008	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
174	Nguyễn Gia Minh	10/12/2020		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
175	Nguyễn Hoàng Gia Hân		19/01/2020	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
176	Nguyễn Thị Ngọc Trân		21/3/2007	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
177	Nguyễn Thị Tuyết Khương		08/3/2021	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
178	Mai Nguyễn Huyền My		31/3/2021	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
179	Nguyễn Hoàng Khả Ai		18/01/2014	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
180	Dương Nhật Hạ		15/5/2018	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
181	Lê Như Ý		19/10/2008	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
182	Lê Nhật Hào	21/3/2013		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
183	Đặng Tuyết Sam		18/6/2018	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.000.000		F1 TE
184	Lê Đăng Khoa	22/12/2017		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
185	Lê Kim Ngọc		20/5/2020	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
186	Phạm Thị Ánh		01/01/1961	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 NKT
187	Lê Thành Đạt	29/8/2012		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
188	Lê Hồng Thái	21/6/2010		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
189	Lê Triệu Vi		01/10/2018	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
190	Lê Thành Luân	21/8/2008		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	17/11/2021	1.000.000		F1 TE
191	Lê Văn Quần	01/01/1994		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/12/2021	1.000.000		F1 NKT
192	Dương Chí Thiện	06/01/2011		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
193	Dương Thị Thúy Kiều		25/9/2012	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
194	Trần Quốc Thịnh	28/11/2007		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
195	Trần Ngọc Quý	07/3/2015		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
196	Dương Thaật Hà		15/11/2020	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
197	Đỗ Bảo Xuyên		15/7/2014	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
198	Nguyễn Thúy Vy		15/4/2006	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
199	Nguyễn Đăng Khôi	26/7/2019		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
200	Huỳnh Ngọc Ánh		17/10/2006	xã Vĩnh hòa Phú, huyện Châu Thành	31/12/2021	1.000.000		F1 TE
201	Trần Thị Mỹ Duyên		12/8/2007	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F1 TE

202	Trần Huỳnh Kha	28/7/2009		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
203	Nguyễn Huỳnh Hiểu Lam		07/01/2020	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	06/11/2021	1.000.000		F1 TE
204	Nguyễn Thị Trà My		09/4/2021	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
205	Nguyễn Thị Trúc Trà		13/4/2019	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
206	Trần Ngọc Nhận		15/10/2009	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.000.000		F1 TE
207	Trần Chí Hào	28/7/2016		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.000.000		F1 TE
208	Lê Minh Quân	28/11/2009		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
209	Huỳnh Văn Huỳnh	03/10/2007		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
210	Nguyễn Ngọc Thư		15/6/2019	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	1.000.000		F1 TE
211	Nguyễn Ngọc Hân		12/10/2016	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	1.000.000		F1 TE
212	Nguyễn Anh Thư		14/11/2009	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	26/12/2021	1.000.000		F1 TE
213	Trần Quốc Anh	21/4/2021		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
214	Trần Thị Cẩm Tiên		12/12/2010	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
215	Trần Đức Thịnh	08/7/2020		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
216	Dương Phúc Thịnh	06/11/2018		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
217	Trần Quốc Đạt	16/03/2021		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	25/12/2021	1.000.000		F1 TE
218	Thị Kiều Diễm		21/10/2011	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.000.000		F1 TE
219	Danh Thành Vĩ	30/3/2008		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.000.000		F1 TE
220	Thị Như Ý		25/07/2014	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.000.000		F1 TE
221	Danh Thị Xuân Mai		18/7/2021	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.000.000		F1 TE
222	Danh Thị Ngọc Trinh		25/04/2017	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.000.000		F0 TE
223	Danh Thị Ngọc Hân		02/5/2016	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	09/11/2021	1.000.000		F0 TE
224	Nguyễn Minh Nhật	25/9/2019		ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
225	Phạm Thanh Ngân		01/01/1992	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	07/11/2021	1.000.000		F0 NKT
226	Nguyễn Ngọc Kim Ngân		06/7/2018	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
227	Lê Phước Thành	20/5/2015		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.000.000		F0 TE
228	Trương Thị Xê		01/01/1939	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.000.000		F0 NCT
229	Nguyễn Thị Bảo Trâm		27/10/2016	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
230	Mai Xuân Ngọc		24/01/2017	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
231	Nguyễn Văn Các	01/01/1941		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 NCT
232	Giang Hoàng Thư		16/11/2016	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/12/2021	1.000.000		F0 TE
233	Nguyễn Chí Nghĩa	12/8/2009		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
234	Trần Thị Huyền Trân		07/9/2008	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
235	La Tường Vi		21/8/2009	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
236	La Thị Yến Nhi		24/02/2012	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE

237	La Thị Mỹ Ghi		25/3/2018	ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
238	Nguyễn Thị Cúc		01/01/1941	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	18/12/2021	1.000.000		F0 NCT
239	Hồng Ngọc		13/9/2010	xã Thuận Hòa, huyện An Minh	18/12/2021	1.000.000		F0 TE
240	Hồng Anh		27/10/2012	xã Thuận Hòa, huyện An Minh	18/12/2021	1.000.000		F0 TE
241	Nguyễn Tấn Kiệt	28/6/2007		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
242	Nguyễn Văn Sinh	18/3/2013		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
243	Nguyễn Thị Lua		19/12/2009	ấp Lô 15 A, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F0 TE
244	Huỳnh Thị Bảo Anh		01/01/1987	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
245	Dương Huỳnh My		05/3/2021	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F0 TE
246	Lâm Hoàng Phúc	22/6/2016		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
247	Lâm Ngọc Diễm Trinh		28/3/2012	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
248	Lâm Ngọc Nhiên		24/3/2021	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
249	Lâm Chí Tình	07/7/2019		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
250	Trần Thị Mỹ Duyên		06/7/2007	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
251	Nguyễn Anh Thư		31/8/2008	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
252	La Chí Nguyễn	17/7/2013		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
253	Lê Hà Vi		21/6/2010	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
254	Dương Tiến Đạt	05/3/2021		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
255	Phan Thanh Huy	30/12/2012		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F1 TE
256	Phan Kha Hân		04/8/2020	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	28/11/2021	1.000.000		F1 TE
257	Huỳnh Cẩm Tú		20/3/2021	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
258	Huỳnh kiều Hải Đăng	25/8/2020		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	31/12/2021	1.000.000		F1 TE
259	Trần Thị Kim Cương		12/01/2010	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F1 TE
260	Trần Thị Huỳnh Như		07/10/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F1 TE
261	Trần Văn Đạt	23/4/2014		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F1 TE
262	Lê Tiểu Mẫn		20/6/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
263	Lê Tiểu Đào		06/10/2011	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
264	Huỳnh Thanh Thảo		10/10/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
265	Huỳnh Bảo Thanh	11/6/2006		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
266	Ngô Hán Thông	30/8/2007		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
267	Nguyễn Văn Đầy	19/02/2008		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
268	Nguyễn Thị Yến Ngọc		02/10/2009	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	08/11/2021	1.000.000		F1 TE
269	Phan Khải Nguyên	21/2/2011		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
270	Phan Tường Vy		16/10/2019	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
271	Phan Chí Thiện	03/12/2014		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	23/11/2021	1.000.000		F1 TE

272	Nguyễn Quốc Huy	02/02/2010		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
273	Nguyễn Bảo Lâm	21/1/2007		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
274	Phan Nguyễn Khiết Minh	04/8/2021		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
275	Trần Văn Bảo	30/10/2006		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
276	Châu Kim Em		25/7/2015	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
277	Châu Nhật Minh	25/6/2010		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
278	Châu Kim Anh		25/6/2013	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
279	Trịnh Kim Ngân		14/9/2019	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.000.000		F1 TE
280	Nguyễn Thu Ngân		17/1/2018	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
281	Nguyễn Thiên Tú	28/12/2013		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
282	Nguyễn Hữu Khang	20/10/2016		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
283	Võ Hoàng Phúc	02/12/2007		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
284	Nguyễn Thị Út		01/01/1932	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.000.000		F1 NCT
285	Phạm Như Quỳnh		19/3/2021	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.000.000		F1 TE
286	Phạm Hương Na		22/10/2014	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.000.000		F1 TE
287	Phạm Diễm Hương		11/8/2017	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.000.000		F1 TE
288	Phạm Hoài Anh	18/9/2021		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	19/11/2021	1.000.000		F1 TE
289	Phan Minh Tâm	18/10/2009		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.000.000		F1 TE
290	Lâm Quốc Anh	13/1/2012		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	03/11/2021	1.000.000		F1 TE
291	Nguyễn Thị Loan Anh		01/01/2012	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.000.000		F1 TE
292	Lê Hoàng Tuấn Anh	03/8/2012		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.000.000		F1 TE
293	Lê Thế Đàm	01/6/2008		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
294	Trương Văn Hữu	01/01/1935		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F1 NCT
295	Trương Ngọc Ngân		15/3/2015	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
296	Trương Ngọc Tiên		04/3/2018	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
297	Phạm Trần Gia Bảo	19/11/2020		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
298	Trần Văn Lên	05/6/2006		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	29/11/2022	1.000.000		F0 TE
299	Nguyễn Thùy Trang		02/11/2012	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
300	Nguyễn Anh Tuấn	09/12/2013		ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
301	Trần Mỹ Anh		21/5/2013	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
302	Trần Ngọc Diệp		10/11/2017	ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	30/11/2021	1.000.000		F0 TE
303	Trần Hạo Nhiên	03/10/2011		ấp Bàu Môn, xã Hưng Yên	15/11/2021	1.000.000		F0 TE
304	Nguyễn Minh Anh		28/5/2016	ấp Lô 3, xã Hưng Yên	24/11/2021	1.000.000		F0 TE
305	Võ Minh Nhứt	15/11/2007		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F0 TE
306	Võ Minh Nhứt	15/11/2007		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F0 TE

307	Võ Trọng Khang	06/8/2017		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F0 TE
308	Lê Trần Thanh Sang	24/5/2018		ấp Lô 15, xã Hưng Yên	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
309	Trần Thị Kim Duyên		13/11/2011	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	07/11/2021	1.000.000		F0 TE
310	Nguyễn Nhật Trí	02/7/2007		ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
311	Phạm Thị Liên		20/10/2006	ấp Lô 2, xã Hưng Yên	07/12/2021	1.000.000		F0 TE
312	Trần Nhựt Giang	15/6/2009		ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
313	Trần Thị Cẩm Nhung		16/10/2017	ấp Kinh Mới, xã Hưng Yên	01/12/2021	1.000.000		F0 TE
314	Tạ Chí Vỹ	29/6/2007		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
315	Nguyễn Hoàng Bìn	13/9/2015		ấp Lô 3, xã Hưng Yên	20/11/2021	1.000.000		F0 TE
316	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên		02/7/2007	ấp Lô 15, xã Hưng Yên	12/11/2021	1.000.000		F0 TE
317	Nguyễn Thị Phương Thảo		14/5/2008	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
318	Nguyễn Minh Quý	18/4/2012		ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	26/12/2021	1.000.000		F0 TE
319	Đỗ Hồ Trâm Anh		27/11/2011	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.000.000		F1 TE
320	Đỗ Thị Gia Hân		07/01/2018	ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên	04/11/2021	1.000.000		F1 TE
321	Ngô Phi Long	30/6/2010		ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
322	Ngô Mai Linh		16/02/2016	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
323	Ngô Mai Phương		12/8/2015	ấp Cái Nước, xã Hưng Yên	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
D	xã Đông Thái	102				102.000.000		
1	Cao Ngọc Quỳnh Anh		14/09/2019	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	15/07/2021	1.000.000		F1 TE
2	Lê Cao Kim Ngân		04/03/2020	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	15/07/2021	1.000.000		F1 TE
3	Từ Thúy An		22/10/2013	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
4	Nguyễn Đông Nhi		31/03/2006	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
5	Nguyễn Lê Diễm Hằng		16/10/2014	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
6	Võ Quyền Anh	15/02/2019		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
7	Ngô Hồng Ý		19/10/2006	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
8	Ngô Hồng Đạt	13/09/2013		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
9	Lê Văn Đạt	29/12/2019		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
10	Võ Trang Nhã		26/07/2014	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
11	Trần Hồng Cẩm		06/4/2013	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
12	Nguyễn Hoàng Anh Sỹ	10/08/2007		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.000.000		F1 TE
13	Nguyễn Chí Tường	30/04/2009		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
14	Phạm Hoàng Long	23/07/2011		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.000.000		F1 TE
15	Phạm Anh Thư		31/05/2015	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.000.000		F1 TE
16	Phạm Minh Quân	08/06/2019		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.000.000		F1 TE
17	Trần Thị Ngọc Châu		27/09/2008	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	11/12/2021	1.000.000		F1 TE

18	Nguyễn Thị Thảo		30/12/2007	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	12/12/2021	1.000.000		F1 TE
19	Nguyễn Như Ý		21/05/2018	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	12/12/2021	1.000.000		F1 TE
20	Cao Thiện Chân	14/12/2017		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
21	Cao Ngọc Mỹ		28/04/2011	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
22	Nguyễn Trần Uyên Trang		11/07/2016	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
23	Mai Ngọc Hân		14/11/2007	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
24	Mai Khả Vy		03/08/2011	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
25	Võ Văn Hải	27/09/2006		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
26	Nguyễn Chí Thiện	07/02/2013		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
27	Nguyễn Thị Cẩm Nhung		08/07/2010	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
28	Lê Đăng Khôi	22/10/2014		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
29	Lê Ngọc Truyền		05/03/2017	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
30	Nguyễn Ngọc Bảo Chiêu	22/08/2006		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	14/11/2021	1.000.000		F1 TE
31	Nguyễn Dương Bảo Trân		04/10/2012	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	14/11/2021	1.000.000		F1 TE
32	Huỳnh Hữu Bảo	11/03/2020		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
33	Võ Kim Yến		02/12/2020	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
34	Võ Tấn Bi	24/02/2019		ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
35	Liu Quốc Yên		06/09/2011	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
36	Liu Quốc Trang		26/06/2018	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
37	Phạm Thúy Duy		20/08/2010	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
38	Lê Văn Trình	14/01/2010		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
39	Lê Thị Bích Liên		04/10/2012	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
40	Lê Thị Bích Loan		05/08/2016	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
41	Lê Việt Khánh	28/11/2006		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.000.000		F1 TE
42	Nguyễn Minh Gia Bảo	24/10/2014		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
43	Huỳnh Ngọc Vy		07/11/2017	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
44	Huỳnh Quốc Đăng	16/07/2009		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
45	Bùi Trần Gia Thịnh	07/06/2019		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
46	Bùi Khải Minh	21/08/2014		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
47	Lê Dương Kiều Mẫn		15/12/2008	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
48	Nguyễn Ngọc Lan Vy		24/10/2014	ấp Nam Quý xã Đông Thái	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
49	Lê Đức Lợi	03/01/2006		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
50	Lê Nhuận Phát	04/03/2016		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
51	Lê Thị Phương Vy		18/12/2008	ấp Dân Quân, xã Đông Thái	05/12/2021	1.000.000		F1 TE
52	Bùi Ngọc Vy		17/05/2016	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	30/11/2021	1.000.000		F1 TE

53	Dương Thảo Vy		24/06/2009	ấp Kinh I, xã Đông Thái	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
54	Nguyễn Quốc An	31/12/2018		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
55	Nguyễn Thị Khả Ái		22/11/2020	ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	03/12/2021	1.000.000		F1 TE
56	Lê Huỳnh Anh Thư		29/07/2011	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
57	Huỳnh Bảo Ngọc		22/02/2016	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	05/11/2021	1.000.000		F0 TE
58	Lưu Gia Tường	18/01/2013		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	1.000.000		F0 TE
59	Lưu Gia Thịnh	24/01/2017		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	15/11/2021	1.000.000		F0 TE
60	Hứa Trần Bằng Bằng		03/01/2018	ấp Kinh I, xã Đông Thái	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
61	Lê Huỳnh Anh Hào	02/05/2015		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	22/11/2021	1.000.000		F0 TE
62	Trần Minh Duy	13/12/2011		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	24/11/2021	1.000.000		F0 TE
63	Lê Nguyễn Hoàng Tiến	20/07/2014		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
64	Phạm Gia Bảo	21/08/2011		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	08/12/2021	1.000.000		F0 TE
65	Trần Hồng Ngọc		06/10/2009	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	28/12/2021	1.000.000		F0 TE
66	Bùi Thị Ngọc Trân		15/01/2010	ấp Phú Hường, xã Đông Thái	19/12/2021	1.000.000		F0 TE
67	Trần Tấn Tài	04/10/2020		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
68	Cao Thiện Nhân	12/11/2020		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
69	Lê Nhật Tiến	30/07/2012		ấp Nam Quý xã Đông Thái	17/12/2021	1.000.000		F0 TE
70	Trần Bá Triệu	11/08/2016		ấp Nam Quý xã Đông Thái	25/11/2021	1.000.000		F0 TE
71	Trần Mỹ Thêm		12/01/2012	ấp Nam Quý xã Đông Thái	25/11/2021	1.000.000		F0 TE
72	Ngô Hồng Diễn	24/01/2012		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	18/12/2021	1.000.000		F0 TE
73	Nguyễn Hữu Trọng	29/12/2020		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
74	Nguyễn Nhật Phi Như		08/10/2017	ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/11/2021	1.000.000		F0 TE
75	Võ Phương Anh		31/12/2012	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
76	Võ Phương Thảo		30/9/2020	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
77	Phạm Ngọc Như		27/10/2012	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
78	Thái Thành Thức	14/10/2019		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	21/12/2021	1.000.000		F0 TE
79	Trần Thị Ngọc Ý		25/10/2015	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	11/12/2021	1.000.000		F0 TE
80	Bùi Văn Thanh Bình	08/6/2018		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.000.000		F0 TE
81	Thạch Phạm Thanh Tới	10/12/2017		ấp Đông Thành, xã Đông Thái	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
82	Huỳnh Lâm Thiên Phú	07/12/2017		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
83	Phạm Lê Như Thảo		8/12/2017	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	08/12/2021	1.000.000		F0 TE
84	Lê Minh Hiếu	12/07/2011		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	08/12/2021	1.000.000		F0 TE
85	Huỳnh Nguyễn Tuyết Hương	01/01/2015		ấp Trung Quý, xã Đông Thái	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
86	Lê Thị Tím		17/02/2010	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	1.000.000		F0 TE

87	Bùi Thị Cẩm Ly		04/11/2009	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	1.000.000	F0 TE
88	Võ Diễm Phúc		06/03/2013	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	27/12/2021	1.000.000	F0 TE
89	Dương Khánh Hải	19/06/2007		ấp Thành Trung, xã Đông Thái	02/12/2021	1.000.000	F0 TE
90	Lý Gia Hân		21/05/2009	ấp Kinh Làng Đông, xã Đông Thái	11/12/2021	1.000.000	F0 TE
91	Phạm Hoàng Huy	31/07/2007		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	29/12/2021	1.000.000	F0 TE
92	Dương Văn Pha	22/06/2014		ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	08/12/2021	1.000.000	F0 TE
93	Đoàn Gia Phúc	05/04/2010		ấp Phú Hường, xã Đông Thái	28/12/2021	1.000.000	F0 TE
94	Nguyễn Lương Mỹ Ngọc		21/02/2018	ấp Nam Quý xã Đông Thái	09/11/2021	1.000.000	F0 TE
95	Lê Nguyễn Hoàng Nam	08/11/2007		ấp 7 Chợ, xã Đông Thái	20/12/2021	1.000.000	F0 TE
96	Cao Võ Nhân	16/11/2006		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	7/15/2021	1.000.000	F1 TE
97	Thị Tiêm	01/01/1934		ấp Phú Lâm, xã Đông Thái	16/11/2021	1.000.000	F1 NCT
98	Nguyễn Thị Kiểm		01/01/1937	ấp Trung Xinh, xã Đông Thái	24/12/2021	1.000.000	F1 NCT
99	Nguyễn Thị Giáp		01/01/1937	ấp Trung Quý, xã Đông Thái	23/11/2021	1.000.000	F1 NCT
100	Lê Thị Mỹ An		31/01/2008	ấp Thành Trung, xã Đông Thái	09/11/2021	1.000.000	F0 TE
101	Nguyễn Văn Quảng	01/01/1930		ấp Kinh 1A, xã Đông Thái	12/30/2021	1.000.000	F0 NCT
102	Trương Thị Tiến		01/01/1930	ấp Đông Thành, xã Đông Thái	09/12/2021	1.000.000	F0 NCT
E	thị trấn Thứ Ba	128				128.000.000	
1	Danh Hoàng Lợi	09/04/2019		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	1.000.000	F0 TE
2	Danh Thị Bảo Hân		29/11/2017	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	1.000.000	F0 TE
3	Đoàn Hoàng Phúc	01/01/2011		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.000.000	F0 TE
4	Đoàn Hoàng Gia Bảo	01/01/2007		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.000.000	F0 TE
5	Nguyễn Cao Nhân	09/09/2014		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	1.000.000	F0 TE
6	Nguyễn Thị Mai Uyên		04/12/2012	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	22/12/2021	1.000.000	F0 TE
7	Lê Thị Nhiều		01/01/1938	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.000.000	F0 NCT
8	Nguyễn Khánh Vy		07/12/2018	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	1.000.000	F0 TE
9	Đặng Hoàng Khánh	16/7/2018		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	1.000.000	F0 TE
10	Trần Thị Kiều My		25/4/2021	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	1.000.000	F0 TE
11	Trần Bá Hên	12/06/1932		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	08/12/2021	1.000.000	F0 NCT
12	Danh Minh Khôi	11/12/2016		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.000.000	F0 TE
13	Nguyễn Ngọc Minh Thư		07/10/2011	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.000.000	F0 TE
14	Danh Minh Khang	25/9/2014		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.000.000	F0 TE
15	Trương Ánh Ngọc		12/07/2014	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.000.000	F0 TE
16	La Đình Trí	27/10/2014		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	24/11/2021	1.000.000	F0 TE
17	Hứa Tuấn Khang	05/10/2015		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.000.000	F0 TE
18	Hứa Tú My		17/02/2013	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.000.000	F0 TE

19	Trần Thiên Ân	20/12/2010		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
20	Trần Yến Vy		07/09/2015	Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/11/2021	1.000.000		F0 TE
21	Nguyễn Châu Mỹ	15/05/2016		Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	1.000.000		F1 TE
22	Nguyễn Khởi Nghĩa	02/04/2021		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
23	Phạm Văn Đây	07/01/2009		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
24	Hồng Phương Nam	14/8/2015		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.000.000		F0 TE
25	Lê Việt Anh	05/04/2009		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.000.000		F1 TE
26	Lê Triều Vũ	14/8/2012		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.000.000		F0 TE
27	Hồng Phú Kiên	11/04/2005		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	30/11/2021	1.000.000		F1 TE
28	Danh Thành Phú	23/6/2006		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/11/2021	1.000.000		F0 TE
29	Phạm Gia Khôi	19/12/2011		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
30	Phạm Thanh Nghị	16/5/2019		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
31	Vũ Ngọc Bảo Vy		15/8/2018	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.000.000		F0 TE
32	Ngô Nguyễn Ngọc Nguyên		11/11/2011	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	10/12/2021	1.000.000		F0 TE
33	Phan Lê Nhã Băng		01/01/2005	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
34	Phan Lê Nhã Quỳnh		01/01/2012	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	03/12/2021	1.000.000		F0 TE
35	Hoàng Gia Phúc	01/01/2012		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
36	Lê Huy Hoàng Thiên	26/7/2015		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	16/11/2021	1.000.000		F0 TE
37	Trần Nguyễn Tường Vy		24/10/2008	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
38	Phạm Gia Dỹ	01/01/2010		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
39	Hồ Khánh Thy		05/02/2013	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.000.000		F1 TE
40	Trần Khả Ái		03/11/2007	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	27/11/2021	1.000.000		F0 TE
41	Trương Đăng Khoa	17/9/2007		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
42	Trương Khả Vy		20/10/2010	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	18/11/2021	1.000.000		F0 TE
43	Vũ Đình Bảo Chân		15/8/2014	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
44	Vũ Nguyễn Bảo Anh		02/05/2018	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/12/2021	1.000.000		F0 TE
45	Danh Thị Như Ý		16/12/2016	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
46	Thị Bé Bi		25/8/2009	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	09/09/2021	1.000.000		F0 TE
47	Danh Dương Nghĩa	01/06/2014		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.000.000		F1 TE
48	Danh Thảo Vân		13/8/2021	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	16/8/2021	1.000.000		F0 TE
49	Dương Gia Nguyễn	07/11/2020		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
50	Danh Thành Đạt	16/1/2009		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
51	Trương Thành Công	01/01/2006		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
52	Danh Đặng	01/01/1932		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.000.000		F0 NCT

53	Dương Kim Thủy		09/03/2021	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
54	Danh Thị Khánh Vy		01/03/2014	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
55	Danh Thị Khánh Vân		21/11/2016	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
56	Danh Thị Quế Anh		21/5/2020	Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.000.000		F1 TE
57	Nguyễn Bảo An Vy		05/11/2019	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
58	Nguyễn Bảo An Phúc	07/10/2020		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
59	Danh Thanh Trọng	19/11/2006		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.000.000		F1 TE
60	Danh Thanh Long	08/07/2012		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.000.000		F1 TE
61	Trần Hoài Phong	01/08/2021		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	1.000.000		F0 TE
62	Danh Thanh Huy	22/10/2012		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
63	Thị Thảo Vy		14/6/2009	Khu-phố 4, thị trấn Thứ Ba	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
64	Nguyễn Đăng Quang	03/11/2018		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
65	Thị Lạnh		01/01/1934	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	1.000.000		F1 NCT
66	Lư Minh Thanh Thư		10/02/2010	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
67	Nguyễn Vĩ Đại	08/02/2021		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
68	Huỳnh Thị Tú Anh		28/3/2012	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
69	Huỳnh Văn Tài	18/10/2015		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
70	Huỳnh Trâm Anh		17/10/2021	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	1.000.000		F1 TE
71	Danh Nện	01/01/1929		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	15/11/2021	1.000.000		F1 NCT
72	Danh Quốc Qui	21/5/2009		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	25/8/2021	1.000.000		F0 TE
73	Đinh Thị Ngọc Tuyết		01/01/2012	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.000.000		F0 TE
74	Phạm Phương Vy		7/4/2010	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.000.000		F0 TE
75	Phạm Hoàng Đạt	31/3/2013		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	31/12/2021	1.000.000		F0 TE
76	Đặng Quốc Hào	01/01/2012		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
77	Danh Hoàng Phụng	18/11/2009		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
78	Danh Hoàng Phương	21/7/2011		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
79	Lâm Gia Vỹ	9/11/2009		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
80	Danh Tấn Phát	16/1/2016		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
81	Danh Nguyễn Phương Nam	7/6/2009		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.000.000		F1 TE
82	Danh Nguyễn Phương Tây	11/12/2013		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
83	Nguyễn Gia Dĩ	19/11/2016		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.000.000		F0 TE
84	Danh Mai Cát Tường		7/4/2017	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
85	Danh Pít Khom	24/7/2013		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
86	Nguyễn Vỹ Khang	28/9/2012		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	1.000.000		F1 TE

87	Danh Anh Khoa	30/12/2014		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
88	Danh Thị Thúy An		18/6/2013	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	10/11/2021	1.000.000		F1 TE
89	Nguyễn Tiến Lân	31/12/2006		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
90	Trần Cao Phúc	5/4/2013		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	26/11/2021	1.000.000		F0 TE
91	Trần Thị Mỹ Ngọc		9/5/2009	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
92	Trần Minh Phú Quý	5/3/2016		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	29/11/2021	1.000.000		F0 TE
93	Trần Phạm Đăng Khoa	5/2/2017		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	1.000.000		F0 TE
94	Trần Ngọc Như Ý		28/11/2014	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	18/12/2021	1.000.000		F0 TE
95	Trần Cao Như Ý		23/11/2017	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.000.000		F0 TE
96	Lê Quốc Vinh	29/11/2007		Khu phố Đông Quý thị trấn Thứ Ba	05/12/2020	1.000.000		F0 TE
97	Nguyễn Ngọc Cát Tường		29/6/2016	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	25/12/2021	1.000.000		F0 TE
98	Nguyễn Ngọc Tiến Vinh	23/5/2009		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
99	Danh Hoàng Phát	01/04/2017		Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	11/12/2021	1.000.000		F0 TE
100	Danh Thị Anh Thư		17/7/2018	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	11/12/2021	1.000.000		F0 TE
101	Bùi Thục Đoan		19/5/2008	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
102	Danh Thị Bảo Ngọc		02/07/2021	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.000.000		F1 TE
103	Nguyễn Vĩ Đại	08/02/2011		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.000.000		F1 TE
104	Danh Vĩ Khang	29/4/2008		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	28/11/2021	1.000.000		F1 TE
105	Danh Hoàng Bách	07/09/2020		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.000.000		F0 TE
106	Nguyễn Quốc Được	09/03/2019		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
107	Danh Quốc Thịnh	08/02/2014		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	05/12/2021	1.000.000		F0 TE
108	Danh Hoàng Tú	25/4/2014		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
109	Thạch Nguyễn Khánh Quyên		07/07/2012	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
110	Trương Vĩnh Tường	05/12/2018		Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	23/9/2021	1.000.000		F0 TE
111	Danh Thái Bảo	17/6/2006		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	1.000.000		F1 TE
112	Danh Thị Bảo Uyên		08/02/2008	Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	17/12/2021	1.000.000		F1 TE
113	THỊ T	01/01/1931		Khu phố 1, thị trấn Thứ Ba	07/12/2021	1.000.000		F1 NCT
114	Nguyễn Ngọc Tường Lam		12/07/2015	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	23/11/2021	1.000.000		F0 TE
115	Võ Hạo Nam	26/6/2014		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
116	Lê Minh Huy	28/6/2010		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	26/12/2021	1.000.000		F0 TE
117	Võ Gia Hân		22/9/2011	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
118	Võ Minh Thiện	06/01/2008		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	20/12/2021	1.000.000		F0 TE
119	Võ Kiều Minh		27/4/2010	Khu phố Đông Quý, thị trấn Thứ Ba	24/12/2021	1.000.000		F1 TE
120	Trần Ngọc My		26/3/2012	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.000.000		F0 TE

121	Trần Ngọc Giao		01/05/2008	Khu phố 5, thị trấn Thứ Ba	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
122	Danh Sam	23/11/2014		Khu phố 4, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
123	Nguyễn Thị Tiểu Muội		23/10/2011	Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
124	Nguyễn Thị Kim Nga		24/8/2013	Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
125	Mã Tuấn Kiệt	14/2/2015		Khu phố 3, thị trấn Thứ Ba	09/12/2021	1.000.000		F0 TE
126	Nguyễn Quốc Đạt	21/9/2007		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	02/12/2021	1.000.000		F0 TE
127	Nguyễn Đức Phát	08/01/2015		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	04/12/2021	1.000.000		F0 TE
128	Nguyễn Hoàng Huy	21/1/2008		Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba	12/12/2021	1.000.000		F1 TE
F	xã Nam Thái A		196			196.000.000		
1	Nguyễn Thị Mỹ Quyên		01/05/2010	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
2	Nguyễn Huy Anh Đô	18/09/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
3	Bùi Đoàn Phương Bình		05/07/2021	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
4	Đoàn Thị Phương Uyên		18/04/2019	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
5	Nguyễn Quốc Hưng	03/03/2021		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
6	Nguyễn Quốc Cường	07/07/2018		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/12/2021	1.000.000		F0 TE
7	Tôn Văn Võ	25/08/2012		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
8	Tôn Thị Khánh Lam		06/11/2016	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
9	Tôn Huyền Thoại	06/03/2006		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
10	Nguyễn Quốc Hiền	14/10/2009		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
11	Trương Thị Cẩm Ly		01/01/2011	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
12	Nguyễn Chí Cường	01/01/2020		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
13	Nguyễn Thị Bích Trâm		08/05/2006	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
14	Nguyễn Thị Cẩm Tú		12/12/2007	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
15	Trần Việt Pha	03/02/2010		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
16	Trương Thị Cẩm Như		14/05/2009	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
17	Trương Hoàng Phúc	12/3/2012		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
18	Trương Thị Cẩm Huỳnh		14/05/2009	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
19	Trần Nhật Quy	13/12/2017		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
20	Nguyễn Thị Tú Quyên		28/06/2006	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
21	Lê Nguyễn Gia Lộc	18/02/2018		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
22	Nguyễn Thị Ngọc Linh		05/10/2010	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
23	Nguyễn Thị Ngọc Thơ		28/02/2013	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
24	Lê Thị Nhã Khanh		22/12/2012	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/11/2021	1.000.000		F1 TE
25	Lê Thị Nhã Quỳnh		02/03/2011	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	11/11/2021	1.000.000		F1 TE

26	Trần Minh Thức	01/01/2016		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
27	Nguyễn Thị Bích Ngọc		01/01/2019	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
28	Nguyễn Chí Vinh	1/9/2021		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
29	Trần Thanh Tỳ	25/01/2012		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2011	1.000.000		F1 TE
30	Lê Minh Quốc	07/03/2020		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2011	1.000.000		F1 TE
31	Trần Thanh Phú	28/10/2016		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	13/12/2011	1.000.000		F1 TE
32	Lâm Quốc Huy	09/12/2006		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
33	Đinh Thị Trâm Anh		27/09/2013	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
34	Đinh Thị Minh Thư		18/10/2008	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
35	Nguyễn Quốc Khanh	24/08/2006		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
36	Trần Quỳnh Anh		14/05/2020	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
37	Trần Kim Anh		22/08/2016	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
38	Lê Như Quỳnh		01/01/2012	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
39	Lê Quý Trọng	01/01/2018		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
40	Lý Định Bảo Ngọc		13/03/2010	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.000.000		F1 TE
41	Lý Minh Thiện	25/05/2012		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.000.000		F1 TE
42	Trần Văn Sáu	01/01/1936		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 NCT
43	Trần Nguyên Lộc	04/06/2012		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
44	Trần Thị Kim Thiên		18/03/2014	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
45	Trần Ngọc Lâm		13/03/2018	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
46	Trương Thị phương Anh		19/05/2009	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
47	Lê Thị Nhiên		16/08/2007	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
48	Thạch Thị Thảo Mi		25/05/2015	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
49	Thạch Trọng Hiếu	05/08/2019		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
50	Đoàn Thạch Thu Chúc		01/01/2009	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
51	Nguyễn Thị Khả Vy		09/08/2013	ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
52	Thạch Minh Đạo	11/2/2009		ấp Xèo Quao A, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
53	Nguyễn Phước Trọng	17/02/2009		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
54	Huỳnh Nhật Anh	08/10/2010		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
55	Huỳnh Chí Kiên	01/01/2021		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
56	Lê Thị Ngọc Mến		27/06/2018	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	29/12/2021	1.000.000		F1 TE
57	Huỳnh Võ Việt Nam	30/10/2007		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	24/11/2021	1.000.000		F1 TE
58	Đỗ Thị Tường Vy		24/04/2011	ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
59	Đỗ Hiền Khôi	25/11/2014		ấp Xèo Đôi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE

60	Danh Thanh Hôn	20/09/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
61	Lê văn Tính	09/04/2009		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
62	Nguyễn Minh Khôi	21/04/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	28/12/2022	1.000.000		F1 TE
63	Nguyễn Trung Kiên	31/04/2014		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	28/12/2023	1.000.000		F1 TE
64	Hồ Bích Duyên		16/06/2012	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
65	Hồ Bích Ngọc		08/09/2014	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
66	Hồ Minh Đăng	05/03/2013		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
67	Nguyễn Thị Hồng Nhung		20/02/2018	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	28/12/2021	1.000.000		F1 TE
68	Đoàn Minh Kha	02/09/2006		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
69	Đoàn Nguyễn Thuý Như		07/06/2008	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
70	Trần Hạo Thiên	16/08/2014		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
71	Trần Nhã Quyên		07/09/2019	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
72	Trần Thị Cẩm Yên		16/05/2007	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
73	Nguyễn Văn Toàn	16/09/2015		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
74	Huỳnh Thị Diễm Hương		12/10/2013	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
75	Trần Trúc My		15/11/2008	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.000.000		F1 TE
76	Nguyễn Ngọc Bảo Thi		21/07/2012	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
77	Lê Tuyết Như		20/04/2007	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
78	Vũ Việt Đăng	05/11/2014		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
79	Danh Thị Trúc Bình		02/10/2012	ấp 7 Biên, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
80	Nguyễn Nhật Phương Vy	05/01/2014		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
81	Nguyễn Thị Trúc Xuân	22/01/2008		ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
82	Ngô Phan Thanh Ngọc		1/1/2013	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
83	Bùi Nguyễn Kim Quý		10/5/2009	ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	11/12/2021	1.000.000		F1 TE
84	Nguyễn Việt Ái		15/11/2009	ấp Xèo Vẹt, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
85	Lương Gia Hạo	26/04/2011		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.000.000		F1 TE
86	Lê Nhật Trường	29/06/2014		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.000.000		F1 TE
87	Huỳnh Thanh Đức	07/04/2012		ấp Xèo Đồi, xã Nam Thái A	09/11/2021	1.000.000		F1 TE
88	Nguyễn Thái Vương	16/06/2019		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	12/27/2021	1.000.000		F1 TE
89	Nguyễn Thái Dương	30/04/2016		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	12/27/2021	1.000.000		F1 TE
90	Nguyễn Thị Tường Vi		08/08/2013	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	12/27/2021	1.000.000		F1 TE
91	Nguyễn Phạm Mỹ Trân		06/06/2007	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	12/27/2021	1.000.000		F1 TE
92	Nguyễn Phạm Mỹ Truyền		29/09/2009	ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	12/27/2021	1.000.000		F1 TE

93	Nguyễn Lý Thái Hoà	19/12/2011		ấp Thái Hoà, xã Nam Thái A	27/12/2021	1.000.000		F0 TE
94	Võ Hữu Khang	28/07/2017		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
95	Võ Thị Cẩm Diên		22/08/2008	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
96	Ngô Tấn Phát	09/10/2016		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.000.000		F0 TE
97	Võ Ngọc Băng Băng		25/11/2008	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
98	Nguyễn Thị Ngọc Tuyên		09/12/2013	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	19/12/2021	1.000.000		F1 TE
99	Nguyễn Duy Anh	26/12/2012		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
100	Nguyễn Thị Đông Anh		22/12/2016	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
101	Trần Gia Lâm	28/07/2011		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	22/12/2021	1.000.000		F1 TE
102	Nguyễn Thị Bảy		01/01/1939	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	27/12/2021	1.000.000		F1 NCT
103	Lê Thị Như		13/07/2009	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
104	Lê Thị Như Ý		07/11/2018	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	27/12/2021	1.000.000		F1 TE
105	Danh Thái Đạt	03/03/2019		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	02/12/2021	1.000.000		F1 TE
106	Võ Chí Nguyên	25/01/2006		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
107	Trần Thị Bích Trâm		13/03/2014	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
108	Trần Bích Tiên		02/09/2015	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
109	Trần Hữu Nghi	25/09/2011		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
110	Trần Hữu Luân	23/05/2010		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.000.000		F1 TE
111	Trần Hạo Nam	31/10/2008		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
112	Trần Thị Khánh Xuân		21/10/2011	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	15/12/2021	1.000.000		F1 TE
113	Ngô Thị Lan Anh		25/03/2007	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
114	Ngô Thị Thuý Học		03/08/2009	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
115	Ngô Thị Thuý Trang		27/06/2020	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
116	Dương Thị Tú Trinh		15/08/2012	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
117	Dương Thị Kiều My		21/08/2015	ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
118	Dương Quốc Thịnh	31/12/2020		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
119	Nguyễn Văn Móc	06/01/2020		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	26/11/2021	1.000.000		F1 TE
120	Võ Thị Kim Xuyên		01/01/2008	ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	28/11/2021	1.000.000		F0 TE
121	Tô Phú Thanh Tinh	22/03/2016		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	31/12/2021	1.000.000		F1 TE
122	Trần Thị Hoa	02/05/2018		ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	31/12/2021	1.000.000		F1 TE
123	Nguyễn Văn Kiệt		01/01/2013	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	31/12/2021	1.000.000		F1 TE
124	Lê Thanh Tuyên		12/3/2005	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	17/12/2021	1.000.000		F1 TE
125	Nguyễn Hoàng Đệ	27/08/2010		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
126	Nguyễn Thị Liễu	04/12/2015		ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F0 TE
127	Nguyễn Quốc Việt	12/10/2018		ấp 7 Biền, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F1 TE

128	Trần Văn Vinh	258/06/2016		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
129	Bùi Thị Như Huỳnh		27/02/2012	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
130	Nguyễn Thị Văn		09/11/2014	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	16/12/2021	1.000.000		F1 TE
131	Lê Thị The	10/1/2007		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
132	Đặng Ngọc Mai		08/02/2015	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
133	Đỗ Hiền An Kỳ		07/02/2010	ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
134	Phạm Bé Hon	22/10/2012		ấp 7 Biển, xã Nam Thái A	12/12/2021	1.000.000		F0 TE
135	Nguyễn Thị Tám	27/03/2014		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	23/10/2021	1.000.000		F1 TE
136	Thạch Thị Phi	15/12/2012		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	09/12/2021	1.000.000		F0 TE
137	Đỗ Thị Tổ Anh		15/08/2011	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/12/2021	1.000.000		F1 TE
138	Ngô Thị Đỗ		18/10/2014	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/12/2021	1.000.000		F0 TE
139	Trần Thị Nĩ		20/05/2008	ấp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A	16/10/2021	1.000.000		F1 TE
140	Võ Văn Lóc	24/07/2007		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	04/11/2021	1.000.000		F0 TE
141	Phạm Cẩm Huỳnh		21/06/2011	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
142	Phạm Văn Kiên		14/05/2009	ấp Xẻo Vệt, xã Nam Thái A	14/12/2021	1.000.000		F1 TE
143	Lê Thị Thắm	09/12/2010		ấp Xẻo Quao A, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.000.000		F0 TE
144	Nguyễn Thị Cẩm Tiên		28/02/2018	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	06/12/2021	1.000.000		F1 TE
145	Trần Như Ý	02/01/2006		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
146	Trần Hữu Lộc		05/09/2016	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
147	Lương Thị Niềm	05/10/2008		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F1 TE
148	Phạm Tấn An		29/12/2006	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	01/12/2021	1.000.000		F1 TE
149	Thị Don		10/10/2008	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
150	Nguyễn Thị Trang		15/06/2011	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
151	Phạm Hồ Phong Đạt	03/11/2006		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
152	Danh Thêm	18/10/2013		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
153	Danh Tiên	04/02/2007		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	21/11/2021	1.000.000		F1 TE
154	Lâm Ngọc Giàu	05/01/2012		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
155	Nguyễn Thanh Nhi	21/01/2008		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/21/2021	1.000.000		F1 TE
156	Danh Viên	21/01/2008		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	11/21/2021	1.000.000		F1 TE
157	Lô Duy Khánh		05/09/2020	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
158	Trần Thị Thảo	28/12/20212		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
159	Nguyễn Ngọc Hạnh		12/10/2021	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	08/10/2021	1.000.000		F1 TE
160	Nguyễn Thị Mạnh		10/10/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
161	Lê Thị Kim Lượng		10/05/2006	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
162	Nguyễn Thị Mỹ Châu		25/09/2012	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE

163	Phan Thanh Pong	13/01/2011		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	07/12/2021	1.000.000		F1 TE
164	Lê Thanh Sang		18/11/2019	ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
165	Lê Anh Trọng	06/12/2010		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.000.000		F0 TE
166	Lê Thị Lùng	09/10/2006		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
167	Trương Văn Tư	24/07/2007		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	26/12/2021	1.000.000		F0 TE
168	lê Thị Thu Nguyệt	25/10/2021		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	26/12/2021	1.000.000		F1 TE
169	Phan Nhật Anh Toàn	23/07/2006		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
170	Trần Văn Ân	08/02/2008		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
171	Lê Nhựt Bình	25/08/2008		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
172	Trần Văn Bé	13/12/2011		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	27/11/2021	1.000.000		F1 TE
173	Phan Thị Như Ý	29/09/2016		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
174	Phạm Văn Quốc		21/04/2012	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	28/12/2021	1.000.000		F0 TE
175	Nguyễn Phương Bình		03/06/2007	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	1.000.000		F1 TE
176	Nguyễn Huỳnh Như		17/11/2019	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
177	Lê Đăng khôi		06/11/2014	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
178	Nguyễn Vĩnh Tân	10/01/2018		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	13/12/2021	1.000.000		F1 TE
179	Trần Trọng Hiếu	02/07/2015		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
180	Trần Trọng Hiền	04/07/2010		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
181	Trần Tường Vy	15/01/2015		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
182	Bùi Cẩm Loan		18/09/2012	ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	30/12/2021	1.000.000		F0 TE
183	Trần Thị Giàu	11/06/2019		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F0 TE
184	Trần Văn Thoàn	07/03/2015		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	04/12/2021	1.000.000		F0 TE
185	Tạ Thanh Hùng	14/01/2021		ấp Xẻo Quao B, xã Nam Thái A	21/12/2021	1.000.000		F0 TE
186	Nguyễn Ngọc Cát Tường	26/03/2018		ấp Xẻo Vẹt, xã Nam Thái A	16/07/2021	1.000.000		F1 TE
187	Thị Ngọc Quyên		27/03/2013	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	18/11/2021	1.000.000		F1 TE
188	Danh Hoài Thông	17/01/2016		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	18/11/2021	1.000.000		F1 TE
189	Thị Trúc Linh		10/6/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	18/11/2021	1.000.000		F1 TE
190	Danh Thị Kim Giàu		15/05/2015	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
191	Danh Thị Kim Ngân		05/12/2007	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
192	Trần Minh Bảo	02/09/2010		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE
193	Trần Minh Quốc	08/10/2015		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	23/11/2021	1.000.000		F1 TE

194	Nguyễn Việt Tín	04/04/2021		ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	30/11/2021	1.000.000		F1 TE
195	Nguyễn Thị Ngọc Hân		09/01/2017	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
196	Nguyễn Thị Ngọc Hà		27/07/2014	ấp Đồng Giữa, xã Nam Thái A	22/11/2021	1.000.000		F1 TE
Cộng		1161				1.161.000.000		
Tổng cộng		5876				5.616.040.000		

(Bằng chữ: Năm tỷ sáu trăm mười sáu triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)

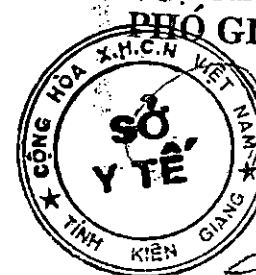
NGƯỜI LẬP BẢNG



Lê Văn Trung

Kiên Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2022

Ký GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Thiện Tùng